

JANET DAILEY



TIỂU THUYẾT

Chuyện Đỉnh

DƯỚI NHÀNH CÂY TẦM GỬI

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Chuyện tình dưới nhành cây tầm gửi

Janet Dailey

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[CHƯƠNG 1](#)
[CHƯƠNG 2](#)
[CHƯƠNG 3](#)
[CHƯƠNG 4](#)
[CHƯƠNG 5](#)
[CHƯƠNG 6](#)
[CHƯƠNG 7](#)
[CHƯƠNG 8](#)
[CHƯƠNG 9](#)
[CHƯƠNG 10](#)

Trích đoạn

... Jonas đưa hai tay nhẹ nhàng ôm lấy vai Bridget. Sự ve vuốt khiến nàng cảm nhận được mọi khao khát cháy bỏng của chàng. Chính hơi thở và nhịp tim đập mạnh của Jonas đã làm lu mờ mọi lý lẽ bảo Bridget không nên đáp lại. Nàng đứng yên không kháng cự trong cái ôm nhẹ nhàng của chàng.

“Hãy để cho anh ôm em chặt hơn, Bridget” - Jonas thì thầm, cái nhìn say đắm của chàng lướt qua gương mặt nàng - “Em biết là anh sẽ không bỏ cuộc một cách dễ dàng đâu. Anh vẫn cần và yêu em say đắm. Có thể nhiều thứ đã đổi thay, nhưng tình yêu anh dành cho em thì không”

Jonas cúi xuống, nhẹ nhàng tìm môi chàng, chàng âu yếm kéo Bridget vào vòng tay của mình. Tất cả những gì Bridget muốn làm bây giờ là được ở bên chàng dù chỉ một đêm, để cho nỗi đau mà cả hai từng nếm trải tan biến dần đi. Nếu thời gian có thể dừng lại, thì Bridget thiết tha cầu mong đêm ấy sẽ kéo dài đến vô tận...

CHƯƠNG 1

Sóng biển xào xạc vỗ vào bãi tuyết khô giòn, dễ cứng chạy dọc bên lề con đường gập ghềnh. Băng qua chiếc cầu vượt bắc ngang xa lộ, Jonas Concannon cảm thấy rộn lên một nỗi hoài niệm khi vừa nhìn lại ngôi làng thơ mộng nép mình giữa lòng thung lũng. Một chòm mái ngói hiện ra phía trước, tuyết đã tan đi ở những nơi nhô lên các ống khói lò sưởi.

Tháp chuông màu trắng của giáo đường gần như chìm khuất vào trong phong nền của những ngọn núi và những cánh đồng tuyết phủ. Các vòng hoa tuyết choàng khắp cây cối, cả những loại cây thường xanh sum xuê lẫn những cành nhánh trơ trụi của chòm cây thích.

Khi xe của chàng chạy đến đỉnh đồi đằng trước thành phố thì đèn hiệu giao thông chuyển sang màu đỏ. Chiếc xe rung lên vì cú thắng gấp trên sườn dốc của con đường đầy tuyết, Jonas cau mày.

Đèn đường chuyển sang màu xanh, nhưng mấy bánh xe cứ quay tại chỗ một lúc lâu, không thể đi tới hoặc đi lui. Chàng gài số một và chiếc xe có đủ sức kéo để leo qua đỉnh đồi. Một chút hoài nghi điểm trên cái cười nửa miệng của chàng.

Chẳng có gì thay đổi cả. Ít ra là nhìn qua vẻ bề ngoài. Mười năm trước, khi chàng ra đi, Vermont cũng phủ đầy tuyết như thế này đây. Mọi thứ trong làng Randolph có vẻ vẫn như cũ.

Nhưng không thể như cũ được, Jonas nghĩ. Không thể như cũ sau mười năm trời, cho dù trông nó thật giống như trong một bưu ảnh.

Trở vào con đường lớn chạy xuống thành phố, Jonas lái xe chậm chậm qua chiếc cầu đi vào khu thương mại, chàng thoáng thấy một vài gương mặt quen quen trong số những người chen chúc trên vệ đường.

Chàng tự hỏi vì sao mình trở về đây, rồi nhấm câu trả lời trong trí. Bởi vì chàng cần có một nơi để tránh xa cuộc sống thị thành cùng những yêu cầu của bệnh viện, nơi chàng đang hoàn tất thời gian thực tập nội trú của mình với những ca kíp dài đằng đẳng. Từ khi đăng ký vào đây chàng đã biết là chuyện gì sẽ đến, và chắc chắn là chàng đã làm hết sức mình - nhưng giờ đây chàng sắp kiệt lực. Điều này có lẽ là ai cũng thấy. Chàng cần một thời gian nghỉ ngơi mà chẳng có ai thắc mắc gì nhiều.

Jonas nhìn thấy một bãi đậu xe trống nên cho chiếc xe của mình vào đấy. Chàng đã bảo với Bob và Evelyn Tyler là chàng sẽ đến vào ngày thứ sáu, và đã đến sớm. Có lẽ họ nghĩ là chiều chàng mới đến. Chàng có nhiều thời gian để đi dạo chơi trong phố.

Tuyết đã được cào lại thành đồng cạnh lề đường. Chàng phải đẩy mạnh cửa xe mới bước ra ngoài được, và sải dài hai cái chân tê cứng sau bốn tiếng đồng hồ chạy xe. Hơi thở tạo thành đám mây hơi nước khi chàng bước vào trong không khí lạnh, chàng trở lại xe để lấy áo khoác ngắn lót lông cừu nằm ở ghế sau.

Xỏ chiếc áo vào, chàng đóng sầm cánh cửa xe và bước lên trên đồng tuyết để đi ra lề đường. Chàng chẳng thèm cài nút chiếc áo mà chỉ thọc hai bàn tay vào hai túi để khép kín đằng trước và bước vào trong phố.

Dừng dưng với nhiệt độ cóng lạnh và bầu trời u ám, chàng đi không chủ đích gì qua các cửa hàng, chăm chăm nhìn vào hàng hóa trưng bày và những người chàng gặp. Chàng nhận ra nhiều người nhưng không có ý bắt chuyện với ai.

Một bông tuyết lớn long lanh bồng bềnh trước mặt, và chàng đưa tay ra bắt lấy theo thói quen

đã bị quên mất từ lâu, một công việc mà chàng thường làm cùng với Bridget ngày xưa. Chàng đột ngột dừng lại, nghiêng chặt hàm răng nhìn vào bông tuyết trắng tan ra trong lòng bàn tay mình.

Hãy đối diện với sự thật đi, chàng tự nhủ, mình trở về đây là bởi vì nàng. Mình đang lang thang trên phố với chút hi vọng mong manh được gặp lại nàng. Hai bàn tay chàng nắm thật chặt lại, như muốn nghiền nát bông tuyết và những kỷ ức mà nó gọi ra.

Chàng lại bước đi, chậm rãi hơn trước, hai bàn tay siết chặt bên trong túi áo. Suốt trong mười năm xa cách Randolph, chàng đã không tìm cách liên lạc trở lại, sau khi Bob viết thư trong năm đầu tiên ấy để báo cho chàng biết một tin chẳng vui là Bridget đã lấy chồng.

Thật là hoàn toàn tình cờ mà chàng đã gặp Bob và vợ anh ta ở Manhattan không lâu trước lễ Giáng sinh. Cây thông lớn tại trung tâm Rockefeller năm ấy đã được lấy từ Vermont rồi chở về New York trên một chiếc xe rờ-móc đáy bằng, nó đã đến đây với những kèn trống và những bản tin rôm rả như thường lệ. Vợ chồng Tyler đã quyết định có mặt tại đây vào thời điểm trọng đại, khi cây thông được thắp sáng, chính thức báo hiệu sự bắt đầu của mùa lễ hội mừng năm mới. Khi ấy Jonas đang vội vã băng qua quảng trường lộng gió, nhưng chàng đã phải chen lách qua những đám người đứng dọc lề đường. Thế rồi một bàn tay đeo găng nắm giữ lấy chàng, và một tiếng reo mừng vui vẻ của Evelyn chặn đứng chàng lại ở giữa đường. Ba người sau đó kéo vào trong phố ăn tối, họ ngồi ở một khung cửa nhấp nháy tầng một của Đại lộ số Năm.

Hôm ấy là một cuộc họp mặt ngắn ngủi, và Jonas không thành thật hứa là sẽ đến nhà họ chơi. Chàng đã không hề có ý định đó. Những tháng mười hai, tháng giêng và tháng hai trôi qua với một đám đông bệnh nhân và những rắc rối... rồi đến tháng ba, và ý định của chàng đã yếu dần đi. Chàng phải chịu áp lực quá nhiều của công việc. Một bác sĩ đàn anh khuyên chàng nên nghỉ ngơi và Jonas đã không tranh luận.

Đi không được, mà về cũng không xong. Chàng mỉm miệng cười về cái cách mình tự đánh lừa mình để tin rằng lý do duy nhất của việc mình trở về Randolph là để nghỉ ngơi thư giãn. Tuần vừa qua, khi liên lạc với Bob để báo cho anh ta biết chàng nhận lời mời, Jonas đã đẩy sự đánh lừa mình đi xa hơn khi khẳng khẳng bảo là đừng để cho ai biết việc đến chơi của chàng. Và chàng đặc biệt yêu cầu là đừng tổ chức một bữa tiệc đón chào ngày về nào cả.

“Tệ thật!”, Jonas lẩm bẩm một mình. Chàng không phải bài bác tiệc tùng, nhưng chàng không muốn có cơ hội gặp lại Bridget giữa đám đông, và đặc biệt không muốn khi một vài ly rượu đắt tiền nổi tiếng của Bob đã làm đỡ dần đầu óc của chàng. Nhưng đây chính là lý do chàng trở về đây - để được gặp lại Bridget. Chán nản, chàng âm thầm tự nguyện rửa và căm ghét sự yếu đuối đã đưa mình trở về đây.

Dừng chân trước một quầy hàng, Jonas nhìn hình phản chiếu của mình trên mặt khung kính bị phủ mờ bởi hơi nước. Các nhà thơ thường nói gì nhỉ? Người ta không bao giờ quên được mỗi tình đầu của mình? Có thể là mình đã về đây để đối diện với sự thất bại của bản thân, chàng lí luận, hoặc ít ra là để nhìn thấy những gì đã xảy đến với nàng. Lẽ ra lúc này, mình chẳng nên bận tâm đến chuyện ấy nữa.

Từ khi nghe tin nàng đã lấy chồng trong năm sau khi anh ra đi, Jonas cố hình dung ra nàng với những đứa con tay bông tay bế, mập thêm khoảng một chục ký, và với một ông chồng... nhưng Jonas không biết gì về người đàn ông mà nàng đã kết hôn. Thậm chí chàng còn muốn xóa bỏ cả cái tên người người đàn ông ấy khỏi trí nhớ của mình. Chỉ cần nghĩ đến người đàn ông lạ kia đang nằm bên cạnh Bridget, vuốt ve làn da mịn màng của nàng, cũng đủ khiến cho chàng thấy vô cùng đau khổ. Một làn sương lạnh bay vào trong đôi mắt Jonas.

Một bàn tay chạm vào vai chàng. “Xin lỗi, có phải anh là...”.

Jonas quay đi. “Chắc bà nhầm rồi”, chàng đáp cúi kính mà không giành ra một giây để nhìn người phụ nữ cao tuổi.

Xấu hổ vì sự thô bạo của mình, chàng bước đi thật nhanh. Những bước chân dài nóng nảy đưa chàng đến cuối dãy phố. Thay vì băng qua, chàng quẹo vào một con đường bên hông vì muốn tránh dòng xe cộ, người quen, và cái cơ nguy bị một ai đó nhận ra mình.

Đi chậm bước lại, Jonas đưa bàn tay lên vuốt mái tóc dày, nâu màu thuốc lá của mình. Chàng thở thật sâu, vừa hít đầy buồng phổi bằng không khí lạnh vừa cố kìm nén dòng cảm xúc chạy qua người mình. Thần kinh và các cơ của chàng đang bị căng thẳng.

Nhìn quanh để xác định mình đang ở đâu, chàng liếc mắt vào cửa hàng gần nhất nơi đó. Như bị sức hút nam châm, cái nhìn ấy bỗng dán chặt vào một ánh tóc màu hạt dẻ phía bên kia ô kính. Trong phút chốc, chàng như ngưng thở vì giật mình nhận ra người ấy.

Đó là Bridget.

Ở nơi đâu chàng cũng nhận ra khuôn mặt nàng, vóc dáng nàng, dù hình ảnh đó có bị nhòa đi sau tấm kính mờ sương. Chàng nghĩ tưởng rằng khi gặp lại nàng sau mười năm, chàng sẽ cảm thấy nổi tò mò và có thể là những khát khao của ngày trước. Nay gặp lại nàng thực, chàng như bị giật mình. Chàng đã không dự đoán được một phản ứng cơ thể mạnh mẽ đến như vậy, hoặc những xúc cảm cháy bỏng như thế này. Chỉ một cái nhìn thoáng qua về nàng cũng đủ gọi lại những kỉ ức êm đềm và mãnh liệt.

Nàng bước đi, biến mất khỏi tầm nhìn của chàng. Jonas biết rằng mình phải thấy nàng gần hơn thế nữa mà không có sự mờ nhạt sau tấm kính mờ sương. Qua tấm kính này nàng có vẻ như không thay đổi, chẳng khác gì với lúc chàng ra đi mười năm trước đây. Chàng không muốn thế. Chàng muốn Bridget biến thành một con người mà chàng đã không còn yêu nữa.

Một tiếng chuông leng keng trên đầu khi chàng mở cánh cửa bước vào bên trong. Bridget xoay lưng về phía cánh cửa, nhưng nàng đã không quay mặt đi. Jonas dừng lại bên trong gian hàng, chăm chú nhìn nàng và cảm thấy sự trôi qua của năm tháng.

Một chiếc áo len chui đầu dày màu xanh lá cây tạo ra cái cảm giác nặng nề, mãi cho đến khi cái nhìn của chàng lướt qua chiếc quần len trắng ôm sát vào người nàng đang mặc. Chàng không thể ngăn được sự ngưỡng mộ cặp đùi thon thả và cặp mông căng tròn chắc nịch của nàng.

Gương mặt nàng đã không thay đổi nhiều sau mười năm. Nàng đứng hơi nghiêng người và Jonas phải thay đổi những cảm nhận của chàng. Cả đến chiếc áo chui đầu nặng nề cồng kềnh cũng không che khuất được sự căng tròn gợi cảm của đôi ngực nàng dưới lớp len dày.

Mạch máu toàn thân bùng bùng bốc nóng và chàng không thể kìm nén nổi niềm khao khát đang khơi dậy khi nhìn thấy nàng. Đây không phải là cảm giác mà chàng muốn có. Chàng muốn mình phải đứng vững, thích thú một cách xa xôi rằng mình đã có một thời bị nàng cuốn hút. Chàng thôi không nhìn khuôn mặt trái xoan của nàng nữa và quyết tâm cưỡng lại nét đẹp kinh điển của nó.

Sắc mặt nàng có vẻ xanh xao hơn, nét ngây thơ đã mất, chỉ còn lại sự tươi tắn. Trên môi nàng có một vẻ gì căng thẳng, một đường cong gương gao hiện ra khi nàng cười với người đàn bà trước mặt. Jonas còn nhớ lại nét lấp lánh trên đôi mắt màu nâu của nàng. Khi nhìn vào đôi mắt ấy, chàng thấy chúng long lanh sáng nhưng vẫn thiếu một điều gì đó.

Phải một lúc lâu rồi chàng mới nhận ra rằng Bridget không còn nhìn vào người đàn bà đứng

trước mặt nàng mà đang chăm chú nhìn vào một cái gì khác. Chàng chuyển cái nhìn mình qua đối tượng của sự quan tâm mạnh mẽ của nàng và bắt gặp hình ảnh của nàng trong một tấm gương đặt ở một góc để cho người bán hàng có thể luôn nhìn thấy ai đang vào tiệm.

Jonas nhận ra rằng Bridget đã nhìn thấy chàng gần như từ khi chàng bước vào trong tiệm. Khi chàng nhìn hình của nàng trong gương thì Bridget cũng nhìn thấy hình của chàng, tấm gương làm đôi mắt họ chạm vào nhau cho đến khi nàng đột ngột né tránh cái đầu của chàng.

Chàng trông đợi nàng nhìn chàng với ánh mắt tha thiết. Nhưng nàng chẳng hề tỏ chút dấu hiệu cho thấy rằng nàng thậm chí đã biết chàng đang ở trong cửa hàng. Tất cả sự chú ý của nàng chỉ tập trung vào người đàn bà đối diện. Giọng nói trầm trầm, ngân vang của nàng mà chàng nhớ rất rõ ấy không phải là đang dành cho chàng.

Sự thôi thúc đi tới giờ phút đối chất sục sôi trong chàng, nhưng chàng kìm nén để cố tình chờ đợi. Chàng cau trán khi nhìn thấy Bridget đi vào phía sau quầy thu tiền, ghi sổ rồi gói nhiều cuộn chỉ cho người đàn bà kia. Đến khi đó chàng mới nhận ra là nàng đang làm việc trong cửa hàng này.

“Nhớ gọi cho tôi khi có thứ chỉ bóng ấy về nhé, Bridget”, người phụ nữ kia nhắc nàng khi bà cầm lấy cái túi và quay ra ngoài cửa.

“Vâng, tôi sẽ nhớ”.

Đến phút cuối cùng chàng mới nhận ra là mình đang đứng chắn lối ra và bước sang một bên, gật đầu chào người đàn bà kia khi bà ta đi qua trước chàng. Bà ta nhìn chàng một cách tò mò mà chàng chẳng hiểu vì sao, cho đến khi nhận ra rằng cửa hàng kim chỉ thường không có nhiều đàn ông ra vào. Cái chuông bên trên cánh cửa leng keng một tiếng ngắn và người phụ nữ kia đã đi khỏi.

Mọi ý nghĩ cho rằng Bridget làm công trong cửa hàng này tan biến khi chàng thấy rằng chỉ có hai người họ với nhau ở đây thôi. Không có khách hàng nào khác. Họ chỉ có một mình, và Bridget không thể làm ngơ với chàng thêm nữa.

“Chào anh, Jonas”.

Thật lạnh lùng, thật bình thản. Jonas thấy bức tức vì sự trầm tĩnh của nàng. Có vẻ như nàng đang chào một người quen biết hờ hững chứ không phải là một người mà nàng đã từng thể ước không bao giờ hết thương yêu. Nhưng dĩ nhiên, Bridget đã hết yêu chàng.

Điều đó được thấy rõ qua chiếc nhẫn cưới bằng vàng trên ngón tay đeo nhẫn của nàng. Jonas có một cảm giác lạnh lẽo dù rằng thậm chí chàng chẳng biết gì về người đàn ông đã đeo chiếc nhẫn này cho nàng. Nhưng con người xa lạ ấy đã được trao cho một số quyền hạn đối với Bridget mà Jonas không thể đòi hỏi.

“Chào em, Bridget”. Chàng bước vào nơi nàng đang đứng trong quầy.

“Trông anh khỏe đấy nhỉ”, nàng nói lịch sự mà chẳng đưa bàn tay ra để chào mừng thân thiện.

Nhưng nghĩ lại, Jonas thấy như thế lại là tốt hơn. Một cái bắt tay có lẽ sẽ là một cử chỉ lộ bịch xét trên mối quan hệ trước đây của họ. Chàng giữ hai tay bên trong túi áo, một sự căng thẳng truyền khắp người chàng.

“Em cũng vậy”, chàng khen đáp lại, đưa mắt liếc qua khuôn mặt của nàng. Dò xem nàng đang nghĩ gì - cuộc gặp gỡ này có gây xúc động cho nàng nhiều như mình hay không? - chàng thấy

nàng cứng đờ đôi chút trước cái nhìn thân mật của chàng. Nhanh chóng qua cơn căng thẳng, nàng nghiêng đầu hỏi gần như chất vấn.

“Anh trở về Randolph có chuyện gì không?”.

Chàng nhìn vào đôi môi nàng thốt ra những lời nói này và nét cong cuối cùng của nó để biến thành một nụ cười quan tâm lịch sự trước câu trả lời đã được mong đợi của chàng. Chàng nhớ lại sự mềm mại, rung rẩy của đôi môi ấy khi chàng áp môi mình vào. Bên dưới cái vẻ bề ngoài trầm tĩnh kia là niềm đam mê mà chàng biết làm sao để khơi dậy.

Chẳng phải chàng là người đã từng đánh thức Bridget theo kiểu ấy sao? Và chẳng phải là nàng đã đáp lại theo cách của một phụ nữ đó sao? Trong thâm tâm, chàng phải thú nhận rằng nàng chính là nguyên nhân sự trở về của chàng. Đúng vào lúc ấy, chàng cũng nhớ ra rằng một người đàn ông khác đã là người đầu tiên trong cuộc đời nàng.

“Anh về thăm Bob dịp cuối tuần”, chàng giải thích.

“Bob Tyler hả? Phải, anh ấy nói là có gặp anh hôm trước lễ Giáng sinh”. Bridget gật đầu, mái tóc hạt dẻ của nàng ánh lên một màu vàng óng dưới ánh sáng từ trên rơi xuống. “Anh ấy nói rằng anh hứa sẽ đến chơi, nhưng em không nghĩ là anh sẽ đến thật”.

“Em không nghĩ vậy ư? Tại sao?”. Jonas vặn lại, chàng không thích cái ẩn ý mà chàng cảm thấy đằng sau câu nói. Bất chấp sự ngờ ngợ của chàng, các việc diễn ra chứng tỏ chàng đã làm đúng khi rời khỏi nơi này mười năm trước.

Tiếng chuông trên cửa khua to một lần nữa và một người nào đó đóng sầm cánh cửa lại khiến cho tấm kính rung lên. Jonas quay nhìn về phía tiếng động, giật mình vì sự cắt ngang, nhưng chỉ có hai bé gái hào hứng chạy qua trước mặt chàng mà chẳng để ý đến ai.

“Mẹ ơi, con qua nhà Vicki chơi được không mẹ?”. Đứa bé nhỏ hơn trong hai đứa hỏi.

Jonas cau mày, chàng chăm chú nhìn vào con bé má hồng đang khấn khoản nhìn Bridget. Một chòm tóc đỏ nâu lộ ra khỏi chiếc mũ kẻ sọc trên đầu, đuôi tóc xõa dài bám quanh cổ nó.

Chiếc mũ này có vẻ như được Bridget đan bằng những sợi len nâu ấm áp rất hợp với màu tóc của con nàng. Jonas hiểu rằng trong thời khắc này, sự gắn bó giữa hai mẹ con nàng hẳn là vô cùng mạnh mẽ - và chàng cảm thấy tội lỗi vì đã quay về cuộc tình đã mất của mình. Chàng không có quyền được ở đây. Chàng không có cái quyền nào cả. Nàng đã có một đứa con, có thể là nhiều đứa, và cả một cuộc sống mà chàng chẳng biết gì về nó cả. Chàng lại nhìn vào đứa con gái của nàng.

Mái tóc màu nâu của con bé hơi sáng hơn tóc của Bridget, nhưng nó cũng có những nét kinh điển giống y như nàng, với đôi mắt màu hạt dẻ và cũng sự mảnh mai như thế. Nó là con của Bridget, chứ không nhất thiết là một hình ảnh thu nhỏ của nàng, nhưng sự giống nhau thật là rõ ràng.

“Kìa, Molly, con không có bài tập ở nhà hay sao?”.

“Không, con làm xong cả rồi”.

“Được, vậy nếu mẹ của Vicki bằng lòng thì mẹ cũng bằng lòng”. Sự cho phép của Bridget được đáp lại bằng tiếng cười rúc rích hân hoan và sự đảm bảo sốt sắng của đứa con gái kia rằng mẹ nó sẽ không phiền đâu”. Quá năm giờ một tí mẹ sẽ đón con ở nhà Vicki. Chờ mẹ ở đó nhé”.

“Vâng, thưa mẹ”. Lời hứa của con bé được thốt lên một cách vui vẻ và thanh thản.

Khi hai đứa bé quay lưng đi ra, chúng mới để ý đến sự hiện diện của Jonas và cùng dừng lại. Cặp mắt hạt dẻ của Molly nhìn chàng chăm chú. Jonas cũng nhìn nó, tìm xem nó còn giống với một người nào khác... cha nó. Sau cùng con bé ngập ngừng nhìn qua Bridget.

“Molly, mẹ muốn con gặp một người bạn cũ của mẹ, bác Jonas Concannon”, lời giới thiệu có vẻ thật miễn cưỡng. “Jonas, đây là Molly, còn gái tôi, và bạn của nó là Vicki Smith”.

“À, chào Molly, Vicki”. Chàng gật đầu cộc lốc, vì một lý do nào đó không muốn cho mình nói thêm.

“Chào bác ạ”. Tiếng chào vội vã của Molly được con bé kia bẽn lễn hòa theo.

“Thôi hai đứa đi đi”. Bridget mỉm cười, và hai đứa bé phóng nhanh qua trước Jonas để ra ngoài cửa, cũng với sự hớn hở như lúc chạy vào.

Jonas nhìn theo Molly cho đến khi nó đi khuất rồi mới nhìn trở lại Bridget. “Trông nó rất giống với em”, chàng bình phẩm một cách dửng dưng.

“Em...”. Có một sự tắc nghẹn trong giọng nói của nàng, và Bridget ngượng ngịu cười xòa. “Em xem câu ấy như một lời khen”.

“Ý anh là thế”, chàng xác nhận. “Nó được mấy tuổi rồi?”.

“Tám tuổi. Tất nhiên Molly muốn nói rõ rằng nó đã gần được chín tuổi. Thật buồn cười là khi người ta còn nhỏ tuổi thì lại cứ muốn cho mình già đi”.

Bridget đưa bàn tay lên để hất nhẹ mái tóc dài chấm vai ra khỏi cổ áo hình tròn của mình, cử chỉ bối rối đầu tiên mà Jonas ghi nhận ở nàng. Một chút thỏa mãn khi thấy rằng nàng không phải điềm tĩnh và thản nhiên như cái vẻ bề ngoài của nàng.

Chàng nghĩ là mình đang khiến cho nàng bối rối. Chàng biết những gì nàng đã gây ra cho mình, chàng biết rõ mà! Chàng dúm hai tay sâu hơn vào trong túi áo.

“Em còn đứa con nào nữa không?”. Đó là câu hỏi đương nhiên, nhưng chàng cứ nhắm lại nhiều lần trong trí rằng lẽ ra Molly đã là đứa con của họ.

“Chỉ có Molly thôi. Nó sống hạnh phúc, khỏe mạnh, và em thấy mãn nguyện”. Bridget cố nở một nụ cười, hai khóe miệng nàng run run gắng gượng.

Jonas tự hỏi không biết nàng có nghĩ rằng Molly lẽ ra là con của họ hay không, nhưng có lẽ nàng không nghĩ thế. Một người đàn ông khác đã là cha của nó, và Jonas cảm thấy nhói buốt một nỗi ghen tuông không nhằm vào đâu được.

“Ba má em dạo này ra sao?”. Chàng đột ngột thay đổi đề tài.

“Họ đang làm ăn lớn”. Nàng trả lời mà đôi mắt màu hạt dẻ không đáp lại cái nhìn của chàng. “Bây giờ là mùa bận rộn của họ vì nhựa cây đang chảy. Chắc anh không còn nhớ đến rừng cây thích. Giờ đây ba có nhiều đường ống dẫn đi khắp nơi. Như thế hiệu quả hơn là giao hàng bằng xe trượt tuyết như cách thường làm trước đây. Nhưng ba phải mất một thời gian mới lắp đặt được một hệ thống ống dẫn tân tiến hiện đại. Giờ đây ông ấy tự hỏi sao mình phải chờ lâu đến thế”.

“Xi rô cây thích Vermont chính hiệu”. Đó là một đề tài an toàn. Jonas nghiêng đầu về phía sau, nhớ lại. “Đã nhiều năm rồi mình không được nếm một tí nào”.

Không phải mười năm. Jonas đang nhớ về mười một năm trước. Chàng đã tình nguyện giúp Bridget và cha nàng thu hứng nhựa cây vào dịp cuối tuần. Một khi nhựa bắt đầu chảy thì sẽ bận rộn suốt ngày và chàng đã từng có lần tham dự vào công việc ấy.

Jonas nhớ lại mình đã lặn lội qua vùng tuyết lạnh để đến các chòm cây thích lớn trong trang trại cùng với Bridget đi bên cạnh, bàn tay đeo găng của nàng nắm chặt trong bàn tay chàng. Cha nàng đi theo sau cái xe trượt tuyết do con ngựa Morgan kéo, tiếng lục lạc trên cổ nó khua rổn rang trong bầu không khí khô lạnh.

Bầu trời xanh biếc, mặt trời chói chang và những nhánh cằn cỗi của cây thích in hình chẳng chịt trên nền tuyết. Cảnh vật này thật mới mẻ trong trí chàng như là vừa mới hôm qua.

“Để xem anh nhớ có đúng không nhé. Những cây thích vào khoảng bốn mươi năm tuổi, và phải lấy bốn cây mới đủ một thùng nhựa”. Rồi Jonas nhắc lại những bài học mà bố của Bridget đã giảng trở lại cho chàng như thể chàng là một đứa con trai thành phố. “Và phải một thùng nhựa mới làm ra được một ga-lông xi-rô cây thích. Không phải búng đầu ngón tay một cái là có xi-rô đâu nhé. Không, phải đun sôi cho nó quánh đặc lại, xem thử nhiều lần cho đến khi có sự cô đặc đúng mức. Sau đó phải lọc, phải phân loại, vào lọ và dán nhãn. Cả một công trình đấy”.

“Anh nói nghe giống ba em quá”.

“Như vậy là tốt hay là xấu?”.

“Em chẳng biết”, nàng lẩm bẩm. “Dù sao nó cũng khiến em nhớ lại ngày xưa”.

Chàng nhìn Bridget, một nụ cười nhẹ làm dịu mềm vành môi răn rỏi của chàng. “Em còn nhớ ngày ấy hay sao?”.

“Làm sao em quên được?”. Ánh sáng long lanh lại trở về trong đôi mắt nàng, nháy múa, cười vui, tất cả như chìm trong cái ma lực huyền bí của hồi ức. “Anh đã ném những quả cầu tuyết vào người em”.

“Chỉ là để tự vệ thôi. Tại em cứ nhét tuyết vào cổ áo của anh”. Jonas nhắc cho nàng nhớ lại.

Đôi môi nàng nhoẻn một nụ cười hối tiếc, nhớ lại cách nàng đã chọc ghẹo chàng mấy năm trước. Những quả cầu tuyết chỉ là một phần trong sự trả đũa của chàng. Những gì còn lại đã xảy ra với Bridget khi nàng bị lọt bàn chân trong tuyết và ngã xuống khi cố trốn chạy khỏi chàng.

Nàng cười rũ rượi nằm yên ở đó, không còn sức để vùng vẫy, và Jonas đã cùng nằm với nàng trên chiếc giường tuyết, chỉ cốt làm cho nàng phải im lặng bằng một cái hôn. Không, sự thật không chỉ là thế. Chàng đã muốn làm tình với Bridget tại đây, xa khuất hẳn con mắt của cha nàng hay bất cứ ai khác. Chàng đã sắp xếp cho một cái hôn. Một cái hôn khá kỳ lạ.

Nhưng cái hôn ấy vẫn còn là ngây thơ cho đến khi Bridget cảm nhận được cái nhìn ngầu đục trong đôi mắt chàng và đã có một tiếng rên từng phục gần như không nghe được. Sau đó chàng còn gặp riêng Bridget một lần nữa trong một chòi nhỏ thật xa nhà của cha mẹ nàng, sau khi nàng đã lên ra để đến với chàng. Không còn vẻ ngây thơ trong nụ hôn thứ hai này, và trong các nụ hôn thứ ba, thứ tư. Jonas nhớ lại là mình đã len lách qua những lớp áo ngoài mùa đông dày mọ của nàng để đến được với tấm thân thể đàn bà mảnh dẻ bên trong.

Nhưng không phải để tìm sự thỏa mãn ở đây. Chàng muốn được cảm thấy sự mềm mại ấm áp

của da thịt nàng, và nàng để mặc cho chàng làm theo ý thích... chừng nào cả hai cùng thấy ham muốn. Có lần Jonas đã muốn dừng lại, tưởng chừng như nghe tiếng cha nàng đang đi tìm họ, tiếng lục lạc rón rảng của con ngựa báo cho họ biết ông đang đến gần.

Chính Jonas cũng e ngại vì chàng yêu nàng quá nhiều. Nhưng chàng không thể kiềm chế mình được, không thể tin là mình yêu nàng đến thế. Sau đêm hôm ấy, chàng có cảm giác là bố nàng đã biết chuyện gì xảy ra, đã biết là họ đã đi xa hơn là sự nô đùa trong tuyết, nhưng ông ta đã không nói gì.

Cuộc hẹn hò trong căn lều nhỏ là cuộc hẹn đầu tiên trong nhiều cuộc hẹn khác mà Bridget đã đưa Jonas từ từ và thích thú ra ngoài sự tự chủ của chàng. Có những giờ phút mà chàng biết chắc rằng nàng thích thú vì đã làm cho chàng cuồng dại vì ham muốn nàng.

Đó chỉ mới là sự khởi đầu. Nhưng đã có khởi đầu thì cũng phải có kết thúc. Cho đến giờ đây, Jonas nghĩ là giờ phút ấy đã kết thúc, vào lúc mà chàng thấy ham muốn nàng hơn bao giờ hết từ trước đến nay.

Giằng kéo cái nhìn chăm chặp của mình ra khỏi cặp môi run rẩy của nàng, chàng thấy rằng Bridget cũng cảm nhận được điều đó. Điều đó được thấy nơi cái góc sầm tối trong đôi mắt màu hạt dẻ của nàng, sự dần vật ngọt ngào của những ham muốn thể xác.

“Bridget”. Giọng nói khàn khàn của chàng gọi tên nàng với sự khát khao tha thiết.

Nàng nhìn đi nơi khác, hít một hơi sâu và rùng mình thở ra. “Chuyện ấy đã xa xưa rồi, Jonas ạ”.

“Xa xưa à?”. Chàng nói cộc cằn, không hiểu làm sao nàng lại có thể kiềm chế cảm xúc của mình trong khi chàng lại không kiềm chế được.

“Em... Ồ, xin lỗi, có ai trước cửa”. Muôn nghìn cảm ơn Dorothy Pomfret, Bridget nghĩ. Dotty tạt vào bất cứ nơi đâu bà thích và ngồi lên xe của bất cứ ai mời. “Xin lỗi, người giao hàng của em”. Ngoài trừ giây phút ngập ngừng ấy, Bridget trở lại lạnh lùng và điềm tĩnh như trước.

Liếc nhìn bực bội về phía cửa, Jonas thấy một bà già với bím tóc xám dày, khoác một chiếc áo màu sắc sỡ, rủ mềm, chân đi đôi giày ống và mang những túi vải bạt căng đầy các cuộn chỉ len. Bà ta chỉ còn cách cửa vào một bước. Chàng tức thời quay trở lại phía Bridget với cái nhìn cứng cỏi và nghiêm khắc. “Đuổi bà ấy đi đi”, chàng ra lệnh. “Bảo với bà ấy là hôm nay em đóng cửa sớm”.

Nét bướng bỉnh trên cái cằm của nàng đã cho chàng câu trả lời trước khi nàng nói. “Em không nên làm thế, Jonas”, nàng bình tĩnh. “Không phải là không thể, mà là không nên”.

Cánh cửa gian hàng mở ra rồi đóng lại với tiếng leng keng của cái chuông phía trên.

“Chào bà Dotty”, Bridget nói.

“Xin chào”. Bà lão liếc nhìn Jonas, rồi quay sang Bridget.

Chỉ một cái nhìn ngắn của bà nhưng chàng có cảm giác rằng mình đã bị bắt bài trong chớp nhoáng. Jonas cảm thấy một sự khôn ngoan sắc sảo ở bà Dotty trái ngược với cách ăn mặc xốc xếch khó coi của bà.

“Cô có nghe bản tin thời tiết không?”. Bà hỏi Bridget.

“Không, tôi không nghe”.

“Này nhé, tôi không thể ở đây lâu. Sắp có tuyết rơi rồi đó”, bà lão nói lớn, rồi băng quơ nhìn quanh gian hàng. “Mấy con cừu đã cho tôi biết. Chúng không chịu rời khỏi chuồng”.

Jonas thở dài một mình. Giây phút trọng đại của chàng đã bị cắt ngang bởi một bà già nói về chuyện đàn cừu. Vermont vẫn còn đầy rẫy những con người kỳ quặc và lập dị như thế. Chàng nhìn trở lại Bridget, nàng đang tập trung chú ý vào người đàn bà tóc bím.

“Cô xem đây”, bà lão nói và đưa lên một túi vải bạt căng đầy những cuộn len. “Tất cả cùng một lô nhuộm, cho nên màu sắc rất hợp với nhau”.

“Tốt quá, rất cảm ơn bà”. Bridget cầm quai nhắc chiếc túi lên và nhìn vào bên trong. “Ôi chao, tuyệt vời. Bà dùng thuốc nhuộm thiên nhiên đấy chứ, phải không?”. “Phải”

“Tất cả các thứ này có thể bán ngay được đây”.

“Tốt. Tôi đang cần tiền”, bà Dotty nhanh nhẩu. “Người khách ấy là ai vậy? Ở gần đây à?”.

Phải mất một giây Jonas mới nhận ra rằng bà ta không phải ám chỉ chàng. Bà ta chỉ muốn hỏi xem lô hàng len thủ công của bà được bán cho ai, chỉ có vậy thôi. Chàng quên mất rằng một thành phố ở Vermont vốn rất nhỏ. Ở đây ý thức cộng đồng vẫn còn rất mạnh mẽ, khác với sự lạnh lùng, thờ ơ của Manhattan.

“Không phải”, Bridget nói. “Một bà ở tận Stowe, miền bắc. Bà ta muốn may một tấm chăn cho hợp với các tấm trải giường của bà và đã gửi mẫu cho tôi. Một màu lục nhạt phơn phớt như thế này hẳn là tuyệt vời”.

Bà Dotty Pomfret cau mày. “Ý tôi thì tôi gọi đó là màu rêu. Hoặc có thể là ngọc bích”.

“Sao cũng được. Miễn là bà ta chịu mua”.

Người đàn bà kia gật đầu. “À, nhân tiện tôi muốn lấy một ít sợi đây. Cô để ở đâu vậy?”.

Jonas đâm ra bực bội. Chàng muốn bà ta lẹ lẹ rồi đi. Chàng quan sát gương mặt Bridget trong khi nàng ta rõ ràng là không để ý đến chàng. Nàng là chủ tiệm này hay chỉ là người làm công? Phần nào cái vẻ thành thạo, đảm đang của nàng ở đây khiến chàng nghĩ rằng nàng là bà chủ. Chàng nhìn vào cái kệ đóng theo yêu cầu. Một người thợ mộc - chồng nàng? - khéo tay đã làm ra cái kệ này. Những món hàng trưng bày khá hấp dẫn kia nhất định là những tác phẩm của nàng. Chàng tình cờ nhìn vào các tấm danh thiếp nơi cái hộc nhỏ gần bên quầy thu tiền và thấy một danh thiếp của nàng. Nàng là chủ gian hàng này. Chàng muốn hỏi rõ thêm nữa, nhưng bà lão với bím tóc bạc có vẻ như muốn chiếm độc quyền sự chú ý của Bridget.

“Ở trên cái kệ gần bên chỗ bày cây đan ấy, nhưng có nhiều loại. Bà muốn tìm loại nào?”, Bridget hỏi.

Jonas nghiêng rằng. Kiểu nói chuyện cà kê của ấy bà già có thể kéo dài đến bất tận. Gian hàng ầm cúng này có những chiếc kệ và thùng hàng đầy những len sợi, vải vóc cùng những vật liệu khác để thêu đan cho hết thì giờ suốt những mùa đông đẳng đẳng.

“Tôi không biết nữa”. Bà kia nhún vai, thò tay vào trong túi áo để tìm một mẫu giấy nhỏ. “Tôi lấy giùm cho cô em tôi. Elizabeth đã viết ra đây những gì nó cần. Hừm, thứ gì không phải từ con cừu mà ra thì tôi chẳng biết là thứ gì. Tôi chỉ biết len thôi. Cô ấy nói về vật liệu trang trí”.

Jonas muốn trợn mắt lên nhưng rồi lại thôi. Thêu đan không phải là nghề của chàng.

“Để tôi lấy giúp cho bà”. Bridget từ sau quầy bước tới trong khi người đàn bà kia hướng về cái kệ mà nàng đã chỉ.

Một cơ hội cuối cùng. Bà lão Dotty không thể thấy họ. Jonas quay người lại để chặn lối Bridget, chàng ôm lấy đôi vai để giữ nàng lại trong khi nàng định lách qua trước chàng. Bridget cương quyết kháng cự, quắc mắt nhìn chàng bức tức.

“Tối nay đi ăn với anh nhé”. Lời mời có vẻ lửng lơ giữa một mệnh lệnh và một sự van xin. Mấy ngón tay chàng ve vuốt trên vai nàng. “Hãy vì chuyện ngày xưa”.

Một sự thôi thúc bảo chàng kéo nàng vào trong ngực mình và hôn nàng, nhưng Jonas không thể làm thế được, không thể được sau mười năm trời, và không thể được sau cái tình huống ra đi của chàng, bất chấp những gì xảy ra trong thời gian ấy.

“Không được đâu, Jonas”. Bridget cương quyết nhắc hai bàn tay chàng ra khỏi vai mình. Lạnh lùng, nàng còn nói thêm, “Chúc anh chơi vui dịp cuối tuần này. Em biết Bob và Evelyn sẽ rất mừng khi anh đến”.

Với sự từ chối sau cùng, nàng lách qua bên cạnh chàng. Chiếc nhẫn cưới bằng vàng lấp lánh trên bàn tay trái của nàng, và Jonas tự trách mình đã quên mất sự hiện diện của nó. Chàng dõi theo khi nàng mất hút đằng sau vách ngăn mà không liếc mắt nhìn trở lại.

Chàng đã tự biến mình thành một thằng ngốc. Lẽ ra không nên quay lại. Đã nhiều năm từ khi chàng ra đi, và tro đã lạnh. Giờ đây đã quá muộn để thổi lên ngọn lửa tình yêu. Nàng đã có chồng. Một người đàn ông khác đã thế chỗ của chàng.

Jonas lao nhanh ra khỏi gian hàng mà không liếc nhìn trở lại. Đi nửa đường tới chiếc xe thì không khí miền núi đã làm nguôi đi tâm trạng của chàng và làm cho bước chân chàng chậm lại. cầm chiếc chìa khóa trên tay, vừa chạm vào cánh cửa xe thì chàng liếc thấy tấm ván trượt tuyết trên mũi.

Quyết định thật nhanh, chàng quay đi để bước vào một tiệm thuốc tây. Chàng không có số điện thoại của vợ chồng Tyler trong máy di động của mình, nhưng dám chắc gia đình Tyler thế nào cũng có tên trong danh bạ điện thoại địa phương. Cái quầy cũ kỹ với cánh cửa xếp nằm ở phía sau tiệm thuốc. Ngộ thật. Máy điện thoại ở đây còn dùng số quay. Jonas hi vọng là nó còn hữu ích cho mình. Chàng lục lọi một hồi lâu trong cuốn sách mỏng cho đến khi tìm được tìm được con số mình cần. Bỏ đồng tiền vào khe, chàng quay số rồi chờ đợi.

Một giọng đàn ông trả lời và Jonas nói ngay. “A lô, chào Bob, Jonas đây”.

“Jonas! Bạn đấy ư? Evie đã dành sẵn một phòng cho bạn và đang làm bữa ăn tối chờ bạn đây”. Ngưng lại một lát rồi anh ta nói thêm, “Evie không muốn nghe chuyện xe hỏng của bạn đâu nhé. Không thể lấy lý do gì để bỏ bữa ăn tối hôm nay đấy”.

“Này, Bob, mình xin lỗi”, Jonas vội nói ngay, “nhưng có một chuyện xảy ra. Mình không thể làm khác được”.

“Bạn không bảo tôi tin vào chuyện ấy đâu chứ?”, Bob cười. “Nàng là ai? Tóc vàng hay tóc nâu?”.

Jonas không khẳng định mà cũng không bác bỏ rằng quyết định của chàng có liên quan đến một người phụ nữ. “Cho tôi khát lại lời mời của bạn, Bob, một lần khác tôi sẽ đến chơi”, chàng nói dối.

“Bạn đến lúc nào cũng được hết, bạn biết mà”.

“Mình đã cho bạn số điện thoại của mình ở New York rồi phải không? Và số nơi làm việc nữa?”.

“Có rồi”.

“À, vậy thì khi nào trở lại Manhattan, hãy gọi cho mình nhé”, chàng lịch sự mời.

“Có thể là tháng tới. Evie đã nói về chuyện trở lại đây từ chuyến đi hồi tháng chạp của chúng tôi. Nàng muốn mua sắm vài thứ quan trọng ở đây”.

“New York đúng là nơi để mua sắm như thế”.

Bob rên rỉ. “Thế mà mình chẳng biết. Thôi được, Jonas. Rất tiếc là vợ chồng mình không được gặp bạn. Hãy cẩn thận và đừng làm điều gì mà mình lẽ ra đã không nên làm”.

Vài phút sau, Jonas đã ngồi sau tay lái chạy ra khỏi thành phố này. Có lẽ khi về mình sẽ gọi cho Eileen, chàng nghĩ một cách hồ hững. Chàng đã không gặp cô ta một thời gian rồi, không phải là từ trước lễ Giáng sinh. Gặp phải những người nhà Tyler tại New York có nghĩa là kí ức về Bridget đang sống dậy trong chàng như trước đây vậy.

“Chán thật!”. Chàng bực tức đấm mạnh trên tay lái và nhãn mặt.

Khi đã bắt đầu nói chuyện thì bà Dotty chẳng hề ngừng lại, Bridget nghĩ. Nàng lơ đãng nghe trong khi vừa lật nhanh cuốn danh mục các nguồn hàng thủ công. Bà Dotty chỉ vào thành phố trong mùa đông khi được mấy người hàng xóm cho đi nhờ xe. Chiếc xe tải nhỏ của bà thường không chạy được khi trời lạnh.

Mấy chị em nhà Pomfret sống một mình trong một trang trại đổ nát mà họ không có tiền để sửa chữa lại. Thỉnh thoảng họ bán vài thửa đất cho những người từ xa muốn tìm nơi xây thêm một ngôi nhà thứ hai ở vùng Vermont thơ mộng, họ sống qua ngày nhờ vào đó và vào khoản thu nhập của bà Dotty qua việc xe sợi và nhuộm len lấy từ đàn cừu khó tính của bà. Bà là một con người thật thà, nhưng khách ở cửa hàng sẵn lòng trả giá cao hơn cho các cuộn len của bà.

Bridget thầm cảm ơn khi sự xuất hiện đột ngột của bà đã cắt ngang cuộc thăm viếng ngắn của Jonas.

Jonas Concannon. Một trong những người từ nhiều nơi khác đến đây. Vì sao chàng đến và đến bằng cách nào, thậm chí nàng chẳng buồn suy đoán nữa. Chàng ta đã nhìn vào nàng quá mãnh liệt, như đang uống lấy nàng sau bấy nhiêu năm xa cách. Giữ sự bình tĩnh và phải cố gắng lắm, Bridget hi vọng là mình đã tỏ ra thờ ơ. Đừng nên để cho chàng biết rằng việc gặp lại chàng đã khiến cho tim nàng đập nhanh như hồi mười chín tuổi và chàng đã trao cho nàng nụ hôn đầu tiên. Rồi mọi việc xảy ra sau đó... nàng không muốn nhắc tới nữa. Chuyện ngày xưa là ngày xưa. Chuyện bây giờ là bây giờ. Nàng đã có cuộc sống riêng, nàng đã có một đứa con. Jonas dứt khoát không phải là một phần trong cuộc đời nàng.

Phải chăng chàng đã tìm nàng trên mạng, thấy được trang web của nàng, nên đến đây? Nàng đã không hỏi và cũng chẳng có cơ hội để nói. Bridget nhìn quanh gian hàng thân yêu của mình, gian hàng mà nàng đã gây dựng thành cơ sở thịnh vượng để nhận đơn đặt hàng từ khắp mọi miền đất nước.

Những người theo đàn chuyên nghiệp đã loan truyền rộng về các loại len của nàng, và công việc vẽ mẫu chần mền cho khách hàng mà nàng thêm vào đã làm gia tăng lợi nhuận, đến mức hiện nay nàng đang có cuộc sống vững vàng và không phải lệ thuộc vào cha mẹ mình. Năm nay

thậm chí nàng còn thuê thêm người phụ việc, dù lúc này chẳng thấy bà Dutton đâu.

Có lẽ bà qua quán bên cạnh để nhâm nhi cốc cà phê với miếng bánh ngọt. Bridget không thể trách bà. Mùa đông dài đang kết thúc và những người dân Vermont đang thức dậy sau giấc ngủ mùa đông. Nàng thở dài vì thấy mình vẫn còn nghĩ về Jonas. Với sự có mặt của bà

Dotty, Bridget đã không muốn giải thích chàng là ai hoặc bộc lộ cho thấy sự hiện diện của chàng đã tác động đến nàng về mặt tình cảm ra sao.

Rồi khi Molly chạy vào và nhìn hai người họ bên nhau - gần như nàng không chịu nổi. Lẽ ra Bridget đã bảo Molly qua nhà Vicki chơi nếu Molly không xin. May mắn thay giây phút gặp nhau của họ chỉ ngắn ngủi thôi.

Bridget liếc nhìn bà cụ già đang lang thang các nơi trong gian hàng, có lẽ muốn tìm một việc gì đó để làm mà quên mất trận mưa tuyết sắp đến. Thêm vài người vào trong cửa hàng khiến Bridget khuây khỏa được một lúc những ý nghĩ rối beng về Jonas.

Nếu không phải vì những mùa đông dài đằng đẵng, nàng đã không bao giờ bước vào cái nghề này, Bridget vừa bán hàng cho khách vừa suy nghĩ. Dĩ nhiên với việc ai ai cũng mở mạng vi tính như ngày nay, họ đang làm tốt hơn là Bridget mong đợi. Thực vậy, đôi khi nàng cảm thấy muốn ngưng công việc này, nhưng không được. Nàng đã quyết không làm việc với e-mail vào những dịp cuối tuần - ma lực của màn hình vi tính khiến nàng cứ ngồi rít trên chiếc ghế quay, nhưng ngay sau đó Bridget đã đi ra ngoài cùng với Molly để đi bộ hoặc cưỡi ngựa qua các cánh rừng xung quanh khu đất nhà họ. Đứa con gái của nàng đang lớn quá nhanh.

Đó có thể là do con bé không có người cha bên cạnh. Nhưng gian hàng giúp cho Bridget có những thời gian dành cho Molly. Nó thường lưu lại đây sau giờ học và thích tự mình có những kế hoạch riêng. Họ đang cùng may một bộ mền mẹ-con, mỗi tháng xong một bộ. Bridget thực hiện những hoa văn theo hình vẽ của Molly. Đến nay họ đã làm xong được ba bộ: một bộ bông tuyết đơn giản cho tháng giêng, một bộ quả tim cho tháng hai, và cây nghệ tây màu nhạt cho tháng ba. Nàng nhìn ra ngoài cửa sổ và tự trấn an rằng có những cụm hoa bên dưới lớp tuyết, đang chờ tuyết tan... và sự ẩm ướt không sao tránh khỏi của một mùa xuân New England.

Bridget nhìn lên đồng hồ. Năm giờ kém năm. Gần đến giờ đi đón Molly. Bà Dutton hối hả bước vào, đôi tay đeo găng ôm những túi hàng.

"Xin lỗi nghe cưng. Họ đang bán xúp cà chua và em cũng biết là Elwood thích món này như thế...". Bà vừa nói lấp bắp vừa giấu cái túi hàng đằng sau quầy, cởi bộ đồ ấm ra và vẫy tay với các khách hàng. "Xin chào, có phải Dotty đó không?".

Người đàn bà với bím tóc bạc nghe gọi tên mình liền bươn bả đi tới, tiếng áo soàn soạt và tiếng giày ống nên thành thịch. Bridget rời khỏi chiếc ghế và tìm chiếc áo choàng cho mình, nàng mừng rỡ để mặc cho bà Dutton tán gẫu với bà Dotty một lát. Nếu người đã đưa bà Dotty ra phố không thấy xuất hiện thì bà Dutton cuối cùng sẽ chở bà già này về nhà. Ở đây người ta sống thật quan tâm và chân thành với nhau.

Nàng lái xe đi đón Molly bên nhà bạn của nó, vừa đi vừa nghĩ đến Jonas. Đậu xe bên lề đường và bằng một cuộc gọi di động, nàng khởi phát băng qua đồng tuyết và bấm chuông. Molly chạy ào ra, nhảy vào xe, đặt một nụ hôn thơm mùi kẹo dừa lên má của mẹ nó.

"Chào cưng". Nàng chưa cho xe chạy vội mà muốn xem chắc chắn là con mình đã cài dây an toàn rồi mới cho xe rời khỏi lề đường. Molly thường hay quên những chuyện như thế, nhưng Bridget thì không. Nàng chỉ có một đứa con và không thể có thêm một đứa nữa.

Không nghe tiếng cài đánh tách, “Mẹ đang đợi con đấy”, Bridget nói lạnh lùng.

“Ồ, mẹ”, Molly nói. Nhưng nó đã phải tuân lời, xếp hai bàn tay trước bụng sau khi dây đai đã được cài nút. “Con và Vicki đã thêu xong cây nghệ tây”.

“Vicki và con chứ”, Bridget chỉnh lại.

Molly gật đầu. “Thì con đã nói thế. Con và Vicki. Nhưng có một vài mũi khâu trông không đẹp cho lắm”.

“Các con có thể sửa lại. Có sai thì mới học được chứ”. Trong cuộc đời mình chắc chắn là nàng đã có vài sự sai lầm, và khi ấy nàng đã lớn tuổi hơn Molly nhiều, Bridget nghĩ. Nàng tự cho phép mình nở một nụ cười hối tiếc mà trong bóng tối lơ mờ, Molly không thể nhìn thấy được.

“Con không muốn sửa đâu. Trông cũng khá đẹp mà. Mình có thể bắt đầu một bộ mền mới cho tháng tư được không mẹ?”.

“Được chứ. Con muốn thêu hình gì?”.

Molly đắn đo suy nghĩ. “Mưa. Tháng tư đầy mưa mẹ à”.

Bridget bật cười khi cho xe chạy khỏi nhà Vicki. “Thế còn những quả trứng tô màu, những con thỏ sô-cô-la và những chú gà còn búp len thì sao?”.

“À phải. Con quên mất lễ Phục sinh nhỉ”.

Bridget xốc vào tóc nó. “Mẹ thì không quên. Mùa xuân đang đến đó con. Hãy đợi rồi xem”.

CHƯƠNG 2

Lau khô những giọt nước trên da, Bridget dừng lại ngờ ngợ, lắng nghe. Có ai đi lại trong phòng khách. Choàng tấm khăn lông lên móc, nàng vội lấy chiếc áo thụng dài bằng vải treo nơi cửa phòng tắm. Lốp vải bám sát vào làn da ướt, khiến cho nàng khó mặc vào.

Nàng đánh liều đi ra ngoài hành lang, vừa đi vừa buộc chiếc khăn thắt lưng. Phòng khách trống trơn khi nàng nhìn từ mọi góc, nhưng nàng nghe có tiếng khua động trong nhà bếp. Hất mớ tóc trước trán ra sau, nàng cau mày.

“Ai đó?”, nàng gọi lớn và ngập ngừng đi tới vòm cửa trống dẫn vào nhà bếp.

Một người đàn bà tóc đen hiện ra đằng trước nàng, bà ta mỉm cười và vẫy chào nàng từ nơi gần bồn rửa bát. “Mẹ đây mà”.

“Mẹ!”, Bridget thở dài bực bội. “Mẹ làm cái gì vậy?”.

“Mẹ mang sang cho con một ít hành tươi và rau diếp lấy từ ngoài vườn. Trồng cây con từ trong nhà kính thật là khác hẳn. Con có biết là chỉ trong hai tháng chúng ta có thể có những trái cà chua chín ăn được hay không? Mẹ rất thích rau tươi, còn cha con thì lại thích trồng cây ăn trái”. Bà ta mở cửa tủ ly. “Mẹ cũng mang qua một ít hoa tuy-líp nữa”.

“Con đoán là mùa xuân đã đến rồi”.

“Bridget, con để mấy cái lọ ở đâu? Mẹ thấy con phải lo khóa cửa lại. Sống một mình như con ở một miền quê mà lúc nào cũng có những người mới dọn đến, con không bao giờ biết được là ai có thể đi vào nhà mình đâu”.

“Đúng vậy”, Bridget nói và nhìn nhận sự thật. Nàng bước tới cái tủ ly phía trên bếp để lấy cái lọ hoa.

“0, con mới tắm à?”, mẹ nàng, bà Margaret Harrison kêu lên, chỉ đến khi ấy bà mới để ý đến chiếc áo thụng dài con gái mình đang mặc và những sợi tóc ướt nơi cổ nàng.

“Vâng”, Bridget đã quen với sự vô tâm của mẹ mình. “Suốt ngày ở trong tiệm. Con muốn tắm một cái cho sạch sẽ”.

“Chà. Con vẫn còn thích việc kinh doanh à?”.

Mẹ nàng có thể huyền thiên với những câu hỏi gài bẫy như thế. Bridget biết mình không nên để cho bị gài, nhưng vẫn đáp, “Tất nhiên, con có nhờ bà Dutty phụ giúp, còn Dotty thì vẫn tiếp tục giao hàng len tốt cho con. Mền bộ ngày nay rất thịnh hành và công việc kinh doanh đang phát triển. Mẹ có muốn xem bảng công khai lời lỗ hay không?”.

Đúng như nàng nghĩ, mẹ nàng chỉ biết lo cho mình nên đã không quan tâm tới những chuyện ấy. Bà chỉ phì

cười. “Dotty Pomfret quả thực là một con người ngớ ngẩn. Mẹ không thể tưởng là bà ấy hãy còn ăn mặc theo kiểu lập dị như thế. Giày ống và áo không tay kỳ quặc”.

“Đó là cái áo choàng mà. Bà ấy tự đan lấy đấy”.

“Nên nói cho bà ấy biết là bà ta đã ngoài sáu mươi rồi”.

Bridget chống tay lên hông. “Bà ấy phải làm nuôi bản thân và cả cô em Elizabeth nữa đó. Như thế có gì là sai chứ?”.

“Không. Bà ấy chỉ hơi...kỳ dị thôi”.

“Như vậy đâu có phải là cái tội. Và mẹ con đều biết rằng gia đình Pomfret đã từng sống ở Vermont nhiều đời rồi. Lâu hơn nhà Harrison mình nhiều lắm đấy, cứ nghĩ thế đi”.

“Nhưng mà họ chẳng có gì đáng tự hào đâu”, mẹ nàng đáp với vẻ miễn cưỡng.

Bực tức, Bridget quyết định nói cho mẹ biết một điều mà nàng vẫn giữ kín. “Chuyện ấy thì con không biết. Nhưng tạp chí *Sống Đẹp* đang nói đến bà Dotty trong một câu chuyện về Vermont đấy. Cừ và nhiều thứ khác nữa”.

Cặp lông mày tía tốt công phu của bà Margaret nhướn lên. “Thật không?”.

“Thật. Đó là một bài về hàng thủ công cho Giáng sinh. Họ còn đến chụp hình cửa hàng con nữa đấy”.

“Ồ, thế à. Chụp hình trên *Sống Đẹp* thì hơn là trên *Martha Stewart*”. Theo bản năng, bà Margaret vỗ nhẹ lên mái tóc mình, như tưởng là các tay thợ ảnh đang sắp xô cửa vào đây để chụp cho bà một bức hình tự nhiên với một bó rau diếp”.

“Như vậy có lợi cho việc kinh doanh”.

“Tất nhiên là có lợi, nhưng chờ mẹ nói với ba con đã nhé. Ông ấy sẽ sướng run lên vì con”, bà nói. “Khi nào thì họ đến? Con đã chuẩn bị gì chưa?”.

“Khoảng một hay hai tháng nữa. Con chẳng cần phải làm gì cả. Họ biết những gì họ cần chụp. Sẽ có một tập người kéo vào để trang trí gian hàng cho có không khí Giáng sinh và chúng con sẽ được chụp hình một cách thơ mộng bên dưới nhánh cây tầm gửi và các thứ linh tinh khác”.

Bà Margaret cố nén một tiếng ho. “Này, Dotty chắc chắn sẽ rất xinh đẹp đây nhé. Nhưng mẹ không tin là có ông nào muốn hôn bà ta đâu”.

“Mẹ hãy đàn ông một chút có được không”, Bridget điềm tĩnh nói.

“Ừ, nếu nói thế thì mẹ hỏi con nhé. Họ kiếm đâu ra cây tầm gửi trong mùa xuân chứ?”.

Bridget nhún vai. “Các tạp chí chuẩn bị bài vở cho ngày lễ cả nhiều tháng trước. Con sẽ nói cho họ biết rõ các chi tiết”.

“Molly có được chụp hình không?”.

Bridget nở nụ cười hãnh diện. “Có chứ. Con sẽ cho nó mặc chiếc áo dài nhung và buộc ruy-băng trên tóc”.

“À, đáng khen đấy. Tin này thật thú vị. Sao lâu nay con không nói cho mẹ biết?”.

“Hừm! Con phải chịu thua mẹ thôi!”.

“Ừ, sao con không nói? Bà mẹ nào mà chẳng muốn biết”.

“Vì chính con cũng mới vừa biết đây. Thôi bây giờ mình có thể nói chuyện khác được không?”.

“Được chứ”, bà Margaret nói. “Tối nay con đi chơi hả?”, vừa nói bà vừa sắp xếp các cành hoa tuy-líp trong chiếc lọ Bridget đưa cho bà.

“Vâng, đi với Jim”, Bridget đáp. “Con cắm hoa được mà”.

“Ừ, vậy thì mẹ đi rửa rau diếp và hành nhé”.

“Mẹ ơi, mẹ không cần phải làm công việc ấy đâu”. Bridget nói cương quyết. “Để con làm”.

“Nhưng mà tối nay con phải đi chơi, con không thể để hai bàn tay mình hôi mùi hành”. Bà mở vòi nước trên bồn rửa bát. “Con để dao ở đâu rồi, Bridget?”.

Dần lòng, Bridget mở cái ngăn kéo đồ dùng bằng bạc và đưa con dao nhỏ cho mẹ. “Dao đây này”.

“Sao con không đặt dao trong một ngăn riêng? Rất dễ bị đứt tay khi để dao chung với các vật dụng khác. Tất nhiên đây là nhà của con nên con có quyền để đâu tùy ý”.

“Đúng thế. Cám ơn mẹ đã giúp con”. Nàng đáp chua chát với mẹ mình.

“Jim là một người tốt, mẹ thích anh ta đấy”. Bà Margaret Harrison lại nói tiếp mà không bỏ dở câu chuyện. “Anh ta sẽ là một người cha tốt cho Molly. Đẹp trai, tuy có hơi lùn. Và cũng đáng tin cậy, thông minh nữa. Mùa hè này anh ta vẫn còn làm việc trong đội làm đường, phải không?”.

“Hiện nay anh ấy vẫn còn làm”. Bridget cố tập trung vào mấy cành hoa tuy-líp. Vừa mới nở, các đóa hoa sắc sỡ đã gục xuống trên những cành hơi cong. Nàng không biết làm gì để cho chúng đẹp hơn.

“Thật đáng tiếc. Lẽ ra anh ta nên dành mấy tháng hè này để học thêm thay vì đi làm lao động chân tay”. Mẹ nàng thở dài đáp lại.

“Jim còn phải đóng tiền học trong thời gian đầu”, Bridget giải thích một cách khô khan.

“Tất nhiên, mẹ hiểu”, Bà Margaret nói, nhưng Bridget không chắc là bà hiểu thật. “Nhưng mẹ biết anh ta có thể làm một công việc khác tốt hơn là dạy trong một trường cao đẳng nho nhỏ. Mẹ...”.

“Trường Cao đẳng Kỹ thuật ở Randolph Center là một trường tuyệt vời đấy”, Bridget thấy bức mình vì phải bênh vực cho anh ta.

“Phải, nhưng Jim có thể làm hơn thế. Với một bằng cấp cao hơn, mẹ chắc chắn rằng một ngày nào đó anh ta có thể là giáo sư của trường cao đẳng Ivy League. Hừm... có thể là Princeton hay Dartmouth. Như vậy thì tốt hơn nhiều cho con và Molly”.

Chỉ cái việc thay đổi nghề nghiệp theo cách đó, chưa nói đến sự khó khăn để được bổ nhiệm, cũng không đáng công để giải thích cho một con người vốn chẳng chịu lắng nghe gì hết. “Cố ai tử tế với mình thật không?”. Bridget tự hỏi và nàng hết sức bức bối vì tạt ưả xía vào chuyện người khác của mẹ mình. “Sao mẹ cứ ra sức làm cho người khác thay đổi và uốn nắn họ theo ý của mẹ như vậy?”.

“Mẹ không ra sức xía vào đâu”. Bà Margaret có vẻ thực sự ngạc nhiên vì lời buộc tội kia. “Bố và

mẹ chỉ muốn điều tốt đẹp nhất cho con”.

“Đừng kéo bố vào đây”, Bridget phản đối. “Con có cảm giác rằng bố chỉ nghĩ và nói những gì mẹ bảo cho bố”. Nàng thấy hối tiếc về những lời vừa nói, nhưng mẹ nàng thật không thể chịu nổi.

Tất nhiên là bà Margaret đang chăm chăm nhìn nàng với cái nhìn sắt thép. “Bridget, con biết rất rõ là bố mẹ đã bàn bạc nhiều lần...”.

“Cho đến khi rốt cuộc bố phải đồng ý với những gì mà mẹ quyết định”. Bridget gạt đi. Nàng không còn kiềm chế được nữa, điều đó đã được thấy rõ.

“Ba mẹ luôn muốn điều tốt nhất cho con. Trong đó có những người đàn ông mà con đã gặp. Ba mẹ muốn con lấy được người đàn ông tốt nhất, như vậy có gì là sai chứ”. Mẹ nàng mỉm cười. “Molly sắp được mười tuổi rồi. Ngày nay trẻ con lớn thật nhanh - quá nhanh”.

Bridget chuẩn bị tinh thần để nghe một bài giảng về vấn đề này. May mắn hoặc chẳng may, mẹ nàng lại chuyển sang đề tài phổ biến về sự vô ơn. “Rồi con sẽ thấy là ba và mẹ đã từng làm những gì cho con. À con bé Molly, nó đâu rồi nhỉ? Chạy đi chơi rồi hả?”.

“Không, nó vẫn thích ngủ lại đêm với Vicki kể từ lúc đầu mùa xuân. Vì con đi cùng Jim cho nên tối nay là dịp tốt nhất cho chúng”.

“Vicki ư? Con bé nhà Smith ấy à? Bridget, thực ra nó nên...”.

“Kìa, mẹ!”, Bridget áp một bàn tay lên trán, chà chà một cơn đau nhói vì căng thẳng. “Molly là con của con, và Vicki là một đứa bé hết sức ngoan ngoãn, về phần con, con có thể chọn bạn cho nó”.

“Nhưng...”.

“Mẹ không thể điều khiển nó theo cách mẹ đã điều khiển con...”.

Bà Margaret nhìn sững nàng một lát mà không nói năng gì, một cái nhìn đau đớn trong đôi mắt màu nâu của bà. “Mày nhân danh gì mà nói như thế?”.

“Con không biết”. Bridget nhún vai bức tức. Bàn tay nàng run lên trong lúc xếp sửa các cành hoa tuy-líp trong bình. Nàng cảm thấy một cái đau mơ hồ quen thuộc nơi ngực. “Chuyện ấy không quan trọng”.

Mẹ nàng quay trở lại nơi bồn, mở vòi nước rửa mớ rau diếp. “Ba và mẹ không làm điều gì sai cả. Dù sao thì...”.

“Nhưng có lẽ con không muốn mẹ làm như thế”. Bridget cố chống lại những xúc cảm khiến cho giọng nói của nàng có vẻ kể lể. “Con yêu anh ấy. Có lẽ đó là tất cả những gì mà con quan tâm”. Nàng đưa mấy ngón tay luồn vào trong mái tóc mình. “Mẹ có bao giờ nghĩ về chuyện đó hay không?”.

“Tất cả chuyện đó đã trở thành quá khứ, Bridget. Con không nên để cho nó gây phiền phức cho con nữa. Giờ đây con đã có Jim và...”.

“Con không hề yêu anh ta”, nàng đáp bình thản. “Anh ta rất tử tế và chúng con đã có những lúc vui vẻ, nhưng tất cả chỉ có thể thôi. Con sẽ không tính chuyện kết hôn sau này đâu. Một người là đủ rồi”.

“Nhất định rồi con sẽ thấy cay đắng về chuyện này”, mẹ nàng phản đối với một cái nhú mày tỏ ra tin tưởng.

“Thôi đủ rồi. Xin mẹ về đi”. Bridget bước tới tắt vòi nước. “Con không muốn làm tổn thương tình cảm của mẹ, nhưng con xin mẹ hãy về đi kéo con không còn kiềm chế được mình”.

“Nếu con muốn thế...”. Bà Margaret Harrison hất cằm lên với nụ cười khinh mạn. “Tất nhiên là mẹ sẽ về”.

Bà ta lau kỹ hai bàn tay trong tấm khăn lau chén kể bên bồn rửa, và Bridget cảm thấy như mình có lỗi.

“Khổ lắm, không phải là con không hiểu”, nàng thở dài nói. “Con biết là mẹ thương con, nhưng con đã hai mươi tám tuổi rồi. Giờ đây con đã có một mái nhà riêng và một gia đình riêng. Con phải sống cuộc đời riêng của con với những sai lầm riêng của con. Mẹ không thể cứ đối xử với con như một đứa bé và tìm cách điều khiển cuộc đời của con”.

“Mẹ không tìm cách điều khiển cuộc đời của con, nhưng không thể không coi con là con của mẹ được”.

“Con không bảo mẹ đừng coi con là con của mẹ. Con vẫn luôn là con của mẹ chứ”, Bridget bực bội nói. “Cố điều con đã lớn rồi. Xin mẹ hãy tin tưởng rằng con cũng biết điều phải và cũng có trí khôn”.

“Mẹ tin chứ... Mẹ luôn luôn tin mà”, bà Margaret nói rõ.

“Mẹ có tin thật không? Có phải vì thế mà mười năm trước đây...”.

“Khi ấy con còn quá khờ dại. Và quá sức lãng mạn”. Bà Margaret gay gắt nói. “Mẹ đã từng có lần, và nhiều lần, nói rằng Jonas Concannon không hợp với con đâu. Mẹ không hiểu vì sao con cứ bám mãi theo thằng ấy”.

Bridget quay đi. Đây không phải là một chuyện mà nàng có thể tranh luận với mẹ nàng. “Con phải đi thay đồ đây. Còn vài phút nữa Jim sẽ đến”.

Nàng vừa định bước vào phòng ngủ thì mẹ nàng đã hỏi, “Hai đứa đi đâu tối nay? Con có nói là đi xem chiếu bóng ở Montpelier phải không?”.

“Lúc đầu chúng con định đi đến đấy, nhưng chiều nay Jim đã gọi lại để thay đổi”. Giọng nàng dừng dừng, nhưng nàng đã đoán được câu hỏi tiếp theo của mẹ mình.

“Vậy thì đi đâu?”.

Bridget không nói nữa, nàng nở một nụ cười không thành tiếng vì giận dữ và hoài nghi. “Lúc này mẹ có nghe con nói gì không?”, nàng hỏi. “Con không nhờ mẹ lo đến chuyện hẹn hò của con”.

“Phải có người biết con đang ở đâu phòng khi Molly gặp chuyện gì chứ. Hỏi như vậy mà không được à? Ba mẹ có thể cần liên lạc với con”, bà Margaret lý luận.

Một lần nữa, mẹ nàng có vẻ như là có lý, dù rằng tối nay gia đình Smith sẽ lo cho Molly chứ không phải ông bà Harrison. Chính sự phi lý này đã khiến cho Bridget trở nên bướng bỉnh hơn thường ngày. Điều đó chỉ làm cho nàng có vẻ trẻ con hơn trong con mắt của mẹ nàng. Nàng không sao thắng được bà. Bridget chỉ lắc đầu mà không tranh luận gì. Nhiều khi thà chịu thua

còn hơn là tranh đấu từng li từng tí để được độc lập.

“Tối nay Bob và Evelyn Tyler có tổ chức bữa tiệc.

Chúng con đến đấy”, nàng nói. “Bà Smith biết phải liên lạc với con ở đâu”.

“Gia đình Tyler ư?”, mẹ nàng trề môi dè bĩu. “Tiệc tùng của họ hỗn độn lắm”.

“Ở đó vui vẻ lành mạnh mà. Nhiều khi ồn ào thật”. Bridget nhìn nhận, “Nhưng mẹ nên nhớ rằng chúng ta đang sống ở Vermont, nơi cây cối thì gần nhau còn con người thì xa cách nhau. Thôi mẹ về đi. Bố đang chờ mẹ đấy”.

“Dịp gì vậy? Mẹ muốn nói là tổ chức tiệc làm gì vậy?”.

Bà Margaret thường chẳng quan tâm đến những gì bà hỏi.

“Chẳng có gì đặc biệt. Chỉ là một số bạn bè gặp nhau vào buổi tối thứ bảy. Giờ con đi thay quần áo đây”. Một lần nữa nàng lại bước vào phòng ngủ.

“Chùng nào thì con về?”.

Bridget dừng bước, đôi mắt quắc lên giận dữ. “Con chẳng biết nữa”. Nàng ngoái cổ ra sau với vẻ thách thức. “Có thể con không về nhà”, nàng nói đột ngột. “Có thể con thấy có cuộc chè chén ở đâu đó và bảo Jim đưa con đến đấy!”.

“Bridget!”, bà Margaret cảm thấy kinh ngạc sửng sốt. Bà chẳng thấy gì vui với câu dọa dẫm này.

“Mẹ nên về đi thì hơn. Vì cứ làm giúp cho con như thế này thì khi Jim đến mà mẹ hãy còn ở đây thì con phải khóa cửa để đi, và con chắc chắn là mẹ không có chìa khóa!”.

“Bridget, mẹ không biết con có việc gì mà dạo rày con hay cáu kỉnh thế nhỉ”, bà Margaret giận dữ nói, tiếng nói của bà không còn nghe thấy khi Bridget ra khỏi nhà bếp.

Cánh cửa phòng ngủ đập mạnh vào khung khi Bridget bước vào đóng. Nàng liền đứng lại và bật lên một tiếng cười thầm. Cái cảnh đóng sầm cánh cửa rất thường xảy ra, như một phần của tuổi choai choai mà nàng đã bỏ lại đằng sau. Đó là sự biểu lộ tâm trạng một cách vô nghĩa, vốn chẳng có gì quan trọng đối với nàng. Nay đã hăm tám tuổi, Bridget càng tin chắc rằng ba mẹ mình vẫn không thể nhìn nàng như một người đã lớn. Nàng chỉ mới vừa học cách giả vờ tự chủ, chỉ có thể thôi.

Còn về sự mất kiểm chế của mình, nàng cũng biết lý do của nó, và cả sự bận tâm của nàng với quá khứ. Đó là kết quả của ngày thứ sáu tháng ba hôm ấy, khi Jonas bước vào cửa tiệm của nàng.

Khi nhìn thấy chàng đứng ở bên ngoài, bao nhiêu năm tháng không còn nữa, và nàng đã hóa thân thành một cô gái mười chín như một phép màu. Khi chàng bước vào trong tiệm, nàng không biết là nên chạy đến với chàng hay nên trốn chạy chàng. May mắn là nàng đã chẳng làm gì cả. Và sự xuất hiện thành linh của bà lão Dotty thân yêu đã giải thoát cho Bridget khỏi phải làm hay nói một điều gì ngu ngốc.

Nói chung, Bridget nghĩ rằng mình đã xử sự khá tốt trong cuộc gặp gỡ này, có vẻ điềm đạm và tỉnh táo bất chấp sóng gió tình cảm bên trong lòng mình. Đã có vài giây phút yếu mềm. Nhưng cuối cùng, nàng đã có thể giữ nguyên niềm kiêu hãnh của mình và từ chối chàng.

Trước đây nàng vẫn tin rằng, mặc dù không quên được chàng nhưng chàng đã trở thành một hồi ức không còn đẹp đẽ. Từ rất lâu, Bridget đã muốn mình tin rằng nàng có thể có một cuộc sống hạnh phúc và vui vẻ mà không cần có Jonas.

Nhưng việc gặp lại chàng đã khơi dậy tất cả tình yêu và nỗi say mê mà nàng từng có, và tất cả sự thương tổn ghê gớm mà nàng phải chịu mười năm trước đây. Thật không dễ dàng khi hồi tưởng lại những điều ấy và một lần nữa chịu đựng nỗi đau phải mất chàng.

Trong lúc này, Jim đang sẵn sàng để đến bất cứ lúc nào. Anh ta gọi nàng là góa phụ vui vẻ của Vermont. Cái tiếng góa phụ nghe thật già nua trong khi nàng còn quá trẻ. Nàng buông một tiếng thở dài. Ngay lúc này đây nàng *cảm thấy* mình già. Bridget quyết định là đêm nay mình sẽ thật vui và không cần biết đến bất cứ những kỷ niệm nào trong cái quá khứ đang đeo bám theo nàng.

Người vui vẻ nhất trong bữa tiệc nhất định sẽ là nàng. Bridget O'Shea, góa phụ của Brian O'Shea quá cố. Đi tới chiếc tủ áo, nàng tìm một bộ quần áo sao cho hợp với tâm trạng mới của mình. Hừm. Nàng chọn chiếc quần dài và chiếc áo sẽ làm cho nàng vượt qua mẹ mình nếu như bà Margaret có đánh liều quay trở lại đây trò chuyện đôi chút với Jim.

Hai mươi phút sau, một giọng nói đàn ông cất lên, "Xin chào, có ai ở nhà không?".

"Em ra ngay đây, Jim", Bridget trả lời và nhìn một lần cuối vào trong gương, nàng đưa mấy ngón tay lên xoắn hai bên tóc trước khi rời chiếc phòng ngủ. "Thấy em thế nào?".

Nàng quay người một vòng nhỏ trước người đàn ông đang đứng trước cánh cửa kính trượt. Dáng người tầm thước, rắn chắc, với mái tóc đen, Jim ngắm nghía nàng qua cặp kính gọng sừng.

"Giống như một ánh mặt trời". Một nụ cười say mê nở rộng trên gương mặt là một trong những nét hấp dẫn nơi Jim, trong lúc anh ta đưa mắt đánh giá Bridget.

"Chói lọi quá, hả?", Bridget cười, nhìn xuống bộ trang phục của mình.

Mảng len trên chiếc quần của nàng có màu vàng hoàng yến, với một sọc đỏ nho nhỏ tạo nét nổi bật. Chiếc áo cụt tay với cổ viền khoét rộng có màu trắng với một đóa hoa lớn bằng chất liệu len áp ở phía trước.

Chói chang hết mức. Nhưng Jim quá lịch sự nên không đưa ra một lời bình phẩm nào về trang phục của phụ nữ, và cũng rất khôn khéo không bao giờ trả lời bất cứ một câu hỏi nào về vóc dáng của họ.

"Trông em đẹp đấy", Jim nói cho nàng yên tâm.

Nàng lưỡng lự. "Em nên khoác chiếc áo ấm hay vét-tông?".

"Cái đó còn tùy em có định đi một vòng dưới trăng với anh đêm nay hay không". Mấy ngón tay của anh ta vờ về một bộ râu mép tưởng tượng.

"Nghiêm chỉnh đi nào, Jim", Bridget mỉm cười với sự bức bối triu mến.

"Anh nghiêm chỉnh mà". Anh ta nhún cao hai vai và thở dài. "Nhưng em thì không".

"Nói đi" - nàng không muốn để cho cuộc nói chuyện chuyển qua mối quan hệ riêng tư của họ -

“Em nên mặc áo choàng hay áo vest?”.

“Áo choàng”, Jim cuối cùng đã trả lời. “Không biết là bữa tiệc sẽ tổ chức ngoài trời hay trong nhà. Tháng tư ở Vermont, thời tiết sẽ khá lạnh sau khi mặt trời lặn”.

“Vậy thì thế nhé”, Bridget quyết định. “Em nghĩ nó ở trong nhà bếp”.

“Nhanh lên”, Jim giục giã trong khi nàng đi vào nhà bếp. “Anh đã tình nguyện chở đến một thùng bia nên anh không muốn cho nó mất lạnh khi đi đến nhà Bob”.

Chiếc áo choàng treo trên chiếc móc cạnh khung cửa sau. “Đây rồi”. Bridget gấp chiếc áo trên cánh tay mình rồi quay ra để tới chỗ Jim.

Nàng bỗng chú ý đến cái bồn rửa bát không một vết nhơ. Không có một dấu vết nào của hành hay rau diếp. Nàng tìm các đóa hoa tuy-líp và thấy lọ hoa được đặt trên chiếc bàn nhỏ trong phòng khách, được sắp xếp lại đẹp mắt hơn nàng đã làm.

“Tất cả những chuyện này...”. Nàng mím chặt môi một lúc. “Mình không tin được”.

“Không tin cái gì?”, Jim tò mò hỏi. “Sao em cau mày? Có gì không ổn hả?”.

“Không có gì”, nàng đáp chua chát. “Chỉ là mẹ em, bà đã dọn dẹp giùm em”.

“Mẹ anh cũng y như thế đấy. Bực mình quá nhỉ?”. Anh ta nở một nụ cười đồng tình. “Xong chưa?”. Anh mở cánh cửa trượt ra cổng cho nàng. “Đã sống riêng mà còn phải chịu sự kiểm soát của cha mẹ, thực chẳng dễ chịu chút nào”.

Bridget liếc nhanh về phía ngôi nhà lớn màu trắng đối diện với ngôi nhà nhỏ khung sườn chữ A của nàng. “Ấy là chưa nói hết đó”, nàng đáp lại và đi bên cạnh Jim tới chiếc xe có ngăn chở hàng của anh. “Em nghĩ là mẹ em dành thời gian để chăm sóc cho nhà em cũng bằng với việc chăm sóc cho nhà của bà ấy”.

“Ta hãy nhìn vào khía cạnh tích cực. Không phải ai ai cũng có thể được giúp việc nhà không tốn tiền đâu”, Jim vừa nói vừa mở cánh cửa xe cho Bridget.

Nàng nở một nụ cười miễn cưỡng. “Đúng vậy. Em nghĩ cũng không đến nỗi tệ lắm. Và em không thể nói là mình đã không biết những người láng giềng của mình ra sao trước khi dọn đến đây”.

“Giờ thì đã biết rồi đấy”. Anh ta cười rồi đi tới phía tay lái của chiếc xe.

“Cũng tiện lợi thật khi Molly còn bé”. Bridget mở rộng đề tài. “Em không phải lo khi nó đi học về mà chẳng có ai vì em đang làm việc ở cửa hàng. Nó chỉ cần băng qua đường đến nhà bà ngoại rồi chờ em tới đón”.

“Molly là một đứa bé thông minh”, Jim ung dung bình phẩm trong khi cho xe chạy ngược con đường vào nhà. “Nó ở lại đây tối nay à?”.

“Không, nó ngủ lại nhà bạn gái nó, việc này khiến cho mẹ em khó chịu”, nàng thở dài. “Bà ấy cứ luôn cho là mình đúng”.

“Mẹ em muốn làm điều tốt cho em. Cũng rất giống với mẹ anh”, anh ta nói. “Luôn luôn biết cái gì là đúng, là phải cho người khác mà chẳng cần biết ý kiến của họ. Như vậy rất dễ tạo ra những kẻ thù và khiến cho mọi người...”.

“Anh muốn làm một giáo sư triết học đấy à?”, Bridget cười.

“Không, anh chỉ biết về mẹ anh thôi. Và qua những gì em nói về mẹ em, anh thấy họ cũng giống nhau”, Jim nhún miệng cười.

“Jim, anh tử tế với em quá”. Nàng ngả lưng dựa ra sau, thư giãn, không còn thấy khó chịu vì sự can thiệp của mẹ mình nữa.

“Anh còn có thể tốt hơn nữa, nhưng mà thôi, không nói chuyện này”, anh ta vội vàng bởi thêm khi liếc nhìn thấy vẻ căng thẳng trên mặt của Bridget. “Kiên nhẫn là một trong những đức tính của anh, như em sẽ thấy sau này”.

“Và sự hiểu biết nữa”, nàng nói thêm với vẻ trầm ngâm.

Jim nhún vai. “Thật dễ thấy là em đã bị tổn thương sâu sắc khi mất người chồng”.

Qua khung cửa kính, nàng nhìn ra quang cảnh xanh tươi. Câu trả lời của nàng đã được phát biểu thận trọng - nàng mong là nó không có vẻ giả tạo. “Brian là một người tốt, nhân từ và hiểu biết. Anh rất giống với anh ấy”.

“Có phải vì thế mà em đã cảnh giác? Người tốt không phải luôn luôn đều chết trẻ đâu, Bridget”, anh ta đùa cợt, nhưng với một vẻ thương hại.

“Em biết”, nàng tán thành và gật đầu mơ hồ mà mắt không rời khỏi cảnh quan bên ngoài. “Lạ chưa, xanh quá, phải không?”.

Jim nhìn qua khuôn mặt nàng một giây, biết là nàng cố tình thay đổi đề tài, nhưng như anh đã nói, anh là một người kiên nhẫn. Sáu tháng trước đây, nàng không chịu đi chơi với anh, nhưng rồi từ đó đã có những thay đổi.

“Ừ, Vermont thật là xanh, một khi mùa xuân đã đến”, anh ta bình phẩm.

Đi đến nhà Tyler chỉ mất vài phút. Dĩ nhiên, chỗ nào ở Vermont cũng có vẻ chỉ cách nhau một quãng chạy xe ngắn qua một cánh đồng hiền hòa. Những ngọn đồi chập chùng và ngọn núi nhô ra phủ đầy những cây lớn vừa mới chuyển sang một màu xanh non - những cây hồ đào, cây thích, cây bu lô, với những ngọn thông sẫm màu xen kẽ. Những đồng cỏ sum xuê, những đồng ruộng chăm chuốt kỹ càng nằm lác đác trong các thung lũng, mọc mặc và mỹ miều với những hàng rào bằng đá rải rác ngoằn ngoèo chạy qua.

Một hàng bu lô trắng đánh dấu sân cỏ phía trước ngôi nhà của Tyler. Khi Jim đến nơi thì đã nhiều xe đậu trên con đường dẫn vào nhà. Những tiếng cười đùa và âm nhạc rộn rã cho biết là bữa tiệc đã bắt đầu.

“Anh nghĩ là mọi người đang ở trong sân sau”, Jim nói. “Em vào trước đi, anh lấy thùng bia sau xe rồi mang vào”.

“Được”. Bridget mỉm cười và bước ra khỏi xe trong khi anh ta tắt máy.

Nàng vừa vào góc nhà thì đã nghe vang lên một loạt những tiếng chào mừng. Năm sáu đôi nam nữ, người mặc vét-tông, người khoác áo choàng đã đến từ trước. Hăm-bơ-gơ sôi lên xèo xèo trên các vỉ nướng đặt cạnh bàn ăn trong sân sau. Trời không nóng lắm để ăn ngoài trời, nhưng chủ nhà không tiện đặt lò nướng lớn ở bên trong. Trên một chiếc bàn đã bày sẵn nhiều loại thức ăn khác cho bữa tiệc đứng.

“Bạn đến vừa kịp. Chúng tôi đã định ăn mà không có bạn đấy”, Bob cười hăm dọa.

“Khoan, khoan ăn đã”, Bridget đáp lại, “Jim mang bia đến đây”.

Ngay lúc ấy, Jim bước vào, vai vác thùng bia. Những “tình nguyện viên” phụ giúp anh ta để dỡ thùng bia xuống và mở ra. Bữa tiệc trở nên rộn rã bởi những tiếng nói cười.

Evelyn từ nơi cửa sau bước vào, bung đĩa thức ăn nóng bằng cái giẻ lót tay. Cô ta vừa mở miệng chào Bridget thì bị ho sặc sụa vì khói bay mù mịt nên không nói hết câu.

“Bob!”. Cô ta gào lên cầu nhàu. “Anh phải có phận sự trông chừng mấy miếng hăm-bơ-gơ chứ!”.

“Xin lỗi”. Bob, cao to, đen đúa, với một cái eo bắt đầu mập lên, chạy vội tới mấy cái vỉ nướng bốc khói. “Hy vọng là mọi người đều thích ăn món hăm-bơ-gơ chín kỹ này”, anh ta vừa đùa vừa bắt tay vào việc giúp Evelyn.

“Anh ấy còn tệ hơn một đứa trẻ con nữa”, Evelyn lầm bầm với Bridget trong một cái lắc đầu chán nản. “Không thể để mặc cho anh ta được một phút”.

“Tôi có thể giúp gì không?”, Bridget hỏi.

“Bạn có thể đặt giúp mấy đĩa gia vị. Mọi thứ đều ở trong tủ lạnh, còn đĩa thì ở trên quầy”, Evelyn nói.

Những bữa tiệc thịt nướng mà gia đình Tyler tổ chức luôn là những cuộc họp mặt không theo nghi thức, trong đó mỗi người giúp một tay. Đây gần như là một công việc gia đình. Hầu hết các đôi đều quen biết nhau từ hồi còn đi học.

“Để mình làm”. Bridget đi vào trong nhà.

“Mình vừa tháo khuôn món thạch rau quả. Đuổi giùm con mèo, được không?”, Evelyn gọi nàng. “Không hiểu sao nó rất thèm món này”.

“Được rồi”.

Con mèo đực màu bí ngô nằm cuộn tròn trên chiếc ghế khi Bridget bước vào nhà. Một đĩa thạch óng ánh đang được đặt trên bàn. Con mèo quấy đuôi giận giữ khi nàng đuổi nó ra khỏi chiếc ghế trước khi đi tới tủ lạnh.

Vừa hát khe khẽ, nàng vừa bắt đầu lấy cần tây, cà rốt và các thứ khác ra rồi xếp chúng trên đĩa. Trong lúc múc ô-liu từ trong hũ ra, nàng nghe có tiếng bước chân từ một phòng khác đi vào trong bếp. Đoán chừng là một trong mấy đứa con của Tyler, nàng không bận tâm nhìn lại.

“Chào Bridget”.

Muỗng ô-liu dừng lại trên không. Trong thoáng chốc, nàng như ngưng thở. Nàng nhìn thật nhanh vào người đàn ông đang đứng đằng sau mình tựa vai vào cánh cửa tủ lạnh. Lúc đầu là lửa cháy bùng bùng, rồi thì băng giá chạy qua trong các mạch máu của nàng.

“Chào Jonas”. Giọng nói của nàng sao bình tĩnh thế nhỉ? “Em biết anh rất cuộc rồi cũng thu xếp để tới chơi với Bob mà”.

Đáng ngạc nhiên là bàn tay nàng vẫn đều đặn đưa muỗng ra đĩa, nhưng nàng khó chịu nhận

thấy Jonas đang đứng sau mình. Nàng như cảm thấy các giác quan mình đầy ắp mùi đàn ông của chàng.

Tóc chàng ướt đẫm như mới từ trong buồng tắm bước ra, làm sẫm tối thêm màu tóc nâu đen thường ngày của chàng. Một chiếc sơ mi trắng hở cổ, hai ống tay dài xắn lên lưng chừng. Hai ống chân dài của chàng xỏ vào một chiếc quần Levi mới thô cứng.

“Phải. Anh đã hủy bỏ chuyến đến chơi hồi tháng ba của anh”. Jonas chồm tới trước nàng để bốc một quả ô-liu. “Nhưng anh nghĩ là em cũng biết lý do”, chàng nói thêm một cách khô khan.

“Evelyn có cho biết là vào phút chót anh đã gọi đến để hoãn lại dịp khác”, Bridget thừa nhận. Nàng thấy phủ nhận cũng chẳng ích gì.

“Và em đã không nói về chuyện gặp anh”. Đây là một câu nói, không cần có lời khẳng định.

“Em thấy không cần thiết”. Nàng cho thêm ô-liu vào khay. “Họ rất thất vọng vì anh đã không đến. Bây giờ em biết họ sẽ vui mừng khi thấy anh có mặt ở đây”.

“Anh mong rằng người đàn bà ấy - tên bà ta là Dotty phải không? - đã không nói gì về việc gặp anh trong tiệm”.

“À đúng. Bà Dotty Pomfret”. Bridget nhún vai. “Em không nghĩ bà ta biết anh là ai. Có thể bà ta tưởng anh là một du khách lạc đường hay là gì đó. Bà ta và em đã không bàn về chuyện này”.

“Anh biết là mình không quan trọng đến thế”.

Bridget nhìn chăm chăm vào đĩa gia vị. Còn có chỗ để cho thêm củ cải, nhưng nàng không bận tâm đến món này nữa. Nàng muốn đi ra khỏi nhà và hòa mình vào trong đám đông ngoài kia. Sẽ an toàn hơn ở nơi đông người.

“Có phải em không...?”, Jonas nói.

“Hả? Không gì hả? Anh nói gì em không hiểu”. Nàng vặn nắp lọ ô-liu, tránh cái nhìn của Jonas ngay từ khi chàng mới xuất hiện.

“Em không vui khi thấy anh ở đây”, chàng giễu cợt.

“Tất nhiên là vui”, nàng mau mắn nói dối.

“Lạ nhỉ. Trông em không có vẻ vui”, Jonas nhận xét rồi hơi nghiêng đầu để nhìn cho rõ hơn sắc mặt của nàng.

“Em rất tiếc là anh đã nghĩ như thế”. Bridget nhún vai và bưng khay gia vị lên. Lúc nàng quay người để đi ra, Jonas bước tới như muốn ngăn lại. “Anh làm ơn mang hộ đĩa thạch này ra bàn ăn đi. Em thấy đã đến giờ nhập tiệc rồi đấy”.

Đôi mắt xanh đục ngời của chàng nhìn kỹ cái vẻ làm như trầm tĩnh của nàng trong một giây khó chịu rồi mới bước ra bàn. Bridget biết anh đang đi theo ngay sau mình khi nàng bước từ trong nhà ra.

“Kìa, vị khách danh dự đã đến!”, Bob tuyên bố khi nhìn thấy Jonas đi theo sau Bridget. Anh ta nâng cốc bia lên. “Chào mừng trở về, Jonas!”.

Bridget nghĩ đây rõ ràng là lần xuất hiện đầu tiên của Jonas tại bữa tiệc này khi thấy những đôi

khác vây lại xung quanh chàng để chào mừng. Đặt khay gia vị lên bàn bên với các đĩa thức ăn khác, Bridget bước tới nơi các vỉ nướng mà Evelyn đang thay Bob trông coi.

“Để tôi bung cho”, nàng nói và đưa tay ra đỡ lấy cái đĩa bầu dục mà Evelyn cố giữ cho thăng bằng trong khi mức các viên thịt lăn bột lên bằng cái bàn xẻng cán dài.

Cái đĩa được trao cho nàng. “Jonas trở về như một nhân vật quan trọng, có đúng không?”. Evelyn liếc nhanh về đám đông.

“Nhất định rồi!”.

Một chút gay gắt trong giọng nói của Bridget không phải không được nhận ra. Nàng biết được điều này khi thấy ánh mắt lo ngại của Evelyn.

“Bạn không thấy phiền vì Jonas có mặt ở đây chứ?”, Evelyn hỏi. “Vì Bob đã mời bạn và Jim nên mình không biết việc đó có làm phiền bạn không. Mình biết là chuyện cũ rồi, nhưng hai bạn đã chia tay quá đột ngột. Bọn mình không một ai biết đích xác đã có chuyện gì bất ổn. Bạn đã kết hôn thật vội ngay sau khi Jonas ra đi”.

“Không, mình chẳng có gì phiền hết”. Bridget vội trấn an bạn mình. “Bạn nói đúng đấy, chuyện đã cũ rồi, khi ấy tất cả bọn mình còn quá non trẻ và khờ khạo”.

Evelyn cười gằn. “Hãy nói riêng phần bạn đi!”.

Sự thật là chuyện ấy như mới vừa xảy ra hôm qua. Bridget đưa mắt nhìn về phía Jonas, kí ức lại hiện về. Lần đầu tiên gặp Jonas mười một năm về trước, nàng thấy chàng như một con người miền núi, rắn chắc và vạm vỡ với chiều cao trên một thước tám.

Dù còn trẻ tuổi nhưng nhờ các bắp thịt cuộn cuộn, chàng đã có một bộ ngực và khung vai nở rộng, phía trên một cái hông và cặp đùi thon thả. Chàng ta có một dáng vẻ đàn ông khỏe mạnh khiến phụ nữ phải chú ý - nhất là với một người con gái ngây thơ như nàng.

Năm tháng đã không làm thay đổi nhiều bề ngoài của Jonas, ngoại trừ chàng có vẻ xa cách, không còn có sự nồng nàn cởi mở trong nụ cười đã làm xiêu đổ trái tim nàng. Giờ đây chàng có vẻ kiêu cách hơn - một dấu vết của đời sống đô thị. Nhưng Jonas vẫn còn là một kẻ làm xiêu đổ lòng người. Bất cứ người phụ nữ nào cũng có thể khẳng định như thế.

Nhìn Jonas, nàng thấy chàng cười vui, những nếp hằn in sâu quanh miệng, và những lần xấp nơi đuôi mắt. Nàng còn nhớ sức hút mãnh liệt của nụ cười này. Chàng hoàn toàn có thể tước bỏ vũ khí của bất cứ người phụ nữ nào, trong đó có nàng. Không gì có thể làm thay đổi được điều đó.

“À, thức ăn đây rồi!”. Jim đứng bên cạnh nàng, hít hít đĩa thức ăn một cách thèm thuồng, và quàng cánh tay qua eo nàng về sở hữu.

Bridget toan có một cử chỉ âu yếm Jim thì Jonas nheo mắt gay gắt nhìn nàng. Đây cũng là một điều không hề thay đổi nơi chàng. Cái nhìn sắc sảo của chàng chẳng bỏ sót một điều gì cả.

Chàng vẫn còn giữ cái biệt tài gắn bó về mặt tình cảm với nàng dù khi chàng có vẻ như chẳng biết đến nàng. Thật khó khi biết được rằng sợi dây vô hình này vẫn còn nguyên vẹn.

Hơn bao giờ hết, nàng biết rằng Jonas vẫn còn yêu mình. Nhưng nàng sẽ không rơi vào trong

cạm bẫy ấy một lần thứ hai. Nàng đã cố giữ một khoảng cách với chàng ta nơi cửa tiệm; nàng cũng có thể làm thế ở đây. Nàng cố ý nở một nụ cười ngưỡng mộ và hạnh phúc với Jim vì biết Jonas sẽ nhìn thấy và rút lui. Nàng sẽ hối tiếc nếu Jim hiểu lầm dụng ý của nàng, nhưng hơn bao giờ hết, nàng cần có anh ta ở bên cạnh mình tối nay, một tấm chắn để tránh những điều phiền phức.

Mặc kệ Jonas muốn nghĩ thế nào thì nghĩ. Nàng phải đạt được mục đích của mình.

CHƯƠNG 3

Jonas chẳng làm gì cả để thử lòng nàng, cả việc đến gần Bridget trong khi nàng đang ở cùng Jim. Mặt trời lặn khiến cho bầu không khí quá lạnh dù đối với những con người Vermont dày dạn. Bữa tiệc phải dời vào trong nhà.

Kiểu bài trí không ngăn của phòng khách và phòng ngủ ở đây khiến cho Bridget không thể tránh mặt Jonas. Khi nhìn thấy Jonas thơ thẩn đi lại chỗ nàng và Jim đang ngồi, nàng đã chuẩn bị cho cuộc nói chuyện không thể tránh khỏi này. Chẳng may là Bob lại nhằm lúc ấy đứng dậy đi lấy thêm bia, để lại một cái ghế trống bên cạnh chiếc trường kỷ.

“Tôi ngồi đây có được không?”. Chưa nói xong câu hỏi, Jonas đã ngồi vào chiếc ghế trống.

“Em thì không sao”, Bridget nói dối và cố giữ một giọng thản nhiên, “Nhưng Bob có thể phiền khi trở lại. Anh ta đang ngồi chỗ này”.

“Anh sẽ đánh nhau với hắn”. Jonas mỉm cười uể oải, ánh mắt long lanh giấu cợt sự từ chối của nàng, rồi nhìn qua Jim. Anh ta đang gác cánh tay trên lưng chiếc trường kỷ gần vai Bridget.

“Anh đã gặp Jim Spencer chưa?”. Nàng thấy cần một lời giới thiệu. “Anh ấy đang dạy ở trường cao đẳng”.

“Và kiếm sống bằng việc làm đường”, Jim xen vào trước khi Bridget kịp nói thêm lời nào. Anh ta đưa một bàn tay ra với Jonas. “Đã thấy anh ngoài kia. Thật vui được gặp anh”.

“Mình cũng vậy”. Jonas gật đầu với vẻ thân thiện bề ngoài.

Nhưng Bridget đã thấy cái nhìn đánh giá để đo lường đối thủ, khiến người ta nghĩ đến một sự kình địch của hai con đực trong cái nhìn kia. Các bắp thịt cuộn cuộn nổi lên trên cánh tay trước khi Jonas nắm nhanh bàn tay của Jim. Sau đó chàng ta ngả lưng ra sau, thư giãn trên ghế. Thế nhưng Bridget biết rằng chàng ta chẳng được thanh thản gì hơn nàng, thần kinh nàng căng thẳng, cảnh giác theo từng hành động của chàng.

Nơi góc phòng phía xa, một dàn nhạc đang chơi. Các đôi tách ra, hợp thành những cụm nhỏ ở nhiều nơi, đi loanh quanh cười cười, nói nói với nhau. Bridget ước gì mình cũng được như họ.

“Các bữa tiệc của Bob chẳng thay đổi gì mấy kể từ khi mình cùng đến đây, phải không Bridget?”. Jonas có vẻ buông ra câu nói một cách ngẫu nhiên.

Bridget thấy khó chịu. Nàng chưa từng nói gì với Jim về Jonas. Trước bữa tiệc, nàng không biết là chàng sẽ đến. Rồi khi bất ngờ gặp Jonas trong nhà bếp, nàng đã không muốn gây sự chú ý là nàng đang có một bạn trai cũ ở đây.

“Hai người đã từng quen biết nhau?”. Cho đến lúc này, Jim đã không nghĩ là có thể có cái khả năng ấy.

Cái nhìn của nàng chạm phải cái nhìn tò mò của Jim, và không thoát khỏi được ánh mắt thích thú của Jonas. Đôi môi rần rở của chàng hơi mím lại.

“Bridget và tôi quen biết nhau rất nhiều”, Jonas đáp.

Hai gò má Bridget bừng nóng trước giọng nói khô khan, khiêu khích của chàng, hơi nóng như

đang lan ra khắp toàn thân nàng. Cánh tay của Jim hạ thấp xuống trên đôi vai nàng, khẳng định mạnh mẽ một quyền sở hữu mà lúc đầu anh ta không nghĩ là cần thiết.

“Chuyện ấy đã lâu lắm rồi, Jonas”, nàng nói trong oán hận rồi tức tối nhìn thẳng vào mắt chàng.

“Vây là em nói chuyện trước đây”, Jonas đáp lại với một ánh nhìn vẻ không tin là thời gian ấy không có liên quan gì với vấn đề.

Vì thấy sự bối rối quá nhiều mà Jonas đã gây ra cho mình, Bridget e rằng chàng đã nghĩ đúng và nàng không muốn chàng nghĩ thế. Nhìn thấy ly nước đã cạn trên tay nàng, Jonas bèn nói, “Để anh đi lấy nước cho em nhé?”.

“Được, nhờ anh”, Bridget trả lời. Nàng muốn nói một điều gì đó để cho chàng đi cho khuất.

“Để anh lấy cho”, Jim đỡ lấy cái ly mà nàng định đưa cho Jonas. Anh ta có vẻ dứt khoát để cho thấy rõ rằng *anh ta* mới là người có quyền chăm lo cho Bridget, chứ không phải Jonas.

Nhún vai, Jonas ra vẻ chấp nhận cái quyền của Jim mà không lí luận gì. Bridget không thể từ chối. Chỉ đến khi Jim đã đi rồi, nàng mới để ý thấy nét mãn nguyện trên môi chàng cho thấy là Jonas đã đoán được phản ứng sẽ có của Jim. Chàng được để ở lại một mình theo cách chàng đã dự tính. Bridget bỗng nhiên thấy mình yếu đuối.

“Sợ à?”, Jonas hỏi với giọng khe khẽ.

“Sợ gì?”. Đôi mắt màu hạt dẻ của nàng cố tình làm ra vẻ hờ hững một cách hồn nhiên.

“Sợ ở lại một mình với anh”, chàng giải thích.

“Đừng có khờ khạo, Jonas”, nàng nói và bực tức vì chàng ta có thể nhận ra phản ứng của mình.

Hàm răng chàng nghiến chặt, một cái mặt nạ trù mắng lên khuôn mặt khiến không ai đọc được sắc diện của chàng. Chàng đưa mắt nhìn xuống ly bia màu hổ phách trên tay mình.

“Chồng em chết, sao em không cho anh biết, Bridget?”, chàng hỏi.

Bất giác, nàng xoay xoay chiếc nhẫn vàng trơn trên ngón tay mình, một phản ứng mất bình tĩnh mang tính tự vệ trước sự chuyển đổi đề tài đột ngột của chàng.

“Em tưởng là anh biết rồi”, nàng thành thật trả lời. “Ai cũng biết mà”.

“Mãi đến khi Bob nói anh mới biết”. Có một chút nóng nảy trong câu trả lời của chàng, theo sau là một cái nhìn cũng gay gắt không kém. “Em có vẻ thần nhiên về chuyện ấy”.

“Brian chết đã lâu rồi. Cuộc đời vẫn phải tiếp tục”, Bridget cố chống đỡ, nàng thấy bực bội vì sự trách móc đầy dụng ý của chàng.

“Sao bây giờ em vẫn còn đeo nhẫn cưới?”.

“Chuyện ấy không liên quan gì đến anh”.

Một lần nữa chàng lại chăm chú nhìn xuống ly bia của mình. “Em có yêu anh ta không?”.

“Câu ấy thật không đáng để trả lời”, nàng sụt sịt vì đau đớn và giận dữ, cổ họng gần như tắc nghẽn, “Không đáng nếu anh nghĩ rằng tôi có con với một người mà tôi không yêu người ấy”.

Jonas liếc nhìn Bridget nhưng lại tỏ ra không bị tác động gì trước sự phẫn nộ của nàng. Nếu có thì đó có vẻ là một chút hoài nghi.

“Ồ, anh nghĩ rằng em yêu anh ta cũng giống như là em nói em yêu anh *vậy*”. Mặc dù câu này được nói ra một cách dịu dàng nhưng dường như có một chút mỉa mai.

“Không”, Bridget chưa chút đáp lại. “Tôi đã không phạm cái sai lầm ấy một lần thứ hai đâu”.

“Em gặp anh chàng Brian ấy ở đâu...”, Jonas chờ câu trả lời của nàng.

“O’Shea, anh ấy là Brian O’Shea”. Nàng chỉnh lại và do dự. Không có lý do gì để không trả lời câu hỏi này. Bất cứ người nào trong phòng này cũng có thể nói cho chàng biết. “Sau khi anh... ra đi, mẹ nghĩ rằng em nên đi xa một thời gian, cho nên em đã đến ở nhà của một bà dì tại Pittsburgh. Brian là cháu gọi chồng bà dì ấy bằng chú”.

“À, phải rồi, mẹ em”. Giọng chàng lạnh lùng. “Anh nghĩ là mẹ em đã thích Brian”.

“Phải. Anh ấy là một người tốt, tử tế và biết thông cảm, hai thứ mà em vô cùng cần có vào thời điểm ấy”. Bất giác, Bridget đứng dậy vì cảm thấy không thể tiếp tục câu chuyện.

Jonas vội vàng đứng lên để giữ nàng lại, mấy ngón tay chàng nắm lấy cổ tay nàng. “Anh hiểu là em đã bị tổn thương khi anh ra đi”, chàng nhìn nhận, “nhưng anh không thể ngờ tất cả những chuyện ấy”.

Không ư? Hãy nhìn vào tim em đi, nàng đã muốn gào lên. Nhưng Bridget giữ im lặng, nàng muốn để cho Jonas nghĩ rằng nàng đã quên chàng rồi cho dù có thực như thế hay không.

“Vậy thì chuyện gì đã xảy ra? Brian đã chết... như thế nào?”. Chàng gần như găm gù khi nói đến tên người đàn ông kia.

“Trong một tai nạn xe hơi. Chết tức thì”. Tiếng của nàng nghẽn đi vì xúc động cực độ.

“Rồi thì em trở về nhà với mẹ”, Jonas kết luận.

“Vài tháng sau đó, vâng”. Nàng ngược cầm lên với vẻ khinh mạn, nhưng không để cho cái nhìn của mình chạm phải ánh mắt của chàng. “Không dễ xoay xở khi mình còn trẻ tuổi và một mình với đứa con thơ. Và em cũng thấy nhớ Vermont. Em không thích cuộc sống đô thị”.

“Còn về Jim thì sao? Anh ta là gì của em?”. Mấy ngón tay chàng bóp nhẹ trên cổ tay nàng, rồi nói lỏng ra.

“Chuyện ấy có gì quan trọng?”. Bridget cự tuyệt rồi quắc mắt nhìn chàng giận dữ.

“Không quan trọng nhưng mà quan trọng”. Chàng buông tay nàng ra như thể hối hận vì đã nhìn nhận ra điều này. Với ánh nhìn cảnh giác trong đôi mắt Bridget, chàng hừ một tiếng nhỏ rồi lẩm bầm tự trách, “Lẽ ra anh không nên nói điều gì hết”.

“Như vậy mới đúng. Toàn bộ cuộc đời của em giờ không liên quan gì với anh cả”.

“Thôi được. Anh không hỏi gì nữa. Hãy xem như chúng ta là những người xa lạ, nhé. Nào, mình cùng khiêu vũ đi”.

“Không”.

Nhưng chàng đã đẩy nàng tới một chỗ trống trong phòng và quay tròn nàng trong cánh tay mình. Sợ gây cảnh lố bịch nên Bridget không thể từ chối. Hơn nữa, nếu nàng phản đối mạnh mẽ, Jonas có thể nghi rằng nàng vẫn còn dễ xúc động đối với những gì liên quan tới chàng.

Bàn tay cứng cáp ở phía sau eo buộc nàng phải khiêu vũ áp sát vào chàng, sự rắn chắc của những cơ bắp trên đùi chàng chạm nhẹ vào nàng. Bridget nhìn chăm chăm vào cổ áo mở rộng trên chiếc sơ mi của chàng, cố chống chọi với cái cảm giác xây xẩm để không chực ngã vào trong vòng tay chàng một lần nữa.

Bàn tay nàng đặt nhẹ trên vai chàng trong khi nàng cố gắng đừng cảm nhận hơi nóng của da thịt chàng bùng bùng qua lớp vải trắng của chiếc sơ mi. Bàn tay của chàng từ từ di chuyển trên vùng lưng và cột sống phía dưới của

Bridget, làm suy yếu đi sự chống cự của nàng. Nàng cảm thấy sự sờ chạm của chàng thật quá quen thuộc... và được ở bên chàng sao mà dễ chịu. Thật là *thích đáng*. Khi Jonas cúi đầu xuống, nàng phải nhắm mắt lại trong lúc hơi thở của chàng thổi vào lọn tóc quanh cổ của nàng.

“Chúng ta sẽ làm lại từ đầu, Bridget”, chàng nói dịu dàng, nhưng nàng có thể nghe được sự quả quyết trong giọng nói đó.

“Không”. Nàng lắc đầu, cố nói cho thật quả quyết cũng giống như chàng.

“Sao lại không? Em cũng muốn mà, anh có thể cảm nhận điều ấy”. Giọng nói của chàng có sự tin tưởng chắc chắn.

“Không, em không muốn đâu, Jonas”, nàng nói kiên quyết. “Nếu... nếu như em đã gây cho anh cái cảm giác ấy, thì đó chỉ là vì em dễ xúc động với những kí ức, và nhớ lại mọi thứ theo thói quen thôi”.

“Đó không phải chỉ là kí ức mà thôi. Anh vẫn còn yêu em, em biết đấy”.

“Không”, nàng đáp. “Anh chỉ muốn một cuộc vui chơi cuối tuần với một người tình cũ mà thôi”.

Chàng áp môi mình vào mái tóc Bridget, tỏa truyền những run run xao động vào trong thân hình cũng đang khao khát của nàng.

“Em yêu, anh muốn nhiều hơn thế nữa. Hơn thế nhiều”.

“Anh... anh không thể tung tăng trở lại trong cuộc đời tôi và lại tiếp tục ở nơi mà anh đã bỏ đi”, Bridget phản đối.

“Anh không thể ư?”, Jonas vừa hỏi vừa cúi xuống thấp hơn trong khi tìm kiếm vùng nhạy cảm dọc theo đường cong nơi cổ nàng.

Giọng nói của chàng đầy vẻ tự kiêu. Nghe lời nói này của chàng đủ khiến Bridget nhớ lại những gì ngoài cả tình yêu của hai người. Nó nhắc lại cho nàng lý do chàng đã ra đi rất lâu trước đây. Khi ấy nàng là một người khác - một đứa con gái, thực vậy. Nàng đưa hai tay đẩy mạnh ngực chàng, cố tạo một khoảng trống giữa hai người.

“Không, Jonas”. Giọng nói của nàng lạnh lùng và tự tin. Chính điều này, chứ không phải sự kháng cự thể xác, đã khiến chàng ngưng lại. “Mười năm trước anh đã từ biệt tôi. Giờ đây thì đến lượt tôi. Tôi không cần gặp lại anh nữa. Vì vậy, khi đã lên đường đi New York thì đừng nghĩ đến việc quay về Vermont để gặp lại tôi nữa”.

Những nét thô bạo càng trở nên rắn rỏi, và một cái nhìn băng giá hiện ra trên đôi mắt chàng. Nhưng giọng nói của chàng vẫn êm ái, êm ái đến mức không nghe được rõ. “Anh xin lỗi là phải làm trái ý em, Bridget, nhưng anh sẽ không trở lại New York nữa đâu”.

“Sao?”. Nàng sững sốt, tưởng như nghe nhầm những gì chàng nói.

“Lý do mà anh đến dự bữa tiệc hôm nay trể là vì cả buổi chiều anh còn phải ở dưới phố”. Một cái nhìn thích thú mà nàng không hiểu được long lanh trong đôi mắt chàng. “Anh phải gấp bên địa ốc để kí các giấy tờ về ngôi nhà mới của anh”.

“Ở đâu?”, Bridget lùi lại và Jonas buông nàng ra, để nàng đứng thẳng người trước mặt chàng.

“Anh mua lại trang trại Hanson. Giờ đây chúng ta là láng giềng rồi. Đó chẳng phải là một sự ngạc nhiên thích thú hay sao?”.

Quá kinh ngạc không thể trả lời, nàng chỉ nhìn chàng trừng trừng. Dù sao, nàng cũng không muốn cho chàng biết là chàng đã làm một điều mà chắc chắn là sẽ gây điên đảo cả cuộc đời nàng.

“Em rất vui”, nàng liều lĩnh nói dối. “Ông Hanson đã tìm cách bán chỗ ấy nhiều năm rồi. Giờ đây ông ta có thể chuyển vào thành phố. Đó là một cơ ngơi xinh xắn, Jonas. Em chắc là anh sẽ thích nó. Chúc mừng anh”.

Jonas dậm bồi rối, thậm chí bức tức, vì phản ứng bình thản của nàng. Bridget có thể nhìn thấy điều đó nơi các bắp thịt hằn lên hai bên cằm chàng. Chàng đột ngột bỏ đi và bước nhanh vào trong nhà bếp. Phần thắng, nhất thời, đã thuộc về Bridget. Nhưng nàng không cảm thấy mình là người chiến thắng. Nàng có cảm giác giống một người đã sống sót sau cơn hoạn nạn hơn.

Không ai tỏ ra để ý việc Jonas bỏ nàng đứng trơ ra đó giữa một điệu nhạc. Bridget gia nhập vào đám người gần nhất ở đấy, để cho tiếng nói tiếng cười của họ che lấp sự diêm tĩnh bị lung lay của mình. Chẳng bao lâu Jim đã ở bên cạnh nàng, đưa cho nàng ly bia mà chàng đã đi lấy.

Sau gần một giờ, Bridget chỉ lo nghĩ đến một khoảng cách an toàn với Jonas, và nàng rủ Jim cùng về, lấy lý do là bị nhức đầu. Jim đồng ý không chút lưỡng lự, dù cái nhìn của anh ta hướng về phía Jonas ở phía xa trong phòng để suy đoán nguyên nhân cơn nhức đầu của nàng. Anh ta không hề đưa ra một câu hỏi nào có thể khiến nàng phải miễn cưỡng trả lời.

Hai lần trong hai tuần lễ sau bữa tiệc ấy, Bridget đã gặp Jonas dưới phố, luôn luôn với một khoảng cách. Chàng không bước vào cửa hàng hoặc tìm cách trò chuyện với nàng. Mặc dù vậy, nàng vẫn không dám chắc là chàng đã bỏ cuộc, nàng chẳng bao giờ tự cho là đã hiểu hết về chàng. Khi mười chín tuổi, nàng đôi lúc tưởng là đã hiểu, cho đến cái ngày đã xa lắm rồi chàng bảo với nàng là chàng ra đi, bất kể những lời thổ lộ tình yêu của nàng.

Mẹ nàng bức tức khi được biết là Jonas đã trở về Vermont, và thực sự nổi điên lên khi phát hiện ra là chàng ta đã mua trang trại Hanson tiếp giáp với khu đất nhà bà. Bridget không nói với bà, nhưng bà đã biết. Tin đồn ở vùng này lan rất nhanh.

“Bridget, thằng ấy chẳng tốt lành gì đâu”, bà Margaret đã cảnh báo con gái mình, sau khi lùng rảo khắp xóm từ lúc bà vừa nghe tin. “Con đừng có dính líu với nó một lần nữa đó nhé. Mẹ chẳng thêm bận tâm cho dù nó có là bác sĩ đi nữa...”.

“Mẹ nói anh ấy là gì?”.

“Suzy Briggs tra cứu tên anh ta trên mạng giúp cho mẹ. Bà ấy thành thạo lắm. Những gì tìm thấy thật vui”.

Như vậy là Jonas đã thành công. Đây quả là một điều khó nuốt đối với mẹ nàng. Bridget không biết nên nghĩ thế nào và cũng hoàn toàn không biết vì sao chính mình chẳng hề tra cứu gì về chàng trên mạng. Nàng không hiểu vì sao chàng chẳng nói điều gì đặc biệt về mình - và tại sao chàng chưa lấy vợ. Một bác sĩ khôi ngô đẹp trai như chàng ở New York City? Hẳn là biết bao phụ nữ đã chạy theo sau chàng. Nàng thôi suy nghĩ về chuyện này khi tiếng mẹ nàng cất lên lạnh lạnh.

“Con đã rút ra được bài học về Jonas Concannon rồi đó, một bài học cay đắng. Con phải biết rằng nó không thay đổi gì đâu. Mẹ biết con đã từng hiểu hẳn là loại người gì rồi...”.

“Mẹ đừng lo”, Bridget cắt ngang mẹ nàng, nhưng giọng nói có vẻ nhần nhục, gần như uể oải. “Đó là một bài học mà con không dễ gì quên”.

Nhưng như vậy chưa phải là đủ. Mặc dù Bridget đã đảm bảo, bà Margaret Harrison vẫn cảm thấy có trách nhiệm nhắc nhở con gái mình về lời cảnh báo của bà mỗi lần họ gặp nhau. Nàng cứ thường xuyên bị kiểm tra chéo xem có gặp hay nói chuyện với Jonas hay không gần như hàng ngày trong suốt hai tuần lễ sau đó. Bà Margaret luôn nghi ngờ những câu trả lời của Bridget, điều này cũng gây phiền phức không kém sự trở về Randolph của Jonas.

Bridget sẽ không thể luôn luôn tránh né được chàng, nhưng hiện giờ, người mà nàng muốn tránh chính là mẹ nàng. Bridget sắp phải đối diện với một cuộc thẩm vấn khác khi ngôi nhà màu trắng đồ sộ của cha mẹ nàng hiện ra ở nơi khúc quẹo con đường. Ngôi nhà chữ A bé nhỏ của nàng bị che khuất hẳn sau cụm cây dày. Cho xe chậm lại, Bridget nhìn thấy Molly đang ở trong vườn với ông nội, nàng bóp còi để khởi vào trong nhà đón Molly.

Liếc mắt nhìn ra, Molly vẫy tay và chạy ra đón mẹ, chòm tóc màu vàng nâu buộc kiểu đuôi sam tung tăng đằng sau. Thay vì đâm đầu xe vô con đường vào nhà mẹ, nàng quay đầu xe về phía nhà mình. Nàng vừa bước ra khỏi xe thì Molly mặt nhoài đã chạy đến bên mẹ.

“Sao mẹ đến trễ vậy”, Molly hỗn hển nói. “Có chuyện gì hả?”. Rồi nó tự trả lời. “Con đoán có người vào tiệm ngay khi mẹ sắp đóng cửa, phải không?”.

“Mẹ dừng lại để mua một ít đồ lặt vặt”. Bridget lấy một cái túi từ ghế sau ra. “Đem mấy thứ này vào trong giúp mẹ”.

“Con mang sao nổi”.

“Đừng nói kiểu đó với mẹ”.

Molly nhăn mặt nhưng rồi cũng sốt sắng ôm trọn gói hàng trên tay.

“Hôm nay con làm gì?”. Xong gói hàng thứ hai, Bridget với lấy gói thứ ba.

“Con may các lô mền của con. Con đã làm xong lô tháng tư và tháng năm rồi”.

Một con thỏ rồi một hình thù giống như cây nêu kết hoa cho hai tháng, theo thứ tự.

Con bé hãnh diện với mỗi lô hàng làm xong của mình và đang trở thành một tay đan len điệu nghệ.

“Tiếp theo là gì hả mẹ? Con có thể thiết kế trên máy vi tính của mẹ được không?”.

“Được chứ. Chúng ta hãy nghĩ ra một thứ gì hay hay cho tháng sáu đi, cưng. Mẹ quá bận rộn nên...”.

“Chúng ta có thể thuê một trái dưa hấu. Hay một con ếch lớn. Dưới ao có một con ếch lớn. Con định bắt nó làm quà cho bà ngoại đấy”.

Bridget cười, về bản chất, Molly tinh nghịch như con trai. “Mẹ không nghĩ bà ngoại thấy thích khi con tặng bà một con ếch đâu”.

“Bà bảo đôi khi con làm cho bà bức mình đấy”. Molly nhoẻn miệng cười tinh quái.

“Ồ, Molly!”, Bridget lắc đầu không thể nhìn cười được. “Để mẹ nghĩ xem. Ngày nay các con thường hay nói là muốn có một việc gì ‘thích thú’ để làm”.

“Con cũng thế đấy mẹ”. Molly reo lên.

“Mẹ đang cố đây”.

Molly thở dài. “Dạo này bà ngoại cứ hay bức bối. Chuyện gì vậy, mẹ? Tại sao bà khó chịu như thế?”.

Lấy đùi đẩy cánh cửa xe, Bridget cố tránh để nói rõ lý do. “Ai ai cũng đều có những lúc gặp chuyện bức bối ấy mà”.

“Nhưng bà ngoại cứ luôn nói mãi một chuyện. Con phát chán”.

“Thế à? Chuyện gì vậy nhỉ?”. Bridget thở dài, nàng mong mẹ mình biết tự kiềm chế để cân nhắc lời nói trước một đứa bé dễ bị tác động như Molly. Nhưng đã không phải thế.

“Người đàn ông ấy, người đàn ông ấy, người đàn ông ấy. Vì sao người đàn ông ấy còn quay trở lại? Cứ như thế nói mãi. Bà khiến ông ngoại bức mình về chuyện này và bảo ông xem có cách gì để làm cho người đàn ông ấy đi đi”. Molly cau mày, liếc nhìn mẹ mình để được giải thích trong lúc họ cùng đi qua con đường vào nhà, qua các bậc cấp dẫn lên cái chòi gỗ. “Người đàn ông nào thế mẹ?”.

“Đi tới trước đi và mở cánh cửa lưới cho mẹ, nghe chưa?”. Bridget ra lệnh, cố ý chần chừ để có thêm thời gian nghĩ cách trả lời.

Molly chuyển gói hàng qua một tay trong lúc đặt bàn chân lên bậc cấp dưới cùng, con bé ngoái nhìn lại mẹ mình và gần như vấp vào một chậu hoa bên cạnh. “Mẹ có biết bà ngoại muốn nói ai không?”.

“Mẹ...”. Nàng không nói hết câu được. *Người đàn ông ấy* đang đứng trên chòi gỗ. Dù đã đoán trước là cuối cùng cũng sẽ có một cuộc gặp gỡ như thế này, nhưng Bridget phải mất một lát mới bình tĩnh lại sau cú sốc nhìn thấy chàng ta. Nàng hít một hơi sâu. Không nên làm cho Molly kinh sợ hoặc thậm chí khiến cho nó khó chịu. “Anh đang làm gì ở đây vậy, Jonas?”.

“Anh quyết định đây là lúc đi thăm láng giềng của mình”, chàng bình thản đáp lại. “Chiếc chòi gỗ này có vẻ là một nơi tốt để chờ đợi”. Chàng đưa mắt lơ đãng nhìn xung quanh. “Một chỗ thật tốt”.

“Cám ơn anh”. Giọng nàng khô khan. Nàng chẳng mời chàng vào nhà.

“Chúng ta có phải là láng giềng không?” Molly hỏi và quan sát kỹ Jonas, không nhận ra chàng là người khách lạ mà nó đã gặp thoáng qua mấy tuần trước trong cửa hàng của mẹ nó. “À, chắc bác là người đã mua trang trại của ông Hanson”.

“Đúng là bác đấy”. Jonas gật đầu xác nhận và nhìn cô bé tóc đuôi sam đứng bên cạnh Bridget bằng một cái nhìn tò mò cổ hữu của mình.

“Molly, mang các gói hàng vào trong bếp đi. Còn một gói lớn trong xe nữa. Lấy giùm cho mẹ được không? Rồi mang vào trong nhà luôn”. Đó là một mệnh lệnh, không phải một đề nghị được đưa ra để giữ Jonas ở một khoảng cách mà nàng thấy dễ chịu. Bridget không cần biết là chàng có cho rằng mình cộc cằn hay không. Nàng sẽ không mời chàng vào nhà khi nàng chưa chuẩn bị xong.

“Được mà, mẹ”. Molly hớn hờ băng qua ô cửa ngoài, hướng vào trong bếp. Nó mỉm cười với Jonas khi đi ngang qua trước chàng. Chàng có vẻ thích thú với sự tự tin của nó.

“Xin lỗi anh, Jonas, nhưng bây giờ tôi không thể đứng đây để tán chuyện với anh được. Tôi chờ kem và các đồ đông lạnh khác đến nên phải đem cất”. Bridget giải thích với sự tươi cười giả tạo. Phải, như vậy nàng sẽ bận rộn một lúc lâu và rồi sau đó chỉ việc bảo chàng về đi. Nàng đi theo con gái mình vào trong nhà, khép cánh cửa lưới lại, để chàng đứng ở ngoài cổng.

Chàng có vẻ như không hiểu dấu hiệu này. “Anh sẽ không ngại đứng đây chờ cho đến khi em trở ra”. Chàng cố tình không biết nàng muốn cho chàng ra về. “Cứ tự nhiên đi, anh không vội vã gì đâu”.

Biết rằng chàng đang nhìn mình mở các túi hàng qua cánh cửa lưới nên Bridget chờ cho Molly tung tăng đi vào phòng ngủ của nó rồi mới trở ra nói chuyện với chàng. “Anh đến đây làm gì, Jonas?”.

“Anh muốn gặp em”, chàng thản nhiên đáp lại.

Cái nhìn đầy hy vọng trên gương mặt của chàng đã gần như giải tỏa sự cảnh giác của nàng. Và nếu mẹ nàng tình cờ xuất hiện, bà ta hẳn sẽ thấy Jonas ngoài cổng và gây ra một cuộc cãi cọ không cần thiết.

Bridget quyết định không để Jonas đứng ở bên ngoài trong cuộc nói chuyện sau đó. Nàng bước đi và để cho chàng vào nhà, cố ý đứng một quãng xa cánh cửa mà nàng để mở thật rộng. Chàng bước vào, nhìn quanh nhà.

“Em nghĩ em đã nói rõ là em không quan tâm nữa”. Nàng quay trở vào bếp, cố ý giữ cho giọng nói dừng đọng trong khi trút các bao than lên kệ.

Jonas không chú tâm đến lời nói của nàng. Nàng nhìn lên và thấy chàng đang ngắm nghía mấy tấm ảnh trên chiếc kệ cạnh lò sưởi và giá sách.

Hình chụp Molly khi còn nằm nôi. Molly đi chập chững. Molly trong bài học thể dục nhịp điệu, được nhắc bổng trên chân của mẹ và cười vui vẻ. Molly ngày đầu tiên đi học. Và tất cả những giờ khắc tuyệt vời của Molly khi Bridget có chiếc máy ảnh trên tay hoặc nhờ một người bạn chụp hộ.

“Em thấy hãnh diện về nó?”, Jonas hỏi dè dàng.

“Phải, em thấy hãnh diện”.

“Anh không thể không để ý thấy là chẳng có một tấm ảnh nào của người chồng quá cố của em”.

“Thế à?”, Bridget bức tức.

“À, không”. Chàng đưa hai tay lên tỏ dấu hòa giải. “Xin lỗi. Đừng giận. Anh chỉ tò mò thế thôi”.

“Em không có nhiều ảnh của anh ấy”, nàng nói bức bối. “Anh ấy không thích chụp hình và cũng không ăn ảnh cho lắm. Như vậy đã trả lời cho câu hỏi của anh được chưa?”.

Jonas mím môi. “Thực ra anh có hỏi câu nào đâu. Anh chỉ nói lên một thực tế thôi. Anh thực sự xin lỗi. Rõ ràng đây là một vấn đề nhạy cảm”. Anh ta quay đi, nhìn ra cửa sổ, hai tay thu vào trong túi.

Vừa lúc ấy, Molly quay trở lại với lô mền bông đã khâu xong để khoe với mẹ.

“Trông đẹp nhỉ”, nàng nói nồng nhiệt và vui mừng vì được giải tỏa. “Mình có thể mang những cái này đến Hội chợ Mền bông Vermont ở Norwich vào cuối tháng sáu. Con có thể gặp những đứa trẻ thích khâu mền khác ở đấy”

“Vâng”, Molly mừng rỡ nói. Nó tươi cười nhìn mẹ. Khi Bridget để ý thấy cách Jonas quan sát hai mẹ con nàng, nàng hiểu được lý do sự tò mò của chàng.

Lý do là chàng nghi ngờ sự hiện hữu của chồng nàng. Đó là bản chất vị kỷ của đàn ông. Chàng muốn biết Brian ra sao có lẽ là vì chàng muốn biết Bridget có kết hôn với một người giống như chàng hay không.

Có thể đoán được đàn ông là như thế đấy. Nàng sẽ không làm cho Jonas thấy rõ bây giờ hoặc sau này. Dù gì thì đây cũng không phải là việc của chàng.

Bridget không thể đọc được hết những gì lộ ra trên gương mặt chàng. Có một cái gì đó đau xót và cô đơn. Được, nàng có thể nói với chàng thật nhiều về những gì mà nàng muốn nói.

“Được rồi, cưng, hãy chạy đi chơi đi”, nàng bảo Molly.

“Trời sắp tối đến nơi rồi”.

Bridget liếc nhìn ra khung cửa sổ đằng sau Jonas. Những bóng rợp mùa hè đã trải dài ra và bầu trời xanh sẫm hơn với những vệt mây màu hồng. Cảnh mặt trời lặn của Vermont luôn luôn khiến cho mọi thứ chùng xuống. Nàng đã toan mời chàng ở lại ăn tối... nhưng mà không.

Không phải vì chàng nhìn mình với cái nhìn ngây ngô mà mình phải cho chàng ăn. “Molly, con có thể chơi với mấy con búp bê của con”.

“Con lớn quá rồi còn chơi búp bê gì nữa”, Molly nói và nhìn mẹ mình với vẻ cao ngạo. “Đó là đồ chơi của con nít”.

“Con mới hết trẻ con tuần trước đây mà”, Bridget nhắc nhở.

“Cả triệu năm trước rồi kia”.

Jonas cười thân thiện khi nghe câu nói ngộ nghĩnh của con bé, nhưng việc này dường như càng khuyến khích sự chống đối của Molly. Nó trề môi ra và Bridget cảm thấy bức bối.

“Molly, mẹ nghĩ là con chưa cho ngựa ăn, phải không”, Bridget nói nghiêm khắc.

“Ăn tối xong con sẽ cho ngựa ăn”.

“Làm ngay bây giờ”, Bridget ra lệnh với sự bình tĩnh gắng gượng.

Đôi môi nhỏ chúm lại, sự phản loạn ánh lên một thoáng trong đôi mắt màu hạt dẻ của Molly trước khi nó vùng vằng bước ra ngoài, giật mạnh cánh cửa và ngoái cổ nhìn lại.

“Ông ta là ‘người đàn ông ấy’ mà bà ngoại đang nói, phải không?”. Bridget đã không nhìn vào mắt Jonas trong vài giây bối rối, nhưng khi Molly chạy ra ngoài mà không chờ câu trả lời, nàng mới nhìn chàng.

“Anh biết những gì mẹ em nghĩ về anh”, Jonas nói điềm tĩnh.

“Mong là Molly đã không nghe lén những gì mình nói. Nhưng có những điều em không thể làm khác được”. Bridget khoanh tay trước ngực. “Mẹ em có tật hay làm cho những tình thế khó khăn càng thêm tồi tệ”.

“Đó là chuyện khi ấy. Còn đây là chuyện bây giờ. Có nên gây khó khăn hay không?”, chàng hỏi gay gắt. “Quá khứ không thể thay đổi được mà”.

“Em biết rõ là thế”, nàng nhìn nhận. “Và điều em không hề muốn là để cho Molly bị tổn thương vì những gì đã xảy ra giữa anh và em mười - không, mười một năm trước”.

“Mười năm, bốn tháng, mười bốn ngày trước”, chàng chữa lại.

“Em có nên cảm động vì sự nhớ kỹ của anh hay không?”, Bridget chưa chát nói. Nàng đưa hai bàn tay chà lên cánh tay mình, đột nhiên thấy lạnh mặc dù hơi ẩm dề chịu của buổi tối mùa xuân đang tỏa ra. “Trong khi nhớ mọi chuyện thực là chính xác như thế thì Jonas, anh đừng quên rằng anh là người đã lìa bỏ tôi. Tôi đã không quên điều đó và sẽ không bao giờ quên”.

“Anh cũng không quên. Và có một vài điều mà cả hai chúng ta cần phải nhớ lại”.

Bridget chưa kịp tránh thì Jonas đã kéo nàng vào trong vòng tay của mình và chế ngự sự chống cự vùng vẫy của nàng. Cái áp sát quen thuộc của đôi môi mạnh mẽ phủ trùm lấy đôi môi nàng, gọi dậy cả một cơn bão kí ức. Trong mạch máu nàng như có làn chớp chạy qua, nhen dậy ngọn lửa đam mê áp ủ mà họ đã từng cùng nhau nếm trải.

Cặp môi nàng cố tránh sự quyến rũ lão luyện của cái hôn đòi hỏi từ chàng. Cảm giác thích thú tràn dâng khi nàng một lần nữa nếm trải sự kích thích hoang dại của cái ôm ghì chặt. Sự bùng nổ khủng khiếp của các giác quan tuyệt vời hơn là những gì mà nàng còn nhớ. Từng thớ thịt trên cơ thể nàng run lên phản ứng với vòng ôm rắn chắc, đầy nam tính của cơ thể chàng áp mạnh vào cơ thể nàng.

Nàng đắm chìm trong sự hỗn loạn của cảm giác, phó mặc cho sự vuốt ve khiêu gợi của đôi bàn tay sờ sẫm thân mật trên các đường cong của nàng. Thật thích thú khi cảm nhận sự run rẩy đầy khao khát của chàng khi chàng vùi mặt mình vào trong đường cong nơi cổ nàng.

“Đây là điều mà cả hai chúng ta cùng muốn. Mười năm xa cách đã không làm mất đi cái cảm giác này”, Jonas nói khàn khàn. Bàn tay của chàng đặt nơi cổ Bridget, ngón tay cái áp vào mạch máu nảy nhịp của nàng. “Anh có thể thấy tim em cùng đập một nhịp với tim anh”.

Vừa thở yếu ớt, Bridget vừa từ từ tách mình ra khỏi Jonas. Chàng không cố giữ nàng lại, vì tin chắc vào quyền lực của mình đối với nàng lúc này. Mấy ngón tay nàng lùa vào trong tóc mình, lưỡng lự một giây ở phía sau đầu để cố lấy lại ít nhiều thăng bằng.

“Không phủ nhận rằng anh có thể làm cho tôi thấy thích anh, Jonas”, nàng thừa nhận, “nhưng đó chỉ là một phản ứng bình thường mà thôi”.

“Em không tin như thế mà”. Chàng ta lắc đầu tự mãn, ánh lửa dục vọng vẫn còn âm ỉ thắm sâu trong đôi mắt màu xanh xám của chàng.

“Tôi tin như thế đó”, Bridget nhấn mạnh. “Anh đã bước ra khỏi cuộc đời tôi mười năm trước đây, và giờ đây anh đừng mong quay trở lại nữa”.

“Có phải đó là một mệnh lệnh?”. Chàng hỏi.

“Jonas, hãy nghe tôi nói”, nàng đáp lại gay gắt. “Tôi đã sống khá tốt mà không có anh, và tôi sẽ vẫn sống như thế. Không còn có chỗ cho anh trong cuộc đời tôi. Tôi đã có Molly, công việc làm ăn và... Jim”. Nàng cố tình nói thêm tiếng sau cùng, vì biết rằng điều ấy sẽ khiến cho chàng tức giận.

Nhưng dường như không phải thế. “Em thấy đứng đằng sau anh ta thì sẽ an toàn, phải không?”, Jonas tỏ vẻ bình thản.

“Tôi chỉ nói lên sự thật mà thôi”, Bridget nói dối. “Anh có thể giải đoán những gì tôi nói theo cách anh muốn”.

“Anh đã hiểu những gì em nói”. Chàng nghiêng chặt hàm răng và tìm cách tự kiềm chế. “Em không cho mối quan hệ của chúng ta có được một cơ hội nào để phát triển thành một cái gì hơn nữa”.

“Tôi đang cho nó chính cái cơ hội mà anh đã tạo ra, Jonas, khi anh ra đi. Không có gì cả đâu”. Giọng nàng trở nên lạnh lùng. “Xin hãy ra khỏi nhà tôi”.

“Anh không có được sự đón nhận nào khi quay trở lại, phải không?”. Giọng nói của chàng trở nên ảm đạm, cái nhìn đầy hi vọng trong con mắt chàng đã không còn nữa.

“Không còn đâu sau mười năm, Jonas. Anh đợi quá lâu đấy”.

Chàng nhìn Bridget một lúc thật lâu với vẻ đau khổ rồi quay lưng đi, bước ra khỏi cửa. Bridget không hề nghĩ rằng mình gặp chàng ta lần này là lần cuối, nhưng nàng yếu ớt tựa vào chiếc kệ, thầm cảm ơn sự đình hoãn nhất thời này.

Giờ đây chàng đang sống ngay ở nhà nên cạnh - nàng sẽ phải vận dụng tất cả sức mạnh của mình để giữ chàng ở một khoảng cách xa. Đã từ lâu, nàng thực sự sống cô độc. Những cuộc hẹn hò với Jim đã làm giảm bớt sự cô độc ấy lúc này, nàng cũng thích và tin tưởng anh chàng ấy, nhưng... anh ta giống với một người anh mà nàng chưa từng có hơn là một người yêu. Nàng sẽ phải trung thực nói cho anh ta biết sự thật này: anh ta không phải là người đàn ông của nàng.

Nhưng giờ đây nàng đang cần một người bên cạnh mình. Con lốc xoáy của những tình cảm mâu thuẫn mà Jonas đã khơi động thật quá sức chống đỡ của nàng. Chàng chỉ cần áp sát vào nàng là đủ khiến cho tim nàng đập nhanh lên. Chỉ một cái hôn là tim nàng đập loạn xạ - chàng đã đoán không sai. Nàng không biết là mình còn chống cự được bao lâu nữa đây trước sự kiên trì của chàng. Nàng đã bắt đầu có những ray rứt của nỗi nghi ngờ. Jonas có vẻ rất chân thành. Nhưng chàng phải chứng minh thật nhiều trước khi nàng thực lòng tin vào những gì chàng nói.

Rất rất nhiều.

Jonas đã từng xử sự một cách ngu ngốc với nàng. Bridget không muốn để cho chàng làm như thế một lần nữa. Nàng quay nhìn khi cánh cửa ngoài mở ra.

“Ông ấy đã đi rồi”, Molly vui mừng reo lên. “Mẹ ơi, con hi vọng là mẹ đã bảo ông ấy đi. Ông ấy là người mà bà ngoại nói, phải không?”. Lần này thì nó muốn có một câu trả lời rõ ràng.

“Mẹ nghĩ là vậy”, Bridget thừa nhận.

“Tên ông ấy là gì?”.

“Jonas Concannon”.

Molly lấy một quả táo trong cái tô trên quầy và cắn một miếng. “Có lẽ ông ngoại sẽ làm cho ông ấy phải bỏ đi”.

“Con không được nói những điều như thế”, Bridget quở mắng nó, nhưng chỉ yếu ớt thôi.

“Sao lại không?”.

“Vì dù chúng ta có thích hay không thích, ông Jonas cũng là hàng xóm của chúng ta”. Nhưng Bridget thực sự không biết chắc chắn là Molly nghĩ thế nào về Jonas. Cái tật nhiều lời không biết giữ gìn của mẹ nàng thật là tai hại. “Con phải nhớ là bà ngoại con không phải luôn luôn suy nghĩ trước khi nói”, nàng dè dặt. “Nhưng mẹ không muốn con nói lại chuyện đó với bà ngoại. Bà sẽ nổi nóng lên khi biết được những gì con đã nghe. Mẹ hi vọng là con không lắng nghe ngoài cửa chứ... phải không?”.

“Không. Con ăn một cái bánh qui được không mẹ?”. Molly lắc lắc cái hộp chưa mở. “Có mấy cái bánh vỡ. Con sẽ ăn chúng trước. Mẹ nói bánh này không có nhiều ca-lo-ri mà”.

“Con chưa cần phải lo chuyện ca-lo-ri”, Bridget đáp. “Nhưng đúng là bánh vỡ thì ít ca-lo-ri hơn bánh nguyên đấy”.

Đây chỉ là một trong số hàng nghìn sách lược nho nhỏ để cho Molly đừng ăn cả hộp bánh một lúc, như nàng vẫn thường làm. Nàng mở hộp bánh ra và cho Molly ba cái, rồi cất những cái còn lại trong lọ.

Con bé vừa ăn bánh vừa ăn táo.

“Con uống sữa không?”.

“Uống sữa vào thì con không còn ăn tối được nữa”.

Bridget nghĩ ngợi. “Mẹ sẽ làm một bà mẹ xấu và để cho con ăn bánh qui với sữa thay cho bữa tối hôm nay, con thấy thế nào? Có thêm trái táo nữa”.

“Con yêu mẹ”, Molly lí nhí đáp với cái miệng đầy bánh.

“Và mẹ cũng yêu con”. Nàng rót một ly sữa và đưa cho con gái mình kết thúc bữa ăn trong lúc nàng nhìn ra cửa sổ nhà bếp, đắm chiêu suy nghĩ, cầm chống trên tay.

“Mẹ có thích ông ấy không, mẹ?”.

Đây là một câu hỏi không thể trả lời.

“Mẹ không biết. Con đưa giùm bình sữa cho mẹ”.

“Mẹ có quen với ông ấy trước khi ông ấy đến đây không?”, Molly nhắc bình sữa trên quầy bếp và đưa cho mẹ.

“Trước đây ông ấy đã sống không xa Randolph cho lắm”.

“Lúc nào?”.

“Trước khi con sinh ra”. Bridget muốn mấy câu hỏi kết thúc ở đây, nhưng Molly chẳng mấy khi bỏ lửng vấn đề khi chưa thỏa tính tò mò.

“Mẹ đã quen với ông ta khi ấy?”.

“Phải, từ khi ấy”.

“Quen nhiều không?”.

Nếu nàng không trả lời câu hỏi này thì Molly ắt sẽ đi hỏi một người khác, có thể là mẹ nàng. Và Bridget không muốn mẹ nàng nói chuyện Jonas với Molly.

“Mẹ thường đi chơi với ông ấy”.

“Hẹn hò nhau hả?”, Molly nhăn mặt. “Ý mẹ nói ông ấy là bạn trai của mẹ à?”.

“Phải”, Bridget cuốn gọn các túi ni lông gói hàng và cất vào ngăn kéo để còn dùng lại.

“Mẹ có yêu ông ấy không?”.

Bridget trở nên nghiêm nghị. “Con có nghĩ là những câu hỏi của con đã trở nên quá riêng tư rồi không?”.

Những lời nói của đứa con như chạm vào nỗi đau của nàng. Họ lẳng lặng nhìn nhau một lúc, đôi mắt màu hạt dẻ nhìn vào đôi mắt màu hạt dẻ. Molly không đòi hỏi có câu trả lời, nhưng sự tò mò của nó bùng lên mạnh hơn trước.

Với một tiếng thở dài, Bridget trở nên bớt nghiêm khắc. Nàng muốn trả lời câu hỏi này trước khi tầm quan trọng của nó được phóng đại lên quá nhiều. “Mẹ nghĩ là mẹ đã yêu ông ấy”.

“Thế còn ba con?”.

“Có nhiều thứ tình yêu, con ạ”, Bridget ôn tồn giải thích. “Con yêu bà ngoại không theo cái kiểu con yêu mẹ. Tình yêu luôn là thế đấy. Mẹ yêu ba con lắm chứ, nếu không thì làm sao mẹ có con đây”.

Có vẻ hài lòng, Molly cắn một miếng cuối cùng lên trái táo rồi bước tới nơi cửa sổ nhìn ra đồng cỏ ngoài thung lũng. Bridget thở một hơi dài nhẹ nhõm.

“Dù sao con cũng muốn cho ông ấy đi đi”, Molly lơ đãng nói.

“Không phải mọi việc luôn luôn như ý con muốn. Ông Jonas có quyền sống ở bất cứ nơi nào ông ấy muốn sống”. Trong thâm tâm, Bridget mong muốn là Jonas đừng chọn Vermont, hay

trang trại Hanson. Ngoài việc quá gần kề khiến nàng khó chịu, điều ấy còn có nghĩa là nó làm thay đổi nếp sống thường ngày của nàng. Chẳng hạn như nàng thích đi nghiên cứu về loài chim trong các cánh rừng tiếp giáp với trang trại của chàng và đi tắt về nhà ngang qua vùng đất ấy. Nàng và Molly đã quen lũng lội khắp vùng này. Ông Hanson ngày trước đã không nói gì về việc đó.

Molly từ nơi cửa sổ quay lại, nó cau mày, bối rối và trầm tư, chiếc đuôi sam màu nâu đỏ lủng lẳng sau lưng. “Con nghe bà ngoại nói là họ đã trả cho ông ấy một số tiền lớn để đi ngay lập tức, và bà đang hỏi ông ngoại xem có nên làm lại như thế hay không. Mẹ nghĩ họ có làm nữa không?”.

Không thể tin được. Quả thực là bà Margaret Harrison có vẻ đã không thể làm thình trước những vấn đề hết sức riêng tư của nàng. Thần thờ bất động, Bridget cổ lấy hơi để nói. Nàng phải có cuộc trò chuyện nghiêm túc với mẹ mình. Điều gì sẽ xảy ra nếu như Molly đem những chuyện này ra nói ở trường?

“Ông ngoại nói thế nào?”. Nàng hỏi, cố tránh một câu trả lời trực tiếp.

Molly cắn một góc môi của mình, rồi thở dài, “Ông nói là ông không nghĩ rằng làm một lần thứ hai nữa sẽ ích lợi gì đâu”.

“Con đã biết những gì? Mẹ bắt đầu nghĩ rằng con đã nghe những điều không đúng. Nếu họ không muốn cho con nghe thì những chuyện ấy dễ bị méo mó, và những gì con nói ra chẳng có ý nghĩa gì cả. Mẹ muốn con gạt hết những chuyện ấy ra khỏi đầu mình đi, được không?”.

Molly ngáp dài. “Vâng ạ”.

Bridget phải chấp nhận, dù chỉ với riêng mình thôi, rằng ít có khả năng là Jonas đã quay trở lại vì những lý do có liên quan tới cuộc nói chuyện mà con gái nàng đã nghe lóm được. “Hôm nay con đã quét bụi bàn ghế chưa?”.

“Rồi ạ. Ngày mai con có thể đi với mẹ xuống phố gặp Vicki được không?”. Molly ném cái lõi quả táo vào trong giỏ rác.

“Để xem”.

“Nha mẹ”, nó cố thuyết phục. “Cả ngày chỉ có một mình sau giờ học, con buồn quá”.

“Con đâu phải chỉ có một mình, Molly. Con còn có...”.

“Ông ngoại và bà ngoại”, nó nói với giọng rên rỉ bực bội.

Bridget cảm thấy một thoáng ân hận là đã để Molly ở nhà với ông bà ngoại nhiều như vậy, nhưng con bé không muốn tham dự các chương trình sau giờ học, và nó hiểu rõ rằng mẹ nó phải làm việc. “Có thể chiều mai con sẽ được đi”.

“Tuyệt quá!”. Cái cau mày biến mất trong tiếng reo vui. “Khi nào mình ăn hủ mẹ?”.

“Ồ, ăn bánh qui và uống sữa không được sao?”.

“Không. Con muốn mấy món ăn mặn kia”.

“Để xem. Trong khi chờ đợi, con hãy đi rửa tay và làm rau sống được không?”.

“Được ạ”. Molly sẵn sàng đồng ý và đi tới hành lang dẫn vào phòng tắm. Nó dừng lại nơi cửa, tay vịn vào tường. Nhìn ngoái qua vai, nó nói với Bridget, “Mẹ ơi, con thật sự không còn chơi búp bê nữa đâu”. Có một vẻ dè dặt buồn cười trên gương mặt non choẹt của nó.

“Thế đấy”, Bridget lăm bắm một mình trong lúc đưa con gái nàng biến đi.

Bridget buộc phải hoãn cuộc tranh luận với mẹ mình cho đến cuối tuần. Những buổi tối khi nàng về nhà thì tất nhiên Molly luôn ở bên cạnh, và bởi vì mục đích cuộc tranh luận là lưu ý mẹ nàng đừng nói gì về Jonas khi có Molly ở đây, cho nên Bridget có thể sẽ vi phạm khuyến cáo của chính mình.

Nàng chờ cho đến khi Molly thắng yên xong con ngựa Morgan, con ngựa của ông ngoại, và cưỡi đi rồi nàng mới băng qua bên kia đường vào ngôi nhà lớn.

Như thường lệ, ngôi nhà này không một vết bẩn, thể hiện tính cách của bà chủ khó tính. Tủ giường bàn ghế đều được lau chùi láng bóng. Không tìm đâu thấy một vết bụi. Ánh mặt trời dội qua khung kính trong trẻo, làm nổi bật thêm màu trắng tinh khôi của tấm màn chắn.

Những miếng đệm màu sắc sỡ được trải và xếp khéo léo trên chiếc trường kỷ bọc nhung dường như không chấp nhận một khuỷu tay nào tì lên. Các cuốn sách được xếp ngăn nắp trật tự trên kệ, và không một tạp chí hay nhật báo nào được để trên bàn. Bridget luôn có cảm tưởng là mình đang nhìn một căn phòng sắp sửa được chụp hình cho một tạp chí.

Sự vui mừng ban đầu của mẹ Bridget đối với cuộc viếng thăm bất ngờ của nàng không kéo dài lâu. Thấy con gái mình, bà liền lao vào trong câu chuyện cà kê nhảm nhí cho đến khi Bridget cắt ngang để giải thích lý do cuộc đến thăm của nàng. Còn thịnh nộ của bà Margaret tức thì nổi lên.

“Ba mày và mẹ đã nói chuyện với nhau một cách riêng tư. Ông ấy thì nói tiếng nho nhỏ, còn mẹ thì không hề biết là Molly đang lắng nghe”, bà ta chống chế. “Nếu biết thế thì nhất định là ba mẹ đã không dấn động đến con người ấy”.

“Thưa mẹ, con biết”, Bridget đáp lại. “Con chỉ nói rằng nếu mẹ có nói gì về Jonas thì xin đừng nói khi có Molly gần đây. Nó đang ở cái tuổi dễ bị tác động. Con đã cố thuyết phục nó rằng nó đã nghe câu chuyện không đúng và bảo nó đừng có suy nghĩ về chuyện ấy nữa”.

“Này”, bà Margaret bực bội. “Sự thật vẫn là sự thật. Mẹ đâu có nói ngoa. Nhất định là con không mong mẹ khuyến khích nó thương yêu con người ấy chứ, phải không?”. Mẹ nàng tỏ ra cứng rắn thấy rõ. “Theo cái cách mà anh ta đã đối xử với con thì mẹ phải nghĩ rằng con muốn đảm bảo là Molly không có dính dáng gì với anh ta chứ”.

“Mẹ hiểu nhầm ý định của con. Con thấy không có lý do gì để cho Molly biết về những gì đã xảy ra mười năm về trước. Cũng vì sự nhiều chuyện của mẹ...”.

“Bridget!”.

“Xin lỗi. Thưa mẹ, phải nói là con thực sự bực tức về chuyện này. Dù sao, cũng vì mẹ mà giờ đây nó đã có một ý niệm khái quát rồi, và con muốn chuyện ấy chấm dứt ở đây”. Bridget nhấc cái chén sành xinh xắn lên khỏi đĩa, hít hương vị trà mới pha, nàng thích chén trà nóng và đậm đà như vậy. “Jonas là láng giềng của chúng ta, về chuyện này mẹ và con không thể làm gì được đâu”.

“Mẹ nghĩ Molly không nên gặp anh ta tí nào”, mẹ nàng nói một cách cương quyết, mái tóc nâu đen của bà buộc cao lên một cách vương giả, không một sợi nào lệch lạc. “Anh ta trở lại Randolph với ý nghĩ chiếm đoạt con lần nữa - cho nên anh ta rất có thể đã tìm cách thuyết phục nó trước tiên. Còn có cách nào tốt hơn thế để tiếp cận con và thuyết phục con tha thứ cho anh ta?”.

Đây là một lí thuyết có vẻ xuôi tai, đặc biệt là của một người chuyên xem phim truyện nhiều kỳ trên ti vi như mẹ nàng, và nó có thể làm xói mòn quyết tâm của Bridget không để cho Jonas lừa lần phỉnh lần nữa. Ngoại trừ nó có một nhược điểm.

“Con nghĩ là mẹ đã hiểu sai rồi”, Bridget nói.

“Không đâu. Một con người có thể làm mọi thứ để đạt được cái mình muốn. Theo mẹ thấy thì anh ta đã tỏ ra là như thế”, bà Margaret trả lời dứt khoát.

“Con hiểu ý của mẹ. nhưng...”. Bridget ngập ngừng, cố nói thành lời một điều mà chỉ riêng nàng cảm nhận. “Jonas tưởng Molly là con của Brian. Điều này được thấy rõ vào ngày hôm ấy khi...”, Bridget ngưng nói. Nàng không có ý định nói cho mẹ mình biết về cuộc viếng thăm của Jonas.

“Khi anh ta nhìn các tấm ảnh của gia đình, và con bảo Molly đi chơi với búp bê đi”, mẹ nàng nói với giọng ít nhiều cao ngạo, tuồng như là không có việc gì có thể giấu bà được lâu. Bà mỉm cười tự mãn trước cái nhìn kinh ngạc của Bridget. “Molly đã nói cho mẹ biết tất cả các chuyện ấy rồi. Từ đó về sau con vẫn gặp anh ta à?”.

“Không, con không gặp”. Bridget bực dọc về cách mẹ nàng có thể khiến cho nàng cảm thấy tội lỗi về một việc mà nàng không hề làm - và làm cho nàng thấy mình như còn là một đứa trẻ.

“Thật là một điều ô nhục khi đứa cháu ngoại của mẹ bị đuổi ra khỏi phòng. Rồi chuyện gì đã diễn ra? Tại sao nó không được phép ở lại khi có Jonas ở đó?”.

“Con thấy là mẹ đang khuyến khích cho nó trở nên bép xép”, Bridget rít lên. “Chuyện này phải chấm dứt ngay từ đây. Con không để như thế đâu, mẹ. Con sẽ dẫn nó tới tiệm với con hàng ngày nếu mẹ làm thế”.

Mẹ nàng trừng mắt nhìn nàng mà không đáp lại. Bridget thấy cần phải nói thêm, ít ra để tránh một sự nghi ngờ. “Dù sao con cũng phải nói để mẹ hiểu, con đã bảo Jonas đi về, và anh ấy đã đi”.

“Lần sau anh ta đến, nếu mẹ là con thì mẹ sẽ không mở cửa cho anh ta vào đâu”.

Rõ ràng là Molly đã kể với bà ngoại rằng Jonas bị bỏ đứng ngoài cổng, hoặc chỉ đứng một lát rồi được Bridget mời vào nhà. Nhưng quyết định của nàng khi ấy là do nông nổi, chứ không phải là cái gì mà đến bây giờ nàng mới hiểu, thế nên Bridget không tìm cách giải thích. Nàng thấy khó chịu vì cách hành xử mà mẹ nàng đang khuyến khích, và về sự phiền phức phải chịu để chấm dứt việc này, mặc dù nàng đã thề sẽ dẫn Molly tới tiệm của mình. Phải, nàng có thể làm như thế, nhưng mẹ nàng sẽ tìm ra cách khác để thu thập thông tin từ đứa cháu ngoại. Hành vi khống chế của bà Margaret không phải là lành mạnh đối với bất cứ ai trong hai mẹ con nàng. Bridget hớp một ngụm trà và không bình phẩm gì nữa.

“Hôm kia mẹ gặp anh ta dưới phố”, bà Margaret nói thờ ơ. “Dĩ nhiên, anh ta không nhìn thấy mẹ”, bà vội nói thêm. “Nhưng mẹ để ý thấy có nhiều phụ nữ bu quanh anh ta, nhìn sững xem anh ta có để ý đến họ hay không. Nói thật đi, Bridget. Bây giờ con có còn mê anh ta hay không?”.

“Mẹ không nghe người ta nói rằng một lần thì tổn đến già hay sao”. Nhưng Bridget vẫn mê Jonas. Tất cả mọi cảnh giác trên đời này đã không làm thay đổi điều ấy được. Bridget đặt tách trà trở vào đĩa và đứng lên khỏi chiếc ghế. “Con còn bận nhiều việc. Con phải về nhà đây”.

“Con phải đi à?”. Mẹ nàng thở dài tiếc rẻ.

“Vâng”, Bridget khẳng định.

“Vậy thì con và Molly tối nay qua đây ăn cơm nhé”.

Bridget mở miệng ra toan từ chối, nhưng rồi nghĩ lại, nàng có thể có cơ hội nói chuyện riêng với cha nàng và xem thái độ của ông đối với tình hình này. “Mấy giờ mẹ?”.

“Sáu giờ có sớm quá không?”.

“Được. Con sẽ qua”. Nàng đi vội ra cửa để khỏi bị mẹ mình làm trì hoãn thêm vài phút nữa.

CHƯƠNG 4

Hôm ấy là một ngày mùa xuân tuyệt đẹp, vô cùng thích hợp cho sự thả bộ lang thang của Bridget. Nàng cần tẩy sạch đầu óc mình trước khi phóng viên của tạp chí *Sống Đẹp* đến đây và làm rối tung cửa hàng của nàng.

Vừa queo qua góc đường, nàng đã thấy họ sẵn sàng ở đấy. Có một xe tải ngoại cỡ đậu ở khúc cua, máy còn đang chạy không biết vì lý do gì, và có những người nàng không quen biết đi lui đi tới với những đèn chớp, tấm phản chiếu, và một lô thiết bị lạ mắt khác. Từ ngoài đường, nàng nhìn qua ô cửa kính trước khi vào nhà. Khoảng không gian trống trải đã giăng đầy những đèn chiếu đặt trên giá, và những người phụ tá khi bật khi tắt. Những tấm phản chiếu điều chỉnh được đặt rải rác đó đây. Bà Dutton đang được rọi sáng chói chang giữa tất cả những thứ này.

Bà Dotty Pomfret từ trong bước ra, gạt đầu cảnh báo với Bridget. “Bọn xâm lăng đang kéo đến”.

“Trời ơi, thế à”.

“Họ đang xốc xáo mấy món đồ len của tôi. Rối tung hết cả”.

Bridget vỗ nhẹ trên cánh tay bà. “Rồi họ sẽ xếp dọn lại như cũ ấy mà”.

Bà cụ già thở dài lẩm bẩm: “Họ làm tôi phát điên. Họ còn tính kéo đến chụp hình trang trại của tôi ngày mai, như vậy có nghĩa là đàn cừu sẽ phải cuống lên. Mình đâu có thấy trước mấy chuyện này”.

“Nhất định là mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp mà. Bà đừng lo”.

Bà Dotty hừm một tiếng. “Cô ơi, cô chưa bao giờ thử trấn an một đàn cừu đấy. Một khi chúng đã phát hoảng thì rồi chúng cứ hoảng mãi”.

Bridget nhìn qua ô kính. Nàng nhận ra trong đám người này có vài người là những cộng tác viên chuyên viết bài trên tạp chí *Sống Đẹp* - như chàng thanh niên tóc đuôi ngựa kia đúng là Gil Blanding, giám đốc nghệ thuật. Dáng người cao to, mặc áo thun đen và quần jean, Gil đã chuyển dời các món hàng trên kệ, sửa cho tròn trịa các cuộn chỉ len và tạo nên một sự hỗn độn đầy nghệ thuật đối với mấy xấp vải đã được xếp gấp và phối hợp màu sắc công phu. Anh ta lùi lại để ngắm công trình của mình, nhúu mày rồi cầm một cuộn chỉ len ngắm nghía thật kỹ.

Bridget chào bà Dotty rồi bước vào trong nhà, vỗ vai Gil.

Mắt anh ta rời cuộn chỉ để nhìn vào nàng. “À, xin chào. Chị là Bridget, phải không. Bà Dutton đã giới thiệu với tôi tất cả những tấm hình trên bảng quảng cáo. Cửa hàng thật dễ thương”. Anh ta kéo ra một đoạn ngắn ngắn trên cuộn chỉ rồi để nó lỏng thòng như thế và đặt trở vào trên kệ. “Đấy. Đẹp tuyệt đấy, chị có đồng ý không?”.

“Tất nhiên rồi. Anh nói đẹp là đẹp mà”. Nàng không muốn tranh luận. Trong sự quảng cáo không tốn tiền này, họ có muốn quây thế nào với mấy các kệ hàng của nàng cũng được cả.

Gil vỗ vỗ hai tay, nói với toán người của mình. “Được rồi, mọi người hãy nhanh nhanh lên. Không thể mất cả ngày được. Người mẫu đâu rồi? Ra đây, ra đây”.

Đi vào trong quầy nơi mà nàng và các nhân viên bán hàng thường ăn trưa, Bridget đảo mắt tìm

bà Dutton và đặt cái túi bánh cam hương quế mà nàng đã mua trên đường đến đây xuống. Đám nhân viên và phụ tá chắc sẽ ngẫu nhiên thấy cái bánh này, còn người mẫu thì hẳn là không. Thôi được. Có lẽ ai đó đã cung cấp đủ cà rốt và rau cần cho dịp cuối tuần rồi.

Nàng lấy ra nhiều mặt hàng đan tay của các nghệ nhân địa phương để Gil đánh giá, với hi vọng anh ta sẽ chọn một, hai món để đăng hình trong bài viết trên báo của anh - và kìa, anh ta đã chọn. Một người mẫu tóc vàng gầy guộc, chân dài, trong chiếc áo chen lạ mắt bằng loại len tốt nhất của bà Dotty từ phòng sau bước ra, đi theo đằng sau là một nghệ nhân hóa trang phẩy phẩy một chiếc chổi lông tơ chấm phấn thoa mặt.

“Mara, chưa xong mà. Đứng yên nào”.

Mara quắc mắt nhìn nhân viên hóa trang bằng cái nhìn bức bối. “Vâng, vâng. Nhưng tôi ngứa quá. Khi nào mới bỏ được chiếc áo này ra?”. Cô ta xắn tay áo lên và làm điệu, một chân gầy guộc chìa ra phía trước, hai tay chống nạnh.

“Tuyệt lắm, Mara”, đạo diễn suýt xoa. “Em đẹp bẩm sinh cơ mà”.

Mara mỉm cười tự mãn. Bridget muốn ném cho cô ta một cái bánh cam.

“Nhưng cô không thể cởi chiếc áo len ra được”, Gil nói. Ông chụp hình không thích màu nhạt”.

Một người đàn ông lớn tuổi với mái tóc muối tiêu, điều chỉnh bối cảnh trên chiếc máy chụp hình kỹ thuật số hiện đại, rồi nhìn lên nhưng không nhằm vào Mara. Thay vào đó, ông ta nhìn vào Bridget và nháy mắt chào nàng. Nàng mỉm cười chào lại, ngạc nhiên vì vẻ thân thiện trên gương mặt ông. Ông ta có vẻ không hoàn toàn giống dân New York như Gil, chiếc sơ mi vải mềm sờn rách và đôi giày cũ của ông cho thấy ông không bận tâm nhiều lắm đến chuyện thời trang.

“Ông gọi tôi là ông chụp hình hả?”, ông ta hỏi Gil với giọng nói khe khẽ, cười cợt.

“Thế ông muốn tôi gọi ông là gì?”, Gil hỏi.

“Gọi là Harry”.

“Xin lỗi, ông Harry”. Gil gật đầu lơ đãng, bước tới đứng sau Mara và bóp chặt cái eo áo chen của nàng. “Kim kẹp áo đâu!”, anh ta gọi. Một phụ tá và một nhà tạo mẫu ào tới với một túi phụ tùng, và họ kẹp chiếc áo len dọc theo cột sống người mẫu cho sát với thân hình mảnh mai của cô ta. Gil đi qua đi lại phía trước để ngắm và hài lòng ra mặt. “Thế đấy. Đẹp hơn rồi đấy, phải không Mara?”. Anh ta nắm vai cô người mẫu, đặt nàng đứng trước một tấm gương dài.

Mara bĩu môi. “Vẫn còn ngứa”.

Bridget không bận tâm. Chiếc áo len trông thật đẹp. Những người này không biết là họ đang làm gì, còn Gil là một chàng hề. Đạo diễn vỗ vỗ lên chóp mũi của người mẫu. “Bóng quá, bóng quá”. Rồi anh ta gọi kỹ thuật viên hóa trang “Felicia, làm ơn hoàn chỉnh gương mặt cô ta để bắt đầu nào”.

Felicia chạy vội sang và bôi phấn tới tấp khiến cho cô người mẫu hắt hơi. Bridget đứng kế bên bà Dutton trong lúc đám nhân viên đưa máy móc vào vị trí, sẵn sàng cho đợt chụp ảnh đầu tiên. Một nhân viên đứng nơi cửa để yêu cầu khách hàng lát nữa hãy quay lại, nhưng chẳng có ai ghé vào.

Tin tức về chuyện chụp hình có thể sẽ lan ra khắp phố chỉ trong vài phút nếu như có ai được

biết. Công việc này khá lý thú, cho dù cô người mẫu là người phải thấy khó chịu nhất trên đời. Nhưng Mara chờ đợi khá kiên nhẫn trong lúc mái tóc cô được chăm chút kỹ một lần chót. Một thành viên trong đoàn bắt chiếc quạt và ngược nó lên để làm mát người mẫu dưới ánh đèn và thổi bay mái tóc cô đôi chút. Mara có vẻ chuyên nghiệp nhưng buồn nản, cô chụp vài tấm ảnh trước các kệ hàng trong khi Harry quì đằng trước mình, chụp hết tấm ảnh này đến tấm ảnh khác.

Gil ra lệnh cho Mara làm theo. Bridget lấy một cái bánh cam vòng trong túi giấy ra và ăn nhồm nhoàm trong lúc đứng xem. Nàng chắc chắn là ánh mắt người mẫu đã sáng lên khi nhìn cảnh ấy.

“Tuyệt”, Gil hài lòng nói. “Chúng ta cần ánh mắt ấy. Tiếp tục đi”.

Bridget thấy mừng là nhiều bộ đồ thêu đan nữa đang được đem ra chụp hình. Nàng nghĩ là rất hay nếu như người thợ làm ra các sản phẩm ấy cũng được giới thiệu trong bài báo. Nàng lấy một mẫu giấy, cây bút chì và viết tên người thợ trong khi các mặt hàng khác nhau được Mara trình diễn, với sự trợ giúp của nhà tạo mẫu.

“Được rồi, chúng ta nghỉ để ăn trưa nhé”, sau cùng Gil nói. Anh ta biến mất phía sau quầy hàng trong khi các nhân viên bận rộn với các thiết bị. Mara cởi đến chiếc áo đan cuối cùng, để lộ ra chiếc áo cánh nhỏ xíu bên trong. Cô ta đưa chiếc áo đan cho nhà tạo mẫu và cào gãi hai cánh tay một cách thỏa thích.

Bridget thấy ái ngại. Mara có lẽ bị dị ứng với len. Và cô ta đã phải nhịn ăn. Lớp vải mỏng của chiếc áo cánh để lộ rõ những chiếc xương sườn.

“Đừng gãi cánh tay”, nhà tạo mẫu nói khẽ. “Nếu phải mặc áo không tay thì làm sao?”.

“Chắc không đâu”, Mara đáp. “Đây là đề tài Giáng sinh mà, bà có nhớ không?”.

Đội chiếc nón Santa trên đầu, Gil từ đâu đó bước vào. Món phụ trang này không phù hợp với chòm tóc đuôi ngựa thời trang của anh ta. “Ha ha ha. Mọi người ơi, thời tiết mùa đông thật tuyệt diệu. Albert ơi, hãy đập mấy cục đường phèn để giả làm tuyết nhé”.

Cậu nhân viên phụ tá, có vẻ là Albert, đi theo Gil ra trước cửa hàng, dốc ngược hai thùng hàng lớn bằng cỡ cái thúng, bên trong đựng những món đồ trang trí Giáng sinh, trong số đó có một cuộn tầm gửi nhân tạo quấn ruy băng. Bridget và bà Dutton nhìn nhau mỉm cười. Nhìn thấy mấy món này vào tháng năm thực buồn cười.

“Treo cái này lên được không ạ?”, cậu ta lễ phép hỏi.

“Được chứ”, Bridget nói. “Tôi sẵn sàng hợp tác mà”.

“Thật đáng mừng cho tôi”. Albert nói rồi đi ra phía sau mang tới một cái thang, đặt đằng trước quầy hàng.

Gil nghiêng cứu cách trưng bày trong ô kính, không để ý đến vài người đi đường đang tò mò nhìn anh ta và những thiết bị bên trong gian hàng. Đây là chuyện lớn đối với thành phố bé nhỏ này, Bridget nghĩ và cười thầm. Nàng vẫy tay chào một phụ nữ quen, bà này đưa bàn tay che mắt và bước vào một lát, rồi đi ra.

“Có lẽ bây giờ cô nên khóa cửa lại”, Gil nói. “Ra vào tự do lộn xộn quá. Mình đều không muốn có ai đi lại trong này phải không?”.

“Có lẽ không”. Bridget khóa ô cửa kính lại và treo bảng “Đóng cửa”.

Albert ngược đầu nhìn lên. Thấy mấy thanh gỗ viền quanh ô kính, cậu ta nói “Dễ mà. Tôi sẽ dùng loại đinh nhỏ, sau khi tháo tất cả xuống thì sẽ không để lại dấu vết gì đâu”.

“Cám ơn”, Bridget nói.

Cậu ta leo lên cây thang, một thân hình rắn chắc bên trong một chiếc áo ca rô và một chiếc quần thô, mang theo một hộp đồ nghề gồm đinh và búa. Cậu ta ra hiệu nhờ Bridget đưa cho cậu ta một trong hai thùng đồ trang trí Giáng sinh để đặt nó trên giá treo của cái thang. Cái thùng lớn có đáy hẹp nhưng không để lọt vào giá thang. Tuy nhiên, theo Bridget được biết thì trong đó chẳng có gì nặng cả. Albert nhìn vào trong thùng rồi nhìn xuống sếp của mình.

“Ông muốn hình gì?”.

“Vẽ đẹp đồng quê. Làm cho giống thật”.

Albert lôi ra một vòng hoa man viết quất dài bằng ni lông, bắp rang bằng bột giấy, và những miếng bánh quy gừng bằng các tông.

“Tôi thấy giống thật lắm rồi”, Gil vui vẻ nói. “Hai người cứ làm đi. Tôi tin tưởng các bạn và tôi đói bụng rồi. Bridget ơi, có chỗ nào ở Randolph bán bánh su-si không?”.

“Không”, Bridget cười trả lời. “Nhưng anh có thể dùng hăm-bơ-gơ rất ngon”.

Đạo diễn lộ vẻ hơi thất vọng. “Tôi không ăn được thịt bò. Albert, cậu muốn ăn sandwich không?”.

“Lúc này thì tôi không ăn”.

Gil đi ra ngả sau, Mara nhanh chân chạy theo, rồi đến Harry và những người khác. Bà Dutton nhận lời cùng đi với nhà tạo một và cô thợ hóa trang và không ngớt ca ngợi món bánh pa-tê táo của tiệm To Go, quán ăn cách đây ba dãy nhà.

Còn một mình Bridget ở lại với Albert, nàng vui mừng được dịp trang hoàng theo ý thích. Người mẫu và những thứ linh tinh khác không phải là lĩnh vực sở trường của nàng, nhưng nàng có một ý kiến rất dứt khoát về cách nàng muốn gian hàng của mình phải như thế nào, căn cứ vào bài viết sắp đăng trên báo.

Albert đóng nhiều cây đinh, sau đó Bridget đưa cái vòng hoa lên, bây giờ trông nó mới có vẻ như thật khi ở trên cao, thòng xuống theo hình bán nguyệt và lay động nhẹ nhàng trong làn gió hiu hiu do chiếc quạt máy tạo ra.

Thùng đồ đã trống trơn và Albert để cho nàng nhặt lấy những gì nàng thích. Cho lần trang trí sau cùng, Bridget chọn ra một đôi thiên thần bằng trái thông sơn trắng, đặt ở hai bên của một cái giá nhỏ treo mấy chiếc áo len trẻ con sọc trắng đỏ. Rất có không khí Giáng sinh.

“Đẹp đấy”, Albert tán thưởng. “Còn bây giờ đến cây tầm gửi”. Anh ta cúi xuống cái thùng nhưng rồi đứng thẳng người lên thật nhanh, thả rơi trở xuống cuộn dây tầm gửi xám xanh quần ruy-băng. “Oi chào!”. Anh ta đặt một bàn tay lên lưng xoa xoa. “Tôi phải leo xuống. Đau lưng quá”.

“Để tôi treo cho”, Bridget đề nghị. “Anh phải nghỉ một lát. Nếu không thích sandwich thì anh có thể dùng một tí gì đó, chỉ để ngồi nghỉ thôi. Mà này, quán To Go thường có bán pa-tê táo vào lúc hai giờ đấy”.

Albert leo xuống một cách nặng nhọc. “Tôi có được nửa giờ nghỉ ngơi. Cô có muốn ăn gì không?”.

Chỉ một việc đối diện với cô người mẫu siêu mỏng cũng đủ khiến Bridget hết muốn ăn rồi. Và nàng còn hai cái bánh cam. “Không. Lát nữa sẽ gặp anh”.

Albert trao cái búa cho nàng rồi khập khiễng đi. Nàng nghe tiếng cánh cửa sau đóng lại rồi cọt ket mở ra - lẽ thường nàng phải gài chốt cửa - trong lúc nàng kéo lê cái thang đi dưới chùm đèn Victoria, cẩn thận để không làm nghiêng hộp đồ trang trí treo trên giá thang. Hình chạm đầu mái nhà sẽ là một chỗ tốt để treo quả cầu buộc ruy-băng.

Nàng leo lên các bậc thang và quấn sợi dây kẽm nhỏ của quả cầu vào hình chạm, sau đó leo xuống và kéo cái thang qua một bên.

Bridget khoanh tay trước ngực, nghĩ rằng cây tầm gửi vào giữa tháng năm trông vừa ngô nghê vừa huyền kỳ. Giống như vòng hoa man viết quất và bắp rang, cuộn dây này chuyển động nhẹ nhẹ trong làn gió của cái quạt. Tiếng vù vù yếu ớt của cái quạt vang lên trong căn phòng yên tĩnh nên lúc đầu nàng không nghe được tiếng bước chân. Nhìn lên quả cầu tầm gửi, nàng cho rằng có lẽ Albert đang trở lại để lấy cái ví hoặc gì đó, hoặc một người nào trong đám nhân viên, cho nên nàng gần như giật nảy người khi nhìn thấy Jonas bước vào phía trước cửa hàng.

“Anh làm gì ở đây thế?”, nàng nhận thấy câu hỏi của mình không thân thiện cho lắm nhưng vì chàng đã khiến cho nàng kinh ngạc.

“Anh nhìn vào trong quầy và thấy em đang làm việc hùng hục”. Chàng mỉm cười. “Cửa đã khóa và anh không muốn gõ cửa. Nhất là khi em đang ở trên cây thang”.

Nàng gật đầu, cảm thấy hơi ngớ ngẩn. “Đúng thế”.

Jonas thọc hai tay vào trong túi quần và nhìn xung quanh. “Đang làm gì vậy?”.

“Cửa hàng của em được giới thiệu trong số Giáng sinh của tạp chí *Sống Đẹp*. Trang trại của bà Dotty cũng thế. Ngày mai họ sẽ đến chụp hình trang trại của bà ấy”.

“Xem nào. Trông đẹp đấy”.

“Cám ơn anh”.

Nàng không rời mắt khỏi gương mặt chàng vì không muốn nhìn lên cây tầm gửi và hi vọng là chàng không để ý đến nó. Nhất định nàng sẽ không để cho chàng hôn mình dưới nhành cây này. Cho dù có hôn thì cái hôn ấy cũng không ý nghĩa gì. Cuộn cây kia chỉ là cây giả.

Jonas liếc nhìn lên cuộn tầm gửi mà chẳng nói gì, rồi chàng nhìn các phần trang trí khác với ánh mắt thích thú. “Tràng hoàng nhà cửa chắc là vui lắm. Thế mọi người đi đâu hết rồi?”.

“Đi ăn trưa. Họ trở lại ngay bây giờ”.

“Ồ”.

Nàng có cảm giác như chàng ta muốn bước tới - phía nàng - nhưng chàng vẫn đứng nguyên ở đấy. Sự đứng gần của chàng khiến cho nàng thấy nghẹt thở và tim đập nhanh hơn. Phải rồi, cửa hàng của nàng đón nhận tất cả mọi người, và không có lý do gì mà chàng không thể, thế nhưng nàng vẫn muốn chàng dừng vào. Cái cảm giác có thể bị chàng nhắc bổng lên khỏi mặt đất khiến

cho nàng thấy lúng túng. Bridget ngó quanh tìm một thứ gì có thể làm cho chàng xao lãng và nàng thấy cái túi giấy đựng bánh. Nàng có thể lợi dụng điều này để tạo cho mình một chút an toàn. Mẹ nàng vẫn nói rằng đàn ông chỉ là những sinh vật đơn giản, và thông thường có thể đánh lừa họ bằng thức ăn hay tình dục.

“Em đã ăn chưa?”, chàng hỏi đột ngột.

“Em ăn rồi”. Nàng sẽ không đi ăn với chàng được. Phải có người trông coi cửa hàng.

“Tiếc quá nhỉ. Anh chưa ăn”.

Chàng có thể ăn bất cứ thứ gì còn lại trong cái túi và giảm bớt kalori cho nàng. “Có bánh cam vòng đấy”. Nàng chỉ vào cái túi. “Em đem đủ bánh cho mọi người”.

Jonas gật đầu. “Được. Anh sẽ ăn một cái bánh cam. Có cà phê không?”.

“Có đấy”. Sốt sắng muốn làm một điều gì đó - bất cứ điều gì - để giữ hai người khỏi ở trong cảnh lúng túng, Bridget đi đến quầy, bấm nút máy pha cà phê, và nàng quì gối nhìn vào trong cái tủ lạnh nhỏ nơi cất trữ những bữa ăn qua loa để tìm một món đi kèm với ly cà phê sữa mới pha.

Mùi thơm của cà phê đang pha làm tan biến đi cơn mơ mộng lung bông của nàng, và nàng thầm cảm ơn về điều này. Bridget đứng dậy, tay cầm bình cà phê đặt lên trên quầy, bên cạnh hộp đường gói. Nàng lấy ra hai gói nhỏ. “Cà phê sữa. Hai gói đường”.

Chàng gật đầu, một nụ cười hiện ra nơi góc môi. “Đúng là cách pha mà anh thích. Em vẫn còn nhớ”.

Không hiểu sao Bridget nghe thấy câu nói mới rồi khiến nàng lúng túng. “Phải. Nhưng nó chẳng có ý nghĩa gì đâu”.

“Anh có nói nó có ý nghĩa gì đâu. Anh chỉ nói em còn nhớ thôi”.

Không quên giữ ý cho dù Jonas có nói gì đi nữa, nàng lấy một cái ly và đặt trước chàng. “Đừng suy nghĩ gì nhiều, Jonas”.

Nụ cười của chàng ta nở rộng hơn. “Đừng lo”.

Chàng tự rót cho mình một ly và lần đầu tiên, nàng để ý thấy chàng đang mặc gì. Chiếc áo thun có tay màu trắng với một logo trường y bạc màu trên ngực phải. Ô, bộ ngực. Nàng đã quên mất rằng chàng trông vẫn đẹp như thế nào khi mặc một thứ thông thường như chiếc áo thun. Chàng mặc quần jean bạc màu với những vạt cũ mòn màu trắng làm lộ rõ hệ cơ bắp. Nàng nhìn chàng từ đầu đến chân. Chàng có vẻ sẵn sàng cho mùa hè, và trẻ hơn đáng kể thường ngày với mái tóc nâu hơi bù xù.

Thái độ chàng thật ung dung khi lấy một cái ly, tự tay rót cà phê vào, cho thêm một vốc lớn sữa và kem, rồi với lấy hai gói đường trên mép quầy. Chàng xé mấy gói đường trút vào trong ly.

“Anh là bác sĩ. Anh không biết là đường và kem có hại thế nào với anh hay sao?”.

Jonas nhún vai, nhe răng cười. “Hi, anh thích đi ra ngoài khuôn khổ”.

Chàng nhấp ly cà phê, nhìn nàng qua phía trên vành ly cho đến khi nàng mỉm cười trở lại. Gần như bất giác, nàng cảm thấy thư giãn.

“Anh uống thêm chứ?”.

“Có lẽ anh uống thêm”. Nàng đi về phía quầy, chàng bước tránh sang một bên. Bridget vẫn giữ một giọng nói hoạt bát và từng trải trong khi mắt nhìn chăm chăm vào ly cà phê. “Em sẽ phải làm việc suốt cả ngày nay và em muốn mọi việc như ý của mình cho đến khi họ chụp hình xong”.

“Anh hiểu. Có vẻ như họ giành quyền kiểm soát đấy”.

Bridget gật đầu. “Cái tốt là họ đã giới thiệu những mặt hàng mà em muốn. Em còn đang hi vọng đưa tên của những người thợ đan vào trong bài báo. Mỗi một chút đều có lợi. Nền kinh tế của Randolph chưa phát triển lắm”.

“Chưa à? Em có vẻ như đang thành công đấy chứ”.

Bridget cho đường vào ly cà phê của mình và khuấy leng keng với chiếc muỗng. “Như thế là nhờ phần lớn công việc kinh doanh của em trên mạng”.

“Giỏi đấy”.

Nàng cảm thấy một thoáng ý nghĩa tự vệ, dù nàng biết chắc là chàng không có ý làm vẻ kẻ cả. Tất nhiên là nàng đã không học lên tới đại học, thậm chí cũng không mong gì nghĩ tới chuyện ấy với một đứa con phải nuôi -nhưng đây không hề là điều mà nàng muốn nói với chàng.

“Một khi đã mở trang web thì các đơn đặt hàng bắt đầu được gửi đến từ phía những người thuê đan và may mền từ khắp mọi nơi trong nước. Em có đăng quảng cáo nhỏ nhỏ trên các tạp chí may mặc và thủ công, nhưng những lời truyền miệng đã thực sự đem đến cho em những khách hàng mới”.

Jonas gật đầu, đưa một tay chỉ mảng trưng bày những hình quảng cáo chăn mền cách đây không xa. “Đây là những bộ mền may theo ý của khách hàng, phải không?”.

Có lẽ chàng đã xem các mẫu này trong lúc bước vào gian hàng. Bridget thấy nhẹ nhõm là chàng chỉ nhằm vào những câu hỏi an toàn. “Đúng thế. Các sách quảng cáo có những cuộc thi về sở thích, sự ưa chuộng màu sắc, thú nuôi, những thứ như thế - và sách quảng cáo trên mạng cũng giống vậy. Họ đăng ký, rồi sau đó em gửi e-mail cho từng khách hàng quan tâm một mẫu thu nhỏ của chiếc mền mà họ có thể làm, qua việc áp dụng những sở thích và mẫu thiết kế mà em tạo ra”.

“À, ý kiến thông minh đấy. Khái niệm ấy do em tự nghĩ ra, phải không?”.

“Phải”. Bridget cầm ly cà phê lên và chỉ vào chiếc máy vi tính. “Em sẽ cho anh thấy là em làm như thế nào”. Nàng bước tới ngồi xuống, chờ một phút cho màn hình hiện lên trong khi Jonas nhìn qua vai nàng.

Bridget mở một tập tin và nạp đầy khoảng trống của nó với một bàn tay gõ phím. “Ví dụ như một khách hàng thích làm vườn. Bà ta thích quần áo màu nhạt nhẹ. Và yêu mèo”. Bridget cho chuột di chuyển lui tới giữa chương trình các hình vẽ của mình và bảng yêu cầu mà nàng đang mở, chọn lấy những đóa hoa và con mèo cách điệu trong các màu hồng, lam và vàng.

“Tất cả những gì mình cần làm là ghép chung những yếu tố này lại với nhau, sử dụng những loạt mẫu mà mình tạo ra cho từng thể loại - công việc này mất khoảng năm phút. Sau đó em e-mail vài bản khác nhau cho khách hàng xem. Kiểu thiết kế được làm theo ý từng người, nhưng

nó được dựa trên những yếu tố tiêu chuẩn mà mình không phải vẽ lại sau mỗi lần sử dụng”.

“Khỏe quá nhỉ. Và cũng rất thông minh. Nhưng em làm sao nếu có yêu cầu của một người thích mô tô, quần bò sờn rách, và chó bull?”.

Bridget cười lớn. “Em vẫn có thể giải quyết những đơn đặt hàng đặc biệt. Phải mất nhiều thời gian hơn một chút để có được những hình ảnh ấy, nên em tính tiền cao hơn. Chỉ có vậy thôi”.

Nàng mở một tập tin trong máy vi tính và một tập hợp các hình nghệ thuật hiện ra, từ những người cá hình xăm cho đến những hình chạm khắc kỳ hà. Jonas tỏ vẻ thích thú thật sự và Bridget cũng say sưa với đề tài của mình. “Những mẫu này khó lắm. Phần nhiều người ta chỉ thích những thứ dễ làm như hoa cúc và ngôi sao. Nếu họ thích một phiên bản thu nhỏ và đặt làm một bộ, thì em vẽ đồ hình nhiều nhóm cho kiểu dáng họ chọn, thêm các chú giải, in tất cả ra và gởi đi. Họ thêu các hình ấy trên vải của họ, như thế có nghĩa là không cần nói đến vật liệu”.

“Đây là một kiểu kinh doanh của thiên niên kỷ mới”.

“Vâng”.

Jonas cười. “Em thật là kỳ tài. Anh phải phục đấy”.

Bridget hơi đỏ mặt. “Mỗi tháng em đều có thêm nhiều đơn đặt hàng. Như vậy có nghĩa là em có thể sống theo giờ giấc riêng của mình và ở lại Randolph này với bé Molly...”.

Nàng ngừng nói, cảm thấy cái nhìn tự lự của chàng đối với mình.

“Đúng đấy”.

“Sống ở đây thì không có nhiều công việc lớn”, nàng nói rõ. Jonas hẳn đã biết như thế, dù chàng đã sống khá lâu tại New York. “Không thể làm cho cửa hàng phát triển như thế này nếu chỉ bán hàng cho người địa phương. Còn về du khách... họ đến theo mùa. Khái niệm “tự thiết kế cho bộ mền của mình” thật sự thịnh hành trên mạng, và em cũng giới thiệu các mẫu thêu tay của em trên trang web nữa. Thế đấy, không có ai giàu nhưng mọi người đều sống được”.

Jonas nhìn nàng, như thể nàng là một con người mới đối với chàng. “Em ngộ lắm, em có biết vậy không?”.

“Ồ, thôi đi!”. Bridget cười với chàng, đồng thời tắt máy vi tính. Ở trong cửa hàng này, nàng cảm thấy yên tâm nhiều hơn là ở nhà. Và nói chuyện về công việc làm ăn có nghĩa là câu chuyện sẽ không bao giờ trở nên quá riêng tư. Nàng vui mừng nghe tiếng cửa sau đánh sầm nhiều lần cho biết là đám người đi ăn đã trở về và đang bắt đầu tràn vào trong quán.

Mara nhàn nhã đi sau cùng, cô ta nhìn Jonas một cách chăm chú, còn chàng thì chẳng mấy để ý đến cô. Cùng lúc ấy, Bridget cảm thấy bức bối. Gil vừa ăn xong một tô cơm không, mua từ một quán ăn Trung Hoa. Anh ta vẫy vẫy cái muỗng về phía Bridget vì miệng ngậm đầy không gọi chào được, trong lúc kiểm tra lại những sự trang trí được thực hiện khi anh ta vắng mặt, và gạt đầu tán thành.

“Cô bận rộn quá nhỉ”, anh ta nói sau khi nuốt xong miếng cuối cùng và rút tô, muỗng vào trong giỏ rác. “Đẹp đấy. Mara, cô đi mặc chiếc áo nịt len nổi hạt xinh xinh ấy vào. Chúng ta bắt tay vào nhanh đi thôi”.

“Chiếc áo nịt len nào cũng có hạt hết”, cô ta vừa cắn nhai vừa ngúng nguẩy đi qua bên cạnh Jonas. “Tôi chán cái kiểu nổi hạt ấy quá”.

Bridget cau mày. Không biết là vì câu nói của Mara hay là vì cách cô ta muốn được Jonas để ý, nàng không thể nói.

“Suýt, nào”. Gil nói với vẻ sốt ruột. Anh ta chăm chú nhìn Jonas. “Hừm. Chúng tôi có thể mời anh chụp hình không? Đây là bạn của Bridget, phải không?”.

Bị bối rối, Bridget phải mất vài giây mới trả lời được. “Anh ấy là láng giềng mới của tôi đấy”, cuối cùng nàng nói.

“Tôi là Jonas Concannon”, Jonas nói. “Còn anh là...?”.

Gil chìa bàn tay. “Gil Blanding, giám đốc nghệ thuật của tờ *Sống Đẹp*. Trước đây anh từng làm người mẫu chưa?”.

Đến lượt Jonas tỏ ra lúng túng. “Ồ, chưa”.

Gil chẳng hề tỏ chút quan tâm để xem Jonas hiện đang làm gì. Anh ta lấy một chiếc áo chui bằng len có sọc cỡ đàn ông trên kệ và áp vào người Jonas. “Chà, trông đẹp đấy. Gồ ghề nhưng trí thức. Harry, đến đây. Mặc chiếc áo này vào nhé, Jonas?”.

Mỉm cười với Bridget, Jonas tròng chiếc áo chui vào, và lùa bàn tay qua mái tóc rối để sửa cho ngay sau đó.

“Này, Harry, mình có thể cho anh ta đứng với Mara trong một màn hôn nhau...”

Phần còn lại trong ý tưởng lớn của Gil đã không được bàn trước với Bridget. Nàng rất nhiệt tình, thực sự nhiệt tình, nhưng không thể làm nhiều quá được. Mara đã từ hậu trường bước ra, chiếc áo chui có hạt đã thực sự làm cho cô ta có vẻ tròn trịa hơn. Nhưng dường như cũng hợp với kiểu cách của cô, vì Mara đang còn phụng phịu.

Vẻ mặt cô ta sáng hẳn lên khi nhìn thấy Jonas đang đứng đó với chiếc áo thun có sọc nổi, đóng vai người mẫu nam rất xứng.

Gil đưa một bàn tay cho Mara để kéo cô ta lại gần hơn - và cho cô đứng kế bên Jonas. “Anh thấy thế nào, Harry?”.

Harry có vẻ như chỉ nhìn đời qua cái kính nhòm. Ông ta nhìn vào trong đó một phút rồi trả lời. “Tôi thấy được đấy, Gil. Anh chàng này thậm chí chẳng cần hóa trang nữa. Bộ vó ngon lắm”.

Jonas hướng mặt về phía camera với một cái cười nở rộng khiến Bridget những muốn tổng khứ chàng ta đi.

“Trắng tuyết”. Gil lẩm bẩm. “Mara, nép người vào Jonas đi”.

Cô người mẫu phụng phịu vui mừng tuân lệnh. Bridget chỉ có thể hào hứng khi tự nhắc nhở mình rằng sự quảng cáo sẽ rất thành công và đem lại thêm nhiều thu nhập cho những người đan len của nàng.

Mara ép phía cộm cộm của chiếc áo mình vào bộ ngực gồ ghề của Jonas, và Harry lia lịa chụp hình họ.

“Chà, hai người này có vẻ hợp nhau đấy”, Bridget nghe ông ta nói nhỏ một mình.

Dù vậy, khi nhìn về Jonas, Bridget thấy chàng ta đang nhìn mình, chứ không phải nhìn cô người mẫu tóc vàng quần quít bên cạnh. Mara có thể chỉ là một đối tượng vô tri vô giác mà thôi.

“Nào, diễn đi!”, Gil nói lớn. “Lùi lại hai bước để cho hai người đứng ngay dưới hành tằm gửi. Mara, tôi muốn cô luồn mấy ngón tay vào trong tóc Jonas và đặt một cái hôn thật nồng nàn lên má anh ta. Nhưng đừng có chạm vào và làm hỏng mất son môi của cô. Chúng ta bị muộn rồi đấy”.

Bridget thầm cảm ơn. Mara cau mặt. Với sự mẫn nguyện trong lòng, Bridget để ý thấy Jonas có vẻ khó chịu khi cặp môi mềm mại, nhầy nhụa và đầy son của Mara áp sát vào mặt chàng.

Harry nhìn vào trong ống kính lắc đầu. “Chậc. Không có hôn. Jonas cố gắng đừng có cái vẻ như đang chịu trận, được không?”.

Jonas đứng thẳng người hơn, và vẻ mặt Mara có phần chanh chua.

Harry lại lắc đầu. “Mara, cô có thể làm khá hơn thế”.

“Em mới mới rồi”, cô ta rên rỉ, không còn bận tâm đến việc làm ngây ngất Jonas nữa.

Đúng như Bridget đã nghĩ. Nụ hôn dưới một nhánh cây tằm gửi giả không thể nào giống như thật được. Nhưng nó có thể trông có vẻ thật khi bài báo được đăng lên. Khoanh tay trước ngực, nàng nhìn Gil đang hò hét bên lề, còn nhà tạo mốt thì thực hiện những chỉnh sửa cuối cùng cho hợp với chiếc áo thun của Mara. Rồi màn kịch khó chịu lại bắt đầu.

Sau cùng, Harry nói rằng ông đã có được một vài tấm hình không tệ lắm, và Jonas bước ra khỏi vòng ôm của Mara với vẻ nhẹ nhõm.

“Không thích thú lắm như mình tưởng”, chàng nhếch môi nói nhỏ với Bridget.

Đáng cho anh đấy, nàng muốn nói thế.

“Tôi cởi ra được chưa?”, anh hỏi Gil.

“Được chứ”, đạo diễn nói một cách dễ dãi. “Nhưng đừng đi đâu xa. Chúng tôi có thể cần đến anh ở phần hậu cảnh”.

Jonas trông có vẻ hơi thất vọng.

Những người giúp việc bắt đầu chất đông những món quà Giáng sinh bọc trong giấy màu sắc sỡ dưới sự chỉ huy của Gil. Bridget hiểu rằng Mara có nhiệm vụ giả vờ mở một hay hai gói quà, hoặc ít ra là kéo một sợi dây buộc trông như sắp mở, bởi vì bên trong các hộp này chẳng có gì cả.

Gil bỗng vỗ trán. “Ồ không được. Chúng ta quên mất cây Giáng sinh rồi!”.

Các phụ tá nhìn nhau. Bridget không nghĩ là có một ai trong họ biết sẽ làm gì.

“Chúng ta cần có một cây thông cân đối cao khoảng hai mét... Tôi nghĩ là tôi đã thấy một cây nơi bãi cỏ của làng”. Giọng Gil sôi nổi, ánh mắt anh ta long lanh. “Chẳng ai biết đâu nếu như chúng ta...”.

Bridget bước tới ngăn lại. “Cây thông ấy là của thành phố. Đoàn Nữ Hướng đạo sinh đã trồng cây ấy. Hơn nữa, chúng ta không thể hề thích cây nào thì chặt cây ấy được”.

Viên đạo diễn đưa mắt khinh thị nhìn nàng. “Cô có giải pháp nào hay hơn không?”.

“Có”, Bridget nói nhanh. “Chúng ta sẽ làm cây thông của riêng mình. Tôi có thể lấy giấy xanh cắt hình một cây thông - tôi có một tấm giấy xanh lớn đấy - rồi gắn một ngôi sao màu vàng trên chóp. Trông giống như của trẻ con vậy. Táo bạo nhưng đáng yêu”.

Gil dẫn đo một lát rồi cuối cùng, ông ta nói “Tôi thấy hay đấy”.

Bridget ít nhiều mong đợi anh ta sẽ búng ngón tay và hô “Làm đi!” với nàng. Nhưng anh ta không làm thế.

“Để tôi đi lấy giấy”. Nàng bước vào nơi làm việc của mình để lấy kéo và tìm thấy tấm giấy lớn mà nàng vẫn để dành lại không biết cho mục đích gì, sau đó trải nó ra trên bàn làm việc của mình và uớ m thử các góc cạnh bằng những viên đá mềm mà Molly đã nhặt ngoài suối mùa hè vừa rồi... Bridget nhanh chóng phác họa xong hình thù một cây Giáng sinh đơn giản, rồi cắt, cố không suy nghĩ về những gì mình đang làm. Thực ra, nàng muốn cho nó giống với tác phẩm của một đứa trẻ.

Sáng tạo là cứ để cho sự việc diễn ra, nàng nghĩ. Nhát kéo cũng nhanh như nét vẽ của nàng, cho đến khi một mảnh được cắt ra uốn cong lên và cản trở đường cắt của nàng. Bàn tay to lớn, khỏe mạnh của Jonas đè phẳng chỗ cong xuống và chàng ta để nguyên bàn tay ở đấy, tựa nhẹ trên tờ giấy. Bridget liếc mắt lên, nhìn thẳng vào đôi mắt chàng.

Đây chính là sự nồng ấm... đã làm xiêu đổ lòng nàng. Chỉ với một cái nhìn, chàng đã có thể đưa nàng trở về một thời khi mà nàng còn rất ngây thơ - một thời mà nàng chỉ muốn nằm trong vòng tay của chàng mãi mãi. Thật vô lí là sự nhớ về chuyện ấy đã không gây một tổn thương nào. Nỗi ghen tương của Bridget với Mara, sự khó chịu của nàng đối với công việc làm người mẫu và với sự xâm nhập khó chịu của tốp phóng viên vào trong cửa hàng của nàng, tất cả đều đã biến mất vào thời khắc này.

“Chờ tí đã”, Gil vừa nói vừa đi tới nơi chiếc bàn làm việc và phá vỡ khoảnh khắc ngây ngất. “Đây có thể là một bức ảnh đẹp. Mara và Jonas thực ra không có sự thân mật, nhưng đôi này thì có đấy. Harry, anh có thấy điều tôi nói không?”.

Viên thợ chụp hình bước tới và lấy Jonas cùng Bridget vào trong khung hình rồi quan sát thật kỹ. “Phải, tôi thấy rồi”.

“Tôi đang suy nghĩ... một đôi bạn trẻ, mùa Giáng sinh đầu tiên, cùng vui vẻ... Còn anh thấy gì?”.

“Cũng giống như vậy”, Harry nói. “Ai đó hãy cho cô ta mặc một chiếc áo nịt len đi. Chúng ta phải làm cho xong hôm nay để ngày mai còn qua bên trang trại Pomfret”.

Gil búng ngón tay cho nhà tạo mốt, người này chọn một chiếc áo len nhẹ phù hợp với đôi mắt của Bridget.

Nàng đưa hai tay lên để xỏ chiếc áo vào, vừa kịp bắt gặp cái nhìn tán thưởng của Jonas trên bầu ngực mình. Nhà tạo mốt chọn một chiếc áo chen đan móc màu kem cho Jonas.

Chưa đầy hai phút, Bridget đã được đánh phấn hồng, tô bóng đôi môi, bôi đen mi mắt và xốc nhẹ mái tóc.

“Nhìn cô kìa”, Gil nói. “Một cô gái Mỹ chính hiệu. Với vài đốm tàn nhang nhỏ xíu xinh xinh”.

Bridget mong là lời khen này làm cho Mara phát điên lên. Tất nhiên, nàng không có được cặp xương gò má đầy quyến rũ như của Mara, nhưng nàng có hai nốt tàn nhang tuyệt đẹp mà thậm chí chính nàng cũng không biết mình có nữa.

Gil làm như đang cầm chiếc kéo trong tay. “Cắt đi. Cắt đi. Cả hai làm trở lại những gì mình vừa làm. Harry có thể tới sát bên các bạn, không sao đâu”.

Đỏ mặt thực sự sau lớp hóa trang của mình, Bridget trở lại việc cắt hình cái cây bằng giấy. Máy ảnh của Harry nháy nhè nhẹ và liên tiếp nhiều lần. Thỉnh thoảng ông ta yêu cầu một hoặc hai người trong họ ngược cầm lên, hoặc nhìn vào người kia, hoặc làm bất cứ điều gì ông thấy làm cho kiểu chụp đẹp hơn. Jonas chẳng nói một lời nào. Chàng có vẻ bối rối như bị bắt gặp trong khi đang làm một điều gì sai trái.

“Bây giờ đến ngôi sao”, Gil thúc giục. Một nhân viên nhấc cái cây lên khỏi chiếc bàn và gắn nó lên tường bằng băng keo. “Hai người có thể thay nhau gắn ngôi sao lên trên cây. Chúng tôi sẽ xem kiểu nào đẹp”.

Bridget cắt hình một ngôi sao trên tấm giấy màu vàng rồi đưa cho Jonas. “Anh trước đi”, nàng nói khẽ.

Jonas nắm tay nàng bước tới cái cây, không cần phải với nhiều để đưa ngôi sao lên trên chóp đỉnh.

“Được đấy”, Gil nói. “Mỉm cười với cô nàng đi”.

Jonas đã mỉm cười trước rồi. Bridget mỉm cười đáp lại, vừa lúc ấy thì tiếng nói của Mara đã phá vỡ giây phút thân mật của họ.

“Ồ, tệ quá”, cô người mẫu nói giọng châm chọc. “Cô ta trông chẳng lộng lẫy gì cả”.

Harry từ nơi ống kính nhìn lên. “Mara, chúng tôi không cần những lời bình phẩm của cô đâu”.

Dù rằng viên thợ chụp hình chỉ muốn được yên, nhưng Bridget cũng thấy biết ơn ông ta. Nhà tạo mốt khéo léo làm sao lãng cô người mẫu bằng cách vẩy vẩy một chiếc áo trên móc. Mara bị lừa, vội vã đi về khu trang phục.

“Các bạn là đôi bạn trẻ đang yêu”. Gil rủ rủ. “Đây là mùa Giáng sinh đầu tiên của các bạn. Là lá la la”.

Jonas mỉm cười với nàng một cách nồng nàn hơn, như thể chàng ta quên mất mình đang cầm một ngôi sao bằng giấy. Kiểu ảnh tuy rằng giả tạo, nhưng có sự xúc động thật sự trong đôi mắt chàng. Bridget biết rằng chàng đang nhớ lại dịp lễ Giáng sinh đầu tiên của hai người - nàng biết chắc như thế. Gil không phải là không tinh ý, nhưng vị đạo diễn này không thể nào biết được ngày vui ấy của họ ngày xưa như thế nào.

Jonas đã tặng nàng một cái trâm cài kiểu cổ mà chàng đã danh dụm tiền để mua và một thứ còn ý nghĩa nhiều hơn thế nữa: nụ hôn đầu tiên của nàng, ước gì ký ức ấy cứ mãi mãi nhạt phai... Mặc dù đang có nhiều người xung quanh Bridget cũng cảm thấy dòng lệ dâng trào trên đôi mắt mình và thầm cảm ơn là mình đã không khóc òa lên.

“Đẹp đấy. Đôi mắt cô thực sự long lanh đó, Bridget”, Harry nói.

Jonas để rơi ngôi sao xuống và đưa một bàn tay vuốt má Bridget. Nàng sắp khóc lên. Nàng quay nhìn đi nơi khác. Chàng cũng vậy khi ngôi sao tụt xuống nhưng chàng đã kịp chụp lấy

trước khi nó rơi.

Đôi mắt chàng ánh lên long lanh và chàng vội che giấu tình cảm của mình bằng cách ngân nga vài nốt nhạc. “Nhặt ánh sao rơi... bài hát cũ ấy là gì nhỉ?”.

“Anh nên dành bài hát ấy cho một ngày mưa”, nàng nói khe khẽ.

“Vâng, anh biết”, chàng thì thầm đáp lại.

Gil lại lớn tiếng ra lệnh. Các nhân viên xúm lại xung quanh. “Được rồi, bây giờ đến lượt cô Bridget cầm cái ngôi sao đặt vào chỗ ấy”, Gil nói. “Tôi thấy thích ý tưởng này. Harry, anh có thích không?”.

Người thợ chụp hình chỉ càu nhàu đáp lại.

“Jonas...”. Gil nhìn vào chàng trông đợi, và chàng trao cái ngôi sao cho Bridget.

Nàng làm điệu bộ theo sự chỉ dẫn của đạo diễn. Đúng thế này. Thế kia. Nhìn vào Jonas. Nhìn vào cái cây. Bridget chưa bao giờ hình dung được là một mảnh giấy có thể nặng như thế nào khi mình phải áp nó vào tường suốt gần một tiếng đồng hồ. Cánh tay nàng nhức buốt nhưng những gì họ làm đang tạo cho nàng một cái cớ để được ở gần bên chàng.

Nàng nghe nắm cửa khua lách cách và nhớ ra là mình đã khóa cửa.

“Mẹ... ời, mẹ!”.

Molly đang ở bên kia cánh cửa kính.

“Tôi để cái này xuống được không?”, Bridget hỏi.

Gil nhìn quanh. “Con của cô đấy à?”.

“Phải, nó là Molly”.

“Harry, anh đã xong cảnh này chưa?”.

“Xong rồi. Bridget, Jonas nghỉ đi”. Harry mang máy ảnh đến cho Gil xem qua các hình trong bộ nhớ khi Bridget đi ra cửa. Molly áp mũi mình vào trong tấm kính tạo một bộ mặt khô hời hợt và xòe rộng hai bàn tay ra. Bridget phải bật cười.

Nàng cho Molly vào nhà và vẫy tay chào mẹ mình, bà đang ngồi trên xe nơi khúc quẹo để đi thăm một bà bạn dưới phố. Bridget không biết là Jonas sẽ xuất hiện hay không, nhưng nàng mừng là mình không phải giải thích điều đó với mẹ.

Molly đeo một túi quần áo trên cánh tay, kéo lê trên sàn nhà và nói. “Con đem chiếc áo dài nhung và một vài thứ khác tới”.

Bridget cầm cái túi lên. “Khá đấy. Để mẹ đưa cho nhà tạo mốt xem thế nào nhé”.

“Vâng”. Molly nhìn kỹ trên mặt mẹ nó. “Trông mẹ đẹp quá. Ai trang điểm cho mẹ thế?”.

“Một bà tử tế tên là Felicia. Con có muốn gặp bà ấy không?”.

“Muốn chứ! Con trang điểm có được không?”.

“Một chút thôi”, Bridget nói.

“Con muốn cho thật đẹp cơ”, Molly mơ mộng.

Bridget mỉm cười và cùng với con mình đi ra phía sau cửa hàng. “Mẹ không biết chắc là thế nào, nhưng có thể là bà Felicia sẽ biết”.

Molly nhìn thấy Jonas và nhướn mày lên nhìn mẹ như sắp hỏi vài câu châm chọc.

“Không được làm thế bây giờ”, nàng nói dịu dàng nhưng cương quyết. “Chỉ chào thôi”.

Jonas cười tươi khi thấy hai mẹ con nàng nắm tay nhau đi về phía chàng. “Chào cháu, Molly”.

Molly hích mũi lên với vẻ cao ngạo ngây ngô. “Xin chào”. Nó đi ngang qua trước Jonas và chẳng nghĩ đến gì khác ngoài việc làm cho ra vẻ duyên dáng.

Bridget nháy mắt với Jonas. Với thái độ của Molly, nàng chỉ có thể làm như thế thôi. Đứa con gái nhỏ nào mà chẳng muốn trở thành ngôi sao trong khi chụp hình cho tạp chí và làm cho mình thật xinh đẹp?

Khoảng một giờ sau, Molly đã thấy quen với tất cả những chuyện ở đây. Nó chụp hình trong một chiếc áo dài len bóng với phần trên bằng nhung và không một chút phần nân về sợi ruy băng buộc chặt trên mái tóc mình. Nhưng Molly phản đối việc xới tung mái tóc của nó lên, khiến Bridget phải nhắc cho nó nhớ rằng việc này chẳng khác gì so với việc sửa soạn cho Satin, con ngựa của nó, khi đi trình diễn.

Bà Dutton tình nguyện cho mượn một đứa cháu trai năm tuổi, mặc bộ đồ nhung để chụp hình với Molly dưới nhành cây tầm gửi. Dù môi của Molly chẳng chạm đến má của nó nhưng thằng bé này, một diễn viên tồi, vẫn nhắm mắt lại và nhăn mặt một cách cau có.

Rồi thì đến lượt Bridget và Jonas. Nhân viên hóa trang tô lại son môi cho Bridget trong khi Molly đứng nhìn, bà ta tạo nên một màu sáng bóng trên đôi môi hé mở của nàng.

Molly không phải là người duy nhất ngắm nhìn. Bridget biết rằng Jonas đang ở cạnh đó, chàng đang nói chuyện với Harry nhưng đôi mắt luôn nhìn nàng. Nàng có thể cảm nhận điều đó.

“Đứng yên đã nào”, bà Felicia nói. “Ồ, hộp phấn hồng của tôi đâu rồi...”. Bà lục tìm trong túi của mình nhưng vẫn không thấy, và bỗng nhìn vào Bridget. “À, mà xem nào. Cô chẳng cần đâu. Cặp má cô đã hồng lắm rồi. Quả thực là thế”. Bà dùng một tay để quạt cho mình. “Mấy cái đèn này nóng quá, mình đi lại đây, Molly. Hãy lấy một chai nước mát và lên toa xe ngồi. Trong toa có điều hòa không khí đấy”.

Không phải ánh đèn đã khiến Bridget nóng bức và làm cho đôi má nàng đỏ hồng mà chính là Jonas. Harry đã bảo chàng đứng dưới nhành cây tầm gửi đọc sách, và.... chờ đợi nàng. Trong chiếc áo thun màu kem và chiếc quần jean sờn cũ, chàng trông hết sức nam tính và hấp dẫn hơn bất cứ người đàn ông nào khác. Chàng đã gây ấn tượng mạnh cho nàng. Bridget mừng thầm là con gái mình đã ra ngoài một lát cùng với bà Felicia. Nếu Harry bảo nàng hãy hôn Jonas, nàng không biết là mình sẽ làm gì.

“Diễn đi chứ!”, Gil nói lớn.

“Làm... gì?”, Bridget lắp bắp. “Anh nói làm gì ạ?”.

“Hôn người đàn ông ấy. Làm sao cô có thể cưỡng lại cho nổi?”.

Nàng đã không cưỡng lại nổi. Nàng thậm chí cũng không nghĩ ra một lý do gì để từ chối. Thế nên nàng bước tới và hôn chàng thật cẩn thận, cố ý giữ gìn lớp son môi của mình.

Nín thở, phần nào ngỡ ngàng, Jonas đưa hai tay ôm lấy eo nàng và cũng hôn lại thật say đắm.

Harry liên tục bấm máy và lẩm bẩm khen: “Tốt lắm. Đẹp rồi. Thêm một lần nữa. Được. Quay qua bên trái một chút, Jonas. Tuyệt rồi. Phải như thế chứ”. Anh ta ngưng bấm máy.

Bridget có cảm giác người thợ chụp ảnh đang nhìn trong ống kính, nhưng nàng không nhìn anh ta... Đôi mắt nàng nhắm nghiền. Jonas đang hôn nàng thực sự.

“Kìa, hai người”, Harry chọc ghẹo. “Đã ngưng rồi mà”.

Hai ngày sau...

Theo Jonas thấy thì ngôi nhà cũ kỹ của ông Hanson không có hư hại gì nhiều, ngoại trừ cái cổng vòm bị nghiêng. Jonas lùi lại ngắm nhìn, hai tay chống vào bên hông quần jean, và liệt kê trong trí những thứ linh tinh cần điều chỉnh. Phải cho chống đỡ mái cổng bằng hai con đội gia dụng, tháo bỏ những cây chông hư mục, thay nền nhà, thay ván sàn, và những rào chắn... thêm một cái đu hai người.

Cái hôn cháy bỏng của chàng với Bridget là điều mà chàng muốn lặp lại, nhưng không phải là khi có đứa con gái nhỏ nên cạnh, hay một anh thợ chụp hình và một đám đông xung quanh. Bà cụ Harrison sẽ giận điên lên nếu Gil Blanding quyết định sử dụng mấy tấm ảnh sau cùng mà Harry vừa chụp để minh họa cho bài báo sắp đăng. Nhưng Jonas không chắc là thế. *Sống Đẹp* vốn là một tạp chí gia đình.

Bridget đã tỏ ra ngúng nguẩy lúc đầu, nhưng điều đó có thể hiểu được. Chàng đã đến nhà nàng khi không được mời và bước vào trong cửa hàng lúc nàng không mong đợi. Nhưng một khi đã được hâm nóng thì nàng đáp ứng, cả xác lẫn hồn, một cách khiến chàng nghĩ là nàng thích chàng.

Chàng không biết lúc nào sẽ lại có được cái may mắn ấy lần nữa, nhưng chàng có thể chờ đợi. Và cũng cần nói là có một giới hạn cho những việc chàng có thể làm, với Molly bên cạnh. Ít ra cũng nên cảm ơn bà Margaret Harrison. Bà chăm nom cho đứa cháu ngoại của bà, như vậy có nghĩa là Bridget sẽ thành thoi hơn vô số phụ nữ một mình nuôi con.

Mặc dù luôn bận rộn, thiếu ngủ và mệt dừ, nhưng chàng vẫn nhiều lần đi chơi với một vài bác sĩ nữ nội trú. Nhưng không thường xuyên, và quan hệ của họ chỉ là thể xác, chứ không phải tình cảm. Chẳng một ai bận tâm đến một kiểu quan hệ thực sự và làm hao tốn thời giờ. Trường y, cuộc sống nội trú, và sự huấn luyện lâm sàng đã không chừa chỗ cho một sinh hoạt xã hội.

Nhưng chàng không ngót suy nghĩ về Bridget. Từ lâu rồi, nàng đã chiếm lấy trái tim chàng - và điều đó đã không hề thay đổi. Chàng biết rõ điều đó giây phút chàng nhìn thấy nàng trong gian hàng dưới phố. Họ cần ở bên nhau. Việc mua một ngôi nhà ở ngay bên nhà nàng là một sự bày tỏ mà nàng không thể không biết hoặc là gạt bỏ. Nó nói lên rằng chàng đã trở lại và chàng sẽ không rời xa nàng nữa.

Kiên tâm và trì chí thì sẽ thắng được năng, dù có thể nào đi nữa.

Khi đi dạo trong phần còn lại của trang trại để đánh giá tình trạng các gian nhà phụ, chàng đâm ra tự hỏi không biết mình đã nghĩ như thế nào. Một số cấu trúc cũ kỹ thì được lắp ghép cầu thả với nhau, còn một số thì được xây dựng bền chắc bởi các tay thợ cả. Nhưng chẳng có cái gì có thể chống chịu lâu dài nổi với sự khắc nghiệt của những mùa đông ở Vermont.

Kho thóc cần lợp lại mái - nhìn lên phía trên chàng thấy nhiều lỗ trống. Những con cú nhất định là đã làm tổ ở đây, cho phép chúng bay ra bay vào sân mỗi trong các vùng xung quanh. Những tiếng chim cú kêu thất thanh đã khiến cho chàng thức giấc đêm qua.

Chàng nôn nóng thỏa thuận việc giải quyết mà không chú tâm nhiều đến sự giải thích những gì cần phải chữa ngay và những gì có thể chờ đợi của viên giám sát xây dựng, một ông già chu đáo với một giọng mũi New England khó nghe.

Jonas ước tính sơ bộ chi phí sửa chữa rồi sau đó tự bực bội với mình là trước đó đã không hề suy nghĩ về chuyện này. Thà đốt hết đi rồi cho làm lại có lẽ còn đỡ tốn hơn, nhưng chàng sẽ không bao giờ làm thế. Trang trại này đã hiện diện ở đây rất lâu, và chàng muốn chắc chắn là nó sẽ còn tồn tại nhiều trăm năm nữa. Chàng đi theo một con đường bọc quanh một vùng cây cối um tùm. Anh chàng máy kéo có nhiệm vụ dọn dẹp khu hoang dã này đã không làm tới. Bà vợ của ông Hanson mới mất vài năm trước đây sau khi hai người con trai của ông chuyển tới California, nên ông không duy trì nổi trang trại rộng lớn này. Jonas đã mua lại nó - nhà, kho, đồng ruộng và các nhà phụ - với một giá cả phải chăng.

Như vậy cũng tốt. Chàng không cần phải ghi thêm một khoản thế chấp khổng lồ nào vào trong danh sách các món tiền nợ của trường y mà chàng đang thanh toán. Và chàng dự định mở một phòng mạch ở vùng phụ cận Randolph - điều đó không phải là tốn ít tiền. Làm một bác sĩ gia đình, nhất là ở vùng nông thôn, chàng sẽ chẳng bao giờ giàu được, nhưng Jonas không bận tâm lắm về chuyện này. Chàng có nhiều người khách mà chàng đã chữa trị ở bệnh viện New York, và chàng thấy thích cái ý tưởng hành nghề ở một khu vực đang bị thiếu thốn về các dịch vụ y tế. Trên khắp nước Mỹ, có nhiều bác sĩ cao tuổi ở những thành phố nhỏ đang về hưu khiến cho cộng đồng phải gặp khó khăn trong việc tìm người thay thế. Chàng nghĩ là mình đang có một cơ hội tốt như bất cứ ai khác để sinh sống.

Nhưng... hãy giải quyết tuần tự, bắt đầu bằng cái mái nhà trên đầu chàng đây. Khi đã làm xong những sửa chữa cần thiết thì ngôi nhà cổ này sẽ trở nên hoàn hảo để xây dựng một gia đình. Với người phụ nữ duy nhất mà chàng thương yêu.

Một lần nữa Jonas nhìn cái cổng trước xập xệ và thở dài. Trước khi dắt ai kia qua ngưỡng cửa nhà mình, chàng phải thay thế cái cổng này đã.

Cả buổi chiều hôm ấy chàng cứ loay hoay ở ngoài vườn nhà mình, xem xét cái kho và một đồng củi đã bị vơi đi một cách thảm hại. Số củi này được dùng để chất lên cái giá cắt củi phía trên cổng vòm mà lâu nay chẳng được nạp vào. May thay, một người nào đó đã đổ một đồng củi vào trong nhà kho để chờ cho khô ráo qua mùa đông - có lẽ là anh chàng làm vườn. Củi này đã sẵn sàng để chẻ ra, vì chúng đã được cưa thành những đoạn dài sáu tấc.

Jonas nghĩ là mình có thể bắt đầu với những cây củi này. Chàng có thể vận động, nhưng đã không chẻ củi từ lâu. Chàng bước vào trong kho, tìm một cái rìu, và thấy nhiều cái treo trên cây đà thấp. Các lưỡi kim loại cùn ánh lên trong bóng tối, chàng dùng một ngón tay để thử trên mép rìu.

Ồ. Bén lắm. Rõ ràng là ông lão Hanson đã chăm chuốt kỹ bộ dụng cụ của mình, cho dù ông chỉ sử dụng rất ít. Chàng nhặt ngẫu nhiên một chiếc rìu, dựng nó bên ngoài, rồi trở vào kho khuôn ra thật nhiều củi.

Chàng đặt thanh củi đứng trên một đầu, nhấc cái rìu và vung lên, chẻ phăng thanh củi thành hai mảnh bằng một nhát rìu ngọt ngào với một tiếng chát sắc gọn và vui tai. Hà, chàng nở rộng nụ cười với chính mình.

Được chẻ làm đôi, rồi làm tư, những cây gỗ bốc mùi thơm thanh khiết và nhẹ nhàng như bầu không khí của Vermont. Chàng chắt những cây củi chẻ thành một đồng sọc sài để rồi xếp lại sau đó, chàng hân hoan với việc lao động chân tay, và mình chàng nhể nhại mồ hôi.

Jonas dừng tay để kéo áo ra khỏi chiếc quần jean và cởi nút áo ra. Tệ quá, chàng chẳng có một chiếc khăn tay nào nhưng chàng có thể cởi chiếc áo ra để lau mặt. Chàng sẽ thấy ấm người lên nếu tiếp tục làm việc.

Chàng cởi áo, lau mồ hôi trên mặt, rồi treo trên một cành cây gần đấy. Sau đó chàng quay trở lại với công việc một cách đầy hăng say. Chàng không hề nghĩ là có người nào đó đang đứng nhìn mình.

Bridget đặt chiếc ống nhòm xuống, nàng cảm thấy vô cùng tội lỗi. Nàng ở cách xa Jonas hàng trăm thước, nhưng dù là thế - nàng biết rằng chàng không nghĩ là nàng đang có ở đấy.

Lúc đầu nàng đã không biết đến âm thanh ấy, tưởng rằng đó là một người làm vườn mà chủ đất thuê để trông chừng nơi này, đang cần cù làm việc. Nhưng âm thanh chẻ củi đều đặn thu hút sự chú ý của nàng và làm át tiếng chim hót. Nhìn chung quanh và hướng ống nhòm vào hướng tiếng động, nàng nhìn thấy Jonas... và không thể nhìn đi nơi khác được nữa. Một cái cây đổ đã tạo ra một đường nhìn trống trải tới trang trại của chàng và nơi chàng đang chẻ củi.

Với bộ ngực trần, chàng ta trông thật đẹp trai với vô số những cơ bắp rắn rỏi và gân guốc. Hai cánh tay chàng căng đầy do sự vung múa chiếc rìu, và tất cả những gì mà nàng có thể nghĩ tới là tuyệt vời làm sao khi được ôm vào trong hai cánh tay ấy và được chàng hôn. Nàng đã cảm nhận được sức mạnh nơi cái thân hình có trang phục của chàng, thậm chí nàng đã đánh bạo vuốt ve thân hình ấy đôi ba lần, nhưng được nhìn thấy chàng như thế này mới thật là choáng ngợp.

Jonas buông chiếc rìu xuống và bước tới cành cây nơi chàng treo chiếc áo, sau đó lấy chiếc áo lau mặt mình. Chàng lấy hai bàn tay ép mái tóc ướt mồ hôi về phía sau, làm hiện rõ khuôn hình của gương mặt gồ ghề, và chàng chống hai bàn tay lên hông đứng thờ.

Bridget run lên nhưng không phải vì lạnh. Thật ra, nhìn thấy chàng như thế này đây cũng đủ khiến nàng run rẩy.

Chàng bước trở lại nơi gốc cây, cầm cái rìu lên và tiếp tục làm việc. Chát. Thích. Chát. Thích. Chàng chắt mớ củi chẻ thành một đồng càng lúc càng cao bên cạnh gốc cây. Mỗi lần chàng vung chiếc rìu lên qua khỏi đầu và các cơ bắp của chàng siết chặt lại cho một nhát chẻ trước khi hai tay giáng xuống, tim nàng như bị hẫng đi một nhịp.

Không phải là nàng chưa từng nhìn thấy một người đàn ông chẻ củi nhưng Jonas quả thật là gợi cảm trong khi làm công việc này. Nàng có thể nhìn thấy là chàng đang mệt - cái bụng thẳng cứng, hằn lên những thớ thịt, sự lõm vào và nẩy ra ngang chỗ thắt lưng của chiếc quần jean khi chàng thở mạnh hơn. Bầu không khí mát lạnh mùa xuân làm se chặt thêm bộ ngực đàn ông

phẳng lì của chàng - và cuối cùng, dường như cái lạnh đã thắng.

Jonas lựa lấy một thanh củi cuối cùng - thanh to nhất - và chẻ nó với một nhát mạnh khiến cho hai mảnh văng trên đất. Chàng ngồi xuống trên gốc cây, thở một hơi dài mà nàng tưởng như có thể nghe được, rồi đứng lên và đi lấy chiếc áo của mình.

Bridget nhìn chàng cài nút áo, cảm thấy một sự trù mẫn ở ngay nơi mình qua cái động tác giản đơn ấy. Nàng dễ dàng hình dung ra chàng cũng đang cài nút giống y như thế... sau một buổi chiều ân ái cùng nhau. Ôi chao, nàng rất khao khát điều này. Nàng bỏ rơi cái ống nhòm xuống nhưng sợi dây đeo vẫn còn vướng lại. Cái giạt đột ngột ở đằng sau gáy kéo nàng trở về với thực tại.

Nàng không đưa ống nhòm lên mắt nữa và cảm thấy bối rối vì sự trơ trẽn của mình. Đúng là không có ai nhìn thấy nàng, nhưng nếu như họ thấy... Bridget quay lại, đi về nhà theo một con đường tắt khiến nàng phải băng ngang lùm bụi. Mấy phút sau, nàng đã ra tới con đường lớn và cách xa trang trại Hanson một quãng an toàn.

Bridget đi vào trong phòng thêu may nơi nàng và Molly thường xáo tung mọi thứ thành một đồng hồ độn tùy thích. Bridget điểm qua các mẫu mền mà Molly đã làm, được gắn bằng đinh rập lên một tấm bảng bắc. Một mẫu còn dở dang, hình con ếch, trông rất đẹp, chỉ trừ các chân quá dài, thông ra khỏi cạnh dưới của bề mặt mười hai inch vuông. Bridget gấp đầu gối một cái chân ếch khăng khiu màu xanh lá cây, rồi ghim nó thành hình một cái chân cò, xong nàng cũng làm như thế với cái chân kia. Thế đấy. Giờ đây con ếch đã trở nên vừa vặn.

Nàng thở dài, không biết phải làm gì tiếp theo về chuyện của Molly. Hoặc chuyện của chính nàng. Mùa xuân ngắn ngủi và tươi đẹp sắp đi qua - bây giờ đã gần hết tháng năm. sắp đến mùa hè rồi, mùa mang tới những đoàn du khách đông đúc. Cửa hàng chắc chắn là sẽ có nhiều thu nhập, nhưng nàng chẳng ngại việc để bà Dutton trông coi cửa hàng trong lúc nàng đi đâu một chuyến, cùng với Molly hoặc không có Molly.

Không - nàng không thể rời bỏ nơi này để đi đâu được. Nàng đã tình nguyện làm người hỗ trợ cho trường của Molly, và nhà bếp đang cần sơn lại, đây cũng là thời điểm để củng cố sổ sách tài chính của nàng và bắt đầu đóng tiền năm học cho Molly - và, và... nhiều thứ nữa, Bridget tự nhủ. Nàng sẽ chẳng bao giờ hết bận rộn với những cái và này. Tình cảm xao động của mình khiến cho Bridget nghĩ rằng Jonas có ảnh hưởng nhiều với sự bối rối của nàng. Kìa, nàng tự bảo mình. Người thật sự không muốn phải hối tiếc một điều gì khi chàng đắm chán và quay trở về Manhattan đó nhé.

Có thể là chàng đã không nghĩ kỹ khi mua ngôi nhà này - chàng không thể một sớm một chiều trở thành người dân Vermont được. Chàng đã quên rằng mùa đông ở đây dài như thế nào hay sao? Một người đua xe xuôi dốc hoặc là trượt tuyết băng đồng thì có thể thấy thích: những sườn dốc và đường trượt chỉ cách Randolph chưa tới một giờ chạy xe, và nàng còn nhớ là Jonas rất thích trượt tuyết. Nhưng chàng phải tập sống mà không có những trò vui giải trí ban đêm vui vẻ như ở Manhattan. Nàng cảm thấy mình sẽ không buồn tiếc gì nhiều đối với việc chàng quyết định quay về thành phố khi chàng đắm chán - nàng sẽ không buồn và sẽ không bao giờ buồn.

Hừm. Chàng có vẻ đang chuẩn bị kỹ - chàng đã chẻ củi một cách hăng say. Chỉ có một người đàn ông của Rừng Xanh thực sự mới ra tay chẻ một đồng củi to như thế cả sáu tháng trước khi bắt đầu mùa đông. Dù sao, chàng đã không rời xa quá nhiều nguồn cội của mình. Hoặc là rời xa Bridget. Suy nghĩ lang bang, Bridget tự cảnh báo mình. Dù là với tất cả những kỹ năng thợ rừng, Jonas nhất định không tỏ ra thích hợp để sống ở đây, nhất là khi mùa đông đến.

Jonas chốt xong đồng củi mình vừa chở rồi ngồi trên gốc cây, áo khoác trên vai. Công việc khá nặng nhọc, nhưng chàng thấy vui. Tuy nhiên chàng không quen làm công việc này, và chàng biết rằng tốt nhất là nên uống vài viên *ibuprofen* để cho bắp thịt của mình không bị đau nhức vào ngày mai nhưng chàng chẳng có thuốc men gì cả. Xét trên khối lượng công việc thật lớn ở đây, có lẽ chàng phải mua cả một lọ - à, chàng phải lập một tủ thuốc sơ cứu với đủ thứ thuốc cần dùng. Chàng không muốn cứ mỗi khi cần một miếng băng hay thuốc kháng sinh là phải chạy qua nhà Bridget, dù rằng, cũng như hầu hết các bà mẹ khác, nhất định là nàng có đầy đủ kinh nghiệm với những ca cấp cứu hay bệnh vặt để đáng được cấp một chứng chỉ điều dưỡng.

Bác sĩ, hãy tự chữa bệnh cho mình đi, chàng nghĩ. Jonas nở nụ cười, đứng dậy, phủi các dăm gỗ bám trên quần, rồi đi vào nhà. Chàng xỏ tay áo và cài nút lại rồi băng qua cửa sau để tìm chùm chìa khóa xe.

Chàng quyết định đi xuống phố bằng con đường phía sau, con đường mà chàng chưa từng đi vì mới được làm gần đây. Chủ đất cũ cho chàng biết là con đường này kết nối với một số nông trại trong vùng, cho nên đi ngắm cảnh rất đẹp. Nhưng chàng chẳng muốn vào một nhà ai.

Thật quá sai lầm. Mười lăm phút sau, Jonas phải ngồi sau tay lái mà nhìn một biển cừ ở xung quanh mình. Đàn cừ đi tới một chỗ quẹo, phân tán thành nhiều luồng xung quanh chiếc xe của chàng, rồi chúng dừng lại giữa đường. Chúng chẳng tỏ vẻ muốn di chuyển, ngoại trừ một con thật sự lăm lăm ở bên cạnh chiếc xe, nó cứ chà cọ mõ lông đầy bụi và dính bết vào bề mặt trắng men láng bóng của thanh chắn chiếc xe, và nhìn Jonas bằng một cái nhìn vui vẻ nhưng hết sức ngô nghê.

Chàng đã tính bóp còi nhưng thấy tốt hơn là không nên. Một đàn cừ hoảng loạn còn tệ hại hơn một đàn cừ bất động rất nhiều. Có lẽ chúng đang chờ đợi một mệnh lệnh. Phải nói thế nào để làm cho một đàn cừ di chuyển?

Jonas lớn lên ở một nơi cách Randolph hai thành phố chứ không phải trong một nông trại, dù chàng đã biết cưỡi ngựa, tuy nhiên, chàng chẳng biết một tí gì về cừ cả. Suy nghĩ một chút, và chàng thấy tình cảnh bế tắc của mình cũng vui vui. Hừm. Nên hò như với đàn bò, hay nên suyt như với đàn chó?

Chàng chồm người ra ngoài cửa xe, la lớn: “Hò! Suyt!”.

Con cừ lăm lăm đang cọ mình vào thanh chắn mà chẳng chút nhúc nhích. Tuy nhiên, Jonas đã thu hút sự chú ý của một vài con khác, những con này kêu be be, hấp háy mắt nhìn chàng, rồi ép mình vào nhiều hơn nữa, khiến chàng không mở được cánh cửa xe.

Chàng bị kẹt lại đây. Jonas vội lấy chiếc điện thoại di động. Chàng cũng có thể giải trí bằng cách chụp một tấm ảnh các con cừ này rồi gửi đến cho ông bạn Del Anzalone của mình, một bác sĩ nội trú mới trong bệnh viện. Điều mà Del, một con người Brooklyn thuần túy, biết nhiều nhất về loài cừ là một miếng thịt cừ vừa chín lòng đào.

“Đứng yên!”. Jonas bảo con cừ gần mình nhất. Chàng mở máy điện thoại và bấm chụp hình đúng lúc con vật đang đi tới. Tấm hình bị mờ. Chàng xóa đi và chụp tấm khác. “Tuyệt rồi. Cám ơn, cô Cừu”. Jonas bấm số của Del và thêm vào một câu: “*Lạc giữa đàn cừ ở Vermont*”. Chàng gửi đi và chờ trả lời, mấy ngón tay chàng gõ gõ trên tay lái trong khi đàn cừ đi vòng quanh.

Chẳng có tin tức gì. Có lẽ Del đang bận - bệnh viện luôn luôn bận rộn.

Jonas thở dài lắm lắm. Ai trông coi ở đây? Đàn cừu này ắt phải có chủ. Một đàn cừu mệnh mông thế này không thể lang thang mà không người cai quản, cho dù là ở xứ Vermont.

Như để trả lời cho câu hỏi thầm của chàng, một nhân vật kỳ dị nhưng không xa lạ xuất hiện nơi khúc quanh, tay cầm một cây gậy móc bắt cừu. Một bà già ăn mặc sắc sỡ với những bím tóc dài đã bạc - một con người mà chàng nhớ ra nhưng không biết đã gặp ở đâu - à, phải rồi. Bà Dotty Pomfred, người cung cấp len cho cửa hàng của Bridget.

“Ơ này!”, Jonas chồm người ra ngoài vẫy chào.

“À, ra là cậu!”. Bà Dotty lên tiếng một cách hững hờ. Chàng hơi bức mình nhận thấy bà ta không vội đi về phía mình. Chàng nghe tiếng bà ta huýt gọi, rồi chàng trở mắt nhìn thấy một chú chó vằn đen trắng nhảy lên... và thông dong bước đi trên lưng mấy con cừu.

Theo các mệnh lệnh huýt sáo của bà, con chó đuổi đàn cừu ra khỏi chiếc xe của Jonas rồi đi theo một gò đất nhỏ để ra đồng cỏ, tại đây mấy con cừu dồn cục lại, sợ hãi nhìn con chó. Một con cất tiếng be be rầu rĩ, con chó trừng mắt nhìn nó cho đến khi nó nín thình. Mãn nguyện với công việc của mình, con chó ngồi xuống và giữ nguyên đàn cừu tại chỗ chỉ bằng uy lực của bản thân nó.

Jonas bước ra khỏi xe, cười lớn. “Tôi chưa hề thấy một chuyện như thế này. Bà mua con chó này ở đâu vậy?”.

“Nó được sinh ra trong trại của tôi. Nhưng mẹ nó có gốc New Zealand. Tên nó là Kiwi”.

Bà nhìn Jonas một cái có vẻ như muốn hỏi “còn cậu thì sao?”

Chàng bước tới, bắt tay bà và nói, “Tôi là Jonas Concannon. Rất vui mừng được gặp bà. Thực ra, chúng ta đã gặp nhau trước đây rồi, nhưng chỉ chốc lát thôi”.

Bà ta nhướn mày giễu cợt “Có à?”.

“Tại cửa hàng của Bridget O’Shea. Hồi tháng ba”.

“Cậu làm nghề... thêu đan à?”.

“Ồ, không. Tôi chỉ tình cờ dừng lại ở đây. Bridget và tôi - phải, chúng tôi đã quen nhau một dạo trước đây”.

“Tôi hiểu rồi”. Bà ta chăm chăm nhìn Jonas, bàn tay vân vê một lọn tóc đuôi sam dài của mình. “À, bây giờ tôi nhớ ra cậu rồi. Tôi là Dotty Pomfret. Trại của tôi ở ngã này”. Bà ta chỉ tay, không phải hướng chàng đang đi.

“Bà cần mua gì dưới phố không? Tôi đang đi xuống dưới đó”.

“Cậu thật tử tế”. Bà tươi cười nhìn chàng. “Cậu có cây bút không? Để tôi ghi ra. Quả thực, tôi có mấy thứ cần mua. Cậu có thể bảo tính tiền theo tên tôi. Được chứ? Chiếc xe cũ của tôi không chạy được, tôi sẽ biết ơn rất nhiều nếu cậu...”.

“Không có gì đâu”, Jonas vội nói. Chàng ta có cảm giác bà Dotty Pomfret có thể bảo chàng làm bất cứ điều gì và chàng sẽ vâng lời, giống như đàn cừu nghe theo con chó vậy.

Chàng tìm thấy một cây bút và một mẫu giấy trong ngăn đựng găng tay, và ghi nhanh những gì bà nói, chàng vui mừng thấy là phần lớn những thứ này có thể mua ở tiệm thuốc tây.

“Cô em của tôi và tôi ít khi đi xuống dưới phố”, bà Dotty nói, “cho nên cậu thật tử tế. Cậu cần gì thì cứ nói. Tôi sẽ đan cho cậu một chiếc áo len”.

Bà ta nhìn chàng từ đầu đến chân một cách khiến chàng khó chịu, nhưng chàng không nghĩ là bà đang làm phiền mình. Hơn nữa, chàng đang được cân đo không theo kiểu vật chất.

“Về nhà thì tôi gầy móm ngay, và đến mùa thu là xong đấy”.

Lần đầu tiên, Jonas để ý nhìn những thứ bà đang mặc trên người: một chiếc áo len lưng thụng, xấu xí dài xuống đến đầu gối, đan bằng một thứ len kỳ dị, lốm đốm những màu sắc loạn xạ. Trong không giống một chiếc áo, mà là một công trình nghệ thuật.

“Bà không cần phải làm thế”, chàng vội nói. “Tôi vui mừng được giúp mà”.

Tối hôm ấy, bà Dotty và Elizabeth kiểm lại các túi hàng mà Jonas mua dưới phố về và lấy từng thứ một từ trong túi ra.

“Cậu ta mua đủ cả các thứ ghi trên giấy”, bà Dotty vui mừng nói. “Tốt lắm”.

Ngồi dưới đất giữa hai bà già, con chó ve vẩy chiếc đuôi.

“Tao không nói mày đâu”, bà Dotty bảo. Con Kiwi thất vọng nhìn bà. “Con ngốc. Dù sao mày cũng là con chó ngoan”.

“Cậu thanh niên này tử tế thật nhỉ”, bà Elizabeth đáp lại. “Chị bảo anh ta đẹp trai hả. Bà có nghĩ là anh ta thật xứng với Bridget không?”.

“Dường như họ đã quen nhau trước rồi ấy”.

Bà Elizabeth nhướn mày. “Thế ư?”.

“Này, này”, bà Dotty nói tiu nghỉu. “Không đợi mình đóng vai Thần Ái Tình đâu”.

“Vui nhỉ”.

“Tai họa đấy. Người ta cần phải nghĩ về mọi việc cho đúng, nếu không, họ cũng chỉ là những con cừu thôi”.

Bà Elizabeth cười lạnh lẽ. “Em nghĩ chị nói đúng đấy”.

“Dù sao, tôi cũng chẳng được biết nhiều về cậu ta. Cậu ta là người Vermont nhưng đã không lớn lên ở Randolph”.

Bà Elizabeth gật đầu. “Bridget là một đứa con gái tử tế, tôi nghe nói thế, nhưng mẹ của nó thì không ai chịu nổi. Bà Margaret Harrison tự cao tự đại lắm. Bà ta làm ra cái vẻ... trên trời”.

“Đúng, tôi thấy rằng bà ta cao ngạo, mà hầu hết mọi người đều thấy thế”.

Bà Elizabeth thở dài. “Tôi không nghĩ là bà ta nói tốt gì cho chúng ta đâu”.

“Cũng hay. Mình sẽ không phải nghe chuyện ngồi lê đê mách. Chị pha trà nhé?”.

“Mình có trà à?”.

Bà Dotty đứng dậy rời chiếc bàn phủ vải ô vuông và nhìn vào trong hộp đựng trà. “Còn lại vài túi trà hoa cúc đây”.

Bà Elizabeth thở dài. “Được. Cho vào ly của em một tí ụyt-ki nhé”.

Bà Dotty nhìn em mình ngạc nhiên. “Sao vậy?”.

“Để khử mùi trà”. Bà Elizabeth cười lớn. “Em không thích trà thảo mộc”.

Mấy ngày sau...

Bên ngoài, Bridget ngồi nghỉ trên các bậc cấp cái cổng âm đậm của ngôi nhà, sững sờ một lát vì sự sinh động của màu xanh bao trùm lên trên thung lũng và các ngọn đồi chập chùng. Màu xanh lục của mặt đất tương phản rực rỡ với màu xanh lam của bầu trời; không khí trong trẻo một cách kỳ lạ và phảng phất hương vị mùa hè.

Nàng đưa tầm mắt chiêm ngưỡng cảnh trí xanh tươi quanh mình. Cảnh quan tạo sự tươi trẻ này khiến cho nàng thấy nhẹ hẫng đôi chân. Nàng quan sát cha mình đang làm việc với chiếc máy kéo bên cạnh nhà kho. Nàng mỉm cười thấy ông trong bộ quần áo lao động vải thô, bàn tay đầy dầu mỡ và một chiếc mũ rom trên đầu.

Về bản chất, ông vẫn là một nông dân, mặc dù tất cả những tiền bạc mà ông kiếm được qua việc bán đất cho các kẻ xứ khác đến đây xẻ những con đường lớn để giữ gìn lại những vùng cảnh quan nguyên sơ của họ. Là con người bình dị, khoan hòa, ông Bill Harrison là sự trái ngược hoàn toàn với bà vợ ông, và là sợi neo vững chắc giữ cho bà Margaret Harrison không trở thành huênh hoang với cái ý thức tự hào quá đáng về tầm quan trọng của mình.

“Này, Bố!”, Bridget vẫy tay chào ông.

Ông nhìn ra, thoáng ngạc nhiên, rồi chùi hai bàn tay trong chiếc mù xoa trắng muốt. Bridget có thể nghe tiếng mẹ mình gọi lớn khi bà nhìn thấy cảnh này. “À, chào hoàng hậu!”, ông cười và nhìn về phía ngôi nhà màu trắng. “Tôi đến đây mà!”. Ông nói lớn, rồi ông quay về phía Bridget. “Molly vừa mới đến tìm con đây”.

“Nó có nói là nó cần gì không, hử bố?”. Nàng cau mày.

“Không, bố... À, nó kia rồi”. Mắt ông đảo quanh tìm kiếm và nhìn thấy đứa cháu ngoại mình ở bên kia đường. “Nó vừa đến chỗ chòi gỗ”.

Bridget nhìn thấy Molly trên lưng con ngựa hồng gần đúng vào lúc Molly cũng nhìn thấy nàng và vẫy chào. “Để con đến xem nó muốn gì nào. Chào bố nhé”.

Molly đón nàng ở nơi thùng thư bên đường. “Con chẳng biết mẹ ở đâu cả”.

“Mẹ gặp ông ngoại nên mới đến đây”. Bridget thường thấy vui là bố mẹ mình sống rất gần mình. Đúng là mẹ của nàng đôi lúc xử sự kỳ quặc, nhưng Bridget thấy tốt hơn là nên làm ngơ trước kiểu hành xử mà bà ta không thể thay đổi. Ngoài ra, ai ai cũng cảm thấy thế về mẹ của mình cả. “Ông ngoại nói là con đang tìm mẹ”.

“Phải, con muốn mẹ cưỡi ngựa đi chơi với con”. Nó vừa nói vừa chồm người tới trước. “Đi, mẹ. Để con khỏi có cái cảm giác cưỡi ngựa một mình”.

“Con ơi, mẹ cũng muốn lắm chứ, nhưng mẹ còn phải làm vô số công việc ở nhà”, nàng nói với một chút tiếc rẻ trong nụ cười của mình.

“Đã lâu lắm mẹ không cưỡi ngựa đi chơi với con mà”, Molly năn nỉ. Bridget biết là nó nói đúng. Nàng không còn đi với nó nữa từ khi nàng được biết là Jonas đã mua trang trại kế bên. “Mẹ đi với con, rồi khi mình trở về con sẽ làm phụ việc nhà với mẹ... Con hứa mà”.

“Để xem...”. Bridget ngập ngừng, và Molly biết là mình đã thắng.

“Mẹ vào thay đôi giày ống đi, còn con sẽ đi thắng con Flash”. Không đợi Bridget đồng ý, nó đã gò cương con ngựa hồng nhỏ lại để đi tới chỗ con ngựa lớn đằng sau cái chòi gỗ.

Bridget liếc nhìn bầu trời không mây cùng với màu xanh mơn mọc của những ngọn đồi, và nhún vai. Thời tiết quá đẹp như thế này mà chẳng lẽ lại cứ ở nhà làm công việc nhà.

Nàng chỉ mất vài phút để cởi đôi săng-đan và mang đôi giày ống, rồi buộc hai tay áo của chiếc áo len quần trên cổ để phòng trời lạnh. Con ngựa tía thường ngày khó bắt đã được buộc sẵn vào nơi hàng rào, yên cương đầy đủ, đang phe phẩy chiếc đuôi vàng hoe xua đuổi lũ ruồi. Molly khúc khích cười khi thấy cái vẻ ngạc nhiên trên gương mặt của Bridget.

“Con đã buộc nó sẵn để phòng khi mẹ quyết định đi”, Molly tinh quái giải thích.

“Nhưng đừng có quên là con đã hứa giúp mẹ làm việc nhà đấy nhé”. Bridget cười, tháo sợi dây cương buộc nơi cọc rồi nhảy lên yên. “Con dẫn đường đi. Flash và mẹ sẽ theo sau”.

“Đi theo con đầu đàn nhé”, Molly ngoái cổ qua vai nói lớn rồi điều khiển con ngựa hồng đi ngang qua cổng.

Họ chạy qua một đồng cỏ xanh rải rác những chòm hoa dại, rồi lội qua một con suối nhỏ để vào trong rừng cây thích. Một tán lá dày đan kết trên đầu khi Molly bắt đầu vòng quanh các thân cây lớn, tránh né những cành cây đang đe dọa quất vào những người không cảnh giác.

Đến khi cây đã thưa dần thì một vách đá sừng sững hiện ra trên đường đi của họ. Bridget cho con ngựa tía đi chậm, nhưng Molly không ghìm ngựa mình lại mà cho con ngựa hồng băng qua phần vách thấp. Còn Morgan uyển chuyển phóng qua phía trên chướng ngại một cách dễ dàng, còn thừa cả mấy tấc. Bridget cảm thấy ghen ghen tự hào trước tài cưỡi ngựa thành thạo của con gái. Nàng cũng thúc con ngựa của mình vượt qua tường đá một cách gọn gàng.

Molly đang ghìm cương ở phía bên kia chờ đợi, con ngựa hồng nhỏ phì hơi và khịt mũi, nó vẫn còn khỏe khoắn để đi thêm nhiều dặm nữa, nhưng ngoan ngoãn đứng chờ mệnh lệnh. Bridget thấy vẻ phấn chấn trên gương mặt con mình, và nàng đoán sắc mặt nàng cũng vậy.

Molly toét miệng cười. “Mẹ đi chơi có thấy vui không?”.

“Con đang nghĩ gì vậy?”, Bridget cười, gò cương con ngựa tía lại bên cạnh con gái mình. “Con đã cưỡi con Satin bao lâu rồi?”.

“Ông ngoại và con đã tập cho nó từ đầu mùa xuân. Nhưng con muốn làm cho mẹ ngạc nhiên”, Molly tươi cười.

“Con làm mẹ ngạc nhiên thật đấy!”.

“Ông ngoại nói rằng nó là một con ngựa nhảy giỏi, nhưng mà rồi con Satin có thể làm bất cứ

việc gì". Molly vượt vượt trên cổ con ngựa.

"Gần như bất cứ việc gì chứ", Bridget chữa lại.

"Vâng, gần như thế", Molly nhượng bộ, nhú mũi bày tỏ thái độ. "Con có thể trình diễn nó vào mùa hè tới. Tất nhiên, chúng ta cần có một xe moóc chở ngựa".

"Chuyện nhỏ mà, không tốn kém gì đâu", Bridget trêu chọc.

"Mình có đủ tiền không?". Molly đột nhiên trở nên nghiêm túc.

"Ồ, chúng ta có đủ khả năng mua một cặp bánh và một cái thùng. Để rồi xem".

"Nói thật đi, mẹ. Ông ngoại bảo rằng...".

"Vậy thì con hãy nói chuyện ấy với ông ngoại". Bridget thở dài. Nàng muốn tự mình xoay xở mà không cần phải mượn tiền của cha mẹ.

"Con đã bàn về việc trình diễn con Satin", Molly nói. "Ông ngoại nói rằng ông có thể tìm một xe moóc cũ rồi chúng ta sửa lại".

"Ý con nói là ông ngoại sẽ sửa lại, phải không?", Bridget thúc con ngựa tía đi bước một, nàng thử ước tính một chiếc xe tải cũ để chở ngựa giá bao nhiêu và nàng sẽ phải đánh liều tiêu hết bao nhiêu số tiền tiết kiệm của mình.

"Chúng ta phải mua chiếc xe ấy trong mùa hè này để đến mùa hè năm sau là tất cả đã sẵn sàng", Molly ngập ngừng đề nghị.

"Trước hết là phải biết tốn hết bao nhiêu đã. Mẹ thực sự không biết đấy".

"Con có nên nhờ ông ngoại tìm một chiếc trên danh mục Craigs hoặc trên các báo quảng cáo hay không?". Molly nhìn mẹ mình với nhiều hi vọng.

"Mẹ sẽ nói với ông về chuyện này", Bridget hứa.

"Khi nào mẹ?".

"Tối nay mình sẽ tới dùng bữa với ông bà. Như vậy có kịp không?". Đôi mắt màu hạt dẻ giấu cợt của nàng long lanh khi nhìn thấy niềm vui hiện rõ trên đôi mắt tròn xoe mở rộng của Molly.

"Dạ", Molly đáp khẽ.

Trong lúc họ phóng ngựa qua một chòm cây nhỏ, ánh sáng mặt trời tuôn dài theo các cành lá để in dấu trên mặt đất. Những chiếc lá mùa thu năm trước tạo nên một tiếng sột soạt vui tai bên dưới vó ngựa. Trên cao, một con chim giẻ cùi cất tiếng khàn khàn, nó chuyển từ cành này sang cành khác để đuổi theo họ.

"Quả thực là ông ấy chẳng để chậm mất một giây", Molly lầm bầm.

"Gì thế?", Bridget ngơ ngác nhìn con gái mình.

"Đặt những báo hiệu mới để thông tri tài sản của ông ấy". Molly khoác tay chỉ một tấm bảng mới màu trắng đóng đinh vào một thân cây gần hàng rào. CẤM SĂN BẮN VÀ XÂM NHẬP.

Bridget tái mặt vì nhận ra rằng họ đang cưỡi ngựa đi vào vùng đất của Jonas. Trong quá khứ, những đường ranh giới chẳng bao giờ được tôn trọng. Từ khi còn là một cô gái nhỏ, nàng vẫn đi trên con đường này. Cái khác lần này là họ đã nhảy qua hòn đá chắn chứ không đi qua cổng.

Ông Hanson cũng đã cấm bảng CẤM XÂM NHẬP như vậy, nhưng ông đã để cho các tấm bảng này mục nát qua thời gian đến mức lớp sơn đã bong rã và ông cũng chẳng bao giờ có ý định hăm dọa hàng xóm của mình. Bridget không biết là Jonas có làm như thế không, nhưng tình hình này đã khác đi rồi.

“Ô này, ông ta ở đằng kia!”. Molly suýt nhỏ reo lên. “Đi thôi, mẹ. Mình đi kéo bị ông ta đuổi kịp đấy”.

Bridget vừa kịp nhìn lên ngọn đồi bên phải của họ và nhận ra Jonas đang ngồi trên một con ngựa cao lớn màu hồng. Có lẽ anh ta mới mua nó, giống như mua cái nhà kia vậy, nàng nghĩ. Hồi ở New York City anh ta chưa từng có ngựa. Molly bồng thúc chân vào con ngựa mình. Nó phóng tới phía trước.

“Molly!”. Bridget cố gọi nó lại, đồng thời cố giữ con ngựa của mình cho đừng phóng theo.

Lúc này nàng đang muốn tránh gặp Jonas còn hơn cả con gái nàng muốn tránh, nhưng bỏ chạy như thế thật là ngu ngốc, ngu ngốc và trẻ con nữa. Nhưng Molly đã đi mất. Mặc dù biết tài cưỡi ngựa của con gái, Bridget vẫn không thể để cho nó bươn bả phóng ngựa một mình qua vùng đất chập chùng này như thế.

Khi thấy sự kìm giữ bị buông lỏng ra, con ngựa tía của nàng chỉ thoáng một cái đã đuổi theo con ngựa kia. Tiếng vó thành thịch vang lên trên nền đất cỏ làm át đi mọi âm thanh khác.

Không còn thời gian để nhìn lại sau xem Jonas có đi theo họ hay không. Với cái tốc độ này, Bridget phải tập trung chú ý vào những gì ở đằng trước mình. Nàng biết chắc là Jonas đã nhìn thấy nàng, và có thể đoán ra sự thích thú của chàng khi nhìn thấy họ bỏ chạy.

Chạy được khoảng một trăm thước, họ thấy một hàng rào bằng gỗ trắng, nứt nẻ và thâm sì, chắn ngang lối ra đường lớn. Khi tiến tới gần hàng rào, Bridget rẽ ngựa về phía cái cổng chỉ cách đó chừng vài mét, và cho ngựa đi chậm lại. Nhưng Molly không đổi hướng đi của nó, mà chỉ thúc ngựa phóng qua.

“Đừng!”. Bridget gọi to. “Molly, đừng!”.

Đã quá muộn rồi. Con ngựa và người cưỡi đã sai dài qua cái hàng rào. Họ đáp xuống gọn gàng trên bờ bên kia, với một cái mương lớn nằm ngay trước mặt. Bridget nghe tiếng một chiếc xe tải chạy đến và nàng thét lên hốt hoảng.

Nàng không nghĩ là Molly nghe được tiếng nàng. Dù sao thì cũng không ích lợi gì vì đà phóng của con ngựa sẽ mang họ ra tới đường cái, con Morgan đang dồn hết sức để nhảy qua cái mương.

Con ngựa vừa đáp xuống bờ lầy sỏi thì đúng vào lúc chiếc xe tải leo lên đỉnh gò đất nhỏ. Bridget nhìn thấy Molly rồi rút giật giật dây cương để dừng con ngựa lại, còn người lái xe thì quẹo qua con mương bên kia để không đụng họ.

Con Morgan cố quay gấp lại nên trượt chân trên nền sỏi và ngã xuống. Bridget nghe con gái mình kêu lên một tiếng kinh hãi khi nó bị văng ra khỏi yên và tiếng một người nào đó luôn miệng gọi tên Molly, mà không biết là tiếng gọi ấy từ cổ họng mình thốt ra.

Vì nóng lòng muốn đến với con gái mình, Bridget liều lĩnh cho con ngựa tía nhảy qua cánh cổng hàng rào tại nơi có một ống cống ngầm lớn phủ bằng đất nện gác ngang qua lòng mương trông. Khi nàng đến nơi thì Molly đang nằm bất động trên bờ mương, nó gần như đã rơi khỏi yên trước khi con ngựa dừng lại.

Chiếc xe tải nhỏ cũ kỹ dừng lại cách một quãng đường nhiều mét. Người tài xế, già nua và ốm yếu, hớn hển leo lên bờ dốc nhỏ, vẻ sợ sệt hiện rõ trên gương mặt ông ta bên dưới màu da rám nắng.

“Con bé không biết từ đâu phóng ra, tôi không dừng lại kịp. Tôi rất tiếc... rất tiếc”, ông ta nói với giọng yếu ớt trong khi Bridget quì xuống bên cạnh con mình. “Nó bị thương có nặng lắm không?”.

“Tôi không biết nữa”, giọng nàng run lên vì lo lắng. Nàng sờ vào đũa con gái đang nằm bất tỉnh. “Molly?”.

“Đừng xê dịch nó!”. Một giọng nói quen thuộc vang lên, và hai cánh tay mạnh mẽ đẩy Bridget ra.

Bridget đã quá sốc trước gương mặt trắng bệch và đôi mắt nhắm nghiền của Molly đến nỗi không còn phản đối được khi Jonas giành quyền chủ động. Bị choáng váng, nàng đã không chất vấn về quyền hạn của chàng trong việc này. Nàng nắm chặt hai bàn tay lại âm thầm cầu khẩn cho Molly đừng bị thương nghiêm trọng.

“Tôi có giúp gì được không?”. Người tài xế già cúi xuống bên trên họ, lo lắng theo dõi Jonas thăm khám kỹ càng cho Molly mà không nhắc cao hay xoay trở con bé. Cung cách trầm tĩnh và chuyên nghiệp của chàng khiến cho Bridget yên tâm, dù đang lo sợ. Nếu như chàng không có mặt ở đây... nàng không muốn nghĩ về điều đó.

“Gọi xe cứu thương”. Jonas rút chiếc điện thoại ra khỏi túi áo và đưa cho Bridget mà mắt chẳng nhìn vào nàng hay người tài xế xe hàng. Chàng ta hoàn toàn tập trung vào Molly, hai con mắt nó vẫn còn nhắm nghiền.

“Ít nhất nó cũng đã bị một chấn động mạnh... và còn có thể bị tổn thương ở cổ hoặc xương sườn, về nội tạng, tôi không thể biết là có chuyện gì không. Nó phải được nằm cố định trên một cái cáng và chúng ta phải đưa nó đến một bệnh viện tốt có các bác sĩ chuyên gia về chấn thương”.

Hoảng loạn, Bridget cố nghĩ ra cái tên của một bệnh viện lớn gần nhất và liên lạc được với tổng đài cấp cứu 911, nơi đây xác định rõ vị trí của họ và cho biết một chiếc xe cứu thương đã lên đường.

Mi mắt Molly chớp chớp mở ra và nhìn vào Bridget, rồi nhìn Jonas. “Chuyện gì vậy?”, nó lẩm bẩm. “Satin đâu rồi? Nó có sao không?”. Nó rướn người để ngồi dậy, rồi lại nằm trở xuống, thở gấp. “Nó có bị gãy chân không? Con không ngờ là con đã... Mẹ ơi, đừng khóc”.

“Lạy Chúa... nó đã tỉnh rồi... và còn nói chuyện được. Tốt quá, phải không?”. Bridget vừa nắm bàn tay con mình vừa nói với sự xúc động cực điểm. “Nằm yên đi, con yêu. Jonas, anh thấy thế nào?”.

Jonas nắm lấy cổ tay bé nhỏ của Molly và nghe mạch, xong chàng vuốt nhẹ bàn tay kia trên thắt lưng của nó. “Nó vẫn cần đến bệnh viện. Không ai đoán trước được các tổn thương ở đầu, và như anh đã nói, có thể có những chuyện khác nữa. Nhưng nó không có vẻ đau đớn. Anh nghĩ là nó không bị gãy xương sườn đâu”. Chàng nhìn vào trong đôi mắt Molly. “Molly, con nhắm mắt

lại. Bây giờ mở ra đi”.

Con bé vâng theo những mệnh lệnh bình thản này mà không chút kỳ kèo.

“Đồng tử phản ứng bình thường. Tốt”.

Tất nhiên chàng biết phải làm những gì - chàng là bác sĩ mà - nhưng Bridget thấy ngổn ngang những tình cảm mâu thuẫn. Biết ơn. Lo sợ. Trên hết là tình yêu đối với con gái mình. Bạn sẽ không bao giờ biết được là một đứa con nít có thể yếu ớt - hay gan dạ - như thế nào nếu bạn chưa từng bị đau. Bridget suy nghĩ một cách buồn thảm.

“Tôi mong có thể giúp được điều gì”, người tài xế già lại lẩm bẩm.

Rời mắt khỏi Molly trong giây lát, Jonas nhanh chóng đánh giá người tài xế xe hàng, nhận thấy sự căng thẳng của ông. Vành môi rắn rỏi mím lại thật nhanh, chàng nở một nụ cười thông cảm.

“Có ai đến đón ông được không?”, Jonas hỏi. “Ông không nên lái xe”.

“Tôi có đứa cháu gái”.

“Ông nói số điện thoại cho Bridget, cô ấy sẽ gọi hộ ông”. Chàng lại nhìn xuống Molly, nó nở một nụ cười yếu ớt với chàng.

Đứa con gái của nàng có xem chàng như một ân nhân hay không? Tràn ngập trong sự xúc động gần như quá mạnh mẽ không thể điều khiển, Bridget cảm thấy lóe lên một nỗi ghen tức và oán hận, và nàng tự bảo mình là phải tự chủ. Jonas không phải là đang đóng vai người hùng - chàng đang làm điều phải làm, điều tốt nhất cho Molly. Nàng gọi điện thoại theo sự hướng dẫn của người tài xế già, và ra sức trấn an đứa cháu gái của ông.

Đang run run vì phải cố gắng làm ra vẻ bình tĩnh, Bridget bỗng ngạc nhiên khi thấy Jonas bắt đầu ra lệnh. “Em hãy bắt mấy con ngựa, đưa chúng đi xa khỏi đường cái. Nhốt chúng trở vào chuồng đi”.

“Để Molly ở đây à?”.

“Chúng ta không nên gây thêm một tai nạn nào nữa”, chàng nói lạnh lùng rồi chuyển sự chú ý sang Molly và kết thúc cuộc tranh cãi.

Mặc dù nhận thấy sự sáng suốt và hợp lý trong mệnh lệnh của chàng, nhưng giọng nói của Jonas khiến cho Bridget hơi bức bối. Nàng muốn không nghe lời ngay cả khi nàng lão đảo đứng lên để tuân thủ, hai đầu gối run run và trong lòng thì ảm ức, khó chịu.

Con ngựa hồng cao lớn mà Jonas cưỡi đến đang đứng sau họ, nó được buộc tạm dưới đất. Bridget nắm dây cương dắt nó qua bên kia đường, nơi con ngựa tía của nàng đang gặm cỏ trên bờ mương. Lần duy nhất này, con ngựa bất kham để cho Bridget đi thẳng tới chỗ nó mà không phản ứng, có vẻ như nó biết rằng đây không phải là lúc để chơi trò đuổi bắt. Con ngựa hồng của Molly đứng bên hàng rào bằng gỗ với một đầu gối bị trầy và chảy máu.

Trong khi dắt ba con ngựa đi, Bridget quay nhìn về phía Molly. Nàng dừng lại một chút khi thấy Jonas đang nắm bàn tay con gái mình. Molly đang bình thản nói chuyện với chàng như chẳng có gì đặc biệt. Bridget biết là Jonas đang vờ trò chuyện để theo dõi tình trạng con gái, nhưng nàng không rũ bỏ được sự oán hận tự nhiên khi nhìn thấy mối quan hệ có phần thân thiết giữa chàng với Molly. Trông như thể là chàng ta đang tiếm đoạt vai trò làm mẹ và che chở của nàng - ý tưởng này khiến cho Bridget càng thêm choáng váng, như là nàng chứ không phải Molly, đã

bị va đập vào đầu.

Nàng nghe tiếng còi hụ của chiếc xe cứu thương càng lúc càng lớn dần, và cuối cùng chấm dứt khi chiếc xe qua khỏi ngọn đồi và dừng lại nơi Jonas chỉ.

Trong khi nàng bất lực và lo sợ đứng nhìn thì Jonas và đoàn cấp cứu đưa Molly lên chiếc cáng và đo các dấu hiệu sống dưới sự giám sát chặt chẽ của Jonas.

Chỉ nhìn cảnh thân hình bé bỏng của đứa con mình bị ràng cột, với một cái vòng to cẩn thận đặt quanh cổ, cũng đủ khiến cho Bridget đầm đìa nước mắt. Nhưng nàng không khóc. Nàng ký tên vào các mẫu đơn trên cái bìa kẹp do một nhân viên kỹ thuật đưa cho mà không mấy chú tâm. Nàng cố ép mình phải vững vàng vì Molly, trong khi chỉ chực nôn thốc - hoặc gào lên.

“Bà là mẹ của bé?”, một nhân viên cấp cứu hỏi. “Bà có đi tới bệnh viện không?”. Hai người khác đang thận trọng khiêng cái cáng đưa vào trong xe, trò chuyện với Molly và nó trả lời với họ. Bối rối, Bridget nhìn Jonas.

“Họ gọi em đấy”, chàng chỉ nói có thế.

Nàng thở một hơi dài và đi đến một quyết định. Cũng như chàng, Bridget muốn làm điều gì tốt nhất cho con gái. Nếu để chàng đi với nó thì con bé sẽ có ngay bên mình một bác sĩ và một nhóm người cấp cứu. Giá như có gì bất ổn xảy ra - hẳn là chẳng có gì đâu - họ sẽ chăm sóc cho đứa con nàng theo kiểu nàng không làm được. Và mấy con ngựa thì không thể để cho chúng tự kiếm đường về nhà.

“Tôi sẽ đến đó ngay. Còn bây giờ thì Jonas đi với nó”.

“Mẹ ơi, sẵn sóc cho con Satin nhé”, nàng nghe Molly nói.

“Được rồi, cưng. Mẹ sẽ đến với con ngay”.

Jonas gật đầu và leo lên phía sau xe cứu thương, ngồi bên cạnh Molly trên chiếc ghế xếp mà một nhân viên cấp cứu kéo ra cho chàng. Người tài xế đóng cánh cửa lại và chiếc xe rời đi, vài giây trước khi người cháu gái ông lão đến nơi đón ông về nhà.

Để khỏi mất nhiều thời gian, Bridget gọi cả ba con ngựa vào nhà của Jonas và cưỡi con ngựa của mình đi. Nàng để lại mấy chữ cho bố mẹ nàng khi ấy đã đi đâu rồi - bố nàng thì không có điện thoại di động, còn mẹ nàng thì chẳng nhớ để sạc pin cho máy của bà. Khi đến bệnh viện, nếu có cơ hội nàng sẽ cố gắng điện thoại cho họ.

Bridget chạy tới chiếc xe của mình và chưa được một giờ sau, nàng đã lái xe tới bệnh viện. Nàng chẳng nhớ gì nhiều về quãng đường đã đi qua, ngoài việc cầu nguyện để xin chuộc lấy tất cả những tội lỗi trong quá khứ, trong hiện tại và trong tương lai, miễn sao cho Molly được bình yên.

Các y tá gọi một điều dưỡng dẫn Bridget đi qua một mê cung những căn phòng để đến được phòng của con gái nàng. Molly đang ngồi trò chuyện trên một giường bệnh viện có thanh chắn cao.

Jonas đang ở bên nó. Một lần nữa, Bridget cảm thấy dâng lên một sự pha trộn khó chịu giữa lòng biết ơn và nỗi oán hận.

“Chào cả hai”, nàng bình thản nói.

CHƯƠNG 5

Molly không lộ chút vui mừng. “Này, mẹ”. Nó nhúu mày. “Con bị đau”.

Nó định đưa bàn tay lên chỗ sưng trên trán, nhưng Jonas ngăn lại. “Tất nhiên phải thế. Cháu đã đập vào đầu mình đấy”, chàng bảo nó. “Tuy vậy, bác sĩ bệnh viện nói rằng có nhiều khả năng cháu sẽ không hề gì”, chàng nói thêm. “Cũng may cho cháu là không bị chiếc xe tông phải”.

Molly tỏ vẻ không bận tâm. “Mẹ, con Satin thế nào?”.

“Nó không sao”, Bridget mỉm cười, một màng nước mắt long lanh trong đôi mắt màu hạt dẻ của nàng. “Cũng giống như con, nó hơi bị trầy xước và có lẽ có vài chỗ bầm”.

“Con muốn đi thăm nó”. Molly toan bước ra khỏi chiếc giường nhưng giường quá cao, nó không thể leo ra mà không có người đỡ. Nó đành bỏ cuộc khi thấy Bridget lắc đầu.

“Chưa được đâu. Trước hết con phải hết bệnh đã, sau đó mới lo cho con ngựa của con được”.

Jonas gật đầu đồng ý với Bridget. “Cô y tá nói là cô ta sẽ trở lại ngay. Họ muốn chắc chắn là tình trạng của con bé phải được ổn định trước hết. Molly đã được xếp lịch để chụp cắt lớp CAT, nhưng nó có vẻ không sao cả”.

Bridget vui mừng chờ đợi cô y tá. Nàng không có ý định rời xa Molly. Nàng tiến lại gần hơn, nụ cười yếu ớt và bờ vai run run.

“Con có chắc chắn là không sao chứ, hả cưng?”, nàng thì thầm.

“Con nghĩ là thế”. Molly bắt đầu hoang mang đôi chút. “Con sợ lắm, mẹ”.

“Mẹ cũng thế”, Bridget cười nhè nhẹ. “Tại sao con lại bị như thế?”.

“Con chẳng biết nữa”, Molly rùng mình. “Con không nghĩ là có xe tải ở đó”.

Jonas và Bridget bước tới một bên khi cô y tá quay trở lại.

“Molly, chiếc áo của con đã rách nhiều rồi. Cô phải cắt tay áo đi. Xin lỗi nhé”. Cô ta liếc nhanh về phía Bridget. “Có được không chị?”.

“Được chứ”.

“Cô ấy sẽ làm gì hả mẹ?”, Molly nhìn cô y tá, cảnh giác.

“Cô sẽ làm sạch những vết trầy xước trên tay và chân của con. Vết bẩn và vi khuẩn sẽ gây nhiễm trùng”, cô y tá đáp.

“Con không cho cô làm đâu”. Molly co rút lại trên giường, ánh mắt bùng lên vẻ chống đối khi nó nhìn cô y tá.

“Molly, con phải để cô làm”, Bridget nói để tìm cách dỗ dành Molly.

“Con không cần. Con không muốn cho ai đụng vào người con”, Molly nói lớn.

“Nó cũng búống bình giống như em vậy, Bridget”.

Bridget đỏ mặt. Có thể Jonas nói câu ấy là chỉ để đùa, nhưng nàng không có tâm trạng làm vậy. Cảm giác oán hận lại quay về, nhưng Jonas không nhìn về phía nàng nên không thấy. Bridget thở ra và tập trung suy nghĩ xem cần phải làm gì bây giờ.

“Con không được quyền chọn lựa trong chuyện này, Molly”. Nàng nói một cách cương quyết nhưng ôn tồn. “Ở đây còn có nhiều bệnh nhân khác chờ khám nữa, con phải hợp tác chứ”. Nàng liếc nhìn bảng tên của cô y tá. “Cô Audrey cần phải làm sạch các vết trầy ấy”.

Molly chỉ gật đầu. Cô Audrey nhẹ nhàng nắm lấy tay áo rách của nó, cắt vải cho lộ vết thương ra, nhưng Molly cố giằng lại.

“Molly, nằm yên nào”, cô Audrey kiên nhẫn nói. “Kéo bén lăm đấy”, cô ta cảnh báo.

Thở dài một tiếng lớn, Molly cuối cùng đành nghe theo, và cô y tá bắt đầu làm sạch những chỗ trầy chạy dài gần hết cánh tay của nó.

Khi bôi thuốc sát trùng lên da, Molly rụt lại và Bridget nhăn mặt một cách thông cảm, vì biết rằng thuốc này gây xót.

“Rất quá”, Molly phản đối.

Jonas nhếch một góc miệng, nói. “Đừng nghĩ gì đến thì dễ chịu hơn”.

“Hả?”, nó trừng mắt nhìn Jonas một cách dữ tợn khiến Bridget gần bật cười.

“Nghe đây nhé. Cháu có biết gì về giống ngựa Morgan không?”.

Đây là cách hiệu quả để giải khuây. Nhưng Bridget không biết là Molly sẽ phản ứng ra sao. Nàng nín thở chờ cho đến khi đứa con nàng đột ngột nói.

“Nhiều lắm chứ. Justin Morgan sống ngay ở tại Randolph này - đó là tên một người, chứ không phải con ngựa”.

“Con ngựa này sống ở đâu?”.

“Con ngựa này cũng sống ở đây, nhưng tên nó không phải là Justin Morgan”.

Cô y tá và Jonas nhìn nhau cười bí ẩn mà Molly không hiểu được.

“Vậy nó có tên là gì?”, Jonas hỏi.

Con bé thở phào một hơi bực bội. ““Nó được đặt tên là Figure, về sau, khi nó đã nổi tiếng, người ta chuyển qua gọi nó là con ngựa Morgan”.

“Sao mà nổi tiếng? Nó có gì đặc biệt vậy con?”.

Molly cau mặt, nhưng sự cố gắng suy nghĩ đã làm cho nó quên đi cái đau. “Ngựa Morgan có cái đặc biệt là nó có thể làm bất cứ điều gì. Nó có thể làm việc trong rừng, kéo gỗ, đôi khi nó kéo những khúc gỗ mà những con ngựa kéo khác, to hơn, không kéo nổi, và nó có thể chạy nhanh hơn bất cứ con ngựa nào”.

Trí nhớ của Molly không có vấn đề gì, Bridget nghĩ, và nàng kinh ngạc về khả năng trả lời mau

lệ của con bé.

“Còn gì nữa không?”, cô y tá hỏi. “Cháu làm cho bọn cô phải thấy thích đấy. Mỗi ngày mình nên học thêm một điều gì đó, phải không bác sĩ Concannon?”.

Bridget đoán chừng là chàng đã tự giới thiệu với cô y tá. Điều ấy là bình thường nhưng nàng thấy hơi khó chịu. Audrey quá xinh đẹp và giỏi giang.

“Nó hiền lành như một con mèo con, và là giống ngựa đầu tiên của châu Mỹ”, Molly nói thêm.

Cô y tá chuyển sang sờ sờ chân của Molly, cô rạch hẳn một đường trên ống quần.

“Chưa hết đâu”. Molly ngồi lên một chút. Giờ đây, sau khi làm cho Jonas kinh ngạc về sự hiểu biết của mình, nó muốn mở rộng ra nữa. “Những giống ngựa châu Mỹ khác, như ngựa để cưỡi, ngựa giống tiêu chuẩn và ngựa kiểu Tennessee - tất cả những con này đều có thể tìm thấy một sự lai giống với ngựa Morgan lúc đầu”.

“Bác thấy thích thú đấy. Bác đâu biết là con Satin có một tổ tiên xuất chúng như vậy”.

“Satin đáng nể lắm đó”, Molly nói chắc nịch.

Cô y tá nhìn về phía Bridget. “Đầu gối của nó phải được băng bó. Nó bị một vết rách sâu ở đấy”. Cô ta quay sang lục tìm các phụ tùng y tế trong ngăn kéo, rồi cau mày. “Chán quá. Không có cái nào hết. Tôi sẽ trở lại ngay”.

Khi Audrey đã đứng lên và ra khỏi phòng, Bridget không để mất một giây. Nàng chạm nhẹ trên bàn tay của Molly, bảo “Nằm yên nhé”, rồi kéo Jonas ra ngoài hành lang.

“Anh có thấy là nó cần được khâu ở đầu gối?”.

“Anh không phải là bác sĩ chăm sóc. Anh thực sự không thể nói gì”.

“Nhưng anh có thể yêu cầu cô y tá. Cô ấy phải nghe lời anh chứ”.

Jonas cười nhìn nàng. “Anh thấy Audrey am hiểu công việc cô ấy làm. Dù sao, em là mẹ của Molly. Em hãy hỏi những câu như thế”.

Bridget chỉ nhìn chăm chú vào Jonas và cố gắng kiềm chế sự bức bối. “Jonas, dù sao anh cũng không được dạy tôi bài học làm cha mẹ”, nàng rít lên. Giọng nói của nàng mang vẻ giận dữ. “Không đúng lúc và cũng không đúng chỗ. Anh không biết là anh đang nói gì trong chuyện này đâu”. Giọng nói khàn đi và nàng lau giọt nước mắt. “Làm như là anh không có con, phải không?”.

“Không, không phải thế, nhưng bác sĩ và y tá cũng có thể có những sai lầm”.

“Đừng nói như thế. Molly trước nay chưa hề bị thương tích trầm trọng! Anh đang làm cho tôi phải sợ!”. Nàng muốn hét lên, nhưng rồi nhận thấy chẳng cần làm thế trước mặt chàng ta.

“Hãy bình tĩnh nào, Bridget. Anh xin lỗi. Anh không có ý làm em hoảng sợ. Tất cả cho chúng ta thấy rằng Molly sẽ không hề gì”.

“Vậy thì tại sao họ cho chụp cắt lớp CAT?”, nàng lo lắng hỏi. “Nó không bị chảy máu mà”.

“Để loại trừ khả năng nứt xương sợ. Nó đã bị bất tỉnh, Bridget ạ. Đó là một khả năng. Khám

thực thể không đủ, em à”.

“Jonas ơi, ước gì em đã không cưới ngựa với nó. Nếu vậy thì đã không bao giờ xảy ra chuyện này”.

“Đây là một rủi ro mà”, chàng nói dứt khoát. “Trẻ con thì thường có những chuyện như thế, nhất là những đứa hiếu động như Molly”. Chàng đưa hai tay ra nắm lấy vai nàng.

Bridget những muốn gục đầu vào trong vùng ngực săn chắc của chàng và được thấy hai cánh tay chàng ôm ghì lấy mình an ủi. Nhưng nàng không dám.

Nàng chưa bao giờ nhìn thấy chàng trong tư cách một bác sĩ, và có lẽ sẽ chẳng bao giờ được thấy nếu không phải vì tai nạn của Molly. Nàng bối rối. Có quá nhiều điều nàng chưa được biết về Jonas. Chàng rất khác với một chàng trai tỉnh lẻ mà nàng đã đại dột yêu rất lâu trước đây. Bridget nhìn thẳng vào mắt chàng và chỉ thấy một sự chuyên nghiệp lạnh lùng.

“Nếu có điều gì cần hỏi về việc điều trị cho con em, thì em phải hỏi họ. Anh không là bác sĩ ở đây nên không thể làm việc đó thay em”. Chàng nói.

Nàng đoán là chàng muốn tìm cách giúp đỡ, nhưng nàng đã quá đuối mệt nên không còn có thể suy nghĩ gì thêm. “Ồ, em không biết chắc là nên yêu cầu điều gì. Anh mới ở bên cạnh nó trong lúc khám bệnh. Không phải là em. Em thậm chí còn chưa từng nói chuyện với bác sĩ cấp cứu nữa mà”.

“Rồi em sẽ nói chuyện. Ông ta sẽ trô lại đây để giải thích hình chụp CAT và trả lời các câu hỏi của em. Ông ta sẽ viết bản tường thuật và vị bác sĩ nhi khoa của em có thể cũng cần một bản sao đấy”.

Trầm tĩnh. Bình thản. Chàng nói chuyện có vẻ như chàng nghĩ nàng sắp bị chứng cuồng loạn.

Nàng không phải thế. Đó không phải là phong cách của nàng, và như vậy chẳng có lợi gì cho Molly. “Được rồi, em sẽ hỏi họ”, nàng buồn nản nói. “Nhân đây cũng xin cảm ơn anh vì đã giúp nó giải khuây. Có hiệu quả đấy”.

“Nếu em cần sự đảm bảo thì anh có thể đảm bảo với em, Bridget”, chàng nói với giọng trầm tĩnh. “Con gái em không cho thấy những dấu hiệu chấn thương nghiêm trọng, dù rằng nó có bị nhẹ. Các vết trầy xước đã được điều trị và vết đứt sắp được băng bó”. Chàng đưa bàn tay vẫy chào cô y tá đang quay trở lại. “Anh muốn đi uống một ly cà phê. Em đi không?”.

“Không”.

Chàng xoa vuốt hai cánh tay nàng theo cách không chuyên nghiệp lắm nhưng rõ ràng là có tác dụng an ủi. Nàng cảm thấy dễ chịu hơn một chút. Chỉ một chút thôi.

“Anh sẽ ở lại đây với em cho đến khi họ cho Molly về, được không?”.

Nàng gật đầu và trở lại bên giường với con gái.

Một nhân viên phục vụ xuất hiện để đẩy xe đưa Molly ra hành lang chuẩn bị đi chụp CAT. Bridget đi theo, nàng nắm lấy bàn tay con gái mình qua các thanh chắn và luôn mồm trò chuyện với nó. Họ đi ngang qua trước Jonas. Chàng đang cầm ly cà phê trên tay, trò chuyện với một bác sĩ nội trú. Bridget chỉ nghe loáng thoáng về cuộc nói chuyện, và nó khiến nàng thêm tò

mồ. *Hành nghề bác sĩ gia đình. Bác sĩ Winston đang bận...*

Có thể chàng nghiêm túc khi tính chuyện ở lại nơi này. Thế nhưng chàng sẽ thấy nhớ sự kích động của New York và cái uy tín của văn phòng ở Park Avenue. Ý tưởng này khiến nàng chán nản. Nàng hướng sự chú ý trở về với Molly và nắm chặt bàn tay nhỏ bé trong bàn tay mình.

Họ đi vòng qua khúc quẹo. “Họ sắp làm gì vậy?”, Molly lo lắng hỏi.

“Mẹ không biết, cưng, mẹ chưa từng được chụp CAT, nhưng mẹ biết là không đau đớn gì đâu”.

Chuyên viên CAT hiện ra và bắt đầu giải thích, anh ta xóa bỏ nỗi sợ của con bé bằng một phong cách vui vẻ. “Cháu chỉ cần nằm im và nhìn lên phía trên. Mẹ cháu nói đúng đấy, không đau đớn tí nào cả. Chẳng cảm thấy gì đâu. Chủ yếu, đây là sự chụp hình bên trong đầu của cháu”. Rồi anh ta cười với Molly. “Có gì bên trong đó vậy?”.

Molly nhăn mặt cười vui. “Cháu không rõ lắm. Có lẽ là những bài làm? Những ước mơ của cháu?”.

Anh kỹ thuật viên cười. “À, những cái đó không hiện ra đâu. Nhưng chú sẽ nói cho cháu biết. Cháu hãy nghĩ về một điều gì đó yên lành, và rồi mọi việc sẽ xong xuôi mà cháu không kịp hay. Mẹ của cháu sẽ ở ngay tại đây với cháu”.

“Cháu sẽ nghĩ về chuyện cưới con ngựa của cháu đi trong rừng”, Molly nói ngay. “Đó là chuyện vui vẻ nhất mà cháu biết”.

Bridget cảm thấy một thoáng vui mừng. Nàng không muốn sự ham thích cưới ngựa của Molly bị ảnh hưởng vì vụ tai nạn này, và nàng không muốn con gái mình sợ hãi việc leo lên yên trở lại.

“Ý tưởng hay đó, Molly”, nàng hân hoan nói. Kỹ thuật viên chuyển Molly qua cái giá đỡ để nằm, và Bridget nắm chặt tay con trấn an một lần nữa.

“Sẵn sàng chưa?”, anh kỹ thuật viên hỏi. Molly gật đầu. Anh ta đẩy cái giá đỡ lui vào, và đặt đầu Molly vào trong vòng cung của máy chụp cắt lớp CAT.

“Hãy nhắm mắt lại và nghĩ về con Satin”. Bridget nói dịu dàng.

“Vâng”.

Chỉ vài tiếng lách cách và công việc đã xong mà cả hai mẹ con chẳng ai hay biết. Toán người phục vụ đã trở lại đúng lúc cho nên Molly không phải đợi chờ, và nó lại được đẩy về phòng qua dãy hành lang. Molly ngồi trên chiếc giường có thanh chắn và tỏ ra khá hãnh diện.

“Giông như là ngồi trên chiếc xe diễu hành vậy”, Molly vui vẻ nói. Nhân viên phục vụ và Bridget cùng bật cười vì câu nói này. Khi họ đi tới khúc quẹo và nhìn thấy Jonas, Molly đưa tay vẫy chào chàng ta theo kiểu một hoa hậu.

Chàng vẫy chào trở lại. “Cháu thấy thế nào?”.

“Dễ chịu”, Molly nói với một giọng chán chường. “Con có thể về nhà bây giờ được không?”.

Jonas đi theo cùng Bridget bên chiếc giường đẩy. “Bác sĩ bệnh viện cần phải xem hình chụp CAT của cháu đã chưa. Rồi mẹ cháu còn muốn nói chuyện với bác sĩ, hỏi những gì cần, sau đó thì cháu có thể về nhà”.

“Con chán quá rồi”, Molly nói.

Audrey mở cửa và phụ giúp nhân viên phục vụ đưa cái giường trở về phòng khám. “Nhân đây, cô có mang đến cho con mấy tờ tạp chí để đọc trong khi chờ đợi”. Cô phục vụ nói và đưa cho Molly mấy tờ tạp chí.

Molly cảm ơn Audrey, chọn lấy tờ *Tiger Beat* và nôn nóng lật trang tìm một bài viết về nhóm nhạc mà nó yêu thích.

“Bây giờ đã uống cà phê được chưa?”, Jonas hỏi Bridget.

Nàng thở dài nhẹ nhõm. “Nhất định rồi. Còn việc gì khác để làm đâu”.

“Em biết nó là thế đấy. Đây có thể là một phòng cấp cứu, nhưng cái gì cũng cần phải có thời gian”.

Bridget cười, nhìn về con gái mình. “Molly, con thấy khỏe chứ?”.

“Khỏe ạ”, con bé đáp lơ đãng, mắt dán vào bài báo.

Jonas và Bridget rời căn phòng, đi một quãng ngắn tới các máy bán hàng. chàng vốc trong túi ra một nắm tiền xu, đọc hướng dẫn sử dụng các nút bấm để lấy kem và đường. “Làm theo ý em đi. Dù có cho thứ gì vào cũng chẳng ngon đâu. Nhưng nó nóng”.

Bridget mỉm cười trong khi chọn lựa, nàng cảm thấy dễ chịu hơn về cuộc sống nói chung và về Molly nói riêng. Cà phê chảy vào trong tách, với những gia vị nàng đã thêm vào, rồi chiếc máy kêu khùng khục và dừng lại.

“Của em đây”.

Bridget với tay cầm cái tách. “Cảm ơn”. Nàng hớp một ngụm và nhắm mắt. “Chà, dở quá, nhưng cũng dễ chịu”.

Họ ngồi trên chiếc ghế dài nơi hành lang trong khi Bridget vừa uống vừa nhìn chàng qua tờ báo. Chàng có vẻ thoải mái trong khung cảnh này, nhưng đó là điều tất nhiên.

“Anh là bác sĩ khoa nào, Jonas?”. Cuối cùng, nàng hỏi. “Đến nay em vẫn chưa hỏi anh điều này”.

“Bác sĩ gia đình. Anh học y khoa cơ bản. Xoay quanh các thứ như nhi khoa, lão khoa, chỉnh hình, phụ sản, như em vẫn gọi. Anh là bác sĩ tổng quát, chứ không phải chuyên khoa, chắc em hiểu”.

Nàng gật đầu.

“Anh sẽ nói cho em biết những gì mà anh thấy thích. Đó là một nghề bác sĩ gia đình kiểu xưa, bao gồm tất cả những gì mà anh đã học. Sống trong một cộng đồng và tận tụy suốt đời với sức khỏe của những người dân ở đó”. Chàng nở nụ cười e ngại nhìn nàng. “Anh nghĩ mình còn là một con người theo chủ nghĩa lí tưởng nữa”.

“Không phải đâu”. Bridget lưỡng lự. “Đó có phải là công việc mà anh có thể làm ở New York hay không?”.

Chàng gật đầu. “Anh định làm như thế ở New York, nhưng một bệnh viện ở thành phố lớn thì quá nhiều việc. Và rất nhiều người ở đây đã phải chật vật để có được một sự chăm sóc y tế cơ

bản, và bọn anh nhìn thấy có rất nhiều phiền phức có thể được ngăn ngừa. Mọi thứ, từ những người lớn tuổi bị bệnh tiểu đường không được chữa trị cho đến những cô bé mười mấy tuổi với những đứa con dễ gặp nguy hiểm. Và cả những ca bệnh khó chữa như tiêm chích ma túy, bệnh nhân HIV/AIDS, những nạn nhân của bạo lực gia đình...". Chàng lắc đầu. "Phải, ở miền quê cũng có tất cả những thứ ấy, nhưng ở đây có một chất lượng cuộc sống tốt hơn. Có nhiều chỗ để nghỉ ngơi hơn. Mọi người quan tâm đến nhau nhiều hơn. Anh muốn như thế đấy, Bridget. Và anh nghĩ là mình có thể làm những điều bổ ích".

Thì ra thế. Công việc chàng đang làm, những dự tính cho tương lai, hoàn toàn trái ngược với những gì mà nàng đã nghĩ về cuộc sống ở New York của chàng.

"Em tin chắc là anh sẽ làm được", nàng nói dịu dàng.

Sau khi Bridget tham khảo vị bác sĩ của bệnh viện và được biết là không có bằng chứng nào về vỡ xương sọ hoặc những tổn thương bên trong khác, cuối cùng là dọn dẹp những gì phải theo dõi, Molly được xuất viện. Audrey đỡ giúp nó vào xe lăn, mặc dù có sự phản đối của con bé.

"Cháu đi được mà", Molly nói.

"Xin lỗi, đây là qui định của bệnh viện mà, cưng", Audrey nói. "Bây giờ về nhà thì thoải mái rồi, phải không? Nhớ nghe theo lời mẹ đấy". Cô lấy trong túi sau của chiếc xe lăn ra cuốn *Tiger Beat* mà Molly đang đọc. "Cháu có thể giữ cuốn này. Cô biết cháu chưa đọc xong nó".

Molly cười. "Cám ơn cô. Hi vọng là cháu không phải mặc những bộ quần áo rách này".

"Cháu có thể tắm rửa rồi thay quần áo khi về nhà. Mẹ cháu sẽ lo cho cháu".

Bridget đưa chìa khóa xe mình cho Jonas. "Anh ra lấy xe chạy tới phía trước đi".

Nàng đi bên cạnh Audrey và cám ơn cô vì đã săn sóc con gái mình. Audrey không muốn nhận những lời này.

"Em chỉ làm nhiệm vụ của mình thôi. Rất mừng là cháu bé không bị gì nghiêm trọng".

Jonas dừng chiếc xe lại vừa lúc họ đi ngang qua cánh cửa tự động. Audrey đỡ Molly đứng lên khỏi chiếc xe lăn. Bridget để ý thấy con bé đi chầm chậm, hai chân có phần không vững, một sự tê cứng gây thêm khó chịu cho cái thân thể bầm tím của nó. Rồi chuyện này chuyện nọ, họ đã ở lại bệnh viện một thời gian dài.

Bridget nhìn đồng hồ. Quả thật là đã mất mấy giờ liền.

Molly nhún vai từ chối sự giúp đỡ của Bridget, như muốn chứng tỏ cho Jonas thấy nó đã khỏe hẳn. Nó nghiêng rằng leo lên xe, mỉm cười với Audrey, cô mở cửa xe cho nó và đỡ nó ngồi vào ghế sau.

"Cài dây đai vào".

Bridget nghe tiếng thở dài khoan khoái của Molly khi nó dựa người vào lưng ghế và tìm dây đai. Sau hai tiếng cách, và nó đã cài xong. Bridget bước lên ghế trước và cũng làm như thế. Jonas chẳng nói gì khi cho xe chạy.

Cả ba đều mệt mỏi. Chỉ có sự im lặng trong lúc họ chạy xe về đến ngã ba đường. Rẽ sang trái, họ

sẽ đến chiếc chòi gỗ, còn rẽ sang phải, họ sẽ đi vào thành phố. Jonas cho xe chạy chậm lại gần một bên đường.

Chàng đi bộ quanh quần trên lề con đường dẫn vào chòi gỗ trong khi Bridget đỡ Molly leo xuống khỏi xe. Xuống xe con bé có vẻ đau đớn hơn lên xe vì mình mấy tê cứng và vài vết thương sưng tấy.

Jonas nhìn Bridget có ý hỏi. “Để anh ẵm nó vào nhé?”.

“Không!”, Molly la lên phản đối.

“Mẹ thấy như vậy là đúng đó, Molly”, Bridget nói. Vị bác sĩ ở bệnh viện đã nói rõ rằng Molly sẽ có thái độ hơi nóng nảy, hậu quả điển hình của một sự chấn động dù nhẹ.

Họ vừa đi tới các bậc cấp của chòi gỗ thì tiếng gọi của mẹ nàng khiến họ dừng lại. “Bridget! Trời ơi, chuyện gì vậy? Ba mẹ vừa nhận được tờ giấy của con, nhưng... kia, Molly!”.

Quay nhìn lại, Bridget thấy mẹ mình đang chạy băng qua đường, vừa chạy nhưng vẫn còn giữ một phong thái của quý bà. Nhìn Molly trong ánh sáng chói chang của ban ngày chứ không phải trong ánh đèn huỳnh quang của bệnh viện, nàng mới nhận thấy là con gái mình trông thật thảm hại.

Có một cục u lớn bằng quả trứng trên trán và một vết xước màu đỏ trên má của nó. Chiếc áo ngoài lấm lem, tay áo bị cắt để lộ cho thấy vết trầy đã được quần băng và một dòng máu lờ mờ thấm qua lớp băng. Cái quần jeans của nó đã bị rách ống, chỗ quần băng màu trắng nơi đầu gối hiện rõ trên nền vải xanh. Họ đã phải đưa nó về nhà trong bộ quần áo này, vì thế trông nó có vẻ bị thương nặng hơn là bề ngoài.

“Ồ, thôi”, Jonas nói khẽ, hai môi anh gần như mím chặt. “Mẹ em có vẻ như muốn giết anh kia”.

“Molly, làm sao thế con?”, bà Margaret Harrison hỏi hốt hoảng khi nhìn thấy tình trạng tả tơi của cháu ngoại mình.

“Nó bị ngã từ trên ngựa xuống”, Jonas trả lời. “Bị rách da, trầy xước vài chỗ, và có lẽ nhiều vết bầm, nhưng không có tổn thương nặng”.

“Molly, trông cháu dễ sợ quá”, bà Margaret rên rì. Đây là một câu nói chẳng khiến cho cháu gái bà thấy dễ chịu hơn, Bridget bực bội nghĩ. “Nó có bị sẹo hay không?”.

“Thưa bà, không đâu”, Jonas đáp, cố giấu sự mất kiên nhẫn. “Mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp hết. Molly đã được chăm sóc một cách tuyệt vời. Tất cả rồi sẽ không còn dấu vết gì”. Chàng đưa một cái nhìn cầu cứu về phía Bridget. “Em mở cánh cửa trước để anh ẵm con bé vào nhà”.

Bridget nhanh chóng bước tới mở cánh cửa và giữ lấy cho chàng. Khi nàng sắp đi theo chàng vào trong, bà Margaret nắm lấy cánh tay nàng.

“Mày không để cho nó chữa bệnh cho con Molly đấy chứ?”, bà thì thầm kết tội.

“Anh ấy là bác sĩ đấy ạ”, Bridget bào chữa. “Anh ấy cưỡi ngựa ra ngoài và tình cờ ở gần nơi con bé bị ngã, rồi anh ấy đã cùng chúng con đi vào bệnh viện. Nhưng anh ấy không chữa bệnh cho nó. Những người ở bệnh viện đã săn sóc cho Molly”.

“Tao biết nó là bác sĩ mà...”, mẹ nàng lại nói với giọng gay gắt.

“Nhưng mẹ không biết về những cái khác nữa của anh ấy đâu”, Bridget vừa nói vừa lắc đầu bực tức. “Dù sao cũng chẳng có chuyện gì mới đâu - ồ, mẹ đừng có lo”. Nàng thấy nói cho mẹ biết những điều Jonas nói với mình cũng chẳng ích lợi gì, vì bà đã không thích chàng. Nàng quay lại, đi vào nhà, và mẹ nàng bước theo đằng sau.

Bà Margaret Harrison nhìn khắp căn phòng khách trống trơn, hỏi: “Nó đưa con bé đi đâu rồi?”.

“Vào phòng ngủ của nó chứ còn đâu nữa”, Bridget đáp cắt ngang.

“Nhưng làm sao nó biết phòng ngủ con bé ở đâu?”.

“Con đoán là Molly sẽ chỉ cho anh ấy, mẹ không nghĩ thế à?”, nàng vặn lại. Nàng thấy chẳng buồn giải thích về mối quan hệ đã nảy sinh giữa Jonas và Molly trong bệnh viện.

Dù sao, Molly hẳn là sẽ hãnh diện để khoe căn phòng gác xép của nó. Các bức tường là những công trình chắp vá những tấm burlap thiếp của bất cứ ai mà Molly bốc đồng yêu thích, và Bridget chắc chắn rằng ngôi sao cừ khôi trên tạp chí *Tiger Beat* mà Audrey cho nó sẽ được ghim gắn lên đây.

“Phải, tất nhiên là con nói đúng”, mẹ nàng đồng tình với lời giải thích có vẻ xuôi tai.

Bridget bước tới chân cầu thang dẫn lên căn gác xép. Đúng lúc ấy, Jonas hiện ra ở đầu trên, lưỡng lự một chút và nhìn nàng trước khi bước xuống.

“Nó muốn thay quần áo sạch”, chàng nói.

“Nó cần có người giúp. Tôi lên đây”. Bà Margaret Harrison nói, rồi vội vã leo lên các bậc thang Jonas vừa đi xuống.

Jonas nhìn theo bà, rồi quay sang nói nhè nhẹ “Anh nghĩ là bà ấy đã tỏ ra tử tế”.

Bridget cứng người, hơi tức giận vì chàng đã thốt ra một lời bình phẩm nước đôi như thế vào lúc mẹ nàng có thể nghe được.

Điều bất cứ mọi người trong họ đều rất muốn tránh là khơi dậy những xung khắc ngày xưa mà tốt nhất là nên chôn vùi đi. Dĩ nhiên, như vậy có nghĩa là chúng vẫn chưa được giải quyết, nhưng Bridget chẳng thể làm gì được cả. Bởi vì không thể thay đổi hay sửa lại những gì thuộc về quá khứ. Nàng vẫn tự nhắc nhở mình rằng chàng là người đã bỏ đi mười năm trước. Nàng chỉ có thể tin tưởng nơi chàng tới một giới hạn nào thôi, cho dù chàng đã giúp đỡ cho nàng rất nhiều hôm nay chỉ bằng sự hiện diện ở đây thôi.

Thật ra, điều ấy cũng chẳng chứng tỏ được gì hết. Nàng và Molly đã tự mình xoay sở được vào lúc này, và xét về mọi mặt thì tất cả đều rất tốt đẹp. Chỉ cần nghĩ rằng sự thăng bằng này sẽ bị phá vỡ cũng đủ khiến cho Bridget phải hành động hết sức cẩn trọng.

“Em phải để cho mẹ phụ giúp, Jonas”. Nàng đi qua chàng để tới cầu thang.

“Phải. Anh hiểu. Bây giờ một lần nữa, ta hãy nhắc lại những gì mà em cần biết. Nếu Molly thấy nhức đầu...”. Giọng nói của chàng lại có vẻ lạnh lùng và chuyên nghiệp. Chàng nhắc lại một lần nữa các dấu hiệu cần cảnh giác của các biến chứng do tổn thương đầu, nhưng Bridget chẳng mấy quan tâm. Chàng có vẻ tử tế, nàng suy nghĩ với một nụ cười nhè nhẹ, “... thì hãy cho nó uống hai viên thuốc giảm đau không có aspirin”, chàng nói.

“Được”. Nàng chẳng hỏi khi ấy thì nàng nên gọi cho ai. Rõ ràng Jonas là người ở gần nhất nếu

nàng cần đến - và chàng đã nói đúng về việc thiếu thốn bác sĩ ở một vùng quê. Bác sĩ Winston không phải là người duy nhất tính chuyện về hưu, và ông ta đã trên bảy mươi rồi. Nàng bắt đầu leo lên các bậc thang.

“Em không nghe kỹ những gì anh nói”, chàng cộc lốc.

“Có, em có nghe mà”. Một chân bước lên cầu thang, Bridget còn dừng lại, nàng cảm thấy còn một chút thiếu sót. “À này, em chưa cảm ơn anh về tất cả những...”. Một cách muộn màng, nàng nói lên những lời ca ngợi, nhưng Jonas đã cắt ngang.

“Hãy quên chuyện ấy đi. Lát nữa, anh sẽ đem mấy con ngựa đến”.

Lúc quay nhìn lại, nàng mới biết là mình đang nói chuyện một mình. Cánh cửa trước đã khép lại đằng sau Jonas. Nàng run rẩy một cách yếu ớt. Đường như trong lúc rời khỏi, chàng đã mang đi một phần sức lực của nàng.

CHƯƠNG 6

Sau bữa ăn tối, khi mặt trời sắp lặn, Bridget nhìn ra ô cửa nhà bếp và thấy có ánh đèn sáng trong chuồng ngựa. Nàng đoán chừng Jonas đã đem hai con ngựa của mẹ con nàng về. Nàng lưỡng lự bên bồn rửa bát một lát rồi lấy khăn lau tay.

Phải lau sạch, xếp cất yên cương, và cho ngựa ăn. Nàng không thể để cho Jonas làm những việc này. Nàng đã mắc nợ chàng về chuyện Molly rồi. Và đây là một chuyện khác mà nàng muốn tự mình giải quyết.

Xuyên qua quây ăn sáng, nhìn vào phòng khách, nàng có thể thấy Molly đang nằm trên chiếc trường kỷ phía trước tivi. Nó mặc chiếc áo dài vải rộng của Bridget để cho khỏi cọ vào các vết trầy trên cánh tay và cẳng chân.

“Molly, bác Jonas đã đem mấy con ngựa về rồi. Mẹ ra trông coi chúng đây”, nàng nói lớn với con gái, nhưng không nghe nó trả lời. Nàng đi vài bước vào phòng khách và thấy Molly đã thiếp ngủ.

Bridget lưỡng lự xem có nên đánh thức nó dậy không, nhưng rồi quyết định không. Có thể là nàng sẽ trở vào nhà trước khi Molly thức giấc và thấy nàng đã đi. Nàng rón rén ra cửa sau và chạy vội tới chuồng ngựa. Ánh nắng óng vàng của mặt trời lặn bao trùm lên những ngọn đồi xanh nhô lên từ khu đồng cỏ trong thung lũng.

Không tháo chốt cửa, nàng lắc cho nó mở ra và bước vào bên trong. Nàng cảm thấy một sự kích thích đến ngọt ngào, cảm giác luôn có mỗi khi gặp gỡ Jonas. Nàng được đón chào bằng sự cay nồng đến tận mũi của mùi dầu xoa cho ngựa.

Con ngựa tía Flash trong chuồng quay đầu lại và động tai lên khi Bridget bước vào. Nhưng sự chăm chú của Bridget chỉ hướng về ngăn chuồng kế bên, nơi có thể nhìn thấy phần thân sau óng ánh của con ngựa hồng của Molly. Nàng có thể nghe tiếng sột soạt của rơm rạ và tiếng hát khe khẽ trầm trầm, êm ái của một giọng đàn ông.

Bridget đi tới cuối ngăn chuồng và dừng hẳn lại khi Jonas đứng thẳng lên từ một tư thế cúi người nơi chân trước của con ngựa hồng. Trong ánh sáng mờ đục của bóng đèn tròn trên đầu, mái tóc của chàng rối bù và ánh sáng màu vàng rọi lên mớ tóc rậm dày màu nâu.

Dáng vóc cao cao, thanh mảnh và vạm vỡ, hình ảnh mà nàng vẫn nhớ về chàng, với một chiếc áo cộc vải bò bạc màu khoác hở, một chiếc sơ mi bằng vải cũ mòn mở ra trước cổ, và một chiếc quần Levi bó chặt, ôm sát chiều dài cuộn cuộn của hai bắp đùi và ống chân.

Có một sự mãnh liệt được che giấu trong đôi mắt chàng nhìn nàng. Trong chốc lát, Bridget quên mất lý do đến đây của chàng và nàng gần như không tìm được lời gì để nói.

“Molly thế nào?”. Jonas xoay nhẹ người, cầm chai thuốc trên máng lên và đập nắp lại.

“Khỏe”, nàng gật đầu đáp nhát gừng.

“Anh đã cho ngựa ăn, lau sạch yên cương và cất đi rồi”. Chàng đưa bàn tay vuốt ve bên sườn con ngựa hồng, sau đó đẩy nó sang một bên để bước ra khỏi chuồng.

“Anh không cần phải làm như thế”, Bridget cản nhần. Sự trầm tĩnh trở lại cùng với lý trí của nàng. Nàng phải chú ý đến tiếng nói nội tâm cảnh báo nàng không được để cho sự hấp dẫn

nhục thể của chàng chiến thắng mình. “Em không muốn anh làm thế”.

Cái nhìn của chàng lướt nhanh qua khuôn mặt nàng, một sự dò xét gây khó chịu dù chỉ thoáng qua. “Có gì nặng nề đâu”. Chàng nhún vai lạnh lùng và bước tới bên nàng để cắt trở lại chai thuốc vào trong thùng sắt nơi cuối tường.

“Có thể là không, nhưng em...”.

Jonas cắt ngang như thể không muốn nghe nàng nói gì khác nữa: “Cái khuỷu trên móng của con ngựa hồng hơi bị sưng đấy. Em nên nhờ ba em trông nom hoặc gọi một bác sĩ thú y”.

“Em... Em sẽ nhờ”, Bridget đáp, nàng không khỏi bối rối.

“Anh muốn vào thăm Molly trước khi ra về”, chàng nói.

“Nó khỏe thật mà”, nàng nhanh chóng trấn an Jonas mà không muốn mời chàng vào nhà.

Một vẻ giễu cợt trong mắt chàng và miệng chàng hơi nhếch lên. “Em có phản đối nếu anh muốn thăm nó vì việc của anh?”.

Bridget nhớ ra rằng chàng là một bác sĩ, và nàng phải đối xử với chàng trong cương vị ấy. Nàng đành phải giữ mình cho thật thờ ơ trước sự có mặt của chàng. Mà còn có Molly, dù đang ngủ nhưng vẫn có nó ở đấy.

“Dĩ nhiên là không”. Bridget bước ra khỏi cửa chuồng. “Khi em ra đây thì nó đang ngủ”.

Jonas đi theo nàng, đưa tay tắt ngọn đèn và không nói gì. Bridget không mong rằng câu nói sau cùng của nàng có thể làm cho chàng đổi ý, dù cũng có thể là như thế.

Bầu trời hoàng hôn nhuộm màu đỏ tía khi họ lặng im bước vào trong nhà. Sao hôm lung linh sáng phía trên những ngọn đồi màu xanh sẫm. Màu trắng nhợt nhạt của mặt trăng lưỡi liềm cũng đang chờ đêm đến nhưng trong không khí vẫn còn hơi ấm của mặt trời chiều. Quang cảnh chàng vạng của Vermont thật thanh bình và thơ thới, nhưng Bridget không thể hòa lòng mình với cảnh trí này.

“Molly đang nằm trên chiếc trường kỷ trong phòng khách”, Bridget nói trong lúc bước ngang qua khung cửa sau của ngôi nhà đằng trước Jonas.

Nhìn ngoái qua vai, nàng thấy Jonas gật đầu hiểu ý, nhưng chàng chẳng nói gì. Bridget dẫn đường chàng đi ngang qua nhà bếp để vào phòng khách, nơi Molly đang nằm trên chiếc trường kỷ.

Jonas đứng phía trên đầu Molly, nhưng không tìm cách đánh thức nó dậy.

“Nó có kêu đau gì không?”, chàng hỏi.

“Hơi nhức đầu. Em đã cho nó uống hai viên thuốc giảm đau cách đây vài giờ”, Bridget nhìn nhận.

“Ngoài ra nó còn kêu đau gì khác không?”, chàng hỏi tiếp.

“Như những gì ạ?”, nàng cau mày.

“Choáng váng, nhói buốt, khó nhìn tập trung”. Jonas hờ hững kể ra những triệu chứng thường

gặp, trong khi sự chú ý của chàng tập trung vào việc xem xét gương mặt của Molly đang ngủ.

“Không có những cái ấy”, Bridget lắc đầu một cách chắc chắn, nhưng vẫn cảm thấy hơi lo.

“Tốt”, chàng gật đầu”. Anh cũng không nghĩ là nó sẽ bị như vậy”.

“Để em... đánh thức nó dậy nhé?”.

“Không cần đâu”. Chàng đưa bàn tay lên vuốt mái tóc mình, một cử chỉ nói lên sự mệt mỏi, và hồ hững liếc nhìn về phía Bridget. “Em pha cho anh một ly cà phê được không?”.

“Em nghĩ là còn lại một ít cà phê ban chiều - Em đã phải tẩy cái mùi cà phê máy tự động ra khỏi miệng mình. Nhưng bình cà phê em pha bây giờ thì hơi đậm”, nàng trả lời. Có lẽ nàng không nên nói thế. Nàng hoàn toàn không muốn chàng nghĩ rằng nàng đã giữ lại một ít cà phê nóng phòng khi chàng đến. Sự thân mật ở trong bệnh viện chỉ là thoáng qua, và giờ đây sự cảnh giác đã lại trở về. Đối với nàng thì sự cảnh giác ấy đã trở về y như lúc ban đầu.

“Không sao đâu. Càng đậm càng tốt”. Đôi môi chàng cong lên thành một nụ cười. “Cho anh xin một ly, nếu không có gì phiền”.

“Có gì đâu”, Bridget nói. Tất cả những tình cảm lẫn lộn này... - nàng chẳng hiểu mình làm sao nữa.

Chàng đi theo nàng vào trong nhà bếp, lấy một cái ghế nơi chiếc bàn nhỏ trong khi nàng rót cà phê vào một cái cốc bằng đá. “Kem hay đường?”, nàng vừa cầm cốc cà phê lại bàn vừa hỏi.

“Cả hai. Em có uống với anh không?”.

Làm sao có thể từ chối? Nếu không thì phải đứng loanh quanh đâu đây để chờ chàng uống, và như vậy càng làm tăng thêm cái cảm giác khó chịu mơ hồ mà nàng cố tránh.

“Uống chứ”, nàng nhận lời với một cái cười gượng gạo.

Rót cà phê đen vào trong cái cốc đá cùng loại, nàng đến ngồi vào một cái ghế đối diện với chàng nơi bàn. Nàng khum hai bàn tay ôm quanh cái cốc để cố xua đuổi hơi lạnh thâm nhập vào tứ chi mình.

Jonas ngồi im lìm trên ghế của mình, một tay gác trên thành ghế. Chàng có vẻ lãnh đạm và xa cách, nhưng nàng sẽ chờ cho chàng mở đầu cuộc nói chuyện.

“Bridget, anh còn thiếu em một lời xin lỗi”, sau cùng chàng nói.

Những lời của chàng khiến cho Bridget bất ngờ. Nàng ngạc nhiên nhìn Jonas, nhưng không gặp được ánh mắt của chàng. Một nếp tập trung lơ mơ khiến cho cặp lông mày của chàng khép lại gần nhau.

“Tại sao?”, nàng hỏi với một thoáng không hiểu.

“Này nhé, khi chiếc xe cứu thương chưa đến, anh đã ra lệnh cho em”, chàng ngừng lại. “Em không thích như thế, có phải không?”.

“Như thế là đúng mà”, Bridget xua tan lời xin lỗi. “Em không biết làm gì cả. Quả thật, đây là lần đầu tiên Molly bị ngã từ trên ngựa xuống. Nhìn vẻ không sợ hãi của nó thì biết là nó đã gặp may. Dù sao, em rất mừng là anh đã có mặt ở đây”. Chàng rất muốn biết những gì nàng nghĩ

trong đầu - thật rõ - nhưng nàng đột nhiên không muốn kiểu nói chuyện này.

“Lẽ ra anh nên” - Jonas ngập ngừng, tìm lời để nói - “thân tình hơn và ít chuyên nghiệp hơn. Lẽ ra anh có thể xử sự một cách khác kia”. Chàng xốc một bàn tay lên mái tóc đã rối của mình. “Em biết đấy, khi các bác sĩ bọn anh bận rộn với công việc, cách xử sự của bọn anh thường bị chỉ trích...”.

“Anh đừng tự trách về trường hợp này. Anh đã làm đúng mà”. Bridget bỗng nín thinh. Nàng không làm sao cắt nghĩa được sự oán hận vô lí của nàng trong những giây phút đau đớn sau cái ngã của Molly. Là người mẹ một mình nuôi con, nàng muốn mình là tất cả đối với đứa con, nhưng nàng không thể làm tất cả những điều ấy cùng một lúc được. Như vậy không phải là khôn ngoan.

“Thôi được”. Chàng buông một tiếng thở dài. “Anh nghĩ là anh đang lo lắng một việc mà anh không cần phải lo”. Mặc dù nói vậy nhưng chàng vẫn nhìn nàng với vẻ dò xét.

Nàng đang mang ơn chàng. Rõ ràng là chàng cần một chút yên tâm, và nàng thấy đáp ứng cho chàng chẳng phải là chuyện gì lớn lao.

“Jonas, lúc đầu thấy anh có vẻ cộc cằn, nhưng anh phải làm đúng thủ tục y khoa hoặc bất cứ điều gì cần thiết ở một hiện trường tai nạn”. Bridget cố tình nhún vai một cách hồ hững, vì hiểu rằng chàng có thể sẽ thấy rõ điều gì qua cử chỉ này của nàng. Chàng là con người rất nhạy bén để nhận ra những gì mà nàng cảm nghĩ vào lúc này.

“Nếu em không có gì phiền trách”, Jonas không muốn từ bỏ đề tài câu chuyện.

“Thì anh dành ưu tiên cho Molly mà. Em tôn trọng điều đó”, nàng bình thản. “Chúng ta có thể nói chuyện khác được không?”.

“Tất nhiên là được. Anh chỉ muốn chắc chắn là chúng ta đã hiểu nhau. Anh muốn nói là có lúc, chúng ta giống như là một gia đình. Em hiểu ý anh chứ?”.

Chúng ta. Gia đình. Những tiếng bình thường nhưng làm đau nhói trong lòng. Nàng không mấy may muốn nghĩ là giữa mình và Jonas có một sự gắn bó nào hết. Họ là những cá thể hoàn toàn tách biệt và nàng không hề chắc là họ có bao giờ hiểu được nhau.

Lập tức, Bridget thoát ra khỏi cái nhìn lôi cuốn của chàng. “Tất cả những chuyện ấy quan trọng lắm ư? Tôi không biết chính xác là anh đang nghĩ gì - và chính tôi cũng đang nhúc nhích đầu đây”. Cố giấu không cho thấy câu nói của chàng đã gây bối rối cho mình, nàng cầm cái cốc lên, bàn tay thật vững. “Vậy anh định mở phòng mạch ở Randolph đấy à?”.

Những đường rãnh quanh miệng chàng hơi hằn sâu xuống, tạo thành một nét cau kính khi nghe nàng chuyển sang một đề tài khác. Cái nhìn của chàng chăm chú vào đôi môi nàng khi nàng đưa cái cốc lên miệng. Nàng cố hóp cốc cà phê một cách bình thản để không cho thấy là cái nhìn của chàng có chút tác động gì đến mình, và nàng gần bị phỏng lưỡi vì ngậm cà phê nóng.

“Vâng, anh sắp mở một phòng mạch”, cuối cùng chàng trả lời. Đó là một trong những chuyện mà anh đã bàn với vị bác sĩ nội trú lúc em và Molly đi chụp CAT. Có một ngôi nhà cho thuê dài hạn, và anh ta biết chỗ mua thiết bị y khoa cùng bàn ghế với giá phải chăng. Anh ta còn giới thiệu cho anh một y tá - một viên ngọc quý, theo cách anh ta gọi, tên là Schultzy”.

“Nhanh nhĩ”.

“Chưa xong hẳn đâu. Anh còn phải thuê một luật sư, rồi cần cù làm việc, lấy giấy chứng chỉ y khoa của Vermont - nhiều việc phải làm lắm. Nhưng đó là điều anh muốn”.

“Vậy anh ở lại đây mãi mãi à?”, Bridget hỏi. Rồi nàng lắc đầu. “Xin lỗi, câu hỏi thật ngớ ngẩn. Anh đã mua một ngôi nhà rồi mà”. Vì sao mà chàng dừng lại? Buồn cười thật. Trong bệnh viện, nàng đã biết qua, thậm chí còn thán phục lý tưởng kiên định của chàng. Nhưng việc Jonas mở một phòng mạch trong thành phố mà nàng và Molly đang sống lại là một điều khác. Nàng cố chống lại một cảm giác lún chìm.

“Phải, anh ở lại đây luôn”, Jonas nói nhanh như thể chàng đã đoán được phản ứng của nàng đối với tin tức này. “Anh đã quyết định như thế sau khi gặp em hồi tháng ba và Bob nói cho anh biết là chồng em đã mất”.

Trời ơi. Anh ta sẽ làm gì đây qua câu nói này? “Anh không nên để cho chuyện ấy ảnh hưởng đến anh”, nàng đáp cộc lốc. Đột nhiên, Bridget thấy mình sắp bị hoảng loạn.

“Có lẽ không đâu”, chàng thừa nhận.

“Thế anh không nhớ New York à? Anh không muốn có một phòng mạch ở Park Avenue à?”. Những lời của Bridget vô tình mang một dáng vẻ châm chọc gay gắt.

“Bridget, anh đã nói với em là anh sẽ làm việc ở một bệnh viện”, chàng nói ôn tồn. “Anh là viên chức, anh có tiền lương. Phải, anh có thể vay tiền khởi nghiệp dựa trên năng lực của anh, nhưng hầu hết bệnh nhân của anh thậm chí còn không có thời gian để mà bệnh nữa kia. Em cho anh là cái gì? Đâu có phải bác sĩ nào cũng bị ám ảnh bởi việc kiếm tiền”.

Bridget đã tránh né đề tài này cho dù là chính nàng đã gợi ra, nàng ước chi nó chỉ được hiểu ngầm thôi. Cuối cùng nó sẽ dẫn tới một cuộc tranh luận về quá khứ với những lí lẽ, những đắng cay, và tất cả sự tổn thương ngày cũ. Thật khó đối phó được với sự hiện diện của Jonas mà không làm trỗi dậy những tình cảm xa xưa.

“Chữa bệnh cho kỹ thì tốn kém lắm”, Bridget nói băng quơ. Nàng lại đổi đề tài câu chuyện. “Em nghĩ là bệnh viện sẽ rất tiếc nếu anh ra đi. Anh làm ở đó có lâu không?”.

“Từ khi tốt nghiệp. Bà quản lí sẽ phải thay thế anh sớm hơn là bà ấy nghĩ, nhưng sự việc là thế. Về phần anh, anh đã rời khỏi nơi ấy kể từ lúc này. Anh có những người bạn tốt ở đây và anh nghĩ là mình đã thực sự giúp ích cho một số người, nhưng anh kiệt lực rồi. Họ biết mục tiêu tối thượng của anh là mở một phòng mạch riêng của mình và đi xa khỏi thành phố”.

Đôi mắt màu xanh của chàng ánh lên một chút bức bối như thể là chàng biết rằng nàng đang cố ý đánh lạc hướng mình. Bàn tay to khỏe của chàng vờn về quanh cốc cà phê.

Bridget muốn tìm một câu vô thưởng vô phạt. “Chẳng có nơi nào thật giống với Vermont được đâu”. Một câu nhận định ngớ ngẩn. Nàng thấy không khí quanh mình như đang rạn nứt, tràn đầy những dòng xúc cảm ngấm ngầm mà nàng cố gắng làm ngơ.

“Anh trở về đây không phải vì Vermont, em đã biết đấy”, Jonas nói. “Anh trở về đây vì em”. Bàn tay chàng đưa ra nắm lấy tay nàng, và nàng không đủ nhanh nhẹn để tránh kịp. “Anh trở về đây để xem chúng ta còn có một cơ hội bên nhau hay không”.

Hơi ấm bao trùm của cái nắm tay chạy khắp người nàng. Nó làm tiêu tan sự tự chủ và quyết tâm của nàng không để cho bị lung lạc vì sự gần gũi của chàng.

“Jonas, anh là một bác sĩ. Anh đã cứu sống cho nhiều mạng người”, Bridget bình thản trả lời.

“Nhưng anh không thể đem lại sự sống cho một tình yêu đã chết từ mười năm trước”. Nhẹ nhàng nhưng cương quyết, nàng gỡ bàn tay chàng ra. Rồi nàng đứng lên, cười lịch sự. “Anh dùng thêm cà phê nữa nhé?”.

Jonas nhìn nàng mà không nói gì với ánh mắt trầm ngâm. Rồi chàng đẩy cái cốc về phía nàng. “Vâng”. Sự chấp nhận lời mời của nàng được thốt lên với sự căng thẳng. “Anh để nó nguội mất rồi”.

Cầm cái cốc của chàng lên, nàng đi tới quầy pha cà phê đang được cắm điện. Hơi nóng từ cốc cà phê bốc lên, nhưng nàng đổ hết ra ngoài rồi lấy từ trong bình vào.

“Đối với anh thì nó chưa chết đâu, Bridget”. Bước chân rón rén, Jonas đi tới phía sau nàng. “Cái gì em thấy thực sự đã chết đối với anh?”. Chàng hỏi với giọng khàn khàn.

Mấy ngón tay chàng lùa mớ tóc hạt dẻ khỏi chiếc cổ nàng, sự chạm vào da khiến nàng run lên, mặc dù rất muốn chống chối. Vành môi rắn rỏi của chàng áp vào đường cong trên cổ nàng, chạm vào vùng nhạy cảm.

Sàn nhà dường như lăn đi dưới bàn chân nàng, nhưng đó chỉ là sự run rẩy của hai đầu gối. Nàng tựa người một lát vào bộ ngực cuộn cuộn của chàng, cảm thấy sức quyến rũ mạnh mẽ của hai cánh tay.

Nhưng sự yếu đuối nhục thể chỉ thoáng qua thôi. Nàng đứng thẳng người lên và quay lại, tạo một khoảng cách giữa hai người, rồi ấn cốc cà phê nóng vào bàn tay chàng. Jonas đành phải cầm lấy.

Quả tim nàng đập quá nhanh khiến nàng phát sợ. Máy ngón tay run rẩy vạch một đường rẽ qua mái tóc màu hạt dẻ phía trên lỗ tai. Nàng bị xâu xé giằng co bởi sự xung đột của thể xác và lý trí ở bên trong mình. Jonas vẫn còn đứng bên quầy cà phê, bất động, nhìn nàng chăm chú như đang lường tính phản ứng của nàng.

“Bridget...”, giọng chàng trầm và khàn khản.

Nàng phải làm thay đổi ý định của chàng. “Em... ơ...”. Nàng không nghĩ ra được điều gì để nói. Động tác tiếp theo thật đột ngột và không thể ngờ: bàn tay chàng nắm lấy cổ tay nàng.

Sự giật nẩy người kinh ngạc của nàng dịu đi khi chàng nhẹ nhàng kéo nàng vào trong hai cánh tay mình. Nàng bị giữ chặt, cặp đùi rắn chắc của chàng áp vào đùi nàng, hưng hực ham muốn, và môi chàng kề sát vào môi nàng.

“Buông em ra!”. Nàng giận dữ nói - vừa giận nhưng vừa sợ bởi vì một phần trong nàng không muốn cho chàng buông ra.

Nàng cương quyết quay mặt ra khỏi mặt Jonas. Mùi dầu xoa ngựa còn nồng nặc trên chiếc áo chên của chàng, Bridget không thể không hít cái mùi ấy vì hai cánh tay ôm vòng của chàng càng siết chặt thêm để kéo nàng vào gần hơn nữa. Sức nóng hơi thở của chàng lướt nhẹ trên da thịt nàng một lúc rồi đôi môi của chàng áp vào thái dương nàng. Jonas không cố tìm cặp môi nàng mà chỉ thám hiểm nơi cánh cung vòng lên của hàng lông mày và những sợi lông mi cong vuốt của nàng.

Chàng thong thả rà soát vùng đất quen thuộc trên mũi, má và tai của nàng. Và đến lúc chàng sắp tìm cặp môi nàng thì Bridget đã run lên nổi khao khát được nếm trải sự mê mị của một cái hôn.

Sự chống cự của nàng tiêu tan trước những đợt tấn công dịu dàng và liên tục của chàng. Môi chàng đặt lên môi nàng, thưởng thức hương vị ngọt ngào của nó. Cũng như trước đây, cái hôn của chàng không có sự đòi hỏi nơi nàng, nhưng khi nàng đáp lại để đẩy sâu nụ hôn hơn nữa thì Jonas đáp ứng một cách đầy thèm khát. Cái ôm gì chặt của hai cánh tay chàng kéo nàng vào sát hơn nữa, ép sát ngực nàng vào những hạt nút tròn kim loại trên chiếc áo chàng.

Ngon lửa yêu đương lan rộng và cuộn cuộn bên trong nàng, có vẻ như hòa cùng ngọn lửa của chàng để bốc cháy mạnh hơn và sáng hơn, cho đến khi nàng chẳng còn biết gì khác nữa ngoài những dục vọng được khơi dậy đang lôi kéo cả hai người. Bàn tay chàng luồn dưới tấm áo choàng để lần khắp sống lưng nàng và nàng đã không cố gắng chống lại sự khao khát của mình lúc đó.

Khi mấy ngón tay của chàng hối hả giật mạnh những hạt nút trên chiếc áo, nàng thoáng thấy một niềm vui là sự trở ngại có thể được vượt qua một cách nhẹ nhàng như thế. Với một chút tỉnh táo, nàng cũng nhận thấy rằng sự buông thả này rồi sẽ dẫn tới đâu. Nàng biết là mình không thể làm như thế. Nàng không thể để Jonas chiếm đoạt mình một lần nữa, và cuối cùng nàng sẽ phải chịu khổ nếu nghe theo những ham muốn thể xác của mình, bởi vì khi ấy nàng sẽ yêu chàng cũng trọn vẹn và hoàn toàn như là nàng đã yêu mười năm về trước.

Thế ra nàng chẳng học được điều gì cả sao? Nàng chẳng rút ra bài học rằng không thể tin ở chàng? Nàng vẫn còn nghe văng vẳng trong đầu những lời của mẹ nàng: *anh ta chiếm lấy những gì anh ta muốn, sử dụng nó, rồi khi gặp một cái gì tốt hơn thì anh ta bỏ đi*. Không, không, nàng không được sa ngã trước sự cám dỗ của chàng một lần nữa, không được một lần nữa.

“Không!”. Sự tuân phục của nàng đã quá trọn vẹn đến nỗi Jonas không ngờ có sự kháng cự vào giờ phút chót này.

Bridget nhào người ra khỏi vòng ôm của chàng, bước vội vài bước nhưng rồi hai cánh tay chàng khép lại xung quanh eo nàng để kéo nàng trở lại. Nỗi khát khao chứng tỏ sự chiếm hữu của chàng thật khó chịu. Nàng nhắm mắt lại làm ngơ, hai bả vai nàng tì vào lồng ngực của chàng.

“Em nói không trong khi toàn thể con người em nói có”, Jonas nói nhỏ khàn khàn, miệng chàng áp lên mái tóc nàng.

Hai bàn tay chàng xòe rộng áp vào phía trước bụng nàng. Bridget cố giật ra mà không được. Đôi môi quyến rũ của chàng di chuyển trên đường cong ở cổ của nàng xuống tới bờ vai, khiến cho đầu óc nàng thêm bồn loạn.

“Câu trả lời là không”, nàng nhấn mạnh với một tiếng nắc nhen ngào, “tôi sẽ không để cho anh chiếm đoạt tôi lần nữa đâu. Bây giờ hãy buông tôi ra!”.

Nàng đã tìm được một lực đòn bẩy để cạy hai cánh tay chàng ra. Lần này Jonas không cố đưa hai tay tới như trước nhưng cứ đứng yên nhìn nàng. Chàng thở nhọc nhằn, sự căm giận và khát khao hiện ra trong ánh mắt.

Bridget cảnh giác bước lùi lại sau một bước, vuốt mớ tóc rối màu nâu trên gò má mình. Hai mắt nàng long lanh một màn sương mịn vì sự dằn vặt của đau khổ và tình yêu.

“Làm khổ cho anh như thế em thích lắm sao?”, Jonas hỏi với một giọng trầm thấp.

“Không phải!”. Nàng khóc. “Chính anh đã gây ra chuyện này trước!”.

“Em có thấy dễ chịu hơn khi trách móc anh như vậy không?”.

Nàng trở nên rần rỏi. “Không. Nhưng anh không có quyền bước vào đời tôi lần nữa và mong tiếp tục ở nơi chúng ta đã dừng lại, như thế này đây”.

“Cô đừng đặt điều cho tôi”, Jonas trở nên hung hãn. “Đó có thể không phải là điều tôi muốn làm. Cô cũng biết rằng cô không phải người đàn bà duy nhất mà tôi từng ản ản!”.

Có một cái gì đó đổ vỡ trong nàng, và bàn tay Bridget tát thẳng vào gò má xương xẩu của chàng một cái thật mạnh, cái tát khiến cả cánh tay nàng bị đau.

“Ra khỏi nơi đây!”. Nàng nói lớn.

Jonas nheo mắt. Vết bầm của bàn tay còn in rõ trên gò má chàng, nhưng hai nắm tay thu lại chàng vẫn còn giữ nguyên. Jonas nhìn một lúc lâu vào vẻ mặt giận dữ của Bridget, rồi chàng sải đôi chân dài bước ra cửa sau. Nàng nhắm mắt lại khi cánh cửa đóng sầm đàng sau chàng, tiếng động mạnh làm rung những tấm cửa kính trong khung.

Phần nào cánh cửa đóng sầm đã giải tỏa được sự bức tức của nàng, nhưng hậu quả sau đó chẳng phải là vui. Nàng cảm thấy yếu đuối và đau nơi dạ dày. Nhưng trong lòng mình, nàng còn có một nỗi đau chưa từng thấy nữa. Yêu-ghét, yêu-ghét - nàng ước mong không còn nghe những tiếng này trong suốt cuộc đời mình.

“Mẹ ơ?”, giọng nói ngái ngủ nhưng hoảng sợ của Molly đang gọi nàng.

“Mẹ... mẹ đang ở trong bếp”, nàng trả lời với giọng rời rạc, cố giữ sự tự chủ, mấy ngón tay nàng bám lấy quầy bếp để đứng cho vững.

“Tiếng ầm gì thế, mẹ?”.

Bridget đưa mắt nhìn ra cửa sau. Nàng lặng thinh một lát, không giải thích được với Molly. “Tiếng ầm nào?”.

“Tiếng ầm to như một cái gì nổ vậy”.

“Có thể là trong ti vi. Con thấy thế nào?”.

“Kinh khủng lắm”, con bé càu nhàu trả lời. “Con đau khắp người. Và nhức nhối lắm!”.

Cả hai mẹ con mình cùng như thế cả, Bridget thoáng nghĩ. “Đầu con ra sao? Con cảm thấy thế nào?”.

Molly lưỡng lự một lát rồi mới trả lời. “Còn đau. Nhưng đã hết nhức đầu rồi”. Nghe con bé nói thế, Bridget cảm thấy phần nào nhẹ nhõm. “Con uống một tí gì lạnh lạnh được không mẹ? Miệng con như là bị ông nha sĩ bỏ quên cục bông gòn trong ấy vậy”.

“Trà đá nhé?”, Bridget hỏi.

“Nhà mình có chanh không?”.

“Có”.

“Vậy thì trà đá với chanh, mẹ nhé”. Molly nài nỉ.

Bridget thấy tức cười, không nhin được. “Con không thể hết đau khi con còn thích thứ này thứ

kia”.

Trong lúc nàng đi lại tủ lạnh để lấy bình trà và một trái chanh, Molly tò mò hỏi “Có ai vào đây hả mẹ?”.

Cánh cửa tủ lạnh còn để mở, Bridget dừng lại một lát, căng thẳng. “Sao con hỏi vậy?”

“Con nhớ là con có nghe mẹ nói chuyện với ai dưới bếp lúc con đang ngủ”.

Bridget chỉ có thể nói được một tiếng “Thế à?”. Nàng sợ con gái có thể nghe lỏm ít nhiều câu chuyện của mình với Jonas.

“Có lẽ là con nằm mơ”, Molly thở dài vẻ không hoàn toàn thỏa mãn.

“Đó có thể là Jonas”, Bridget cho đá vào ly trà và cắt một miếng chanh nhỏ thêm vào đấy.

“Bác ấy đến đây làm gì?”, Molly hỏi.

Bridget cầm ly trà vào trong phòng khách. “Bác ấy đem mấy con ngựa lại”.

“Mẹ có cho chúng án, uống giùm con không?”. Molly cố gượng ngồi dậy, nó nhàn mặt vì đau trong lúc chuyển động.

“Chúng đã được chăm sóc hết rồi”, Bridget muốn cho con bé yên tâm mà không nói rõ ai làm chuyện ấy.

“Con phải đi thăm con Satin. Nó không biết là con bị thương”. Molly cố đứng lên, nhưng lại ngã xuống.

“Con đau khắp cả người!”, nó rên rỉ thảm thiết. “Con cam đoan là ngày mai sẽ có một chỗ bầm xanh đen cho mà coi!”.

“Có lẽ con sẽ bị bầm”. Bridget nói nhưng lòng dạ để đầu đầu.

“Mẹ đỡ con nhé?”, Molly năn nỉ. “Con muốn đi thăm con Satin và biết chắc là nó không sao”.

“Con cứ nằm yên đi. Satin khỏe mà”.

Bridget sực nhớ đến lời dặn của Jonas về một chỗ sưng nơi con ngựa và đã đề nghị cha nàng trông nom. Nàng đưa ly trà đá cho con gái mình rồi đi lại nơi máy điện thoại.

“Mẹ gọi cho ai vậy?”.

“Ông ngoại con”.

“Sao vậy? Con Satin có chuyện gì, phải không?”. Molly vội vàng kết luận, cặp mắt nó mở to, lo lắng.

“Bác Jonas cho biết có một chỗ sưng nơi khuỷu trên móng của nó”, Bridget thừa nhận. “Bác ấy không cho là nghiêm trọng, nhưng bác đề nghị ông ngoại con trông nom chỗ ấy”.

“Bác ấy biết gì về ngựa?”. Câu hỏi cộc lốc của Molly chỉ bộc lộ nỗi lo ngại của nó đối với con ngựa thân yêu của mình.

“Bác ấy có nhiều kinh nghiệm”, Bridget vừa lạnh nhạt trả lời vừa quay số điện thoại nhà bố mẹ mình.

“Nếu con Satin có chuyện gì”, Molly meo máo, “thì con chết mất!”.

Bridget muốn nói cho con bé biết rằng khi mất một người mình thương thì cũng chẳng chết đâu. Mình vẫn tiếp tục sống, cho dù sự sống ấy đôi khi còn tệ hại hơn là cái chết. Nàng đã có sự trải nghiệm đầu đời, và cái cảm giác ấy đang sắp vây chặt lấy nàng một lần nữa.

CHƯƠNG 7

Jonas đứng bên dưới một cây thích tỏa rộng trên sườn đồi rải đá, một tay tựa vào thân cây. Đôi mắt màu xanh đậm đậm nhìn vào mái nhà dốc đứng của chiếc chòi gỗ bên kia đồng cỏ phía dưới chân chàng.

Đã hết mùa hè và không khí miền núi mát lạnh đi nhiều trong những ngày này. Sắp đến mùa lá cây đổi màu, và như vậy có nghĩa là một luồng du khách mới sẽ đổ về đây. Tất cả sẽ là tốt đẹp. Cửa tiệm của Bridget sẽ bán được nhiều hàng hơn. Chàng muốn nàng làm ăn khá giả, nhưng cảm thấy một chút ngây ngô vì phải bận tâm quá nhiều trong khi nàng luôn khéo giữ một khoảng cách. Những thằng bạn của chàng ở New York sẽ cười nhạo chàng nếu chúng biết chuyện và sẽ bảo chàng nên bỏ cuộc, vì có nhiều người phụ nữ khác mà chàng chỉ cần hỏi tới là được, khỏi phải đau tim.

Chút ít thời khắc hạnh phúc mà chàng có được với Bridget - cho đến nay, việc chụp hình trong tiệm của nàng đã là đỉnh cao cho sự trở về của chàng - đã bị lấn át bởi những thời khắc căng thẳng. Có một cái gì mong manh bất định tiềm ẩn mỗi khi họ gặp nhau, và nó bùng nổ quá dễ dàng, vì được tiếp sức bằng sự đam mê và ra sức tự vệ, khiến cho cả hai ít nhiều trở nên cuồng dại.

Bên dưới tất cả sự đóng kịch này - mà chàng hối tiếc nghĩ là không sao tránh khỏi - chàng cảm thấy được một điều gì đó quan trọng mà Bridget không muốn nói cho chàng biết. Chàng đã không được biết hết mọi chi tiết của mười năm xa cách, và chắc chắn là chàng chẳng có quyền ghen tức với bất cứ niềm hạnh phúc nào mà nàng tìm được trong thời gian ấy. Về mặt tình cảm, Jonas đã không gạn hỏi nhiều điều mà chàng biết là nàng đang cố giữ kín.

Như thế là phải, xét trên quan điểm của nàng. Nàng có một đứa con gái nhỏ, và họ rất gần gũi với nhau. Jonas không muốn xen vào giữa họ. Chàng đã học khoa tâm lý, đã nghiên cứu về động lực học gia đình, nên chàng có thể đoán được là Molly sẽ xem chàng như một đối thủ cạnh tranh tình yêu của mẹ nó.

Con bé này khôn lanh và ít được nuông chiều. Nên gọi nó là ương ngạnh thì đúng hơn. Nhưng chàng quyết định giữ kín các ý nghĩ này. Chàng không có tư cách để khuyên Bridget nên nuôi dạy con nàng như thế nào.

Suy nghĩ sâu hơn về nàng, Jonas thấy hơi khó chịu. Chàng là một bác sĩ nên phải có sự kiềm chế tình cảm của mình.

Dĩ nhiên, Jonas thừa nhận ở mình có một sự ghen tức: Molly là con của một người đàn ông khác. Một người có lẽ Bridget đã yêu. Ý nghĩ này gây phiền hà không ít cho chàng. Giờ đây chàng thấy yêu nàng hơn là mười năm về trước, và chàng muốn làm sao cho nàng yêu mình. Thật chẳng dễ chịu chút nào khi nhớ lại là chàng đã không thể làm cho Bridget yêu được. Hoàn toàn không biết bằng cách nào, chàng đã đẩy Bridget về phía đối nghịch với mình.

Jonas nhìn thấy Bridget hiện ra nơi sợi dây phơi quần áo trong vạt đất đằng sau chiếc chòi gỗ và bắt đầu phơi quần áo. Giống như phần đông những người dân Vermont khác, nàng thích phơi phóng tự nhiên chứ không dùng máy sấy nếu không cần thiết. Nàng với tay gỡ lấy từng cái kẹp quần áo, thân hình mảnh mai của nàng uốn cong theo từng thao tác. Chàng thấy cồn cào một nỗi khao khát muốn được chạm vào nàng, ôm lấy nàng và chứng tỏ bằng thể xác rằng mình yêu nàng. Duy có điều cách này thì không được.

Tệ thật. Lẽ ra chàng không nên theo dõi nàng, cho dù là chỉ tình cờ. Nàng hoàn toàn không biết

gì về sự có mặt từ xa của chàng.

Jonas không nhìn về phía nàng nữa. Điều gì đã khiến cho chàng phải mua miếng đất kế bên miếng đất của cha mẹ nàng? Có lẽ chàng đã bị loạn trí. Đây là sự mô tả đúng, xét trên tâm trạng của chàng từ sau khi gặp lại Bridget. Chàng đã hành động sai lầm hoàn toàn, từ việc rời khỏi bệnh viện ở New York cho đến việc mua lại trang trại Hanson.

Chàng nhìn xuống mặt đất dưới chân và hiểu rằng nếu không cẩn thận mình có thể để lại lối mòn đi tới cây thích này. Ý thức tự vệ mà chàng thông cảm với nàng không cho chàng cái quyền theo dõi nàng, cho dù địa điểm thuận lợi này chỉ cách nhà chàng có vài trăm mét và cho chàng một cái nhìn không giới hạn về tất cả những gì diễn ra gần nơi chòi gỗ.

Dĩ nhiên là từ lần gặp nhau mới đây nhất của họ ngay sau vụ tai nạn của Molly, Jonas vẫn thường gặp nàng dưới phố, nhưng phần lớn là những khi Bridget không thể tránh được chàng. Sự mãnh liệt của tình cảm được nhen nhúm lại giữa họ có lẽ đã khiến cho Bridget hoảng sợ - và cũng gần khiến cho chàng thấy sợ. Cảm giác này rất mạnh mẽ, cả về mặt tình cảm lẫn thể xác. Khi chỉ có hai người với nhau, tình cảm ấy có thể nhanh chóng vượt khỏi sự kiềm chế. Kỳ lạ thay, việc chụp hình trong cửa tiệm của nàng lại là một trong những thời khắc chàng thấy gần gũi với nàng nhất, dù có rất nhiều người xung quanh.

Có thể nàng cảm thấy yên tâm hơn khi có nhiều người khác. Mỗi quan hệ được hâm nóng lại - nếu có thể gọi là như thế, vì chàng thấy khó định nghĩa - của họ có thể có lợi nhờ những người bạn chung của nhau. Chàng muốn có một người để trò chuyện về những gì đang diễn ra, về Bridget cũng như Molly. Nhưng vì chuyện sửa sang cái trang trại cũ và thực hiện chương trình mở phòng mạch của mình nên chàng không có nhiều thì giờ để vun đắp những tình bạn mới.

Như bị sức hút của nam châm, tầm mắt của chàng lại quay trở về căn chòi gỗ. Chàng thấy Bridget đang đứng nghỉ nơi cửa với giỏ quần áo trên tay. Nàng đưa một tay lên vẫy chào. Trong thoáng chốc, chàng nghĩ là nàng đã nhìn thấy mình và sửng sốt.

Nhưng mà không, với một khoảng cách như thế này. Hẳn nàng không hề có ý nghĩ là chàng đang đứng một mình dưới cây thích và không có khả năng là chàng nhìn thấy được nàng. Chàng nhìn khắp cảnh quan chập chùng để tìm đối tượng được vẫy chào, và nhìn thấy một đứa bé đang cười con ngựa hồng phi nước kiệu qua cánh đồng cỏ đi tới đàn cừu.

Chàng nhận ra là Molly. Con bé và chiếc nhẫn vàng trên ngón tay Bridget là những sự nhắc nhở thường xuyên về quãng đời vừa qua của nàng - mười năm dang dở mà chàng không can dự vào. Có lúc, có thể có một điều gì đó mà chàng làm để thay thế chiếc nhẫn kia trên ngón tay nàng. Nhưng Molly có lẽ sẽ không hề thích việc ấy.

Nó có thể sẽ oán ghét chàng nếu như sự việc trở nên nghiêm trọng giữa chàng và Bridget. Dĩ nhiên là Molly rất thông minh nên không thể không thấy ra rằng Jonas đối với mẹ nó là một cái gì nhiều hơn là một sự quen biết tình cờ, nhưng thực sự chàng không có cách để biết được con bé đang nghĩ gì về chàng. Chàng và Bridget dường như đã có một thỏa thuận ngầm là sẽ giữ lịch sự khi họ gặp nhau và chỉ đến thế thôi. Thậm chí chàng không tìm cách hẹn hò với một ai khác và luôn về nhà từ lúc mười giờ. Một mình.

Ở cái tuổi của chàng, như thế thật là kỳ lạ. Nhưng chàng phải thừa nhận rằng Bridget xứng đáng cho chàng làm thế. Một ngày nào đó, nếu chàng đủ kiên nhẫn, Bridget sẽ yêu chàng trở lại.

Giá như có một người mà chàng có thể trò chuyện, một người quen biết cả hai người, chàng và Bridget, một người có thể giúp chàng suy nghĩ thấu đáo. Việc yêu Bridget đang khiến cho chàng tuyệt vọng đây.

Jonas bước xuống sườn dốc và đi về nhà. Chàng vào trong nhà bếp, xem lại cái máy lạnh cũ kỹ không hoạt động tốt. Chẳng có gì lắm, ngoại trừ nó đã quá lâu năm. Chàng làm một cái sandwich bằng mấy lát thịt nguội, một muỗng mù-tạc và một ổ bánh mì cũ. Jonas cắn vài miếng rồi ném vào thùng rác. Chàng có thể ăn một bữa trưa thơm tất dưới phố và ghé mua vài món đồ trong cửa hàng đồ sắt để dùng cho một chương trình mà chàng dự tính. Chàng cần vài việc để làm ngoài những bệnh nhân, và công việc tay chân luôn khiến cho chàng thấy dễ chịu.

Một miếng thịt băm ngon miệng, hai cốc cà phê và một lát bánh nướng đủ để làm cho người ta thấy dễ chịu hơn nhiều. Jonas để lại một khoản tiền bo hậu hĩnh cho nữ tiếp viên và vui vẻ bước ra khỏi quán, vừa đi vừa huýt sáo.

Một phụ nữ cao tuổi đi qua bên cạnh, ngẩng lên khi nghe tiếng huýt sáo vui vẻ, rồi bỗng trở mắt nhìn chàng.

“Jonas? Phải anh hay không? Trời ơi, thật vui được gặp lại anh! Tôi đây, Bunny Fremont đây!”.

Bà giáo sư thời trung học của Jonas, người duy nhất đã tin tưởng vào tiềm năng của chàng thời ấy. Người mà chàng thật lòng tin cậy để chuyện trò sau khi cha mẹ chàng đã qua đời. Giờ đây tóc đã bạc trắng, nhưng bà Bunny trông chẳng khác mấy. Bà bật cười trước sự bối rối của chàng, những lúm đồng tiền hiện rõ trên hai gò má. Tính cách vui vẻ của bà vẫn không thay đổi, đây là một điều chắc chắn. Jonas bước xuống đường phố và ôm chặt lấy bà.

“Cô Bunny, con mời cô đi ăn trưa được không? Nghĩa là, con đã ăn rồi, nhưng con thích trò chuyện với cô nếu cô không bận lắm”.

“Tất nhiên là được chứ nhưng mà cô cũng đã ăn trưa rồi, một giờ trước đây, dù sao cũng cảm ơn anh. Cô dừng lại Randolph để mua một ít đồ trên đường về nhà. Mình đi uống cà phê và ăn bánh nướng ở To Go được không?”.

“Vậy thì tốt quá”. Ăn thêm một cái bánh nướng nữa cũng chẳng hề gì. Nếu bà Bunny vẫn còn sống ở cách đây hai thành phố thì chàng chẳng biết đến khi nào mới gặp lại bà. Gặp được bà quả là một điều may mắn.

Trong ánh nắng chiều ấm áp từ khung cửa quán To Go rọi vào, chàng và bà Bunny lai rai câu chuyện qua cốc cà phê và miếng bánh nướng. Bà cắn một miếng cuối cùng rồi đẩy cái đĩa ra, chăm chú nhìn vào Jonas.

“Có lẽ anh nói đúng về Molly”, bà nói. “Nó là một con bé búng bình. Tôi có dạy nó trong lớp học Chúa nhật của tôi một dạo. Bridget thường dẫn nó đến đó nhưng nay thì đã thôi rồi”.

Jonas gật đầu. “Cũng tốt, nhưng con nghĩ là nên cho Molly cưới ngựa vào những ngày cuối tuần thì hơn”.

“Phải, lúc ở tuổi nó cô cũng làm thế”, bà Bunny nói một cách dễ dãi. “Nó là con bé dễ thương và rất thông minh”.

“Vâng. Nó giống mẹ nó. Nhưng con không biết cha nó - anh chàng mà Bridget đã kết hôn”, chàng đáp ngập ngừng. “Khi con trở lại Randolph tháng ba vừa rồi, con chỉ nghĩ về thời gian con đã sống cùng Bridget. Nhưng đó là chuyện mười năm trước”.

“Cô có nghe về chuyện đó”, bà Bunny nói. “Nhưng không biết rõ chi tiết. Chỉ nghe nói là con rất nặng tình với một cô gái ở Randolph”.

“Con nghĩ là nhiều người đã nói về chuyện này”.

Bà cân nhắc một lát để tìm câu trả lời. “Không nhiều lắm đâu”, sau cùng bà nói. “Anh có thể cho cô biết gì thêm không?”.

Jonas thở ra một hơi bình tĩnh rồi mới bắt đầu trở lại. “Vâng, con sẽ nói”.

“Jonas, con cũng biết là cô sẽ không cho ai biết một lời nào. Cứ tự nhiên như con đang tâm sự với cô vậy. Cô có cảm tưởng rằng con có nhiều chuyện khó nghĩ trong đầu”.

Chàng nhìn thẳng vào đôi mắt màu xanh đậm ấm của bà. Ngày trước, bà Bunny vốn là một người hết sức kín tiếng và tử tế, bà gần như là một người mẹ đối với chàng. “Con yêu Bridget. Con muốn cưới cô ấy”.

Bà Bunny gật đầu trầm ngâm. “Nhưng anh đã không cưới”.

“Con chắc rằng Molly sẽ vui mừng vì chuyện đó. Con có cảm giác rằng nó không muốn con làm cha nó. Và nó đã rất cảnh giác đối với con. Nó và Bridget rất thân thiết với nhau. Có lẽ con không nên xen vào giữa họ”.

“Cô không suy nghĩ theo cách ấy. Giờ đây, cô không biết về Bridget, nhưng cô nghĩ rằng cô ấy đang thận trọng. Con không nên nghĩ theo ý riêng của mình, Jonas”. Bà Bunny nói thêm, “Nhưng cô thấy là con nên đi từ từ. Con cũng nên suy nghĩ về những gì mà con muốn nữa. Con có sẵn sàng để làm một người cha không?”.

Jonas nhún vai. “Con không do dự trước nhiệm vụ này”.

“Rất vui được nghe con nói thế. Riêng phần cô, cô cũng nghĩ rằng con sẽ là một ông bố tốt. Tuy vậy, cô chỉ muốn biết là con đã nghĩ gì trước khi cô nói như thế”.

Jonas nở một nụ cười ân hận. “Cô vẫn còn tin tưởng ở con, phải không?”.

“Phải”, bà Bunny nói quả quyết.

“Dù sao”, chàng nói tiếp, “con đã thực lòng yêu Bridget, và như con đã nói, con muốn cưới cô ấy. Khi ấy Bridget cũng muốn kết hôn với con. Nhưng cô ấy hãy còn nhỏ, chỉ mới mười tám, còn con thì trước mắt là những năm học y khoa gian khổ và dài đằng đẳng”.

“Cô biết là con học được mà”, bà Bunny nói với niềm kiêu hãnh thầm lặng.

“Vâng, chuyện ấy không phải dễ. Không ai bảo có thể bảo là dễ”. Jonas ngập ngừng, tìm lời nói tiếp. “Nhà con không có nhiều tiền, cô đã biết đấy. Và mẹ con đã mất sau cha con một năm, khi con mới mười bảy tuổi. Con đã phải luôn xoay xở những thứ con cần, kể cả việc học hành. Hiện con đang phải trả nợ tiền vay của trường y”.

Bà Bunny tỏ vẻ hơi buồn. Bà đã giúp chàng điền các mẫu đơn xin học bổng, và làm hồ sơ xin trợ cấp tài chính.

Đến khi tốt nghiệp cao đẳng và nộp đơn vào trường y, chàng đã tự mình làm lấy. Không có cha mẹ giàu có, muốn tốt nghiệp thì phải vay nợ. “Thế nên còn có một vấn đề khác nữa. Cha mẹ cô ấy thì khá giàu có. Bridget luôn có đầy đủ mọi thứ mình cần”.

Bà Bunny đáp lại với giọng dịu dàng, “Có phải vì thế mà con đã không cưới cô ấy?”.

“Có nhiều lý do cộng lại”. Chàng tìm cách giải thích. “Bridget nói rằng cô ấy yêu con, nhưng con không chắc rằng những gì cô ấy cảm nhận là sự thực, và đó phải chăng chỉ là những mộng ước lãng mạn, bởi vì cô ấy còn quá nhỏ”.

“Và con cũng vậy, Jonas”, bà Bunny nói dịu dàng.

“Vâng. Tuy vậy, con cũng lớn hơn cô ấy”.

“Chẳng bao nhiêu đâu”.

“Vậy thì chuyện tiền bạc là một trở ngại. Không dễ gì tần tảo từng đồng khi mình chưa bao giờ làm ra nó. Bridget chưa từng làm như thế nên con không chắc là cô ấy có thể làm được”.

“Kìa, người ta sẽ thay đổi chứ. Có phải cô ấy làm việc ở cửa hàng len không?”. Bà Bunny hỏi.

“Thực ra Bridget là chủ cửa hàng ấy”. Chàng cố giải thích rõ công việc làm ăn của Bridget. Chàng như thấy sự nồng nhiệt trong cái nhìn tán thưởng của bà Bunny.

“Vậy thì cô ấy là người giỏi giang đấy. Đừng đánh giá thấp Bridget, Jonas. Con phải nhớ rằng giờ đây cô ấy đã già dặn thêm mười tuổi nữa. Cô ấy đã lập gia đình, còn con thì chưa được như thế...”.

Bà cụ Bunny thật là sắc sảo. Chàng mong là bà cố vấn hướng dẫn trước đây của chàng đã không để ý đến sự lưỡng lự của chàng khi chàng nói đến cuộc hôn nhân của Bridget với người đàn ông khác. Chàng không muốn thú nhận rằng điều ấy khiến cho chàng bực bội.

“... và rõ ràng là cô ấy đã học được nhiều điều về quản lý tiền bạc và công việc”, bà Bunny nói. “Có lẽ là tính độc lập của cô ấy đã khiến cho con lo ngại”. Bà cụ cười tinh quái nhìn Jonas. “Con có bao giờ nghĩ đến điều đó không?”.

Chàng chỉ nhún vai bối rối.

Bà Bunny chồm tới vỗ vào tay chàng. “Có lẽ cô không nên nói thẳng ra như vậy khi cô chưa biết là mọi việc trên thực tế đã diễn ra như thế nào. Jonas, tha lỗi cho cô nhé”.

Jonas lắc đầu. “Ồ, có thể là cô nói đúng đấy. Lẽ ra con nên nghĩ về điều đó”.

“Tốt lắm. Con đang nghĩ đấy”.

Jonas không nhin cười được. “Cô Bunny, cô thật hiểu con. Nói chuyện với cô giúp cho con tự tìm ra sự giải đáp. Tuy nhiên, có chắc là cô muốn nghe nốt câu chuyện không?”.

“Tất nhiên là muốn chứ”.

Chàng khoanh hai tay vào nhau và buông một tiếng thở dài. “Cha mẹ nàng không đồng ý cho chúng con lấy nhau. Họ biết rằng phải mất nhiều năm nữa con mới kiếm được đủ ăn, mãi cho đến khi con tốt nghiệp bác sĩ và mở được một phòng mạch. Còn mẹ nàng thì không tin là con sẽ học hành thành đạt nổi. Ông bà Harrison không muốn con gái họ phải làm lụng để nuôi con ăn học”.

Chàng và bà Harrison chẳng bao giờ hòa thuận với nhau, nhưng Jonas thấy không cần phải đi

sâu vào các lý do tâm lý đằng sau tất cả những chuyện này. Hồi ấy mẹ của Bridget đã nói thẳng ra rằng chàng hãy còn quá non nớt, đây là chuyện thật buồn cười. Có thể mô tả bà Harrison là con người ưa đóng vai chính trong mọi chuyện, nhưng chàng sẽ không nói điều đó ra với bà Bunny. Ngay trước khi chàng và Bridget tan vỡ, chàng đã nghe phong thanh về những lo ngại buồn cười của mẹ nàng là chàng sẽ bỏ nàng mà đi theo một cô y tá hấp dẫn nào đó. Bà Margaret hay nói tầm lum với bất cứ ai nghe chuyện của bà.

“Bà Margaret Harrison rõ ràng là đã không thích con”, Jonas nói. “Và đến nay bà ấy cũng thế. Con có cảm tưởng là bà muốn tìm cách để cho con ra đi lần nữa”.

“Lần này thì bà ấy không gặp may rồi”, bà Bunny đáp lại khô khan. “Cô thấy con có vẻ quyết tâm hơn bao giờ hết”.

“Có thể là thế”, chàng thở dài. “Nhưng xin hãy trở về với chuyện chúng ta đang nói...”.

Jonas ngưng bật vào lúc cô tiếp viên đến rót thêm cà phê vào cốc bà Bunny, rồi cốc của chàng. Jonas nhíu mày đăm chiêu. “Đây sẽ là phần khó giải thích được”.

Bà Bunny hóp một ngụm cà phê, nhìn chàng bằng một cái nhìn khuyến khích bên trên chiếc cốc.

“Nếu Bridget và con kết hôn mười năm trước thì chúng con có thể đã có một đứa con nhỏ giống như Molly”. Chàng nhìn thẳng vào mắt bà Bunny. “Nhưng con đã ra đi và nàng kết hôn với một người đàn ông khác”.

“Có thể cô ấy đã yêu anh ta”. Với bản chất tử tế, bà Bunny có thể đã thiếu tế nhị.

“Con biết”, Jonas bực bội. Chàng nhìn đi chỗ khác, run rẩy đưa bàn tay xốc mái tóc mình. “Thế nên con phải thừa nhận rằng con đã rất ghen tức. Con biết như vậy là vô lý. Nhưng Bridget đã tìm được một người khác để yêu thay vì con, và đã có con với người ấy thay vì với con. Cô Bunny, cô có hiểu những gì con nói không?”.

“Cô nghĩ là... có”, bà ta gật đầu ngập ngừng, hai mắt mở rộng, như đang thăm dò chiều sâu sự xúc động của chàng.

“Thật thế à?”. Cái cười của chàng có vẻ hài hước. “Vậy cô có thể giải thích giùm con được không?”.

“Cô sẽ cố gắng”. Bà Bunny do dự như đang tìm lời sao cho phù hợp. “Này nhé, con vẫn còn yêu Bridget và con hy vọng là cô ấy sẽ yêu con trở lại. Con vẫn còn muốn cưới cô ấy”.

“Đến đây thì đúng”.

“Nhưng con sợ rằng cô ấy không muốn lấy con, vì nhiều lý do - sự nghi ngại của mẹ cô, con gái cô không muốn thế - mà con biết rằng tất cả đều có thể thay đổi”.

“Có thể”, Jonas nói với vẻ hi vọng. “Có thể không phải mãi mãi là như thế”.

“Đứa bé này sẽ luôn nhắc con nhớ rằng Bridget đã kết hôn với một người khác - cha của Molly. Con không muốn thừa nhận rằng điều ấy khiến con bực bội rất nhiều, nhưng con có bực bội đấy”.

Jonas thở phào một hơi. “Đại khái là như vậy đó. Vậy bây giờ con nên làm gì?”.

“Hãy kiên nhẫn, Jonas. Con chỉ có thể làm như thế thôi. Bridget hẳn phải hiểu được những gì cô ấy cần làm. Nếu cô ấy yêu con...”.

“Chỉ là nếu”, Jonas cầu nhàu.

“Đừng nên thế. Hãy để cho cô ấy có thời gian suy nghĩ tận tường. Và con cũng vậy. Con đã chờ đợi cả mười năm rồi”.

“Vâng, con đã chờ, con đã chờ”. Chàng nói bình thản.

Bà Bunny trầm ngâm nhìn chàng rồi nói tiếp. “Chúng ta hãy áp dụng một chiến lược”.

“Được”. Jonas sáng mắt lên nhìn bà. Bà Bunny không thích gì hơn là giúp cho người khác thực hiện ước mơ của họ.

“Bridget O’Shea và Molly không thể tách rời nhau được, như con đã nói. Như vậy có nghĩa là con phải nhọc nhằn gắp đôi để chinh phục được cả hai”.

“Sao hờ cô?”, Jonas rên rỉ.

Bà Bunny cười vui vẻ. “Cô đùa con đấy mà. Hãy cứ là người anh hùng như xưa nay con vẫn vậy. Và hãy kiên nhẫn. Không phải một sớm một chiều mà xong được đâu”.

“Đúng vậy. Con mới chuyển về Randolph hồi tháng tư. Từ đó đến nay chưa được sáu tháng”.

“Đúng ý cô đấy”.

Chàng nhấp nhấp mấy ngón tay trên bàn, không biết là bà sẽ nói gì đây. Bà Bunny chồm người tới trước, giọng của bà trầm xuống như đang bàn mưu. “Yêu không phải dễ đâu”.

“Quả thật là thế. Con đang mất ngủ đây”.

Bà nháy mắt. “Đừng lo nhiều quá và đừng cố gắng một cách nhọc nhằn. Mà cũng đừng quá xúc động. Có thể là con đang làm quá mức đấy”.

Chàng nhìn bà với vẻ ân hận. “Việc này thì cô nói đúng đấy”.

“Hãy thư giãn một chút. Rất có thể Bridget cũng thế. Và một điều cuối cùng, Jonas... đừng quên vui vẻ”.

Jonas nhướn mắt. “Đó là bí quyết sâu xa, bí hiểm của cuộc đời hả cô?”.

Bà Bunny nở nụ cười lúm đồng tiền với chàng. “Phải, bí quyết là vậy đó, dù sao cũng là một trong các bí quyết. Cô đã nhiều tuổi để biết rõ điều đó”.

Chàng quyết định nghe theo lời khuyên của bà Bunny và cứ để cho mọi thứ xuôi dòng. Thường tới Randolph để mua sắm tủ bàn cho phòng mạch, tuyển nhân viên và chuẩn bị cho việc khai trương, thỉnh thoảng chàng vẫn gặp Bridget và đã hết sức cố gắng để làm ra vẻ thản nhiên, thân thiện một cách an toàn.

Điều này đã có tác dụng. Chẳng bao lâu sau, nàng đã tỏ ra thoải mái hơn khi gặp mặt chàng, đúng như bà Bunny dự đoán. Và tuyệt vời hơn cả là nàng còn nhận lời chàng mời đi câu cá.

Chàng hoạch định một chuyến đi ra ngoài mang tính gia đình có cả Molly và lấy thức ăn hộp ở To Go để cho nàng thậm chí không cần phải làm bánh kẹp nữa.

Tuy có vẻ ngẫu nhiên, nhưng chàng đã vạch chương trình hết sức tỉ mỉ. Chàng mượn sẵn những ruột xe để phòng khi họ muốn thả mình lơ lửng trên khúc sông nhỏ có đủ độ sâu. Chàng mua cần câu với những cuộn chỉ đảm bảo không rối, và trữ sẵn nhiều mồi câu bằng ruồi, vì nghĩ rằng Molly có thể thấy sợ sâu bọ.

Sáng chúa nhật quang đăng và nắng ráo, từ sáu giờ chàng đã thức dậy, chất đủ mọi thứ vào phía sau chiếc SUV, kiểm tra bánh xe dự phòng, và gắn chặt lại kính chiếu hậu lung lay phía bên người lái. Chàng liếc nhìn mình trong kiếng và tủm tỉm cười. Chàng có cái vẻ như một chú bé choai choai nôn nao chuẩn bị cho một buổi hẹn hò đầu tiên - ngoại trừ mớ râu chơm chớm chưa cạo.

Jonas sờ sờ cái cằm đầy râu của mình và cười, chàng thấy vui vì mình đã là một người đàn ông trưởng thành. Khi đã chất hàng vào xe xong, chàng đi vào nhà và cạo râu. Với Molly bên cạnh, không dễ gì hôn trộm một cái, nhưng chuẩn bị sẵn thì cũng chẳng sao.

Một lát sau, cạo râu, mặc quần áo xong, trông thật bảnh bao mà không có vẻ cố gây ấn tượng, Jonas ngồi sau tay lái trực chỉ Randolph để mua các hộp ăn trưa. Đi ra con đường phía sau được khoảng một dặm, chàng nhận ra bà Dotty Pomfret trên lề đường, cùng đi với một người phụ nữ mà chàng đoán là em của bà ta - họ trông rất giống nhau, dù nhìn ở phía sau - và con chó vá Kiwi của bà. Chàng bóp còi rồi chạy chậm chậm bên cạnh họ.

“Xin chào hai bà. Hai bà có cần đi xuống phố không?”.

“Không, nhưng cảm ơn cậu. Elizabeth và cô đang đi bộ để tiện thể tập thể dục”.

Bên cạnh bà, con chó Kiwi vẫy đuôi và nhìn Jonas với đôi mắt thông minh.

“Thôi được. Khi nào cần thì cho tôi biết. Chào Kiwi. Mày vẫn ở trên lưng mấy con cừu đấy à”.

Chàng vẫy chào rồi tiếp tục đi, lên ga chậm chậm và nhìn vào cả ba trong tấm kính chiếu hậu. Nhịp độ nhàn nhã của mùa hè ở Green Mountains làm cho chàng thấy dễ chịu. Từng tí từng tí một, sự căng thẳng đầu óc của cuộc sống New York đang tan biến dần đi.

Ở Randolph chưa có sinh hoạt gì nhiều, nhưng chàng biết là quán To Go đã mở cửa. Họ luôn đông khách vào ngày thứ bảy. Jonas đậu xe, đi ngang qua khung cửa kính đôi, thông báo cho cô gái ở quầy về cuộc gọi đặt hàng của chàng từ ngày hôm qua. Trong khi cô ta vào xem lại thì Jonas đi lấy một ly cà phê tự phục vụ, nhắm nháp qua chiếc ly giấy và đọc những thông báo trên bản tin của cộng đồng.

Bread and Puppets, một ban nhạc híp-pi được nhiều người mến mộ, đang có cuộc trình diễn tại Glover, Đông bắc Kingdom. Jonas nghĩ rằng đám người mang chuỗi hạt và vòng hoa kia nhất định là đang tụ tập vì cuộc trình diễn này. Chàng phải mua mấy vé cho hai bà Dotty và Elizabeth, rồi chở họ đến xem. Chàng dám chắc là hai bà sẽ vô cùng thích thú. Jonas đặt ly cà phê xuống và ghi vội số điện thoại trên tờ quảng cáo.

Chàng cũng đọc kỹ các bản tin khác được gắn bằng đinh rệp trên bảng, và thấy đây sẽ là một chỗ rất tốt để thông báo về phòng mạch mới của mình. Đây không phải là một việc gì kỳ lạ - chỉ một thông báo về giờ làm việc, cho biết đây là phòng mạch của một bác sĩ gia đình, thêm một tấm hình của chàng, cô y tá Schulzy, và một người nào đó trông coi phòng mạch. Jonas yêu thích cái ý tưởng về một cơ sở y tế mang tính chất con người.

Cô gái nhà hàng trở lại với ba hộp thức ăn trưa, xếp lên trên quầy. “Anh còn lấy gì nữa không?”.

“Có chứ”, Jonas đi tới thùng làm lạnh nước giải khát, lấy nhiều chai nước chanh và một lốc soda, rồi mang tất cả ra quầy. Chàng nhìn vào tủ kính đựng bánh và bảo cô nhân viên lấy ba ổ bánh kẹp nhân táo rắc đường thơm ra trông thật ngon, một cân bánh qui đủ loại và bánh nướng nhân đào. Bí quyết để làm cho một đứa bé vui vẻ là cho nó ăn luôn mồm, chàng biết rõ điều này, nhất là một đứa bé vui nhộn như Molly. Và vóc dáng thon thả của Bridget có nghĩa là nàng sẽ không ăn kiểu nhấm nháp. Đây là một điều khác nữa mà chàng thấy thích ở nàng. Chàng chưa từng gặp một người phụ nữ nào ở New York mà không bị ám ảnh về chuyện vóc dáng, áo quần cùng những thứ mà họ ăn.

“Đã có bánh qui trong hộp thức ăn trưa rồi mà, thưa ông”, cô gái cười, nói.

“Có thể không đủ”. Chàng lấy ví ra, đặt hai tờ hai mươi đô la lên quầy.

Cô ta ghi phiếu tất cả mọi thứ. “Chắc là ông mua thức ăn cho cả một tiểu đội”.

“Không, chỉ mua cho mấy bạn gái của tôi thôi. Những thứ ngọt ngào cho người mình yêu mà”.

Khi Jonas chạy xe tới thì Molly và Bridget đang chờ nơi cổng vòm chữ A với túi xách bên mình. Chàng chồm người ra khung cửa kính để chào vội, nhưng họ không để cho chàng có thời gian bước ra mở cửa cho họ.

Molly leo lên ghế sau, còn Bridget ngồi ở ghế trước. Nàng trông có vẻ cao lớn với mái tóc màu hạt dẻ buộc cao hình đuôi ngựa phất phơ. Nàng mặc chiếc áo choàng len có dây thòng buộc thành nút xung quanh phần eo, và chiếc quần short jean để lộ cặp đùi trắng săn chắc. Jonas phải hít một hơi sâu trước khi nhìn vào tấm kính chiếu hậu để quay xe ra ngoài đường cái.

Trang phục của nàng là trang phục mà mọi người quanh đây đều mặc trong dịp đi ra bờ sông, nhưng trên người nàng... bộ đồ này rất hợp cho một tấm ảnh màu trên trang giữa tờ tạp chí.

Mắt chàng nhìn trên đường cái, và trò chuyện qua loa về thời tiết cùng những thứ như thế trong mấy dặm đường đầu tiên.

Đâm chán với việc ngồi nghe chuyện của họ và nhìn ra cửa kính, Molly báo cho chàng biết chi tiết về vết thương của con Satin, đến nay đã lành khá tốt. Nghe nói thế, Jonas rất vui.

Chàng còn vui mừng hơn nữa khi được đi chơi với họ một ngày đẹp trời. Không căng thẳng. Không khoảng cách, không lịch sự xã giao. Chỉ có ba người họ thôi, hướng về con đường đồng quê với những cây cao uốn hình vòng cung trên đầu. Chòm lá trên cao khẽ lay động trong làn gió nhẹ cuối hè. Đó đây, một vài chiếc lá đơn độc đã chuyển sang màu đỏ hoặc màu vàng, sự báo hiệu chói chang của một mùa thu đang tới.

Họ đến khu đậu xe bên bờ sông, nhưng Bridget bảo chàng chạy thêm độ nửa dặm nữa. Ở đấy có một chỗ quẹo mà họ có thể đậu xe dưới các tàng cây, và có được một khúc sông riêng biệt cho mình, nơi con sông rộng ra và chảy chậm lại.

Jonas thấy có vẻ tốt. Chàng chạy vào nơi nàng chỉ, và họ bắt đầu xuống xe, để thức ăn lại trong thùng lạnh rồi lấy mấy cái ruột cao su ra khỏi thùng xe phía sau.

“Cho con một cái phao đi!”, Molly nô nức nói. Nó mặc một bộ áo tắm bên trong chiếc áo thun ngắn tay và chiếc quần jean, sẵn sàng lao vào trong nước chỉ sau một phút.

Jonas nhìn Bridget cởi chiếc quần soọc tua, vung vẩy nó phía trên đôi giày cũ không buộc dây với một lỗ thủng ở ngón. Tất nhiên là nàng có mặc bộ đồ tắm bên trong, nhưng hình ảnh vị nữ thần tỉnh lẻ sắp sửa lao vào trong nước này trông còn gợi cảm hơn bất cứ cảnh thoát y nào. Sau đó nàng cởi giày ra.

Nàng và Molly ném hai ruột xe xuống nước rồi chui vào bên trong, để cho thân hình chìm vào trong nước, còn tay và chân gác ở trên vành. Họ vẩy nước và di chuyển theo những vòng tròn trong khi chàng đứng nhìn và mỉm cười thích thú.

Cho đến nay thì mọi việc vẫn tốt đẹp.

Chàng đi vòng qua phía bên kia chiếc xe, dưới các tàng cây không ai nhìn thấy, và thay bộ đồ bơi. Sau đó chàng lặn chiếc ruột xe của mình xuống sông rồi chui vào trong đó một cách vụng về. Họ nhào cười chàng và Bridget lấy chân vẩy nước lên chàng khi chàng trôi lại gần.

Được rồi, chàng sẵn sàng từ giã cái tự ái của mình. Và cả những phiền phức nữa. Dòng sông ở đây chảy chậm chậm, bọc quanh ba người trong khi họ xoay tròn. Molly vỗ nhẹ vào cái phao của mẹ, rồi trôi ra xa, tựa đầu trên vành cao su ấm áp.

“Tôi đi kiểm tra các hòn đá gần đây nhé, các quý bà”, chàng gọi họ. “Xem có cá hồi không”.

“Chúng sẽ thấy bác trước đấy”, Molly gọi.

“Làm sao tránh khỏi”. Chàng lao vào trong nước và quấy bằng hai tay để đi đến chỗ lồi lên của những hòn đá trải rộng trong nước. Không có ánh mặt trời dọi thẳng cho nên chàng có thể nhìn thấy sâu đến cả thước.

Đây rồi. Một sự động dậy dưới chân hòn đá lớn nửa chìm nửa nổi trong nước khiến chàng chú ý. Có thể đây là một con cá hồi. vấn đề là làm sao đem được đồ câu qua tới bên này. Chàng nghĩ rằng con cá lặn tránh bờ sông nơi họ đậu xe cho nên nó qua đây.

Chàng nghe tiếng quấy nước nhẹ nhàng của Molly đang bơi tới.

“Bác có thấy cá không?”.

“Bác nghĩ là có”.

“Có cần con đem cần câu lại hay không?”.

Jonas lắc đầu rồi nhìn xuống bên dưới hòn đá lần nữa. Nó ở đây rồi: một màu sáng óng ánh với những đốm nhỏ. Nhất định là một con cá hồi. “Để bác đi lấy”.

“Mình cùng làm nhé”.

Jonas nhìn lên ngạc nhiên. Đây là một bước khởi đầu. “Được, Molly. Bác có thể phải nhờ đến con đấy”.

Họ cùng bơi trở lại, đi vòng quanh Bridget, nàng đang nằm thư giãn một cách thoải mái, mắt nhắm và tay chân buông thõng.

“Mẹ ơi! Dạy đi!”.

“Gì vậy?”.

“Thấy có cá rồi!”.

Nàng ngáp lớn. “Bắt được thì cho mẹ biết”.

“Chán mẹ quá”.

Joans vẫy vẫy một ngón tay với Molly. “Để mẹ con nghỉ một chút. Mẹ con làm việc nhọc nhằn mà”.

Con bé cau mày với Jonas, nhưng rồi thấy thế là đúng. Jonas có thể nhìn thấy cái cười hạnh phúc của Bridget.

“Cám ơn, Jonas”, nàng nói mà mắt vẫn còn nhắm.

Một điểm cho chàng. Jonas và Molly bơi đi tiếp và chẳng bao lâu họ đã đến được bờ sông nơi đậu xe. Họ leo ra khỏi phao ở vùng nước cạn, rồi kéo phao lên bờ. Người còn rỏ nước, họ chuẩn bị bộ đồ câu và Jonas gắn mồi vào cần.

“Con đã từng câu bằng ruồi chưa?”.

“Có ạ. Với ông ngoại. Ông bảo là con câu khá lắm. Nhưng ông và con câu trên chiếc xuồng, trong hồ Memphremagog”.

“Ở tận phía bắc?”.

“Vâng. Ông nói rằng có thể câu được cá hồi dài cả thước ở đó”.

Jonas cười. “Bác nghĩ là ông đùa con đó. Bây giờ thì chúng ta làm thế nào để đem mấy bộ đồ câu trở lại chỗ khi này?”.

Molly chồm tới mở nắp một thùng ướp lạnh và nhìn vào trong. “Cái này trống đây. Cho tất cả vào trong ấy. Đồ câu nhẹ mà. Nó không chìm đâu”.

Chàng xoa tóc nó. “Con khôn lắm”.

Molly tìm được một sợi dây thun, móc vào một cái quai thùng để họ có thể đeo đồ đạc theo. Molly mang cái thùng xuống nước trong khi Jonas đem mấy cái phao trở lại, và họ bơi ra.

Bridget vẫn thoải mái trôi nổi theo hình vòng tròn khi họ bơi qua cạnh đấy.

“Tin-tin!”. Molly vừa nói vừa cụng nhẹ chiếc phao của mình vào phao của mẹ.

Bridget mở mắt ra nhìn đội hải thuyền đi qua, mỉm cười với Jonas và con gái mình. Rồi nàng nằm im, tiếp tục mộng mơ.

Khoảng độ một giờ thả câu từ trên các mỏm đá, họ chỉ thấy con cá hồi từ nơi ẩn nấp trời lên một hai lần rồi thôi. Molly thực sự không biết nên làm gì, Jonas thích thú ngồi nhìn nó câu. Con mồi của nó mỗi lần đáp nhẹ trên mặt nước đều không chạm vào các cành cây lơ lửng phía trên,

Chàng cũng làm theo. Hai lần.

Bằng những ngón tay nhỏ nhắn, khéo léo, Molly gỡ giúp sợi dây bị rối cho chàng khi chàng kéo cong một cành cây xuống lần đầu, nhưng với lần này thì nó đang bối rối. Cái vẻ sốt sắng và

quyết tâm của Molly khiến cho chàng tức cười - ông ngoại của nó đã dạy cho nó khá tốt. Nó cứ kiên trì như thế cho đến khi họ bắt được cá. Con bé này thật tuyệt. Chàng sẽ rất sẵn lòng làm bố của nó, rất sẵn lòng. Thật ra, đây còn là một vinh dự nữa.

Jonas nhớ lại lời bà Bunny bảo chàng hãy kiên nhẫn. Chàng sẽ đi dần dần từng bước.

Molly nhìn xuống dưới nước. “Có một con kìa”, nó thì thầm.

Thực ra, chàng chẳng muốn câu con cá ấy, mà để cho nó câu. Chàng để mặc sợi dây câu của mình ở nơi bị vướng, với lấy cần câu và dây cho con bé. “Con hãy câu nó đi”.

Bước đi thận trọng và không tiếng động trên các hòn đá, Molly tìm một chỗ ngồi mà bóng của nó không in xuống nước, thả dây câu và cho con mồi nằm lơ lửng. Con mồi vừa chạm xuống mặt nước phẳng lặng thì con cá trồi lên - và tấp gọn. Molly giật con cá lên với một tiếng reo, sau đó gọi Jonas tới giúp cho nó. Đó là một con cá to, nhưng lưỡi câu vẫn móc chắc.

“Mẹ ơi, nhìn kìa!”.

Bridget xoay người lại và mở mắt ra. “Chà! Con yêu, giỏi thật đấy!”.

Jonas đã tới gần một bên để tóm lấy con cá, nhưng nó đang vùng vẫy dữ dội và quá trơn, chàng không thể nắm được. Chàng bèn cởi phăng chiếc áo thun của mình ra và dùng để giữ con cá, rồi đưa nó cho Molly. Con bé hãnh diện nhìn con cá mình bắt được đang thở hồng hộc. “Vui quá. Thôi, thả nó ra”, Molly nói.

“Con chắc chứ?”.

Nó gật đầu. Xoay nhanh một cái, Jonas đã gỡ cái lưỡi câu ra và thả con cá trở về dưới sông. Chưa đầy một giây, nó đã biến mất.

“Tạm biệt nhé”. Molly vẫy chào con cá. “Chiếc áo thun của bác rồi sẽ bị tanh đấy”.

“Không sao. Bác sẽ mua một cái khác”. Chàng nhét chiếc áo vào bên hông, và nhảy qua các hòn đá lớn, họ trở lại nơi cành cây vướng sợi dây câu của Jonas.

“Con tin là con gỡ được”. Molly mài mò trên sợi ni lông một lát thì sợi dây đột ngột lỏng ra và chàng có thể tháo nốt phần còn lại.

“Giỏi thật. Cám ơn con”.

Molly gật đầu. “Không dám ạ. Đến lượt bác câu đi”.

“Bác nghĩ là con cá ấy đã rút ra được một bài học rồi”.

Con bé nhún vai. “Có thể nó còn có một đứa bạn ngốc dưới một hòn đá khác. Bác làm sao biết được. Phải thử đi chứ”.

“Con nói đúng đấy, Molly”. Chàng ngồi câu thêm khoảng nửa giờ nữa, còn con bé ở bên cạnh trông chừng, nhắc nhở chàng về việc thả mồi.

Vâng, đúng lắm, chàng nghĩ. Cứ mỗi ngày một lần như thế. Và mỗi lần một con cá.

Họ ở chơi trên bờ sông ngoài trời, bên cạnh chiếc xe, ngẫu nhiên hết mấy hộp thức ăn rồi tới bánh ngọt. Ăn xong, Molly ừng ực nốc nước chanh, cuộn mình trong chiếc khăn tắm. Nó với lấy

chiếc túi đeo và rút ra một tờ tạp chí.

“Để bác đoán xem”, Jonas nói. “*Cánh đồng và dòng suối*”, phải không?”.

“Không”, Molly nói. “Đây là tạp chí “*Một tuổi teen sau giờ học*”. Con đang thiết kế cái tủ áo của con”.

Bridget cười khì. “Con lo có sớm quá không?”.

“Ồ, mẹ”, Molly nhõng nhẽo nói. “Chỉ hai tuần nữa là trường bắt đầu học rồi”.

“Mẹ muốn nói về tạp chí *Một*. Xin lỗi, *Một tuổi teen*”.

Molly gật gật đầu, nhưng không trả lời.

Nó lật nhanh các trang, vuốt vài góc quăn, rồi lại nằm trở xuống với tờ báo còn mở úp lên mặt. “Con buồn ngủ quá”.

“Thì ngủ một giấc đi”, Bridget nói.

Molly lăm bằm tán thành bên dưới tờ báo, và Jonas kéo Bridget về phía mình.

“Vui không?”.

“Vui”, Bridget thừa nhận. Nàng tựa đầu vào ngực chàng vài giây. “Đây có phải là một phần trong kế hoạch làm cho em bình tĩnh lại?”.

Jonas cười, đẩy lui mấy lọn tóc ướt màu hạt dẻ lộ ra từ búi đuôi ngựa của nàng. “Ô, ai thèm”.

“Coi chừng. Nếu em buông lỏng quá, chúng ta có thể đi đến chỗ...”.

“Sao hả?”, Jonas hỏi dịu dàng.

Nàng đặt một ngón tay lên môi mình khi nghe tiếng sột soạt của mấy trang báo.

“Thì hai người có thể đi đến chỗ âu yếm nhau. Thật ghê quá”, Molly nói. “Nghe phát bệnh. Và kinh quá”.

“Mở mắt ra mà xem nào”, Bridget tức tối nói và đứng thẳng dậy. “Mẹ có làm gì đâu”.

Molly nhắc tờ báo ra và nhìn. “Được”.

Jonas đứng lên và dẹp cất đồ nghề câu cá, không muốn thử thêm vận may nữa. Sau đó, trên đường chạy xe về nhà, trong lúc Bridget và Molly ngủ gà ngủ gật cùng nhau trên chiếc ghế sau, Jonas cảm thấy hơi cô đơn. Chàng nhìn hai mẹ con họ trong tấm kiếng chiếu hậu, thu mình trong chiếc khăn tắm, với cái mũi đỏ hồng và mái tóc ướt. Chiếc xe tanh tanh mùi cá, dù họ chẳng bắt được con cá nào. Có lẽ đây là mùi nước sông mà họ đã lau khỏi cơ thể mỗi một của họ vào cuối một ngày dài. Những chiếc ruột xe nhún nhảy ở phía sau, cản tầm nhìn dòng xe cộ.

Trên đường rất nhiều xe, từ những chiếc SUV mới với những chiếc xe đạp leo núi đắt tiền trên nui, cho đến những chiếc xe chở khách và hàng cũ kỹ đầy nhóc những đứa trẻ bi bô cùng những người lớn trông thật vui vẻ, và đủ loại xe khác. Các tài xế phần lớn có vẻ là những ông bố được giao nhiệm vụ ngồi sau tay lái. Một số gia đình có vẻ nhàn nhã, một số thì hát ca hoặc cãi vã om sòm, nhưng nhìn chung họ đều giống nhau một điểm: có sự gắn kết với nhau.

Một điều mà Jonas rất mong có được giữa chàng, Bridget và Molly.

Phía tây, mặt trời lặn đang tỏa những tia sáng đỏ hồng và vàng óng bên trên các ngọn núi xanh. Một sự yên lặng thanh thản bao trùm khắp vùng thung lũng. Không gian tĩnh lặng, nhiệt độ giảm dần. Bridget cảm nhận được sự thanh bình yên vắng ngay ở quanh mình, nhưng nó không đem lại dễ chịu cho cái đầu óc rối bời của nàng.

Dù Bridget cố giữ Jonas ở một khoảng cách mà nàng cho là an toàn đối với nàng và Molly, nhưng Jonas vẫn luôn ở trong trí tưởng của nàng. Nàng đã không thể nói không với lời mời đi dã ngoại gia đình của chàng - họ có đông người mà. Jonas đã cố giữ cho mọi việc chỉ ở mức dừng dừng và thật ít căng thẳng. Nàng rất cảm ơn chàng về điều này. Nhưng dù là vậy...

Bridget đi lang thang tới nơi hàng rào của đồng cỏ. Trong chuồng, nàng có thể nghe tiếng sột soạt của những con ngựa đi quanh cái máng, mùi cỏ khô lan tỏa nhẹ nhẹ trong không khí. Những con bò sữa Holstein trắng đen đang gặm cỏ ngoài đồng.

Cái nhìn của nàng chuyển qua ngọn đồi nhô lên ở phía xa của đồng cỏ, vùng đất của Jonas. Trong một thoáng, Bridget cơ hồ nhìn thấy một chút chuyển động gần đó. Tim nàng nhảy nhanh một nhịp khi nàng chăm chú nhìn kỹ, nhưng chẳng thấy gì. Một tiếng thở dài làm nàng run rẩy toàn thân.

Bridget ghì chặt hai tay quanh bụng cố nén một nỗi đau cô độc trong lòng. “Tại sao em lại phải yêu anh lần nữa, hả Jonas?”. Nàng thở dài.

CHƯƠNG 8

“Molly”, Bridget thở dài bực bội, “mẹ nhớ là mẹ đã bảo con mặc cái quần jean xanh kia mà”.

“Nhưng cái quần trắng với đường sọc bên hông trông mát dịu hơn”. Molly lí luận, nó bấu môi với vẻ chống đối.

“Con làm người lớn nhanh nhĩ”.

“Con cứ nói thế đấy”.

“Đừng cãi lại nữa. Màu xanh cỏ thì trông chẳng mát gì đâu. Vào phòng thay ngay đi trước khi chú Jim tới đây”, nàng ra lệnh.

“Kìa, mẹ!”. Nó càu nhàu đáp lại. Molly sắp sửa ra khỏi nhà bếp, nhưng rồi nó dừng lại. “Tại sao chú Jim lại đưa chúng ta đi dã ngoại?”.

“Vì chú mời chúng ta đi với chú”. Bridget cho thêm mấy cái muỗng nữa vào trong giỏ.

“Phải, nhưng gần đây chú ấy đã mời nhiều lần mà mẹ đâu có đi. Sao lần này mẹ lại quyết định đi với chú ấy?”.

“Vì chú Jim sắp đi xa”, nàng giải thích. “Chú ấy mới có một chỗ làm ở trường học cũ”.

“Con tưởng chú ấy đang dạy ở trường Kỹ thuật”, Molly cau mày.

“Đúng thế, nhưng chú ấy đã thuyết phục họ ngưng hợp đồng để chú ấy có thể nhận công việc mới này. Thực ra, chú ấy đã chuyển đi rồi. Buổi dã ngoại hôm nay xem như một bữa tiệc chia tay đối với chú”.

“Con tưởng chúng ta đi dã ngoại hôm nay là vì ngày lễ Lao động chứ”.

“Chà, con thật rắc rối. Thôi được, Molly, như vậy là đủ rồi nhé”, Bridget vừa nói vừa nhìn con gái mình cảnh cáo. “Nếu muốn thì con có thể ngồi nói cho đến khi chú Jim tới, nhưng con cũng phải thay cái quần ấy thì chúng ta mới đi được”.

Molly nhìn lại bằng một ánh mắt giận dữ rồi vùng vằng đi ra khỏi phòng. Cái cười nửa miệng trên đôi môi cong của Bridget không kéo dài được lâu khi nàng nghĩ tới buổi đi chơi dã ngoại sắp tới chiều nay. Ý nghĩ trước tiên của nàng là từ chối khi nàng được biết Jonas cũng được mời. Hai người đàn ông này đã không hòa thuận với nhau tại bữa tiệc của Bob và Evelyn từ hồi tháng tư, ít ra là thế.

Nhưng Jonas là bạn cũ của nhiều người khác, cho nên họ không thể không mời chàng. Hơn nữa, đi chơi với chàng trong một dịp hẹn hò hoặc gặp chàng dưới phố hay trong cửa tiệm của nàng là một việc, còn gặp chàng trong một cuộc họp mặt thân mật như buổi dã ngoại này lại là một việc khác. Và nàng cũng không muốn làm cho rắc rối vì một chuyện không đâu - sự kình địch giữa Jim và Jonas đã hết rồi, theo như nàng biết - cho nên nàng đã quyết định đi dự.

Còn có một lý do khác cho sự nhận lời của nàng. Suốt cả mùa hè này - thực ra nhiều nhất là từ khi Jonas trở về - nàng cứ luôn từ chối đi chơi với Jim. Có vẻ thật không đúng để nhận lời mời của anh ta trong khi người mà nàng thầm muốn ở bên cạnh lại là Jonas.

Bridget biết là Jim đã thắc mắc vì sự từ chối đột ngột của nàng, nhưng nàng không thể giải thích lý do với anh ta. Nàng không thể giải thích lý do của mình cho bất cứ ai. Nhưng lần này Jim sắp đi xa và nàng không muốn từ chối lời mời cuối cùng của anh ta lần nữa.

Bridget đã không còn lừa dối mình về chuyện Jonas nữa. Sự xa cách mười năm đã không kết thúc tình yêu của nàng đối với chàng nhưng có vẻ như khôn ngoan nhất là nên hành động thật từ tốn kể từ đây. Có rất nhiều câu hỏi phải được đặt ra với nhau - khi đã có thể làm như thế và đối diện với những câu trả lời chân thật rồi mỗi người trong họ có thể cũng sẽ thấy khó tin tưởng lẫn nhau như cách mà họ đã tin ngày trước.

Một chiếc xe chạy vào cổng và tiếng còi vang lên. “Molly!”, Bridget gọi. “Chú Jim đến rồi. Con đã xong chưa?”.

“Con ra đây?!”

Những chiếc lá đỏ tươi của cây thù du như thấp lửa bên lề đường. Những chùm hạt màu đất sét hình nón chĩa thẳng lên bầu trời vàng óng. Những ngọn đồi và sườn núi bắt đầu khoác lên mình chiếc áo mùa thu nhiều màu, nổi bật nhất là màu đỏ của cây thích.

Con đường chạy xe đến Brookfield phong cảnh thật đẹp. Màu trắng của ngọn tháp nhà thờ sáng ngời giữa nền màu đỏ và vàng nhàn nhạt của một sườn đồi đằng xa. Đi càng đến gần công viên Allis State, Bridget càng thấy trầm tĩnh hơn, nàng mãi mê chiêm ngưỡng cảnh quan đầy màu sắc. Jim làm ra vẻ không chú ý đến sự im lặng của nàng vì anh ta mãi nghe câu chuyện thao thao bất tuyệt của Molly từ nơi ghế sau.

Jim cho xe chậm lại khi họ vào Brookfield nhỏ bé với một dãy những ngôi nhà cổ, được trùng tu lại thật xinh xắn. Bridget lại trở nên căng thẳng khi Molly nôn nao chồm về phía trước.

“Chúng ta sẽ đi qua chiếc cầu nổi này thực ư?”.

“Sẽ đi qua, trừ khi cháu muốn ra ngoài rồi bơi qua hồ Colt”, Jim trêu chọc.

Họ vòng qua một khúc quanh và chiếc cầu nổi nằm ở dưới cùng của con dốc nhỏ. Được đỡ bằng những thùng tròn, chiếc cầu tạo một lối đi qua cái hồ hẹp.

“Trước nay mình chưa từng đi qua chiếc cầu như thế này đây”. Molly thích thú reo lên.

“Đừng có nhốn nháo kéo rồi chúng ta bị lật nhào đấy”, Jim cười nói.

Chiếc xe lăn bánh chậm chậm qua các tấm ván buộc trên những thùng tròn. Chiếc cầu chịu sức nặng, chìm xuống một chút, để cho nước lùa trên các tấm ván. Bánh xe gây ra một tiếng lép bép êm dịu trong lúc Jim cho xe chậm chậm chạy qua.

Trên đỉnh ngọn đồi bên kia hồ nước là chòi canh lửa trong công viên Allis State. Họ là một trong số những người đầu tiên đến dự tiệc trong khu dã ngoại, nhưng chẳng bao lâu những người còn lại cũng kéo đến. Bridget chuẩn bị sẵn sàng để đón chiếc xe có ngăn chở hàng của Jonas chạy tới. Mọi người đều đã đến cả nhưng vẫn không thấy tăm hơi của chàng.

“Jonas đâu?”, Evelyn cau mày nhìn quanh. “Anh ấy chưa đến à?”.

“Chưa thấy anh ấy”, một người nào đó trả lời.

“Bob ơi, anh bảo với anh ấy rồi chứ, phải không?”. Evelyn quay sang chồng mình. “Anh ấy đang đến, phải không?”.

Bob nhún vai. “Anh đã bảo với Jonas rồi, khi gặp anh ấy dưới phố hôm trước”.

“Không biết mình có nên chờ anh ấy không”, Evelyn nói băng quơ.

“Con đói lắm rồi, mẹ”, con bé nhỏ nhất của nàng kêu ca.

“Bây giờ mình hãy bày mâm cho bọn trẻ đi đã”, Mary Chapman đề nghị. “Nếu sau đó Jonas vẫn không đến thì tôi nghĩ mình cứ việc ăn”.

“Chúng ta có thể để lại cho Jonas một ít”, Evelyn đồng tình.

Họ gọi lũ trẻ con, Molly chạy đâm sầm lại chỗ Bridget. “Chúng con phải ăn với lũ nhóc à?”.

Bridget nhìn đứa con gái của Chapman quanh quẩn bên con gái mình. Cả hai đều đã học lớp năm và rõ ràng là chúng đã lớn không thể cho ngồi chung với đám trẻ con được.

“Bây giờ con và Patty dọn bàn cho mình đi, nhưng mẹ nghĩ cũng đúng nếu chúng con có thể tìm được một chỗ ngồi ăn xa đám trẻ nhỏ kia”. Nàng chận những lời rối rít cảm ơn của hai đứa lại bằng một câu: “Hãy hỏi ý mẹ của Patty trước đã. Bà ấy có thể muốn con bà chờ Tommy”.

“Để chúng con hỏi”, Molly hứa rồi lao đi. Một lát sau Bridget thấy hai đứa nó chuồn ra một bàn tiệc dã ngoại khác bên dưới bóng cây, cách xa các bàn kia. Khi tất cả trẻ con đều đã có đĩa thức ăn và ngồi vào bàn, vẫn không có dấu hiệu gì của Jonas, và những người lớn đã bắt đầu ngồi ăn.

Một giờ sau tất cả đều ngồi vào quanh bàn, các món ăn chính đã được dùng xong. Một tiếng cửa xe đóng sầm. Bridget không cần nhìn quanh để xem là ai. Nàng đã đoán đó là Jonas trước khi tiếng chào đầu tiên cất lên.

“Chúng tôi đã bắt đầu hết tin ở cậu rồi đấy, Jonas. Cậu làm sao vậy?”.

Chàng bước tới bàn ăn. “Xin lỗi, tôi đến trễ”.

“Chúng tôi có để lại một ít thức ăn cho anh đấy”, Evelyn mỉm cười.

“Cảm ơn”. Jonas có vẻ mệt mỏi.

Bridget không thể không nhận thấy cái bề ngoài xốc xếch của chàng. Chiếc áo vải in và chiếc quần kaki của chàng trông như được mặc để ngủ. Mái tóc thì giống như được chải bằng mấy ngón tay. Sắc mặt chàng có vẻ hốc hác, tối sầm vì bộ râu chơm chớm mọc dài. Có những đường hằn phờ phạc xung quanh miệng chàng.

“Trông bộ dạng của cậu, chắc chắn là đêm qua cậu đã tiệc tùng quậy phá dữ lắm”, Bob nói đùa.

“Tiệc tùng gì đâu”, Jonas đáp lại và chuỗi hai cái cẳng dài của mình vào dưới bàn, rồi ngồi xuống với vẻ đuối mệt thấy rõ. “Một ca hộ sản”.

“Ai sanh thế?”, Mary Chapman hỏi.

“Không phải người ở gần đây”. Chàng lắc đầu. “Một đôi vợ chồng trẻ từ Massachusetts đến để nghỉ lễ cuối tuần tại hồ Chamberlain. Cô ta chuyển dạ lúc một giờ sáng. Tôi được gọi tới bệnh viện. Hợp đồng tạm mà. Họ bị thiếu người và giám đốc bệnh viện đã gọi tôi tới”.

“À ra thế”, Bob nói. “Cậu là chàng trai tốt đấy, Jonas”.

“Cô ta sinh thế nào?”, Evelyn hỏi. “Con trai hay con gái?”.

“Con gái”. Chàng cố gắng nở một nụ cười. Chàng nhìn Bob. “Bạn còn tí bia nào không?”.

“Tôi nghĩ còn hai lon ở trong thùng lạnh ấy”. Bob nháy mắt.

“Bạn muốn ăn gì?”, Evelyn hỏi. “Chúng tôi có...”.

“Cho tôi hai cái bánh mì kẹp xúc xích. Vậy là tốt rồi”.

Cái nhìn của chàng hướng về Bridget, rồi lướt qua Jim đang ngồi bên cạnh nàng, nhưng không có phản ứng nào bộc lộ, ngoại trừ sự nhẫn nhịn. Bob đặt một lon bia trước mặt chàng, và Evelyn chuyển tới cho chàng vài ổ bánh mì kẹp xúc xích với khoai tây rán. Câu chuyện lại bắt đầu râm ran.

Jonas đã ăn xong ổ bánh mì kẹp xúc xích và vừa lấy ổ thứ hai thì bỗng nghe vang lên một tiếng nhạc chuông điện thoại, phát ra từ bãi đậu xe. Chàng hít một hơi sâu và đặt ổ bánh mì xuống cái đĩa giấy.

“Xin lỗi”, chàng nói và vội vã đứng dậy, bước ngang qua cái ghế dài.

Jonas đi về phía chiếc xe mình trong lúc tiếng nhạc chuông vang lên một lần thứ hai. Bridget kín đáo nhìn theo chàng, trong lòng quặn đau trước sự sa sút sinh lực, thứ sinh lực mà nàng luôn thấy ở chàng. Cánh cửa xe để mở, chàng ngồi gác chân một bên trên chiếc ghế tài xế. Một giây đồng hồ sau đó, Bridget thấy chàng mở cái điện thoại và chăm chú lắng nghe ai đó đang nói.

“Thôi, hãy dọn sạch cái đám hồ lớn này đi”, Connie vừa nói vừa xắn tay áo lên.

“Để chúng tôi tránh đường cho chị làm”, Bob cười.

“Các anh phải giúp một tay chứ”, Evelyn bảo anh ta.

“Được rồi”, chàng nhận lời, toét miệng cười và cùng những bạn bè của mình lăn vào làm việc đáng làm, không bất lịch sự để cho các phụ nữ phải một mình đảm trách công việc nhọc nhằn này.

Vài phút sau, Jonas trở lại, chà tay trước trán một cách mỏi mệt. Cái đĩa thức ăn của chàng còn được chừa lại trên bàn, nhưng chàng không trở về nơi ấy, mà chỉ đi tới chỗ những người đàn ông đang tụ tập và tựa vai vào một thân cây cách đó vài mét, một số những người này vẫn còn tỏ ra hồ hững.

“Bridget”, Evelyn khẽ nói, mắt nhìn Jonas với vẻ lo âu, “sao cô không đem cái đĩa ấy lại cho anh ta? Có vẻ như anh ta chưa có được một bữa ăn đàng hoàng ngày hôm nay”.

Bridget tán thành, nhưng nàng không muốn là người duy nhất quan tâm tới chàng. Nàng lưỡng lự một giây, nhưng không tìm ra được lý do thỏa đáng để mà từ chối. Sau cùng, nàng gặt đầu và cầm lấy cái đĩa, bình thần đi tới chỗ chàng đứng.

“Jonas”, nàng khẽ gọi tên chàng, và chàng quay lại. Đôi mắt xanh đục của chàng nhìn nàng, nhưng cái nhìn của chàng không tập trung lắm. Có vẻ như chàng đang nhìn xuyên qua người nàng. Nàng đưa cái đĩa, “Anh ăn chưa xong mà”.

Chàng nhìn cái đĩa rồi quay đi. “Anh không thấy đói”.

“Em công nhận là bây giờ nó không còn hấp dẫn cho lắm. Thịt đã nguội rồi, nhưng anh thực sự cần ăn một chút gì đi”, Bridget khẩn khoản với một giọng bình thản.

“Có lẽ”, chàng đồng ý một cách hồ hững và đưa bàn tay xoa lên mớ râu chom chồm trên má và cằm của mình. “Anh quên cạo râu”, chàng nói vô cảm.

“Anh cũng quên cả ăn nữa. Chịu khó đi, Jonas”. Nàng đưa cái đĩa cho chàng.

Chàng ngược mắt lên nhìn nàng, dừng lại một giây, rồi nhìn vào trong đĩa. Đứng thẳng dậy khỏi cái cây, chàng đỡ lấy cái đĩa trên tay nàng. Bridget đứng chờ, sợ lúc nàng quay lưng đi thì chàng sẽ bỏ nó xuống hoặc là ném vào thùng rác gần đấy. Chàng nhìn ổ bánh kẹp, rồi bỗng nhiên ấn mạnh cái đĩa trở vào tay nàng.

“Jonas...”, Bridget phản đối.

“Đứa bé đã chết rồi”, chàng nói với một giọng khàn khàn, tức tối.

“Trời ơi”, nàng hít vào một hơi nhanh.

“Nó bị đẻ non, chỉ nặng hơn một ký”, chàng giải thích ngắn gọn. “Bọn anh đã làm hết sức mình. Bệnh viện ấy không có một phòng chăm sóc đặc biệt cho trẻ sơ sinh, và cũng không đủ thời gian để chở người mẹ bằng máy bay tới một bệnh viện khác có cái phòng ấy. Không thể cứu được đứa bé”.

Bridget có thể cảm nhận được nỗi thất vọng của chàng, cái cảm giác thất bại trong khi có thể làm được một điều gì đó. Nàng rất mong muốn an ủi cho chàng.

“Jonas, em biết chắc là anh đã cố gắng làm hết khả năng mình rồi”. Câu nói sáo rỗng tự nhiên thốt ra từ cửa miệng nàng.

“Phải”. Chàng nhếch mép trong khi tiếp tục nhìn vào khoảng không. “Nhưng như thế là chưa đủ, phải không?”, chàng lẩm nhẩm một cách vẩn vơ. Hít một hơi dài, chàng nhắm mắt lại một lát. Khi chàng mở mắt ra, cái nhìn như có lửa của chàng chiếu thẳng vào nàng. “Lẽ ra tôi nên nói với một người khác kia. Không biết làm sao tôi lại chọn cô. Cô có quan tâm đâu”.

“Anh nói gì?”, những lời chàng nói như một cái tát nặng đối với nàng, và nỗi đau càng thêm nhói buốt khi chàng quay gót bỏ đi. Nàng đưa mấy ngón tay chạm vào khuỷu tay chàng để giữ chàng lại.

“Không phải thế đâu, Jonas”. Nàng khẳng khái. “Em có quan tâm chứ”.

Chàng nhìn kỹ vào gương mặt ngược lên của nàng. “Phải. Nhưng không phải theo cái cách mà tôi nghĩ. Xin lỗi”. Và chàng thoát đi khỏi cái nắm tay yếu ớt của nàng.

Bridget nhìn theo chàng hòa nhập vào những người bạn và thấy chàng từ chối một lon bia khác Bob đưa mời. Một sự ghen ghen nơi cổ họng khi nàng trở lại bàn ăn. Nàng nuốt vội cục ghen trước cái nhìn cau mày của Evelyn.

“Anh ấy không ăn à?”.

Bridget lắc đầu. “Anh ấy nói anh ấy không đói, tôi chẳng làm sao thuyết phục anh ấy ăn được”. Nàng nghĩ rằng Jonas không muốn làm mất vui bữa tiệc bằng lời giải thích cho cái tâm trạng ủ

rũ của chàng. Vì vậy, nàng không nên nói gì về cái chết của đứa bé.

Bridget phụ giúp với các phụ nữ khác dọn dẹp phần còn lại, nhưng mắt nàng vẫn không ngớt nhìn về phía Jonas. Chàng trông hết sức đuối mệt, nhưng không ngồi xuống, mà cứ đứng hoặc đi loanh quanh. Bridget biết chắc rằng chàng làm như thế không phải vì sự bất rút, mà vì e ngại rằng sự nghỉ ngơi sẽ khiến cho chàng thiếp ngủ. Bằng trực giác, nàng biết rằng Jonas đang không cho phép mình được nghỉ ngơi.

Nàng cảm thấy một sự thôi thúc mạnh mẽ phải đi gặp Jonas lần nữa, thuyết phục chàng hãy đi về và tìm một giấc ngủ mà chàng đang rất cần. Nàng hiểu tâm trạng u ám của chàng, nhưng chàng sẽ thấy khổ sở hơn nếu lại đi trút cơn giận lên nàng một lần nữa. Có lẽ tốt nhất là nên giữ một khoảng cách với chàng.

Khi các bàn tiệc đã dọn sạch và các giỏ đồ được mang trở ra xe, thì những người phụ nữ mới hòa nhập vào với những người đàn ông. Dường như Jonas biết đích xác thời điểm Bridget đi về phía chàng. Khi nàng đi đến gần thì Jonas liền tách ra khỏi họ để đi bộ loanh quanh không mục đích. Một cách vô ý thức, Bridget bước chậm để xem là chàng đi đâu, và nàng dừng lại khi nhìn thấy chàng đi về phía gốc cây nơi có Molly đang ngồi cùng với Patty Chapman. Chúng đang dò xem danh mục các bài hát trên máy iPod của Patty. Mải mê với cuộc trò chuyện vui vẻ, chúng nó không nhìn thấy hoặc nghe thấy sự đến gần của chàng. Chàng không nói gì với mấy đứa con gái, mà lại quay đi một lần nữa.

Bridget bỗng nhiên nghĩ ra một tên gọi cho thái độ của chàng và nàng biết là mình đang chứng kiến một điều gì: chàng đang bị sốc. Tất cả mọi cảm giác của nàng đều hòa nhịp với chàng, và nàng đi gần đến chàng hơn. Jonas dừng lại, cái nhìn của chàng hướng nhanh về nơi Bridget đang đứng. Một chiếc mặt nạ rắn rỏi tức thời khoác lên cho chàng những nét cộc cằn, che khuất những xúc cảm vừa mới bộc lộ cách đây chỉ vài giây. Nàng chưa hề nhìn thấy chàng trong một trạng thái như thế nên chẳng biết là phải làm gì.

Hãy ở lại với chàng, trái tim nàng thì thầm. Đó là tất cả những gì mà nàng có thể làm.

Cái nhìn bối rối của chàng hướng về đám bạn bè đã ngoại, và Bridget cũng làm theo như thế. Có vẻ như chẳng ai để ý là họ đang đứng cùng nhau hoặc thậm chí chẳng nhìn về phía họ nữa.

“Mình đi dạo đi”, Jonas đề nghị.

“Vâng”, Bridget đồng ý. về phần mình, nàng cũng muốn cho cuộc nói chuyện của họ được riêng tư, không để ai nghe.

Họ cùng vòng lại và đi ra xa những người khác. Rời màn hình iPod ngược lên, Molly nhìn theo họ, mắt nó mở tròn và ngơ ngác. Một lớp lá mỏng rải thảm trên vùng cỏ dưới chân họ, tạo nên một âm thanh xào xạc nhẹ nhàng.

Chàng hít một hơi dài, và động tác này có vẻ như làm lộ rõ thêm những lần nếp mệt mỏi, căng thẳng quanh miệng và mắt chàng. Bridget chẳng thấy gì khác ngoài cảm giác thương xót. Thời gian càng kéo dài, họ càng thấy căng thẳng thần kinh hơn.

Sau cùng, Jonas nói, “Chúng ta cần nói chuyện”.

“Jonas, em biết anh vừa mới trải qua một sự kiện gây sốc, nhưng.”. Bridget ngập ngừng. “Bây giờ không phải là lúc thích hợp nhất để nói chuyện. Có lẽ là lúc khác”.

“Lúc khác? Bridget, hãy để anh kể em nghe một chuyện. Không phải bao giờ cũng có cái lúc khác đâu. Đôi vợ chồng trẻ ấy...”. Chàng hít vào một hơi mạnh và một dòng nước mắt chảy dài

trên gò má chàng. “Nhân viên công tác xã hội lập hồ sơ về trường hợp của họ vô tình bảo họ là họ cố thể cố gắng một lần nữa. Làm như là họ đã không bị mất một đứa con đầu lòng. Làm như họ không được có thời gian để đau buồn. Làm như cái gì cũng có thể quên, nếu mình muốn quên”.

“Ồ, Jonas”. Nàng rất đau lòng nhưng nàng không thể nói cho chàng biết điều đó. “Anh cần phải về nhà, nằm nghỉ và có thời gian thư thả. Những gì đã xảy ra đâu phải là lỗi của anh”.

“Không. Nhưng nhìn đôi vợ chồng trẻ ấy ôm nhau khóc khiến anh nhận ra một điều”.

Nàng cố giữ bình tĩnh phần mình. “Anh nói tiếp đi”.

Chàng thở một hơi sâu. “Đó là... tình yêu là điều có thật. Họ đã có nhau. Họ không để mất nhau, Bridget. Em có biết là anh đang nói gì không?”

“Không”, nàng thì thầm.

Chàng đưa hai tay ra nhẹ nhàng ôm lấy hai vai nàng. Sự tiếp xúc của hai bàn tay chàng khiến cho Bridget cảm nhận một cách đột ngột và chính xác về chàng. Quả tim đập nhanh của chàng đã làm lu mờ đi tất cả mọi lí lẽ bảo nàng không nên đáp lại. Nàng đứng yên không kháng cự trong cái ôm nhẹ của chàng.

“Em hãy để cho anh ôm em chặt hơn, Bridget”, Jonas nói tiếp, cái nhìn sầm tối của chàng lướt qua trên gương mặt ngược lên của nàng. “Anh rất cảm ơn điều này. Em biết là anh sẽ không bỏ cuộc đâu. Không bỏ cuộc một cách dễ dàng đâu. Anh vẫn cần và vẫn yêu em. Có thể là nhiều thứ đã thay đổi, nhưng điều ấy thì không. Có những cái ta không thể nào quên được”.

Đầu chàng cúi xuống để nhẹ nhàng tìm đôi môi nàng, mà không tìm gì khác. Chàng âu yếm kéo nhẹ Bridget vào trong vòng tay của mình. Tất cả những gì mà nàng muốn làm là được ở bên với chàng chỉ một đêm trong một căn phòng nào đó, hết lời an ủi chàng, để cho nỗi đau khổ mà cả hai từng nếm trải tan biến dần đi cho đến khi mặt trời lại mọc. Nếu thời gian có thể dừng lại thì Bridget bằng lòng để cho đêm ấy dài mãi đến vô tận.

Khi chàng ngẩng đầu lên thì hơi ấm nồng nàn của nụ hôn bay mất. Bridget cảm thấy lạnh lạnh. Trạng thái xúc động lạ lùng mà họ đã rơi vào sẽ tiêu tan đi khi chàng tỉnh táo lại. Nàng bắt lý trí mình phải chiến thắng con tim.

“Em nghĩ rằng những gì xảy ra ở bệnh viện ấy...”, nàng buột miệng nói mà không biết nên tiếp tục như thế nào. “Chuyện ấy đã tác động trên anh, nhưng...”

Chàng hít vào một hơi sâu và buông nàng ra. “Xin lỗi. Anh có thô bạo với em quá không? Có bị xúc động nhiều quá không? Một người nào đó sẽ bảo anh là làm thế không nên”.

Ai sẽ bảo thế với chàng? “Jonas, anh đang bị sốc”, nàng buột miệng. “Anh mệt mỏi quá nên không nghĩ đúng được. Em không thể trả lời những gì anh nói... không nên trả lời”.

Chàng nhìn chăm chăm nàng một hồi lâu rồi liếc vào đồng hồ. “Xin lỗi” - giọng chàng trở nên xa cách và lạnh lùng - “Anh phải trở lại bệnh viện lúc bốn giờ”.

CHƯƠNG 9

Màu lửa mùa thu lan rộng qua các ngọn đồi, thêm nhiều lá cây chuyển sang những màu rực rỡ. Chỉ có những cây thường xanh là không hòa với sự thay đổi này, nó vẫn còn giữ nguyên một màu xanh sẫm.

Từ ô cửa kính nhà bếp, Bridget nhìn về phía những ngọn đồi, không nhận ra được sự chuyển dịch dần sang sắc thu hoành tráng của chúng. Nàng đang nghĩ tới người đàn ông sống trong trang trại ẩn khuất đằng sau ngọn đồi gần nhất. Nàng đang nghĩ tới Jonas.

Kể từ cuộc chuyện trò trong bữa tiệc dã ngoại gần ba tuần trước, chàng đã gần như chiếm trọn hết mọi ý nghĩ của nàng. Những lời dịu dàng tha thiết của chàng cứ văng vẳng mãi bên nàng, bị phủ một màu u ám bởi tấn thảm kịch mà chàng chứng kiến và đôi vợ chồng trẻ mà sự bất hạnh của họ rốt cuộc đã đưa quả tim nàng và Jonas đến với nhau.

Chàng đã ngủ suốt mười tám giờ liền khi về đến nhà, theo lời chàng nói. Sau đó, Jonas đã trở lại con người bình thường của mình, và chàng đã không nói đến những gì xảy ra giữa họ ngày hôm ấy. Nàng đã gặp lại chàng năm, sáu lần trong ba tuần vừa qua, mỗi lần đều trò chuyện với chàng, nhưng luôn có những người khác xung quanh. Jonas đã không đề xuất, mời mọc hay yêu cầu gặp riêng nàng để nói chuyện. Còn Bridget thì ngần ngại không muốn tự mình đề nghị điều đó.

Mặc dù có bất tiện trong những lần gặp mặt, mặc dù có miễn cưỡng không muốn cởi mở lòng mình với nhau, nhưng những tình cảm của họ đã bắt đầu nảy nở trở lại. Sự say mê vẫn còn nguyên đó, không gì nghi ngờ cả. Nhưng giờ đây, đã trưởng thành thêm mười tuổi, nàng biết rằng đó chỉ là một phần của một mối quan hệ yêu thương thực sự. Những vấn đề đã lâu trước đó giữa họ vẫn chưa được giải quyết. Tất cả thiên chí và sự âm thầm nhẫn nại trên đời này cộng lại cũng sẽ không làm sạch được những điều ấy. Nàng bắt đầu nhận ra rằng chờ đợi và hoang mang chỉ khiến cho mình phát điên lên mất. Nàng phải quên sự kiêu hãnh hay e ngại, bất cứ thứ gì đã ngăn cản mình, để có một động tác trước.

Bridget liếc nhìn chiếc máy điện thoại gắn trên tường nhà bếp, nhưng rồi nàng hủy bỏ ngay cách này. Nàng muốn gặp mặt Jonas. Nàng muốn gặp chàng ngay bây giờ. Bridget không muốn chờ thêm một giây nào nữa.

Lấy chiếc áo choàng trong căn phòng nhỏ, nàng vừa khoác lên người vừa đi vội tới xe, rồi chạy chiếc xe ra ngoài đường lớn.

Những cái bánh xe quay tròn trên sỏi một giây rồi chiếc xe mới chạy được và phóng nhanh tới trước. Sau nhiều tuần lễ chờ đợi, Bridget đành phải chịu thua sự thúc bách trong tim. Chỉ trong mấy phút, nàng đã đi hết con đường vòng cung dẫn tới trang trại Hanson.

Nhà của Jonas đây rồi, nàng tự nhủ. Chàng đang ở đây.

Vừa tắt máy xe, Bridget đã bước vội ra ngoài và đi nhanh tới nơi cửa sau của ngôi nhà cổ. Gõ cửa không thấy trả lời, nàng gõ mạnh hơn, nhưng cũng không ai lên tiếng.

Luôn luôn có khả năng là Jonas đang ở trên cầu thang hoặc một nơi nào tương tự nên không ra tới cửa được. Chàng thường hay sửa chữa mấy thứ lặt vặt. Nàng bỗng cảm thấy hối tiếc, nghĩ rằng mối quan hệ giữa họ không phải là điều mà Jonas có ý định sửa chữa trước mắt. Dù sao cũng đừng nên cản đường sự cố gắng của chàng. Không có gì ngăn cản được Jonas.

Chiếc SUV của chàng đang đậu trong sân, vậy nên chàng phải ở đây. Nàng vặn thử quả nắm cửa và thấy nó không khóa, nên mở ra và bước vào một căn nhà vắng lặng. Nàng đứng lưỡng lự trong nhà bếp, nghe ngóng và nhìn vào các căn phòng trống - vẫn không thấy Jonas.

“Jonas?”, nàng gọi. “Jonas?”.

Cánh cửa của ngôi nhà bật mở đằng sau nàng và Bridget giật mình quay lại, nàng như thót tim khi thấy Jonas đang sải bước đi tới phía mình. Một cái nhúu mày hiện ra trên gương mặt điển trai của chàng.

“Bridget”, chàng gọi tên nàng, như là không thể tin vào con mắt của mình. “Em đang làm gì ở đây? Có chuyện gì à?”.

Nàng thấy nhẹ nhõm cả người khi tìm thấy chàng. Nàng hi vọng là chàng sẽ lắng nghe tất cả các câu hỏi của nàng - và sẽ trả lời. Cuối cùng rồi nàng đã có thể biết là mình có đánh giá sai về chàng trong suốt mười năm qua hay không.

“Ồ, Jonas, gặp anh, em mừng quá”, nàng reo lên yếu ớt.

Chàng đã hiểu sai lý do của câu nói này. Sắc mặt chàng trở nên lo lắng trong khi cặp mắt xanh đục nhìn xoáy vào nàng.

“Molly hả? Nó có chuyện gì vậy?”, chàng hỏi.

“Không, không, Molly vẫn khỏe”, nàng trấn an Jonas với một cái cười giải tỏa e dè.

“Vậy thì tại sao...”. Chàng liếc nhìn nàng thật nhanh với vẻ cảnh giác.

“Em cần gặp anh”, Bridget giải thích. Một chút khàn khàn trong giọng nói của nàng có lẽ đã có tác động đối với chàng.

“Tại sao? Về chuyện gì vậy?”. Jonas hỏi, rồi rên rĩ. “Ô, kìa. Đừng nhìn anh như thế”.

Nàng biết chính xác chàng muốn nói gì. Những xúc cảm của nàng đã bộc lộ ra trong đôi mắt. Chàng đã hiểu nàng quá rõ nên không thể không đọc thấy được.

Chàng đã đọc được mọi điều. Mấy ngón tay Jonas đột ngột luồn vào mái tóc hạt dẻ của nàng, nâng đầu nàng lên cho gặp đôi môi đang cúi xuống của chàng. Bên trong Bridget như có một tiếng nổ, một đám cháy lan ra khi gặp ngọn lửa nụ hôn của chàng. Hai bàn tay nàng luồn vào bên trong chiếc áo da lột lông cừu và vòng quanh hông chàng, sờ soạng trên những cơ bắp gồng lên để ép nàng vào sát hơn.

Nàng hân hoan tuân phục. Mấy ngón chân nàng như hẫng khỏi sàn nhà trong khi nàng cong người lên tì sát vào chàng, hai cánh tay rắn chắc của chàng nhắc bổng nàng lên. Hương vị đàn ông của chàng là một thứ thuốc kích dục đối với giác quan của nàng, khiến chúng mê mèm với một vị ngọt gợi tình.

Cơn khát của chàng như không sao thỏa mãn. Chàng ngẫu nhiên đôi môi nàng, cắn, nếm, dò tìm, chẳng bao giờ thấy đủ. Tiếng đập thành thạch của trái tim chàng cũng mãnh liệt như tiếng đập của trái tim nàng, dội vào tai nàng một nhịp điệu hoang dại.

Chàng từ từ đặt chân nàng chạm xuống đất, kéo nhẹ nàng ngã ra sau trên cánh tay mình. Chàng bắt đầu một chiến thuật nghi binh để làm tê liệt hoàn toàn khả năng tự chủ của nàng, chàng đưa môi rảo khắp đường cong trên má nàng, qua vùng thùy tai xinh xắn và nhạy cảm, và nơi

tình mạch phập phồng trên cổ của nàng.

Những bàn tay dò tìm, mơn trớn của chàng cởi bỏ dần dần chiếc áo khoác ngoài của nàng, vì sự cồng kềnh của nó gây trở ngại cho nỗi khát khao đang bùng lên. Bridget giúp chàng cởi áo, và để mặc cho nó rơi trên sàn nhà. Rồi nàng giật giật chiếc áo da của Jonas cho đến khi chàng cởi vội nó ra.

Thao tác này được thực hiện một cách nhẹ nhàng và kết thúc với việc Bridget được nhắc hẳn lên và nằm gọn trong hai cánh tay chàng. Một cách tự nhiên, nàng quàng hai tay ôm lấy cổ chàng, hãnh diện vì sức mạnh của người đàn ông đã nhắc bổng mình lên một cách dễ dàng. Cái nhìn của chàng cháy bỏng bên trên khuôn mặt khả ái của nàng trước khi môi chàng tìm đến đôi môi khát thèm của nàng một lần nữa.

Chàng ngồi trên chiếc trường kỷ phòng khách với Bridget nằm trong lòng mình. Hai bàn tay chàng ve vuốt trên eo và hông nàng, rồi lần xuống đùi nàng nhiều lần như thế. Từng thớ thịt nàng như đang bốc lửa, một khối dục vọng nóng chảy, và thể xác của nàng tuân phục theo các yêu cầu không nói thành lời của chàng. Nàng xoáy mấy ngón tay vào trong mái tóc nâu dày rậm, vàng óng của chàng.

“Trời ơi, anh đã chờ đợi rất lâu...”, Jonas áp môi vào má nàng, nghén nghén nói nhỏ. Chàng ép mạnh những nụ hôn lên làn da mịn của nàng. “Để được ôm em trở lại như thế này”.

Chàng ngẩng đầu lên để nhìn vào nàng, một nỗi ham muốn hừng hực trong đôi mắt lim dim của chàng. Nàng như nghẹt thở vì cái nhìn cháy bỏng ấy.

“Em biết”, nàng dịu dàng đáp lại tình cảm của chàng.

Mấy ngón tay nàng bắt đầu sờ sẫm trên những đường nét rắn rỏi của gương mặt mà nàng yêu thương. Những ngón tay ấy tìm tới đường cong nhô lên của gò má chàng và nhẹ nhàng vuốt lên góc cạnh rất đàn ông từ hàm dưới đến cái cằm. Từ đấy, mấy đầu ngón nhận ra những đường cong nam tính mạnh mẽ của khoé miệng, và khe khẽ run lên khi chúng nhận được cái hôn của chàng.

Rồi đầu chàng cúi xuống với nàng lần nữa để tìm kiếm cái hốc nơi cổ họng nàng. “Thật chẳng bỏ công anh chờ đợi và ngắm nhìn”, chàng nói khàn khàn. Câu nói thổi luồng hơi ấm lên làn da cổ của nàng.

“Hả? Anh đã ngắm nhìn em à?”, Bridget chột hỏi với sự tò mò lơ đãng.

Hai bàn tay nàng tuột xuống bên dưới cột cổ rám nắng để đi tới nơi cổ áo mở rộng của chàng. Nàng sờ sẫm trên các nút áo, cởi ra để xòe hai bàn tay mình lên trên bộ ngực xù xì lông của chàng, sưởi ấm bàn tay mình bằng thân nhiệt tỏa ra từ khối da thịt săn chắc ấy.

“Thỉnh thoảng. Từ ngọn đồi phía sau nhà”, Jonas vừa thừa nhận vừa sục mũi vào trong xương cổ của nàng. “Giống như một chú nhóc tương tự”.

“Em đâu biết”.

Đôi môi chàng chầm chậm kéo lê từ cổ lên môi nàng, khép môi nàng lại rồi lại mở ra bằng cái lưỡi nhòe nhoẹt, mặc dù chẳng cần phải thuyết phục nhiều. Chàng hôn nàng thật lâu và triu mến, chỉ dừng lại để thì thầm một câu giải thích mơ hồ. “Anh không muốn cho em biết. Và anh cũng không thường làm như thế. Nhưng thỉnh thoảng được nhìn thấy em chẳng bao giờ là đủ được”.

“Ồ, Jonas..”.

“Suyt...”. Sức nặng của chàng ép nàng ngã người ra sau trên cái gối nệm của chiếc trường kỷ. Jonas xoay người để nằm nửa như bên cạnh nàng nửa như bên trên nàng, đôi chân họ đang quấn lấy nhau.

Có sự thành thạo đầy sức quyến rũ trong những cái hôn sâu của chàng, thế nhưng sự đam mê chỉ yếu ớt, nổi lên từ từ, dường như mỗi người đều muốn tận hưởng niềm vui bay bổng của giờ phút ấy. Bridget run lên khi chàng cởi khuy chiếc áo ngoài của nàng và luồn bàn tay vào trong để chụp lên trên sự no đầy căng cứng của bộ ngực trong chiếc yếm ren.

Rời đôi môi khỏi miệng nàng, Jonas chăm chú nhìn vào sự căng đầy lồ lộ của đôi vú nàng và khe sâu hấp dẫn ở giữa. Bridget rùng mình trước sự tiếp xúc thân mật này, dục vọng của nàng bùng lên trong sự vuốt ve ngây ngất.

“Molly đâu rồi?”, Jonas hỏi khẽ.

“Molly à?”, Bridget cảm thấy như bị lạc hướng vì sự gần gũi mê mẩn của chàng.

“Phải. Nó ở nhà hả? Hay là ở với mẹ em? Trời ơi, anh hi vọng là nó không đợi em về sớm”, chàng rên rỉ đau khổ và vùi sâu đôi môi vào trong đường cong của cái cổ bị quấn rối trong mớ tóc màu hạt dẻ óng ánh của nàng.

“Không, nó đi... dự tiệc”. Bridget nín thở khi chàng tìm ra điểm nhạy cảm đằng sau gáy của nàng. “À...tiệc sinh nhật của một đứa bạn nó”.

“Em phải đón nó lúc mấy giờ?”, Jonas hỏi.

“Em không phải đón”, nàng trả lời và cảm thấy sự cứng cáp trên cơ thể chàng như không còn nữa.

“Có ai đưa nó về nhà hả?” chàng hỏi mà gần như không mấy bận tâm, vì đang cố tình khêu gợi trở lại sự kích thích nhục cảm nơi nàng.

“Không, nó sẽ...”, Bridget ngưng nói vì chàng đã làm lạc hướng được các ý tưởng của nàng.

“Nó sẽ làm gì?”.

“Nó sẽ ở lại với Vicki tối nay”, sau cùng nàng đã trả lời được.

“Vậy là tối nay em sẽ ở đây”, Jonas nói giọng khàn khàn, “với anh”.

Câu nói sỗ sàng có tác dụng như một cái hãm đối với nỗi khao khát không thể kiềm chế trước đó của nàng. Khi chàng một lần nữa đòi chiếm hữu đôi môi của nàng, thì nàng đưa mấy ngón tay lên ấn nhẹ vào miệng chàng để bảo dừng lại. “Jonas, hãy đợi đã”, nàng xin chàng.

“Đó là tất cả việc anh phải làm từ khi anh trở về đây”. Chàng hơi ngửa người ra sau và nhìn vào trong đôi mắt nàng, như muốn thăm dò nguyên nhân sự do dự đột ngột. “Bridget, anh yêu em mà”.

“Em tin là thế”, nàng nói và cố nuốt tiếng nấc nghẹn lại nơi cổ. “Em cũng yêu anh, nhưng...”, nàng thừa nhận điều mà nàng không thể nào phủ nhận với mình.

“Nhưng mà sao?”. Jonas cau mày, gương mặt đẹp trai đầy sức lôi cuốn của chàng chỉ còn cách

mặt nàng có vài centimét.

“Có những câu hỏi mà em muốn anh trả lời trước khi...”, Bridget ngập ngừng, không nói hết câu. “Đó là lý do em đến đây tối nay”.

Jonas có vẻ xa cách, chàng nhắm mắt lại và hít một hơi sâu. Gạt bỏ xúc cảm, chàng đứng thẳng dậy, dang ra xa nàng, bàn tay chà mạnh phía sau cổ mình.

Nàng lặng yên đứng nhìn, biết là chàng đang bối rối và thất vọng. Còn nàng thì cũng cảm thấy bối rối với mình vì đã để cho cái ôm của chàng làm quên mất lý do đến đây. Bỗng nhiên, chàng đứng dậy khỏi chiếc trường kỷ và bước ra khỏi căn phòng.

“Anh đi đâu vậy?”, Bridget ngơ ngác hỏi.

“Đi lấy một ít cà phê”, Jonas cúi kính nói mà không giấu được sự bức bối của mình. “Nếu đây sẽ là một điều khác nữa trong các điều phải trao đổi quen thuộc của em, thì anh cần chú ý”.

Chàng đi biến vào trong nhà bếp, tiếp theo sau đó là tiếng đóng sầm của cánh cửa tủ ly và tiếng leng keng của ly cốc trên đĩa. Lảo đảo, Bridget ngồi huých xuống trên chiếc trường kỷ trong lúc tiếng chân bước nôn nả báo hiệu sự trở lại của chàng.

Liếc nhìn vẻ thô cứng trên gương mặt chàng, Bridget lại thấy hối tiếc là nàng đã để cho những cái hôn nhục cảm một cách khó tin của chàng khiến cho mình đi chệch ra ngoài mục đích. Chiếc khay nhỏ trên tay chàng đựng hai cốc cà phê. Chàng đặt cái khay lên chiếc bàn thấp phía trước trường kỷ và cầm một cốc lên.

“Của em đây”. Với câu nói cụt ngắn này, Jonas ngồi xuống trên chiếc ghế dựa đối diện với chiếc trường kỷ như cần có một khoảng cách giữa hai người.

Bridget cầm cốc cà phê trên khay lên với hi vọng chất cà phê đậm sẽ giúp trấn an thần kinh của mình. Nàng bung cốc cà phê với cả hai tay, cố gắng xua tan cái lạnh ngập tràn như vừa đột ngột phủ lấy căn phòng.

“Được, em cần hỏi những gì nào?”, chàng nói, vừa thở phào ra một cách nặng nề như đang cố giữ sự kiên nhẫn và kiềm chế.

“Đây, chúng ta đang có một sự khởi đầu khó khăn, và em sẽ nói thật hết. Jonas, em thật sự bị xúc động khi thấy anh trở về hồi tháng ba”.

“Anh đã nhận thấy điều này”.

“Rồi khi anh mua ngôi nhà của Hanson và tuyên bố là sẽ mở một phòng mạch ở Randolph, em đã không biết nên làm gì hay nói gì. Và còn phải nghĩ đến Molly. Em và Molly luôn luôn phải có nhau - gần như luôn luôn”, nàng chữa lại thật nhanh và liếc mắt nhìn chàng. “Dù sao, mỗi lần được gặp anh và chúng ta có dịp một mình với nhau...”. Nàng ngưng nói. “Phải. Anh cũng có thể nói tiếp câu ấy giống như em. Chúng ta không thể giữ bàn tay mình không chạm vào nhau, nhưng như vậy không có nghĩa là chúng ta có thể làm việc tầm phào như là trẻ con. Chúng ta không phải là trẻ con”.

Jonas gạt đầu uể oải. “Lúc này đây anh cảm thấy mình như một nghìn tuổi”.

Nàng cười nhẹ. “Anh còn rất khỏe so với tuổi mình đấy chứ”.

“Cám ơn em. Nào, hãy nói tiếp đi. Anh có thể thấy là em đang làm cho tóc anh bạc dần đây này”.

“Jonas, đừng nói kiểu đó nữa”, nàng khẩn khoản. “Anh đã rất tốt với em và Molly trong mùa hè này... Jonas, em không thể nói hết sự khó chịu khi phải khơi lại câu chuyện cũ và chẻ vụn nó ra. Nhưng em...”, nàng ngập ngừng, “em nghĩ là em muốn cho mối quan hệ này tiến triển xa hơn. Vì vậy chúng ta cần phải giải quyết một số việc để làm sạch mọi thứ và rồi sau đó - sau đó - em chẳng biết thế nào nữa”.

Jonas lắc đầu. “Em đã biết một điều gì đó? Đó là câu nói duy nhất làm một người đàn ông kinh sợ”.

“Câu nói gì?”

“Chúng ta cần nói chuyện. Bà E-va hẳn đã nói câu ấy với ông A-đam khi họ bị đuổi ra khỏi thiên đường. Và tất cả đều tụt dốc kể từ đó”.

“Chúng ta cần nói chuyện thật đấy. Và tốt nhất là nên bắt đầu bằng một câu chuyện khó nghe - chuyện tiền bạc”. Bridget nhìn chằm chằm vào ly cà phê của mình mà không thể đáp lại cái nhìn xoi mói của chàng.

“Ừ, phải rồi. Cảnh Một, Thoại Một. Bà Margaret Harrison đề nghị trao cho Jonas Concannon, bạn trai của cô con gái trong trắng của mình, những món tiền lớn để chàng ta rời khỏi thành phố và đừng trở lại nữa.”.

Những lời trâng tráo của chàng khiến cho Bridget khó chịu. “Hãy thôi đừng châm chọc nữa, Jonas. Chuyện ấy đã xảy ra thực, và hẳn anh đã thấy là vì sao nó lại quan trọng đến như vậy”.

“Sau mười năm? Không, ôi chao, không quan trọng thế đâu!”. Chàng đặt cái cốc xuống khay với một tiếng cạch. “Bây giờ hãy nói thật chuyện này nhé: Bà mẹ của cô chẳng ra cái gì cả”.

“Không được nói thế!”. Bridget cũng đặt cái cốc xuống bên cạnh và giận dữ đứng lên. “Mẹ tôi nói rằng anh đã lấy số tiền bà ấy đưa và ra đi”.

“Và cô tin lời mẹ cô”.

Bridget khe khẽ gật đầu.

“Cô có phiền không nếu tôi trích dẫn từ trong sách giáo trình tâm lý ra đây? Tôi vẫn còn nhớ một chẩn đoán hoàn toàn đúng cho mẹ cô: Bệnh Rối loạn Nhân cách Tự mê. Bà ấy sẽ làm bất cứ điều gì để trở thành trung tâm của mọi sự chú ý. Kể cả nói dối”.

“Không đúng”, Bridget cãi lại.

“Phải, bà ấy có đưa tiền cho tôi, nhưng nếu bà ấy nói tôi lấy tiền, thì bà ấy đã nói dối. Tôi chẳng biết nên nghĩ như thế nào nữa. Tôi thích cô nhưng tôi không đủ can đảm để đón nhận một bà mẹ vợ tương lai tồi tệ như vậy. Tôi ra đi. Cô không gọi cho tôi. Tôi không gọi cho cô. Một khi đã ra đi, tôi quyết định không trở lại nữa. Tôi nghĩ là cô đã biết”. Jonas định nói tiếp nữa, nhưng Bridget đã chặn lại.

“Tôi biết theo những gì mẹ tôi nói với tôi. Rồi anh từ đâu đột ngột hiện ra. Làm sao tôi có thể hỏi được anh kia chứ?”, nàng cáo buộc.

“Bridget, tôi đã một nghìn lần nói với cô rằng tôi yêu cô trước khi có chuyện gì xảy ra, nhưng khi chuyện đã xảy ra rồi thì cô chẳng hề nói gì với tôi nữa”. Giọng chàng trầm xuống và được kiềm chế kỹ, như chàng đã quyết định không biến nó thành một cuộc đấu khẩu.

“Phải, anh đã yêu tôi”, Bridget cười chua chát không tin. “Vì thế cho nên tôi đã nhận được rất nhiều thư từ và e-mail của anh, phải không?”, nàng mỉa mai. “Tôi đã không nhận được một lá thư nào hết, Jonas, xin nhắc để cho anh nhớ. Không một lá thư nào hết, một lá cũng không! Anh rời khỏi Randolph mười năm trước đây. Tôi thấy dường như anh có đầy đủ thời gian để bình tĩnh lại, để cố gắng tìm gặp tôi - đại khái như thế. Nhưng anh đã không hề làm. Vậy thì tại sao tôi còn nghĩ là anh sẽ trở về?”.

“Thế có bao giờ cô nghĩ rằng mẹ cô có liên quan tới chuyện này không? Cô đã quá quen với cái chứng điên bất thần của mẹ cô cho nên cô nghĩ đó là chuyện bình thường!”.

“Anh coi chừng những lời anh nói”, Bridget lạnh lùng. “Anh cũng biết rằng mẹ tôi là người vị kỷ, là bà chúa thích quan trọng hóa bản thân, nhưng anh nói chữ điên là không đúng và xúc phạm”.

“Bà ta bảo tôi hãy rời xa cô và rời xa thành phố này! Còn cha cô thì chỉ ngồi đấy mà chẳng nói gì. Cô có muốn biết toàn bộ sự thật hay không?”.

“Anh hãy nói đi”.

Cặp mắt chàng nheo lại một cách sắc sảo, một sự dè chừng bức tức hiện ra trên nét mặt chàng. “Khi ấy mới mười tám tuổi, tôi đã chẳng phải là một người hùng. Nếu cô muốn tôi đương đầu với cha mẹ cô thì sao cô không nói cho tôi biết. Rốt cuộc thì chính cô đã phải làm chuyện ấy”.

Bridget thấy nao núng. Chàng đã nói đúng, dù nàng không muốn nhìn nhận như thế. Nàng chẳng bao giờ muốn thế. Húc hắc và cãi nhau với mẹ mình thì cũng gần như là ra đi. Nàng đang rất cần cha mẹ mình, nhất là khi Molly hãy còn bé.

“Đã có điều gì thay đổi lắm không?”.

Nàng không muốn trả lời câu này, nàng không sẵn sàng để trả lời.

“Cô sống ở bên kia đường nhà họ, bà mẹ cô ra vào nhà cô tùy ý - tôi nghĩ là cô sợ mình trưởng thành, sự thực là như thế!”.

“Ồ, xin lỗi”, nàng hất đầu thách thức, hai tay khoanh đằng trước ngực. “Anh chẳng biết được một tí về những gì tôi nghĩ trong đầu. Không một tí gì”.

“Ồ, tôi có biết đấy”, Jonas gật đầu quả quyết, ánh mắt chàng long lên gay gắt. “Còn hơn thế nữa. Mẹ cô là người khôn khéo lạ lùng. Bà ta nói đi nói lại mãi là cô hãy còn quá nhỏ đối với việc hôn nhân, và bà ấy đã làm tôi gần như tin là thế. Khổ thay, tôi chẳng lớn gì hơn cô nhiều cho nên tôi bị hù dọa. Tôi, một đứa con trai nghèo ở cách xa hai thành phố, dám chống lại với gia đình Harrison cao sang và quyền thế, trụ cột của một cộng đồng bất nhất”.

“Tôi chẳng bao giờ bận tâm đến việc anh có tiền hay không có tiền!”. Bridget gần như rít lên. “Tôi chỉ nghĩ là anh đã nhận tiền của họ!”. Nhưng chàng đã không nhận. Bây giờ nàng mới biết, một cảm giác hụt hẫng bên trong nàng, và nàng thấy là mẹ mình đã quá quắt ra sao.

“Bà ta đã đề nghị là chúng ta hãy có sáu tháng không liên lạc với nhau. Nếu như sau sáu tháng ấy mà tình cảm chúng ta vẫn còn như cũ thì bà ta sẽ không cản trở chúng ta nữa”.

“Mẹ tôi đã nói thế à?”, nàng hỏi.

“Thế ra cô không biết chuyện ấy à?” Chàng nhướn mày nhạo báng.

“Tôi không biết”.

“Có thể là như thế”, Jonas nhìn nhận với một tiếng thở dài bực bội.

“Nhưng sau sáu tháng ấy, tại sao anh không tìm cách gặp tôi? Tại sao anh chờ đến nhiều năm như thế?”. Bridget bối rối đưa bàn tay lên mái tóc màu hạt dẻ của mình, nghĩ rằng chàng vẫn chưa hoàn toàn thông cảm.

“Cô đã quên mất một chuyện trong thời gian này, hay là cô cố tình không biết”, chàng nói chua chát. “Có thể rằng tôi không trực tiếp liên lạc với cô, nhưng tôi vẫn còn giữ liên lạc với các bạn bè của chúng ta. Hai tháng sau khi tôi rời khỏi Vermont thì cô cũng rời khỏi nơi này. Đến hết sáu tháng thì tôi được tin là cô đã lấy một người khác. Cô đã làm như thế đó, phải không bà O’Shea?”.

“Jonas, tôi...”, nàng định nói.

“Như vậy làm sao tôi có thể tìm cách liên lạc với cô cho được? Mẹ cô đã chứng tỏ là bà đúng. Cô đã không thể yêu tôi, nếu không thì cô đã chờ đợi. Dù sao, cô hãy còn quá trẻ để có sự thủy chung như thế”, chàng nói bằng một giọng gay gắt, lạnh lùng.

“Không”, nàng thì thào.

“Điều đó có lẽ đã đúng với người chồng quá cố của cô nữa, nhưng anh ta đã khôn ngoan mà chết quá sớm khi điều đó chưa kịp chứng tỏ”.

“Không phải như thế”. Nhưng Bridget vẫn chưa muốn giải thích về chuyện Brian. “Mọi điều anh nói đều nghe có lý, nhưng có một điều mà anh đã không giải thích được cho tôi”.

Jonas ngả người tựa vào lưng ghế dù cơ thể chàng chẳng hề được buông lỏng. Chàng có vẻ như sẵn sàng để bật dậy với một nghị lực mạnh mẽ toát ra từ những lí luận của mình. Bridget ước gì hai người không còn có sự đối đáp với nhau nữa. Nàng chỉ muốn ở trong vòng tay của chàng.

Nhưng chừng nào các câu hỏi này chưa được giải đáp thì nàng biết rằng dù có yêu chàng đến mấy nàng cũng sẽ không bao giờ có thể hoàn toàn tin tưởng ở chàng. Những sự ngờ vực phải được xóa bỏ hoặc là khẳng định.

“Điều gì thế?”, chàng hỏi với sự kiên nhẫn gắng gượng.

Nàng nhìn thẳng vào mặt chàng. “Tại sao ít nhất anh cũng không nói với tôi rằng mẹ tôi đã đưa tiền cho anh?”.

Chàng bật lên một cái cười ngắn, không thành tiếng, và lắc đầu. “Để rồi có thể là cô sẽ tin theo lời mẹ mình nếu như bà ta bác bỏ chuyện đó? Bà ta luôn chống lại tôi. Tôi thấy mình không có một chút cơ may và những gì tôi nói ra đều chẳng ăn thua. Vì thế tôi thấy mình thật bất lực”.

“Tôi cũng thấy mình như thế”, Bridget đáp lại với một giọng trầm buồn, đau khổ. “Theo như tôi biết, anh đã bán tôi để lấy tiền. Anh đã bán đi tình yêu của chúng ta. Vì vậy tôi không có lý do gì để chờ đợi anh”. Nàng run rẩy toàn thân. Có một lý do, và lẽ ra nàng phải chờ đợi. Nhưng nàng vẫn chưa sẵn sàng để nói cho chàng biết cái lý do ấy.

Suốt mười năm trời, Bridget tưởng rằng mình đã biết hết mọi chuyện xung quanh sự ra đi của chàng. Giờ đây nàng mới nhận thấy rằng mình đã không biết hết - chỉ là những điều cha mẹ nàng nói. Có vẻ như còn có rất nhiều chuyện họ đã không nói với nàng.

Bridget cảm thấy lạnh nơi xương sống, “Anh đang nói ra sự thật”.

“Đừng lấy lời tôi làm căn cứ”. Jonas nhìn nàng bằng một cái nhìn khiến cho nàng càng thấy rét lạnh hơn.

“Em...”, Bridget định nói nàng không cần phải làm điều ấy.

Nhưng Jonas cắt ngang, “Anh xem điều ấy là quan trọng đó, Bridget. Em đừng nghe theo những gì anh nói. Hãy hỏi cha mẹ em đi. Anh đề nghị, nếu anh là em thì anh sẽ hỏi cha em. Anh không chắc rằng mẹ em có thể trả lời cho em một cách ngay thẳng”.

“Nhưng em...”.

“Em hãy về nhà đi”, chàng nói cương quyết. “Hãy về nhà rồi hỏi họ đi”.

Bridget nhìn lên đôi bờ vai rộng của chàng. Trong tim nàng chan chứa một tình yêu bao la đầy đau khổ. Nàng muốn chạm vào chàng, để chứng tỏ ít nhiều cho chàng thấy là nàng cần đến chàng biết bao nhiêu.

“Em tin ở anh, Jonas”, nàng nói với một giọng thì thầm, run run. “Em không cần cha mẹ em xác nhận câu chuyện của anh”.

“Anh muốn họ xác nhận chuyện ấy”. Chàng xoay người nhìn thẳng vào nàng. Đường viền trên hàm dưới cho thấy lập trường không khoan nhượng của chàng. “Bridget, khi em đến với anh, khi em kết hôn với anh, anh không muốn có bất cứ một chỗ nào cho sự ngờ vực trong trái tim em. Không có. Không có về em và không có về anh”.

Nàng muốn phản đối, muốn lí luận, nhưng cái hôn mạnh mẽ và ngắn ngủi của chàng đã làm lặng im ý định của nàng. Nàng lão đảo ngả vào lòng chàng. Chàng đẩy ra, nhưng giữ chặt lấy nàng ở cách xa một cánh tay.

“Bridget, em hãy về nhà đi”, chàng ra lệnh và đẩy nhẹ nàng về phía cửa sau.

Bridget ra về, không phải vì Jonas bảo nàng về, mà bởi vì chàng đã nói đúng. Và bởi vì chàng nói *khi em kết hôn với anh*. Không phải *“nếu”*, mà là *“khi”*.

Về đến căn chòi gỗ, nàng đi thẳng tới chiếc máy điện thoại và bấm số của cha mẹ mình. Jonas đã đúng về một điều khác nữa: cha chàng có thể sẽ kể lại với nàng một cách thẳng thắn hơn, dù chính ông cũng có những vấn đề phải trả lời về phần mình.

Nếu vào nhà, có thể nàng sẽ không có dịp nói chuyện riêng với cha. Qua điện thoại, nàng có thể thuyết phục ông đến nơi chòi gỗ bằng một lý do nào đó.

Mẹ nàng trả lời điện thoại. “Có bố ở đây không mẹ?”, Bridget hỏi.

“Không. Ông ấy đi dự cuộc bán đấu giá, có thể sẽ về muộn. Con gọi gì đấy? Có việc gì cần không?”.

“Không, không có gì ạ”, nàng nhanh chóng trấn an mẹ mình.

“Vậy thì sao con gọi?”.

“Con nghe nói người ta bán một chiếc xe chở ngựa cũ”. Bridget nói dối. “Giá cả có vẻ phải chăng cho nên con định hỏi xem bố có thể đi xem hộ con không. Để mai con sẽ nói chuyện này

với bố“.

“Để mẹ bảo với ông ấy. Molly rất thèm mua một chiếc, phải không?”. Mẹ nàng bình phẩm.

“Vâng, nó thích lắm”, nàng tán thành.

Cho đến gần hai mươi phút sau Bridget mới chấm dứt được cuộc trò chuyện với bà mẹ lẩm lời của mình.

Với việc gửi Molly đến trường các buổi sáng, rồi phải làm việc suốt ngày ở tiệm, cố gắng tránh né cả mẹ nàng và con nàng vào các buổi tối, phải bốn ngày sau Briget mới có cơ hội trò chuyện riêng với bố mình. Ông xác nhận mọi chuyện Jonas đã nói với nàng, đúng như nàng mong đợi.

Đáng nói là ông đã đưa ra một kiểu giải thích thường tình. Chẳng hạn như đồng ý với bà Margaret thì dễ dàng hơn là tranh luận với bà.

Sau ba lần tìm cách tiếp cận Jonas tại nhà chàng hoặc qua điện thoại di động mà không được, Bridget cuối cùng đã bỏ cuộc và chờ cho đến ngày hôm sau để gọi cho chàng tại phòng mạch, từ nơi cửa tiệm của nàng. Chuông reo nhiều lần rồi mới có người của chàng bắt máy.

“Cho tôi gặp bác sĩ Concannon”, Bridget nói với cô y tá.

“Bà muốn có một cuộc hẹn phải không?”, câu trả lời có vẻ chuyên nghiệp.

“Không, tôi chỉ muốn nói chuyện với bác sĩ”.

“Về vấn đề gì? Bà có phải là bệnh nhân của chúng tôi không?”.

“Không. Đây là chuyện riêng”, Bridget giải thích.

“Bác sĩ đang khám bệnh. Để tôi xem ông ấy có thể nhận cuộc gọi của bà bây giờ không nhé. Xin lỗi, bà là ai?”.

“Bridget O’Shea”.

“Ô!”. Giọng nói của người phụ nữ kia lập tức trở nên niềm nở, vui vẻ. “Tất nhiên là ông ấy sẽ nhận cuộc gọi của bà. Cho tôi một phút để gỡ ống nghe cho ông ấy và trao máy điện thoại. Ông ấy sẽ tiếp bà ngay. Xin hãy giữ máy”.

Bridget vừa đợi vừa lo lắng nhìn ra phía cửa tiệm mình, mong là đừng có khách hàng nào vào cho đến khi nàng nói xong chuyện với Jonas. Nàng thấy mơ hồ xao xuyến trong lòng khi nhận ra rằng chẳng còn có gì ngăn cản giữa nàng và Jonas nữa. Họ có thể ở bên nhau.

“Chào em, Bridget”.

Giọng nói của chàng khi trả lời điện thoại có vẻ trầm lắng và bình tĩnh, như chẳng có gì quan trọng trong cuộc gặp gỡ này, trong khi Bridget đột nhiên cảm thấy vô cùng nôn nóng và bồn chồn.

“Jonas!”, nàng gọi tên chàng với sự nhẹ nhõm vui mừng. “Em gọi để báo anh biết rằng tối qua em đã nói chuyện riêng với ba em”.

“Rồi thì sao?”.

“Ba em đã nói với em đúng như anh nói”.

“Tốt”, Jonas nói dứt khoát.

“Khi nghĩ về những điều em nói với anh và những gì em nghĩ trong mấy năm qua, em...”.

“Không cần phải xin lỗi đâu”, chàng cắt ngang một cách dịu dàng. “Chúng ta đã không biết được tất cả sự thật. Lẽ ra anh phải nói thẳng cho em biết từ đầu. Em đã hiểu lầm, còn anh thì bị đe dọa...”.

“Có thể là thế, nhưng em...”. Điều ấy bây giờ không còn quan trọng nữa. “Khi nào thì em sẽ gặp anh, Jonas?”. Nàng mạnh dạn hỏi.

“Anh phải dự một hội nghị vào cuối tuần này, nên anh sẽ đi khỏi thành phố”. Giọng chàng có vẻ xa cách. “Hãy chờ một tuần nữa sau thứ bảy này”.

“Lâu thế à?”, Bridget cau mày. “Jonas, có gì trở ngại hả?”.

“Không có gì trở ngại cả”. Rồi chàng ngập ngừng. “Bridget, anh muốn có thời gian để suy nghĩ thật nghiêm túc về chuyện chúng mình. Chúng mình đã chờ đợi hơn mười năm mà. Chúng mình có thể chờ đợi thêm một tuần nữa chứ”.

“Em yêu anh, Jonas”, nàng nói.

Ba tiếng ngán ngùi này dường như khiến cho chàng lạnh lùng ngưng lại. Nàng lo lắng chờ đợi một câu trả lời.

“Biết nói với em thế nào đây”, chàng nói sau một hồi lâu. “Này nhé, chúng ta hãy gác ra ngoài chuyện những nụ hôn say đắm, những cơn mưa nồng lộng lẫy, và những cuộc tranh luận gay gắt - chúng ta đã hiểu nhau nhiều rồi. Em đồng ý không?”.

Nàng suy nghĩ đắn đo. “Em tin là thế - nghĩa là, em đồng ý. Năm nay là một năm kỳ lạ, kỳ lạ thật”.

Nàng nghe tiếng chàng cười nhẹ. “Phải. Nhưng thử thách gay go nhất cho bất cứ mối quan hệ nào là... những ngày lễ”.

Nàng liếc nhìn lên cuốn lịch. Ngày lễ Tạ ơn. Ngày lễ Giáng sinh. Việc lãng phí thời gian trong mùa hè và nhìn lá rụng trong mùa thu quả thực chẳng có tác dụng tình cảm cho bằng những dịp lễ này. Bố mẹ nàng muốn là nàng sẽ...

Nàng đặt cái ống nghe xuống.

“Bridget?”, nàng nghe chàng nói. “Em đấy phải không? Chờ anh chút xíu nhé...”. Chàng đã không gác máy. Có ai trong phòng mạch đang nói chuyện với chàng, và chàng có lẽ đã gác chiếc ống nghe lên vai, nàng đoán như vậy qua cái giọng nghiền nghệt của những lời nói qua lại.

Nàng xoắn hai bàn tay trước bụng, trong đầu còn văng vẳng ý nghĩ sau cùng của mình. *Bố mẹ nàng muốn là nàng sẽ... bố mẹ nàng muốn là nàng sẽ... làm gì? Và nếu nàng không làm như thế thì sao? Cuộc đời của nàng cứ phải lệ thuộc vào những ý muốn của họ đã lâu quá rồi. Có lẽ phải có một người ở xa như là Jonas mới làm cho nàng thấy rõ điều này.*

Bridget chưa từng rời xa Vermont, chưa từng học đại học, chưa bao giờ thấy yêu ai lần nữa.

Nàng phải thừa nhận rằng Jonas là người đàn ông duy nhất mà nàng từng yêu.

Nàng đã không thể làm thay đổi điều này được. Nhưng về thời gian còn lại, đã đến lúc phải làm một điều gì đó - bất cứ điều gì - khác đi. Những ngày nghỉ lễ là những dịp tốt. Nàng không muốn phải tầm thường, không muốn phải tuân lệnh. Nàng phải chứng tỏ rằng mình đang sắp vượt qua cái hàng rào cao nhất nàng chưa từng vượt và làm các việc theo ý của mình. Không phải theo ý của mẹ nàng.

“Bridget?”.

Nàng cầm cái ống nghe lên trở lại”. Em đây. Xin lỗi, em làm rơi cái điện thoại”.

“Được rồi, anh đã nói chuyện với Schulzy. Như thế, chúng ta sẽ cố gắng ăn mừng ngày lễ cùng nhau nhé? Mình hãy bắt đầu bằng lễ Tạ ơn. Em thấy thế nào?”.

“Tất nhiên là được”, nàng đáp.

“Mẹ thật không biết con làm sao mà làm một mình cho được đấy, Bridget”.

Bridget chỉ lặng yên nhẩm đếm cho đến mười, vì tự nhắc nhở rằng tranh luận với mẹ mình thì chẳng tới đâu cả. Nàng chỉ giả bộ đưa ra một câu hỏi quanh co. “Mẹ này, nấu món gà tây có khó lắm không?”.

“Rồi con sẽ thấy”, mẹ nàng chỉ đáp bí hiểm.

Có thể là thế thật, nhưng Bridget vẫn thấy vui mừng lần đầu tiên trong đời được ăn lễ Tạ ơn một mình. Nàng cong môi lên nở một nụ cười thanh thản. Biết cha mẹ ngày mai sẽ bay đi Florida để nghỉ dài ngày, nàng có cảm giác như được giải phóng. Nàng thậm chí chẳng chút thắc mắc gì với họ.

Một người bạn cũ của ông bà Harrison mời họ đến chơi một tuần ở một ngôi nhà sử dụng luân phiên tại Orlando, và bà Margaret đã rủ chồng cùng đi. Ông Bill Harrison là một người nghiêm ngặt với nếp sống quen thuộc của gia đình trong các ngày lễ, nhưng sau một cơn bão tuyết vào đầu tháng mười một gây nhiều thiệt hại hơn dự kiến và khiến mọi người phải ở mãi trong nhà để chịu đựng thời tiết lạnh lẽo thì ông đã đồng ý, vui lòng đi ngồi phơi mình dưới nắng ở một nơi nào đó và để bà vợ mình thỏa thích mua sắm trong các quầy hàng cám dỗ du khách.

Bridget cũng bàn góp vào, nàng nói cho ông yên tâm rằng nàng và Molly ở nhà sẽ không sao đâu, và đây là dịp tốt để nàng tập nấu một bữa tiệc từ đầu. Tuy vậy, để phòng chuyện tệ hại, mẹ nàng đã đi chợ và mua về mấy chai nước sốt, mấy lọ nước chấm man viêt quất và khoai mỡ sên đường, những món ăn phụ đông lạnh gồm hành tây sốt bơ, hạnh đào nhân đậu xanh và năm cái bánh nướng. Và vào lúc này, bà đang mở gói một con gà tây đông lạnh ketch xù, hai hay ba người ăn cũng không hết, nó chiếm gần hết cái tủ lạnh. Bà Margaret đã dặn trước Bridget là phải mất ít nhất là hai ngày mới xả đông cho con gà này được, và khi ấy thì bà đã đi lâu rồi. Nhưng bà vẫn mua để dự phòng, trường hợp con gà tươi sông Bridget định rô ti không được ngon lắm.

Bridget nghĩ vậy mà không nói ra. Tất cả bữa tiệc xa xỉ không mong đợi này rồi sẽ được đem tặng cho cái tủ thức ăn của nhà thờ dành cho ngày lễ Tạ ơn, và nó sẽ được cất giữ trong tủ đông lạnh tầng hầm ở đấy cho đến khi đến lễ - còn nàng thì chỉ chờ cho mẹ mình rời khỏi thành phố. Nàng thực sự muốn làm mọi thứ từ đầu. Bà Dutton, vốn thường ăn tiệc ngày lễ với gia đình bà chị mình, đã tình nguyện trông nom cửa tiệm một ngày trước đó, để Bridget rảnh rang bắt tay

vào việc chuẩn bị trong ngày thứ tư. Đến ngày thứ năm, nàng sẽ thực sự nấu nướng, với bé Molly bên cạnh. Trông như thể là chỉ có hai người... và Jonas.

Nàng đã không nói cho mẹ mình biết là nàng có mời chàng, để tránh sự không tán thành chắc chắn của mẹ mình. Bà Margaret sẽ không cho đây là chuyện tình nghĩa láng giềng. Bridget đã không giữ được sự can đảm như mình muốn trong các vấn đề liên quan tới chàng. Một ngày nào đó. Chứ không phải hôm nay.

“Bridget”, mẹ nàng nói. “Giúp mẹ làm con gà tây này được không?”. Bà ta muốn lôi nó ra khỏi cái túi nhựa nhà hàng nhưng vẫn giữ chặt trong tay. Con gà trông khá nặng, nếu tuột tay thì sẽ rơi thẳng xuống sàn nhà bếp hoặc ít ra cũng làm nát ngón chân của bà Margaret. Bridget chạy tới cầm lấy con gà và đặt trở lại trên bàn.

“Chờ tí đã”, nàng nói. “Con chưa dọn xong cái ngăn trong tủ lạnh”. Phải cần đến hai ngăn. “Con sẽ dọn ngay đây”, nàng mở tủ lạnh và bà Margaret tắc lưỡi.

“Ồ, trông mớ hộp đồ ăn bán sẵn kia”, bà nói.

“Chúng đã gần như trống không cả mà”, Bridget giải thích.

“Vậy mẹ cũng mừng là đã đi mua sẵn cho con. Mẹ không muốn con phải chết đói khi mẹ đi khỏi”.

Bridget không chú ý đến lời bình phẩm này và nhanh tay sắp xếp lại tủ lạnh, vớt hết các hộp thức ăn bán sẵn và xếp gọn những thứ còn lại. Mẹ nàng giữ cho cánh cửa mở ra trong lúc con gà tây khổng lồ được chuyển từ bàn vào trong ngăn tủ rộng nhất. *Nó sẽ nằm đây cho đến tối thì mình tổng nó qua bên nhà thờ*, Bridget nghĩ bụng với một nụ cười bí mật. Phần thức ăn còn lại đã được đem cất và nàng đi theo mẹ nàng ra cửa trước, chỉ lắng nghe nửa vời những lời dặn dò vào phút chót của bà mà không đáp lại.

“Ngày mai qua ăn điểm tâm nghe con. Vào khoảng hai giờ ba mẹ đi ra sân bay. Mẹ muốn gặp con trước khi ra đi. Mẹ nhớ con lắm, con biết đấy”.

Vẻ nuối tiếc trong giọng nói của mẹ nàng khiến cho Bridget chú ý. “Vâng, thưa mẹ. Con sẽ qua”. Nàng ngạc nhiên thấy đôi mắt của bà Margaret hơi nhòe lệ. “Nào, con cũng nhớ mẹ. Cám ơn mẹ về số thực phẩm. Mẹ đã mua và mang qua cho con, thật quá tử tế. Bọn con sẽ ăn lễ Tạ ơn lớn lắm đây”.

Bà Margaret vẫn hơi cau mày một tí, dường như bà không mấy tin chắc về chuyện này. “Mẹ e rằng bố và mẹ phải ăn mừng ngày lễ trong một nhà hàng”.

Bridget vỗ vào lưng mẹ mình. “Thì không phải rửa chén. Không có họ hàng từ nơi khác tới. Không có thức ăn thừa. Không có chuyện bực bội. Mẹ sẽ thấy thích mà”.

Mẹ nàng thở dài. “Mẹ không chắc lắm. Mẹ chỉ thấy sẽ không giống như một lễ tiệc gia đình nếu không có chuyện bực bội”.

Bridget cười. “Ồ, rồi sẽ vui vẻ mà. Đừng có lo. Cha mẹ vui chơi phần cha mẹ, còn chúng con thì cũng thế”.

Vài giờ sau, nàng đã trao lại con gà đông lạnh - nhét nó trở vào trong cái bịch ni lông không phải là chuyện dễ - và tất cả các món còn lại cho nhà thờ.

“Cám ơn cố. Bà Mildred Barnes, bà cụ già nhỏ bé điều khiển chương trình, vui mừng khi nhìn thấy rất nhiều thực phẩm mang đến. Với tấm tạp dề trên người, bà lảng xảng chạy tới chạy lui trong nhà bếp ở tầng hầm để chỉ huy đám nhân viên. Dù còn hai ngày nữa mới tới lễ Tạ ơn, nhưng họ đã xúc tiến việc chuẩn bị.

Bà Barnes nhanh chóng hướng dẫn qui trình xả đông và con gà được cất vào trong tủ lạnh của nhà thờ. Bridget nhận thấy nó cũng có những bạn đồng hành nữa: hai con gà tây đông lạnh khác, không to cho lắm. Những ai cần ăn sẽ được ăn ngon đây.

“Xin chào Bridget”. Giọng nói ôn tồn, quen thuộc của Jonas vang lên từ phía sau nàng. Bridget quay lại, tay ôm trước ngực mấy cái túi ni lông rỗng nàng dùng để mang thức ăn đến.

“Jonas hả? Anh làm gì ở đây thế?”.

“Cũng như em vậy. Gởi đồ biếu tặng”.

“Nhưng anh...”. Chàng đâu có một bà mẹ để mang đến cho chàng các thức ăn tự nguyện cho cả một tuần. Có lẽ chàng đã đi mua sáu cái túi hàng mà chàng đang cầm mỗi tay bà túi kia. Bridget không thể không để ý thấy bàn tay to lớn của chàng nhẹ nhàng nhấc mấy cái túi lên rồi đặt trên chiếc bàn dài mà nhà thờ dùng cho các buổi họp và cho việc phát cháo hàng tuần.

“Đây, cô Mildred ời”, chàng gọi bà cụ nhỏ bé trong chiếc tạp dề. “Các thức ăn tươi mà cô yêu cầu đây. Hi vọng là đủ. Cô cho tôi phụ làm bếp với nhé?”.

“Lát nữa lại đây”, bà cụ trả lời. Bà ta đang bận rộn xếp gọn các thứ thức ăn đóng hộp ở phía bên kia của căn phòng.

“Anh quen cô Barnes à?”, Bridget hơi ngạc nhiên, hỏi. Nàng không nghĩ rằng chàng lại tham gia vào các chương trình của cộng đồng như việc cung cấp thực phẩm, chưa nói tới việc tình nguyện vào làm bếp.

“Quen chứ, bà ấy còn bảo anh gọi bà bằng cái tên Mildred. Bà ấy thích được ga lăng một tí ấy mà”.

“Có hại gì đâu”. Được một anh chàng thật đẹp trai như Jonas tình nguyện phụ giúp có lẽ khiến cho bà cô Barnes vô cùng thích thú.

“Vậy em mang thứ gì đến?”.

“Ồ, một con gà tây với vài thứ khác”.

Một phụ nữ trung niên mở giúp cánh cửa tủ lạnh cho bà Barnes và reo lên vì con gà to kèch xù ở tầng trên. “Cám ơn Bridget nhé!”. Bà ta quay lại nói. “Con gà to quá. Đúng là thứ các cô đang cần đây”.

Jonas gật gù tán thưởng. “Em thật tuyệt”.

Bridget vội vã lắc đầu. “Em không đáng được khen đâu. Mẹ em cho em đấy, còn thêm cả một lô thức ăn vặt nữa, nhưng em thích một con gà nho nhỏ - gà tươi sống. Không phải là em chê con gà ấy, nhưng năm nay chỉ có anh, em và Molly thôi...”. Nàng ngập ngừng. “Anh sẽ đến chứ?”.

“Tất nhiên”. Chàng cúi xuống đặt một cái hôn nhẹ lên môi nàng.

“Ôi chao, dù sao em cũng sẽ phải làm mọi cái từ đầu. Gà tây, nước sốt, bánh nướng - em không biết làm sao ăn hết các thứ này đây”.

Chàng tò mò nhìn nàng. “Bố mẹ em đi đâu? Em chẳng nói cho anh biết là họ đã đi rồi”.

“Đi Florida”.

“Ồ”. Cách nói của chàng có vẻ lửng lơ, như chàng không muốn hỏi cả một lô câu hỏi có lẽ nàng không thích trả lời.

Bridget tự trách mình. Lẽ ra nàng phải báo cho chàng biết là ba mẹ nàng đã đi xa, lẽ ra nàng nên báo cho cha mẹ nàng biết là nàng sẽ mời Jonas. Nhưng cho đến khi từ Florida trở về, mẹ nàng và bố nàng sẽ chẳng biết gì đâu - Chúa ôi, sao nàng vẫn còn sợ mẹ mình chứ? Đây có thể không phải là nỗi sợ nữa, nàng nhanh chóng tự nhủ. Thói quen hòa giải với bà mẹ lắm điều và độc đoán suốt nhiều năm trời là điều không dễ dứt bỏ một sớm một chiều. Nàng không có lý do gì để chông lại bà cho đến khi được nghe một lý do từ Jonas.

Nhận thức ấy khiến nàng kinh ngạc. Bridget thở ra một hơi khe khẽ, khó chịu vì những tình cảm mâu thuẫn. Có thể là nàng cứ bị ám ảnh bởi những chuyện nhỏ nhỏ vì nàng vẫn chưa giải quyết xong một vấn đề lớn: nàng chưa cho Jonas biết một điều bí mật.

Chàng sẽ đón nghe chuyện ấy như thế nào. Nàng không hình dung được. Tất cả những gì mà chàng yêu cầu là được vui chơi trong các ngày lễ với nàng. Và dĩ nhiên là với Molly nữa. Việc chàng cố gắng hành động để biến mình thành một thành phần trong gia đình nhỏ nhỏ hai người của Bridget không phải là không có tác động đối với nàng.

Ý nghĩ này làm nàng xúc động - và e ngại - không ít. Có lẽ tốt nhất là nên tập trung vào việc nấu nướng và gạt những lo lắng qua một bên, dù như vậy không phải là hoàn toàn ổn. Vừa khi nàng nghĩ là mình đủ sức tổ chức vui chơi ngày lễ theo cách của riêng mình thì Bà Tiên Ngờ Vực cũng vừa hiện đến và vung chiếc đĩa thần chọc thủng sự tự tin nơi Bridget.

Nàng nhìn lên Jonas, chàng thường có vẻ không thích tâm sự. Chàng mặc chiếc áo da lộn trong ra ngoài như vừa mới mặc nó để chẻ củi - trên hai tay áo có vài sợi tua không viền màu trắng. Đôi găng dày trịch được nhét trong một túi áo, và chiếc áo choàng len làm tăng thật nhiều vẻ đẹp cho bộ ngực gân guốc của chàng. Bỗng nhiên, nàng muốn luồn hai cánh tay mình quanh eo của chàng và được chàng ôm ấp. Dĩ nhiên không phải là ở đây.

Nhưng ý tưởng này thật hấp dẫn. Cái nhìn xuống nàng của chàng cho thấy một sự khao khát, và bên dưới cái bề ngoài ấy không chỉ có thế. Nàng không muốn gì hơn là vùi cái mũi mình vào trong chiếc áo của chàng và tận hưởng hương vị phong trần của người đàn ông to khỏe trong chiếc áo da ấm áp.

“Anh thái rau cần giùm em được không?”, nàng hỏi với một giọng vô cùng quyến rũ. “Em phải làm món thịt nhồi đây”.

“Em hỏi nghe hấp dẫn quá. Được. Còn Molly đâu?”.

“Nó ở nhà đưa bạn. Mấy ngày nay nó thấy đi theo em chán quá”.

Jonas nhoẻn miệng cười. “Anh thì không chán”.

“Nào, làm đi, anh chàng. Anh cũng có thể bóc vỏ hạt dẻ nữa”.

Anh cúi xuống gù gù trong lỗ tai nàng rồi cắn trên da tai một cái. Bridget cười khúc khích.

Sáng hôm sau, Molly về nhà thì thấy hai người trong nhà bếp, bận rộn với việc chuẩn bị cho bữa tiệc. Bridget vừa hát khe khẽ vừa khuấy trộn những mẩu bánh mì khô với hành tây xào và rau cần, thêm vào mấy lá xô thơm và một ít muối.

Jonas, mặc tấm tạp dề, bước tới xem xét. “Mình cho thêm một ít lạp xường chiên vàng nhé?”.

“Em đang muốn cho thêm sò vào”.

“Lạp xường”.

“Sò”.

“Lạp xường”.

“Sò”.

Molly nhìn hai người, tròn xoe mắt. “Hai người cãi nhau thật vì một chuyện vặt vãnh thế à?”.

Bridget lắc đầu, che giấu một nụ cười. “Không”.

“Con phải gọi một chuyên gia hòa giải mới được”, Molly đùa. “Hai người cần phải cứu vãn mối quan hệ”.

Hừm. Vui thật. Đứa con gái nàng dường như không nghĩ sâu xa gì khi nó gọi chuyện đang xảy ra giữa Jonas và nàng là một mối quan hệ. Vui thật. Bridget nghĩ.

“Molly, con gọt vỏ khoai lang được không?”, Jonas chỉ một đồng khoai ngất cao.

“Được. Chỉ cho con cách gọt đi”.

Jonas lấy một con dao gọt vỏ và biểu diễn. “Gọt từ phía trong gọt ra”.

“Vâng, thưa bác sĩ Concannon”.

Chàng vuốt thẳng một cái túi giấy để đựng vỏ khoai. “Cháu không thể ngờ là có bao nhiêu người phải đi cấp cứu vì bị đứt tay trong ngày lễ Tạ ơn đâu”.

“Được mà. Con chẳng bao giờ muốn vào trong đó một lần nữa đâu”. Molly cầm một củ khoai lên, đưa cho cả hai người xem. “Đây là củ khoai mà con gọt vỏ lần đầu tiên. Mẹ, mẹ không muốn chụp một tấm hình à?”.

Bridget vẫn tiếp tục đảo trộn. “Giỏi đấy. Mẹ đã chụp cho con một tấm hình khi con đi những bước đầu tiên và khi con lần đầu tiên đi học. Chúng ta cũng có thể chụp tấm hình này cho “hậu thế”. Jonas” - nàng cầm cái muỗng chỉ về phía phòng khách - máy chụp hình để trên kệ lò sưởi ấy. “Anh chụp giùm nhé?”.

Jonas bước tới và lấy cái máy chụp hình kỹ thuật số, sau đó lùi lại đủ khoảng cách để chụp luôn cả hai mẹ con. “Cả hai, cười lên. Nói ‘sò’”

“Sò!”. Cả hai hét lên.

“Như vậy có nghĩa là em thắng phải không?”, Bridget hỏi. “Cho sò vào món nhồi được không?”.

“Không. Như vậy chỉ để cho em tỏ vẻ ngạc nhiên trong bức hình thôi”, Jonas giải thích. “Em không thể không ngạc nhiên khi nói tiếng sò”.

Molly thử làm thế vài lần, vừa làm vừa nhìn vào mình trên bề mặt sáng bóng của cái lò nướng bánh, “Ừ, bác ấy nói đúng đấy. Như vậy làm cho lông mày của mẹ nhướng lên”.

“Cả hai cùng điên cả”, Bridget vừa nói vừa cười. Nàng tắt lửa bên dưới cái chảo chiên lớn. “Được rồi. Em không muốn bánh mì vụn này mềm quá. Bây giờ để nó ở đây cho đến khi nhồi vào con gà. Không có gì có thể bị hư đâu”.

Jonas ngồi bên cạnh Molly, tay cầm một con dao gọt vỏ khác. Chàng làm nhanh, gọt xong ba, bốn củ trong khi Molly chỉ làm được một củ. Cạnh tranh quyết liệt, Molly gọt nhanh dần lên, rồi xả những sợi gọt ngăn ngắt trên cái túi giấy. Bridget thích thú nhận thấy Jonas làm chậm lại vừa đủ để cho Molly dẫn trước, nhưng không quá chậm khiến cho con gái mình biết là chàng cố ý để cho nó đuổi kịp.

Cả hai kết thúc hai củ khoai cuối cùng với những nhát gọt nhanh tới tấp. Jonas đưa củ khoai của mình lên cho thấy một sọc vỏ nhỏ còn sót lại, còn Molly thì đưa củ khoai hoàn toàn trơn láng và vàng rực của nó lên. “Và người thắng cuộc là... Molly O’Shea!”. Anh cất giọng khàn khàn tuyên bố kết quả.

Molly hớn hờ. “Chụp một tấm hình nữa đi”.

Lần này thì Bridget cầm máy, nàng chụp cho hai người kia một kiểu thật tuyệt vời. Nàng bỗng thấy đau nhói. Tại sao nàng đã đợi lâu đến thế rồi mới cho Jonas và Molly đến cùng nhau? Câu này về cơ bản không thể trả lời. Và nàng đã chờ, tất cả là vậy. Những lần khác thì cả ba người đã từng ở bên nhau, nhưng chỉ là tình cờ, hoặc Jonas mời hai mẹ con họ - nhưng nàng chẳng bao giờ giữ phần chủ động.

Thôi đừng áy náy nữa, Bridget mạnh mẽ tự bảo mình. Khi nào sẵn sàng thì mới làm. Chỉ có vậy thôi.

Thực ra nàng đang quá bận rộn không thể nghĩ nhiều về việc gì hết ngoài việc nấu nướng. Cuốn sách nấu ăn đặt trước mặt, nàng phải nghiên cứu công thức làm món nước chấm đồ lòng.

Molly nhăn mặt ghê tởm khi nội tạng được móc ra khỏi con gà tây, và Bridget không trách nó được. Nàng lấy nội tạng ra ngoài tủ lạnh, trút khỏi túi bọc để cho vào nồi nước súp đang sôi hầm trên lò, không hiểu làm sao mẹ mình có thể chế biến một cách thần kỳ những thứ lộn vụn xấu xí này thành một món nước sốt tuyệt vời. Thôi được, nếu như chúng không thành một món ăn ngon, hoặc nếu nàng có nấu quá lửa, thì chúng sẽ được cho thẳng vào thùng rác. Nàng đã không giao hết cho bếp của nhà thờ những lọ nước chấm của mình.

Về chuyện nhà thờ, họ phải đến đây lúc bảy giờ tối để làm giúp. Có nghĩa là nàng và Molly sẽ bụng đói, còn Jonas thì khoác tấm tạp dề và nấu bếp. Bà Barnes đã nói là sẽ phục vụ thức ăn cho tất cả những người đến dự lễ buổi chiều và cả trong buổi tối nữa. Chàng sẽ phải làm việc nhiều lắm đây.

Trước hết là phải có tinh thần tự nguyện. Bà Margaret Harrison thường không thiện cảm với những người khổn khổ, và bà ta chắc chắn là không bao giờ sẵn sàng để phục vụ hoặc biếu tặng thức ăn.

Bridget bắt đầu nhận ra rằng mẹ nàng đã phủ một cái bóng dài, lạnh lẽo lên cuộc đời nàng. Nhưng nàng không muốn chống đối bà, và sẽ không trách móc về tất cả những gì đã từng tác hại trên cuộc đời nàng. Nàng chỉ muốn sự thông cảm, và quá trình này sẽ rất chậm chạp.

Phải như thế thôi.

Nàng thọc một cái muỗng cán dài vào nồi đồ lòng đang sôi liu riu. Đã được chưa nhỉ? Trông chúng hãy còn chưa thấm. Nàng để cho sôi thêm một lát nữa.

Bridget trở về với cuốn sách nấu ăn. Món này thì hấp, món kia thì hót váng, món này rưới mỡ, món kia kho rim. Quá nhiều lời hướng dẫn trong các công thức khiến cho nàng đâm bối rối. Nàng thái thêm một củ hành nữa, nước mắt chảy rùng rùng trên má.

Jonas, sau một lúc thủ thỉ chơi bài với Molly trong phòng khách, bước vào trong bếp. “Nãy giờ không thấy em. Chuyện gì vậy?”. Chàng quàng hai tay quanh eo của nàng.

Nàng nghe tiếng Molly leo lên cầu thang để về phòng ngủ trên gác xép của nó. Bridget đưa tay áo lên quệt nước mắt, nhưng rồi một dòng nước mắt khác chảy ra tiếp theo.

“Ồi chà. Bỏ con dao xuống và tránh xa củ hành ra”, Jonas nói. “Em cần ngồi nghỉ với một cốc rượu vang”.

“Em không làm thế được. Bây giờ còn chưa là trưa kia mà. Em nấu chưa xong”.

Chàng hôn trên đỉnh đầu Bridget và đưa hai bàn tay dần lên ngực nàng. Bridget nhớ lại tất cả sự tuyệt diệu của cái đêm họ ở cùng nhau. Toàn thân nàng run lên vì dục cảm và nàng tựa lưng vào chàng.

“Gác chuyện nấu nướng lại. Anh muốn một cái hôn, Bridget”.

Nàng ôm trở lại chàng và đặt hai cánh tay - hai cánh tay đầy hành, mỡ, bột - quanh cổ chàng. “Em bê bối quá”, nàng nói.

“Không sao đâu”. Chàng cúi đầu xuống, tìm đôi môi nàng với sự say đắm nồng nàn và trao cho nàng một nụ hôn dài, nóng bỏng.

“Mmm...”, nàng thì thào lúc chàng ngưng lại để thở.

Chàng với một tay ra tắt cái lò mà chẳng nhìn vào trong chảo. “Cái gì trong ấy giờ cũng chín cả rồi. Sôi cạn rồi”.

“Ồ, không cần. Đồ lòng mà. Chúng ta dùng nước chấm trong lọ cũng được”.

Jonas thở dài. “Anh nghĩ là đã đến lúc anh phải lãnh trách nhiệm đây, cô nàng bé nhỏ ơi”.

Nàng đi lại nơi bồn nước để rửa tay. “Tốt quá. À, anh học nấu ăn ở đâu vậy?”.

“Người bạn cùng phòng đầu tiên của anh là một đầu bếp giỏi”.

Nàng nhìn chàng từ đầu đến chân. Cao lớn dềnh dàng như Jonas, khó tưởng tượng được là chàng có thể sống trong một căn hộ nhỏ ở New York, chứ đừng nói đến chuyện sống chung với một người khác nữa.

“Em không biết chuyện ấy”.

Jonas cười nhẹ trong khi chọc một cái nĩa vào trong chảo đồ lòng. “Em biết không, anh nghĩ là những thứ này có thể cứu vãn được. Em chỉ cần đưa cho anh cái thớt nhỏ kia và một con dao,

anh sẽ cho em thấy là nên làm gì với những bộ đồ lòng”.

Chỉ vài phút sau, chàng đã thái nhỏ bộ đồ lòng ra và gạn lấy nước đã nấu, cho cả hai thứ vào trong một cái chảo và cất vô tủ lạnh. “Em cho thêm nước mỡ màu nâu từ chảo gà tây sau khi rán vào đây - phải gạn mỡ đã - và cho một ít kem nếu em thích, rồi thêm gia vị cho vừa miệng. Làm nước sốt đồ lòng là như thế đấy”.

“Hay thật. Càng biết về anh, em càng thấy yêu đấy, Jonas Concannon ạ”.

Chàng rót cho nàng nửa ly rượu vang. “Em hãy ngồi đây nhấp rượu. Anh cho con gà tây vào trong lò”.

“Em đã nung nóng cái lò rồi”.

“Tốt. Cũng may nó là con gà nhỏ. Chắc sẽ chín kịp giờ. Anh nghĩ chúng ta có thể ngồi ăn ba người. Em thấy được không?”.

Bridget cười. “Tất nhiên là được. Nhất là khi một tay anh làm tất cả”.

Đến ba giờ đúng, ba người cùng ngồi ăn bữa chiều. Molly một mực đòi Bridget phải bỏ chiếc áo làm bếp lem luốc ra để mặc một cái gì để coi một chút.

Nó lục hết tủ áo của mẹ nó và tìm thấy một chiếc áo váy màu lá cây đậm bằng vải len jersey mà nó nhất định cho là tuyệt đẹp. Bridget mặc thử và đồng ý, nàng không hiểu tại sao mình lại quên mất nó đi. Cổ áo thấp và khoét sâu làm tôn vẻ đẹp của sợi dây chuyền kiểu xưa kiểu diễm với những bông hoa nhỏ trắng men.

“Trông mẹ đẹp lắm, mẹ ơi”. Molly từ phía đầu kia bàn ăn nhìn mẹ và gật đầu tán thưởng.

“Cám ơn, con yêu”.

Jonas ngắm nàng một lát. “Phải. Em đẹp thật. Dù anh vẫn thấy nhớ mùi bột mì trên tay em và vết dầu ăn trên má của em”.

Bridget vừa cười lớn vừa xoắn chiếc khăn ăn, vẩy mạnh về phía chàng. “Bậy bạ quá. Anh bây giờ thành người sạm sỡ rồi đấy”.

Jonas chạy tới chạy lui dọn bữa ăn lên bàn. “Được đấy. Nước sốt đi kèm với mọi thứ”.

Chàng bung món này ra sau cùng, nước sốt được đựng trong cái bát Victoria, giống như một cái chén rượu lễ. Đây là một món đồ chợ trời, với bốn cái chân nhỏ và một cái quai to.

Bridget đã định dùng một thứ bát thông thường, tiện dụng, nhưng Molly một mực đòi lấy cái bát này từ trên kệ cao xuống. Nàng thấy cái bát này rình rang quá.

Nàng nhìn con gái mình, rồi nhìn Jonas, mỉm cười. “Được rồi. Bây giờ ai đọc kinh tạ ơn đây?”.

Jonas lắc đầu. “Anh không rành chuyện này. Molly, được không con?”.

Molly chắp hai tay lại, cúi đầu, rồi đọc. “Cám ơn Thiên Chúa về mọi thứ chúng con được ban cho, gồm cả khoai tây đường nâu và kẹo dẻo. Amen”.

Jonas bật cười. Chàng đã đưa thêm hai thứ cuối cùng vào theo yêu cầu của Molly, mặc dù Bridget phản đối, cho rằng như thế sẽ làm cho món ăn phụ truyền thống trở nên quá ngọt, nhất là khi đã có ba món tráng miệng khác rồi.

Molly và Jonas có vẻ rất hợp ý nhau. Đứa con gái nàng đã bày bàn ăn dưới sự chỉ vẽ của Jonas, nó chẳng hề cãi lại lời chàng như kiểu nó vẫn làm với Bridget.

Cũng phải mà. Jonas là một nhân vật mới đối với con nàng nên nó không muốn kỳ kèo với chàng. Bridget mỉm cười nhìn hai người và đưa tay vuốt tóc mình. Tuy rằng nàng muốn tự mình nấu dọn cả bữa ăn, nhưng để Jonas làm thì nàng sẽ có được một giờ thanh thoi và vui đùa với con trước khi bữa tiệc được dọn xong.

Jonas, hai bàn tay chấp lại dưới cằm và hai khuỷu tay chống trên mặt bàn, mỉm cười đáp lại. Chàng đã giúp cho Bridget khỏi làm công việc bếp núc và khỏi bị nhọc nhằn như làm bốn phận tự nhiên nhất trên đời của một người đàn ông vậy.

Vốn là con người làm việc cần cù, cha nàng chẳng bao giờ đặt chân vào trong lĩnh vực của mẹ nàng - truyền thông gia đình của họ đòi hỏi nhiều chuyện nặng về hình thức, một số chú trọng quá nhiều trên sự trắng sạch như tuyết của cái khăn bàn, và những đốm vết có thể có trên bộ ly cốc thủy tinh hay muống nĩa bằng bạc, những thứ trước đây Bridget có bốn phận phải làm cho sạch bóng. Những bữa tiệc lễ Tạ ơn của bà Margaret

Harrison là những bữa tiệc hoàn hảo đến từng li từng tí và khá căng thẳng.

Để có một buổi lễ thoải mái hơn thì cũng có nhiều việc phải làm. Nàng và Molly đã lau bụi, dọn nhét một đống lớn những thư từ, sách báo và danh mục quảng cáo vào trong cái giỏ đặt bên trường kỷ, dùng máy hút bụi, và chỉ đến đó thì thôi. Nàng chỉ ăn mặc đôi chút theo sự yêu cầu của Molly, về phần con bé, nó đã chọn một chiếc áo dài tay màu hồng sáng, gắn một bông hồng bằng lụa

Bridget thấy kiểu phối hợp lạ lùng này khá đẹp mắt. Còn Jonas thì trông càng nam tính và gợi cảm hơn với cặp tay áo xắn lên nửa chừng, mái tóc dày bù rối đôi chút và đầm ướt vì hơi nóng nhà bếp

Molly gõ nhẹ chiếc nĩa lên cái cốc của mình. “Mẹ ơi, nhìn đây. Con sắp qua phần thứ hai của bài cầu nguyện”

“Ô...thế à!”, Bridget đỏ mặt và gật đầu với con gái mình. “Xin lỗi. Mẹ không biết là sắp đến phần thứ hai”.

Molly tăng hắng rồi chấp hai bàn tay ở mé bên kia của cái bàn ăn. “Về chuyện gia đình, bạn bè, và thực phẩm. Đối với bất cứ ai không có được những thứ này, chúng con cầu xin cho họ”.

“Amen”, Jonas và Bridget cùng nói một lượt.

Lát sau, khi các thức ăn đã hết và ông bà Harrison từ Florida gọi về chúc họ một ngày lễ Tạ ơn vui vẻ, cả ba người cùng nhào người trên ghế của phòng khách cho tiêu hóa bớt và quyết định ăn tráng miệng sau. Bridget và Molly nằm trên trường kỷ, còn Jonas ngồi trên chiếc ghế bành lớn. Chàng gà gât ngủ khiến Molly thấy buồn cười.

“Suýt”, Bridget khẽ bảo khi thấy con bé khúc khích cười quá lớn.

“Bác ấy đang ngứa kìa”.

“Một tí thôi. Ngáy cũng được mà. Bác ấy làm việc mệt nhọc và lo hết chuyện nấu nướng”.

“Thì mẹ cũng thế chứ”.

“Ừ thì mẹ nói là cũng gần như nhau. Còn con cũng đã phụ giúp, đó cung. Cám ơn con lần nữa”.

Được đánh trống lảng, Molly chồm tới nhắc cái giỏ nhét đầy thư từ mà họ dọn dẹp trước bữa ăn tối. “Không dám. Mẹ có muốn con phân loại thư từ không?”.

“Nhất định rồi”.

Nàng thoải mái ngồi xếp bằng với hai chân mang vớ, nhìn cô con gái lục lọi giỏ thư. *Cô bé vẫn thư* này từng là trò chơi yêu thích của nàng khi nàng còn bé. Nàng thường xếp mọi thứ theo đúng loại của nó rồi ngồi nhìn mẹ mình mở đọc tất cả các thư.

Bridget tựa đầu vào lưng chiếc trường kỷ, cảm thấy buồn ngủ và mãn nguyện.

“Ôi chao. Hầu hết là thư tầm phào”. Molly đã sớm biết cách phân biệt. Nó lật tìm trong đồng thư, đẩy các phong bì và danh mục về phía mẹ nó. “Của mẹ, của mẹ, của mẹ. Của con. Của mẹ, của mẹ”, nó nói nhẹ nhàng.

“Đây rồi. Cái phong bì lớn này là của mẹ đây”, nó nói và chuyển cái phong bì qua cho mẹ nó.

Bridget ngáp. “Để rồi mẹ xem sau”.

Molly không chịu. “Không, bây giờ đi”.

“Nếu con muốn xem”. Bridget lấy móng tay xé mép cái phong bì và trút các thứ bên trong ra: hai cuốn tạp chí *Sống Đẹp*, với dòng chữ cảm ơn của Gil Bland. “Ồ kìa, nhìn xem!”.

“Cho con xem nào! Cho con xem nào!”, Molly bò qua và chộp lấy một cuốn. “Ôi chà!”.

Để làm trang bìa, viên giám đốc nghệ thuật đã chọn hình cận cảnh mấy cuộn len của bà Dotty xếp trên một cái kệ. Những cuộn len xe tay trông gần giống với một bức tranh trừu tượng xoắn tròn, trong đó một sợi len được kéo thông ra lơ lửng giống như một sự lung linh của sắc màu.

Cả hai mẹ con lật nhanh tới bài báo giới thiệu.

Bức hình đầu tiên, choán cả hai trang, là bức hình bà Dotty với đàn cừu của bà. Con chó Kiwi ở bên cạnh trông có vẻ đầy trách nhiệm.

“Đừng coi thường con chó này”, Bridget cười. “Mẹ dám nói là nó còn khôn hơn cả tất cả chúng ta nữa đấy”.

Tươi cười, con Kiwi đang ngồi hãnh diện, bộ lông đen trắng của nó được chải mượt rượt. Các con cừu lại là một chuyện khác. Mớ lông quần queo, dày rậm, dính bết vào nhau và bám đầy bùn đất của chúng được bù đắp bằng một cảnh trí mùa xuân. Bãi cỏ trông thật bình dị với những chòm hoa lác đác và mảng cỏ ba lá rậm rạp. Gương mặt nhăn nheo của bà Dotty được viền quanh bằng những bím tóc bạc dài, và bác thợ ảnh Harry đã tài tình nắm bắt được sắc diện thông minh, vui vẻ của bà.

“Nó là một ngôi sao đấy”, Molly reo lên vì kích thích. “Nó có thể được nổi tiếng đấy”.

Bridget lắc đầu, mỉm cười. “Mẹ nghĩ nó nên đi chần cừu thì hơn, cưng ạ”. Nàng lật trang báo. “Ồ!”.

Nàng và Jonas đang có cảnh... thân mật. Nàng còn nhớ rất rõ cái cảm giác khi bàn tay chàng đặt ở nơi hông mình trong lúc kéo nàng lại gần hơn bên dưới hành tẩm gửi giả. Trong nụ hôn tuyệt diệu ấy hoàn toàn không có cái gì là giả cả.

“Hừ”, Molly nói lửng lơ. Nó đang xem kỹ bức hình mẹ nó và Jonas với một vẻ mặt mà Bridget không thể biết chắc là gì. “Ấu yếm yêu đương”, Molly nói.

“Bác Gil và bác Harry muốn mẹ và bác Jonas chụp một kiểu như thế”, Bridget vội nói. “Mẹ... mẹ không biết rằng bác Jonas và mẹ lại trông như thế này, ồ, nhiệt tình quá”.

“Được đó mẹ”, Molly nói không có vẻ bận tâm cho lắm. “Trông mẹ còn đẹp hơn cô người mẫu kia nhiều”.

Bridget lật tới bức ảnh mà con mình đang xem, bức ảnh Mara đứng một mình trong chiếc áo len cộm hạt mà cô ta không thích. Nhưng cái vẻ chuyên nghiệp của Mara khi chụp kiểu ảnh này đã làm cho chiếc áo trông đẹp lên nhiều - và Bridget rất vui khi thấy tên của người đan áo được nhắc đến trong bài viết đi kèm.

Cửa tiệm trông cũng đẹp lên nữa. Căn phòng chọn lựa của khách hàng, với những sắc màu tuyệt đẹp, khiến cho những cuộn len và mảnh vải tỏa một hơi ấm trên nền tường trắng. Những vật trang trí Giáng sinh mà nàng và Albert trưng bày cũng tạo nên một nét vui lạ lẫm nữa. Không ai có thể biết rằng những bức hình Giáng sinh này đã được chụp trong một ngày tháng năm ấp áp.

“Còn con ở đâu?”, Molly hỏi mà không nhằm vào người nào, và cứ lật tới lật lui mãi cho đến khi nó kêu lên kinh hãi. “Ồ, kìa! Hình con với cái thằng ngố này!”.

“Thằng cháu của bà Dotty lịch sự đấy chứ”, Bridget nói và cố nén cái cười khúc khích. “Con trông cũng rất đẹp”.

“Cóc cần!”, Molly la lên. “Con đã cố giữ cho môi mình không chạm vào mặt nó, thế mà trong hình này trông như là có chạm vào ấy! Thật ghê quá!”.

Jonas hé mở một mắt. “Nào, nào. Tôi dậy đây. Chuyện gì mà náo động lên thế?”.

Bridget đưa cuốn tạp chí *Sống Đẹp* ra. “Muốn nổi tiếng thì phải trả giá. Molly không hài lòng với bức hình của nó”.

Molly ngồi phịch trở xuống trên chiếc trường kỷ, giấu mặt đằng sau tờ báo. “Cứu con với! Con không sống nổi với chuyện này đâu, không bao giờ! Bọn trẻ sẽ giễu cợt con lắm đó, mẹ ơi!”.

“Mẹ thì mẹ không lo chuyện đó đâu”, Bridget nói, nàng cố làm ra vẻ đàng hoàng trong khi chỉ muốn phá lên cười. “Rất có thể là chúng nó sẽ phục lặn ra đấy. Trong hình này trông con đẹp thật mà. Chiếc áo lụa bóng với vật trên băng nhưng thật tuyệt...”.

Một tiếng nhằn dài của Molly át cả những lời trấn an tiếp đó của Bridget. Cuối cùng rồi tiếng rên rì cũng hết đi, Jonas và Bridget nhìn nhau cười. Molly nhấc tờ báo ra khỏi mặt mình và liếc nhìn bức hình. “Mẹ thấy thế thực à?”.

“Chứ sao”. Bridget nói rồi lật tờ báo để cho Jonas nhìn thấy bức hình. “Anh có thấy thế không,

Jonas?”.

“Trông con có duyên đấy, Molly”, chàng nói ngay. “Đây là một bức hình ngộ nghĩnh mà. Hai con có thể đóng kịch với nhau đó”.

“Bác muốn nói là như trong bộ phim à?”, Molly hỏi với vẻ ngờ vực.

Một chút tin cậy trong giọng nói của con gái khiến cho Bridget biết nó đã thấy quen với chuyện này. Nhìn thấy hình ảnh của mình trên một tờ báo nổi tiếng tất sẽ gây đôi chút bối rối. Bridget chỉ “Ừ” nhanh một tiếng rồi lật trở lại bức hình nàng và Jonas.

Chúa ôi. Họ hôn nhau thật hạnh phúc đến nỗi trông như là đang quảng cáo cho một dịp Valentine.

“VẬY còn mấy tấm hình của chúng ta trông thế nào?”, Jonas hỏi Bridget với giọng bình thản.

“Họ chỉ sử dụng có một tấm thôi”.

Chàng ngồi hơi thẳng người lên một tí trên chiếc ghế bành. “Cho anh xem được không?”.

“Cứ tự nhiên”. Bridget mở tờ báo đến trang có hình rồi đưa cho Jonas, theo dõi vẻ mặt thản nhiên của chàng biến thành một vẻ kiêu hãnh rất đần ông khi chàng nhìn vào bức hình.

“Tuyệt quá”, chàng chỉ nói có mấy tiếng như thế, rồi liếc nhìn Molly, con bé lúc này đang bị ám ảnh bởi bức hình của nó với thằng cháu bà Dotty. Chàng tán thưởng Bridget bằng một cái nháy mắt khi đã biết chắc là đứa con gái nàng không nhìn họ.

Bridget tăng hăng rồi nói, “Bây giờ... mình ăn tráng miệng nhé?”.

Thật lâu sau đó, khi Molly đã vào giường và hai người họ có thể đến thật gần nhau trên chiếc trường kỷ, Jonas hôn Bridget một nụ hôn dài nồng nàn. Thân hình chàng áp vào một bên nàng, sức nặng và sức mạnh của chàng tạo nên sự thích thú với nàng khi được ở gần nhau. Nàng đưa bàn tay xoa lên má chàng. “Cám ơn anh về tất cả mọi chuyện. Đây là một lễ Tạ ơn tuyệt vời”.

“Anh đang nghĩ là năm nào chúng ta cũng có thể làm như thế này”, chàng nói thản nhiên.

“Hả? Em không chắc là mẹ em sẽ phản ứng như thế nào đấy”. Nàng cảm thấy chàng hơi sững lại.

“Có thể đây là lúc... thôi đừng bận tâm”.

Bridget cau mày, biết là mình đã lỡ lời. “Ồ, xin lỗi. Em đã nhắc tới mẹ em”.

“Không sao mà”. Jonas lại tiếp tục hôn nàng, như thể muốn nàng đừng nghĩ đến gì khác ngoài chàng ra. Đừng lo ra chuyện gì thì tốt hơn.

“VẬY thì anh sẽ làm gì trong thời gian còn lại của bốn ngày nghỉ?”, nàng nói khi chàng ngưng lại một chút.

“Hừm”, chàng nói vào mái tóc nàng. “Làm thế này là tốt nhất”.

“Molly sắp xuống đấy”, nàng nhắc nhở chàng. “Và em còn phải mở cửa tiệm sớm ngày mai để chuẩn bị sẵn mọi thứ cho khách mua hàng Giáng sinh nữa”.

Jonas lau bầu, và hầm hừ bên tai nàng. “Anh hiểu rồi”, sau cùng chàng nói. “Được, anh cũng có nhiều việc phải làm”.

Bridget vừa cười vừa đưa bàn tay đẩy bộ ngực cuồn cuộn của chàng ra nhưng chẳng được. Nàng hỏi, “Như việc gì?”.

“Anh phải lái xe trở về New York lấy mấy dụng cụ còn lại trong kho. Thăm vài người trong bệnh viện. Những việc như thế đấy”.

Nàng bĩu môi. “Em muốn xem các cửa hàng Giáng sinh trên Đại lộ số Năm”.

Jonas nhún vai nhưng kéo nàng lại gần hơn. “Em bận rộn quá nhỉ”.

Bridget dùng một tay cuộn tròn tờ báo *Sống Đẹp* đang được nhét dưới trường kỷ, rồi đập đập vào người chàng. “Chúng ta đã được quảng cáo trong cả nước. Em muốn tận dụng việc này để mở những quầy chuyên bán hàng Giáng sinh thực sự ngay tại Randolph. Em cần xem mẫu của họ để làm theo”.

“Anh hiểu”, chàng gật gù. “Nói với em gì đây nhỉ. Vào đầu tháng chạp, chúng ta hãy cùng đi. Thậm chí không cần phải chạy xe nữa - chúng ta có thể đi bằng tàu của Vermont trên suốt quãng đường tới ga Pennsylvania”.

Hài lòng với ý kiến này, Bridget lại vùi đầu vào trong ngực chàng. “Được. Khi ấy mẹ em sẽ về nhà và trông coi hộ Molly”.

Jonas vuốt tóc nàng mà không trả lời ngay. “Phải, anh biết mẹ em rất thích xem thành phố trong dịp Giáng sinh, nhưng mình hãy dành một dịp khác cho mẹ. Lần này thì chỉ có anh và em thôi nha, cưng. Chúng ta sẽ cùng dạo phố với nhau. Em thấy thế nào?”.

“Em thấy tốt lắm”. Nàng ngả mặt lên và Jonas hôn nàng một nụ hôn nồng cháy nhất trong ngày.

CHƯƠNG 10

Tháng mười hai...

“Đẹp đấy chứ, phải không em?”.

“Ôi trời ôi! Em đang bị vẹo cái cổ đây”. Bridget đã phải ngả đầu ra sau hết mức mới nhìn thấy được tòa nhà cao nhất của Trung tâm Rockefeller cùng cây Giáng sinh lấp lánh đăng trước tòa nhà.

“Em có vẻ như là một du khách hiếu kỳ đó cung”.

“Sao cũng được”, nàng cười. “Em là du khách mà. New York vào thời điểm Giáng sinh thật vui mắt”. Quảng trường đầy nghẹt những con người có cùng sở thích như nhau, họ vui vẻ chụp hình trước cây thông nổi tiếng thế giới, mặt tiền Đài Phát thanh Quốc gia, những chiếc xe cảnh sát New York - nói tóm lại, tất cả mọi thứ.

“Muốn trượt pa-tanh không?”. Chàng hỏi và nhìn về sân băng bên dưới cây thông, đầy ắp những người trượt pa-tanh thuộc mọi lứa tuổi đang đi tới đi lui với những bước chân trịnh trọng.

“À, được. Nhưng một lát thôi nghe”. Nàng nhớ lại hồ nước tinh khôi ngày xưa cách đây mấy năm, khi nàng và Jonas đã có lần trượt pa-tanh ở đó. Trên lớp băng dày, được quét sạch tuyết có một dấu báo, và họ đã cùng liều lĩnh tay nắm tay đi lên trên đó. Sự vắng lặng của các cánh rừng mùa đông chỉ bị phá vỡ vì tiếng nói của họ từ các ngọn đồi xung quanh vang vọng trở lại.

Một điệu van-xơ từ phía xa cất lên, và những người trượt băng lên đường. Cổ máy từ trong một góc âm ỉm chạy ra phía trước, cào sạch và làm láng mặt băng. Bridget nhìn theo và nghĩ Molly sẽ rất thích trượt băng ở đây. Sân băng đầy ắp những đứa trẻ cùng tuổi với nó đang xếp hàng đợi đến lượt mình ra trượt pa-tanh.

“Mình cùng trượt nào”. Jonas nắm bàn tay nàng, siết chặt. Nàng có thể cảm thấy hơi ấm qua đôi găng tay của mình và của chàng. Họ đi xuống các bậc thang bên phía Đại lộ Số Năm của quảng trường, dừng lại để chiêm ngưỡng các thiên thần Giáng sinh xếp hàng quay mặt vào nhau, làm bằng dây kẽm màu trắng giống như kẹo bông, với những chiếc kèn cất cao trong nỗi hân hoan không bật thành lời.

Dòng người di chuyển nhanh hơn khi ai nấy đều đã thuê giày pa-tanh để mang, vừa cười nói vừa lướt qua quãng đường ngắn từ quầy thuê giày tới sân băng. Những người mới tập phải bám vào các thanh vịn trên bức tường bọc quanh để đến được đó, rồi mạnh dạn bước ra, đầu gối run rẩy.

Jonas lo việc đi thuê giày pa-tanh trong khi Bridget chỉ thích thú nhìn mọi người. Những đứa trẻ gò má đỏ hồng, mặc đồ ấm áp, đi ngang qua đó, bám chặt vào tay người lớn, nàng kinh ngạc thấy một số đứa trẻ trượt rất giỏi. Giống như mọi nơi khác ở New York, sân băng rất đông người, nhưng mọi người ở đây nhường nhịn lẫn nhau một cách rất lịch sự, điều vốn chỉ thấy ở những thành phố lớn.

Trên các cây trụ đèn bóng loáng, những lá cờ phất phới bay phía trên trung tâm Rockefeller, màu sắc rực rỡ của chúng càng nổi bật thêm nhờ những chiếc khăn quàng và áo ấm của du khách. Nàng để ý thấy những người dân New York mặc đồ đen cũng tô điểm cho mình một chút màu sắc trên cổ - thứ khăn quàng này được bán dạo rất nhiều ở đây với giá rẻ cho nên ai

cũng muốn mua.

Nàng thấy bàn tay Jonas vỗ vào lưng mình và họ ngồi xuống một chiếc ghế dài lạnh cóng để xỏ giày pa-tanh.

Chỉ vài phút sau họ đã trượt đi theo một vòng tròn rộng của riêng mình, trên mặt họ nụ cười nở lớn.

“Em thấy như mình ở trong một tấm thiệp Giáng sinh”. Bridget nói.

“Em đúng là thế”, Jonas khẳng định.

Nàng rời khỏi Jonas và vượt lên phía một tí, rồi quay mặt lại để nhìn chàng, chân bước thụt lùi. “Em vẫn còn làm như thế được!”, nàng reo lên hớn hở. Chỉ vài giây sau, nàng trở lại đi bên cạnh chàng mà không muốn để cho người quản lí sân băng quở trách, may mắn thay, lúc này ông ta đang nhìn đi nơi khác.

“May cho em đấy”, Jonas cười khúc khích. Chàng gật đầu với một chàng trai ngưỡng mộ nhìn Bridget.

Một lời nhắn nhủ ngầm. Hãy quên đi, ông bạn. Nàng đang đi với tôi.

Phải, em đi với anh, Bridget nghĩ. Và em sẽ mãi mãi như thế.

Sau cùng, chán đi vòng vòng, họ trả lại giày pa-tanh, trước sự trông đợi của một luồng người dài mỗi lúc một nhiều thêm lên trong thời gian họ ở trên sân băng.

“Được, thôi thế là xong mục này”, Bridget nói. “Bây giờ em muốn đi xem các quầy hàng ở đại lộ Saks”.

“Như vậy có nghĩa là phải xếp một hàng khác”, Jonas cười cảnh báo.

“Nào, uống một ly cacao rồi hãy đi. Ít ra chúng ta cũng thấy ấm người trong khi chờ đợi”.

Cách này khá hiệu quả, dù Bridget thấy ở New York không có nơi nào lạnh cho bằng Vermont. Những đám người chen chúc, dòng xe cộ không ngừng đông nghet, và những tòa nhà cao, tất cả dường như đều tạo nên một sức nóng riêng - một thứ kích thích hay lây lan.

Uống hết mấy ly cacao, họ đi tới khúc quanh của sợi dây giăng phía trước các quầy hàng bán đồ ngày lễ. Jonas lấy cái ly của nàng lồng vào trong ly của mình rồi nhét vào trong túi áo.

“Cám ơn”, nàng nói rồi nhìn vào các ô kính, khá gần để nhìn thấy được các chi tiết. Những nhân vật mùa đông gây nên một sự bối rối thích thú, mỗi gian hàng kế cận nhau đều có một câu chuyện riêng để kể lại, họ sử dụng những nhân vật cử động và một kiểu thiết kế ma thuật mà Bridget không thể nào thực hiện nổi ở Randolph. Nhưng những gì nàng thấy thật hấp dẫn, khiến Bridget quyết định áp dụng ít ra một phần của nó vào việc trang trí ngày lễ của mình, ở nhà cũng như ở cửa hàng.

Qua mỗi quầy hàng nàng đều thò dài ngưỡng mộ, không muốn rời đi. Nhưng vì có nhiều người khác đang nồn nóng xếp hàng nên họ không thể lần lữa. Nàng để cho Jonas nắm cánh tay mình đi băng qua đường, hướng về phía Đại lộ số Năm. “Mình đi đâu đây?”, nàng hỏi.

“Đi gặp một vài người bạn của anh”.

Nàng nhìn vào chàng, đôi chút lo âu. “Kìa, ai thế?”.

“Rồi em sẽ thấy”.

Họ tiếp tục đi, ngang qua vài đám người khác, cho đến khi đi được gần một chục dãy nhà. Bridget nhìn lên bảng báo hiệu đường màu xanh chữ trắng. Họ đang ở đường số 42.

Để mặc Jonas, nàng bước xuống khỏi lề đường. Một chiếc tắc xi trờ tới, ngoặt vào lẫn xe bên cạnh, bóp còi inh ỏi.

Chàng chớp lấy nàng, đẩy sau lưng. “Cẩn thận chứ. Mấy thằng này lái xe như điên vậy”.

“Thảo nào”, nàng nói nhăn nhó. “Vậy mấy người bạn anh đâu? Khu này đâu giống khu dân cư”.

Với một tòa nhà chọc trời mới xây ở một góc phố, một ngôi nhà cũ khuất trong dàn giáo ở xéo phía bên kia, một tòa công sở nguy nga với một khuôn viên lớn trải ngang khu phố, và một cửa hàng bán lẻ phía sau mình, Bridget chẳng thấy gì có vẻ là khu có nhiều nhà ở.

“Họ đã ở đây nhiều năm rồi”. Jonas trấn an nàng. “Kìa, có đèn sáng. Chúng ta vào đi”.

Nàng băng qua ngã tư lớn với sự thận trọng hơn và nhận thấy là Jonas, cao hơn nàng một cái đầu, lần này đang cảnh giác trông chừng mấy chiếc tắc xi. Nàng để chàng dẫn đi, và nhìn mặt những con người chẳng mấy khi nhìn trở lại. Khi đi được nửa chừng dãy nhà kế tiếp, chàng dừng lại. “Nhìn kia. Mấy người bạn của anh đây”.

Bridget phá lên cười. Hai con sư tử đá hùng vĩ đang giương mắt nhìn xuống dòng người đi mua sắm, uy nghi nằm trên những cái bệ ở hai bên các bậc cấp lớn.

“Đây. Những con sư tử của thư viện New York”, chàng nói. “Chúng được trang hoàng để phục vụ cho ngày lễ”.

Mỗi con sư tử đeo trên cổ một vòng tròn lớn bằng kim loại, trang trí thêm một chiếc nơ kim loại màu đỏ.

“Ô. Trông đẹp thật”. Nàng nói, “Anh giới thiệu đi”.

“Sao hả?”

“Chúng có tên không?”, nàng ôn tồn hỏi.

“Hừm”. Jonas đưa bàn tay đeo găng lên xoa xoa cảm mình. “Anh nghĩ là chúng có tên. À, anh nhớ ra rồi. Một con tên Nhẫn, một con tên Dũng. Nhưng anh không biết con nào tên nào”.

Bridget nắm lấy cánh tay Jonas và tựa người vào chàng để nhìn mấy con sư tử. Một vài bông tuyết trắng rơi xuống trong khi nàng đứng nhìn, nàng bắt lấy một bông trong lòng bàn tay. “Đã có tuyết rơi”.

Jonas đưa bàn tay ra và bắt thêm vài bông nữa. “Đón xe buýt đi xuống phố nhé?”.

“Kìa, chúng ta đâu phải đang ở trong trận bão tuyết”, nàng cười. “Nhưng cũng được”.

Họ xuống phố ở cuối đại lộ Số Năm, đi bộ qua quảng trường Washington, phía dưới Khải hoàn môn nghệ thuật cổ kính và những tàng cây lâu năm, đồ sộ đến phải kinh ngạc. Tuyết rơi nhẹ in hình lên những đường cong của các cành cây lớn trên đầu họ.

“Em không biết là ở New York có những cây to như thế này”, nàng nói khe khẽ.

“Phải, anh cũng thấy ngạc nhiên khi đến đây lần đầu. Tất nhiên, đây là một trong những khu vực lâu đời nhất của Manhattan. Các đường phố ở đây đều mang tên chứ không mang số”.

“Hừm”. Ý nghĩ chàng đã từng có lần bỡ ngỡ ở khu phố này giống mình khiến cho Bridget thấy phần nào dễ chịu. “Này, em đói bụng rồi”.

“Anh cũng vậy. Em thích ăn gì? Chọn đi”.

Họ đã ra khỏi khu công viên và đi vào một đường phố hẹp chạy qua các ngôi nhà nhỏ, cũ kỹ với những gian hàng kỳ dị ở tầng trệt và một sự đa dạng đến kinh ngạc của những quán ăn.

Bridget vốn chẳng thích các món ăn Thái, Nga hoặc Senegal. “Em có thể làm người quê mùa một chút và chỉ ăn một món thịt băm được không?”.

“Được chứ. Và nếu em không ngại lợi bộ thêm nữa, chúng ta có thể đi tới một trong những quán quen của anh để ăn món đó”.

“Được. Em chưa mệt”.

Vì tuyết vẫn tiếp tục rơi nhẹ nhẹ nhưng không ngớt nên họ băng ngang Greenwich Village và Little Italy để chui vào một khu lân cận gồm những tầng lửng kèn càng khiến cho con đường trở nên nhỏ hẹp.

“Đã đến nơi chưa?”, Bridget hỏi. “Chao ôi, em thật giống như con nít”.

“Gần đến rồi. Đi qua hai dãy nữa, bên phải”.

Nàng hít một hơi dài rồi đi tiếp.

“Kia rồi. Quán Moondance”.

“Ôi, trời”. Có một vẻ gì huyền ảo ở nơi này: một cái quán nhỏ xíu, theo kiểu toa ăn xe lửa trôi giạt đến góc này mấy chục năm trước và được gắn trên cao một bảng hiệu ngộ nghĩnh to hơn cái quán.

Một vành trăng lưỡi liềm lớn, màu phô mai vàng, bọc quanh dưới đáy của tấm bảng. Mấy chữ cái màu xanh của cái tên Moondance nổi bật lên với những đồng tiền sáng lấp lánh trong ánh đèn đường phố. Kế tiếp bên cạnh là hình một ly cà phê lớn màu xanh với những ngôi sao từ đó mọc lên thay vì làn khói. Họa tiết mặt trăng lưỡi liềm được lặp lại nhiều lần nơi các ô cửa nhỏ, và một màu sáng ấm từ đó tỏa ra. Mặc dù tuyết rơi - và có lẽ vì tuyết rơi - trong quán đang có một vài người khách.

“Molly chắc sẽ thích nơi này lắm”, Bridget nói. “Trông như không phải cảnh thật”.

“Nhưng thật đấy”, Jonas nói. “Chà, anh thấy lạnh cóng rồi. Ta vào trong đi”.

Bridget dừng nơi lề đường, cưỡng lại cái kéo tay của chàng để chiêm ngưỡng thêm vài giây nữa cái quán ăn nhỏ ngộ nghĩnh này.

“Vào đi”, chàng bảo. “Trước khi họ hạ nó xuống và thay bằng một tháp công quản”.

“Em mong họ đừng làm thế”, nàng nói và cười.

Họ được một tiếp viên kỳ cựu dẫn tới cái bàn, ông ta đưa cho họ một bản thực đơn có phần lem luốc và để mặc cho họ quyết định.

“Không hẳn là thực phẩm năm sao đâu”, chàng thì thầm. “Nhưng em có thể hoàn toàn yên tâm với món thịt băm”.

Nàng gọi món thịt băm, và chàng cũng làm thế, thêm một chai Côca và khoai tây chiên. Khi họ đã ăn xong và Jonas đi ra phía sau bàn để thanh toán hóa đơn, nàng để ý nhìn người khách kỳ cựu đang ngồi ở cái bàn sau bàn của họ. Ông ta mỉm cười với nàng một cách thân thiện, nhún nhả với ly cà phê và miếng bánh nướng.

Cái quán quá nhỏ nên họ có thể trò chuyện với nhau mà không cần nói lớn. Ông ta có vẻ khá già để làm người khách của quán này từ khi mới lập. Ông ta có thể biết được ít nhiều về cái quán này. Bridget nghĩ mình nên hỏi xem. “Chỗ này mát, ông nhỉ?”.

“Phải”. Ông ta đáp. “Lúc nào cũng mát”.

“Có lẽ ông đã đến đây lâu lắm rồi?”.

Người đàn ông lớn tuổi gật đầu. “Tôi chẳng nhớ từ khi nào nữa”.

“Tôi có thể hỏi ông vài điều được không?”.

“Cô cứ hỏi”.

Jonas đã quay lại và chàng có vẻ thích thú vì sự quan tâm của nàng. Chàng đứng bên cạnh nàng và chờ người kia trả lời.

“Thế ông có biết ai là người làm ra cái bảng hiệu kia không? Một nghệ sĩ ư? Trông thật khác thường”.

“Để tôi nghĩ xem”. Ông ta cắn một miếng bánh, vừa nhai vừa suy nghĩ, như thể phải bồi bổ thêm cho trí nhớ. “Anh ta là một chàng trai trẻ. Có tài thật. Đây là một bảng hiệu phức tạp, nhất là với cái hình mặt trăng. Hình này đã được thấy trong các buổi giới thiệu của điện ảnh và truyền hình”. Ông ta thở dài. “Nhưng anh ta đã làm cái bảng hiệu này hơn hai mươi năm rồi. Tôi không nghĩ anh ta là người ở quanh đây”.

“Thế à”, Bridget sốt sắng nói. “Không biết ông ta ở đâu đến nhỉ?”.

Người đàn ông kia chớp chớp hai mắt. “Cô cần làm một cái bảng hiệu như thế à?”.

“Ồ, không. Nhưng được nói chuyện với ông ta hẳn là vui lắm”.

Jonas lắc đầu và cười.

Người đàn ông lớn tuổi vẫn đang ngẫm nghĩ. “Anh ta có thể ở tận miền bắc của New York. Tôi không biết chắc. Cô và cậu từ đâu tới?”.

“Vermont”.

Ông ta gật đầu. “À, có thể là anh chàng làm bảng hiệu từ đó đến”, ông ta nói với vẻ xã giao.

Jonas cầm chiếc áo lên đưa cho nàng. “Tuyết rơi nhiều hơn đây. Chúng ta phải đi thôi”.

Nàng đứng dậy, xỏ tay áo vào. “Cám ơn ông nhiều lắm”, nàng nói với người đàn ông lớn tuổi. Theo cái đà nhăm nháp của ông thì phải đến ngày mai mới hết cái bánh nướng này.

“Ước gì tôi biết được nhiều hơn”, ông ta nói. “Hai người đi cẩn thận nhé”.

Họ tạm biệt ông rồi thận trọng bước trên lề đường bây giờ đã trở nên trơn trượt vì tuyết bám. Nàng đứng đợi, kéo cổ áo lên và ước gì mình đội một cái nón trong khi Jonas bước xuống lề đường để đón một chiếc tắc xi.

Một chiếc xe nhanh chóng tấp vào và chàng đẩy nàng lên ghế sau. Chàng dặn dò người tài xế rồi khép tấm màn ngăn giữa phía sau và phía trước chiếc xe. “Anh không thể chờ cho đến khi về khách sạn và đưa em vào giường được”, chàng thì thầm vào tai nàng.

Bridget tựa đầu vào tấm nhựa vinyl ấm áp, để cho chàng hôn vồ vập. Trong lúc ngồi xe về khu dân cư nàng chẳng suy nghĩ gì nhiều mà chỉ nhìn ra ngoài khi họ đi qua Time Square và chú ý đến các bảng hiệu điện tử không lồ, rực sáng chói chang. Rất nhiều tấm bảng như thế cho nên khó nói là có những tòa nhà ở đằng sau chúng. Cảnh tượng đẹp mắt như vậy, nhưng Bridget thấy chán nản. Bridget thích thú với New York và hoạt động tung bùng của nó, nhưng nàng cảm thấy nhói đau nỗi nhớ thành phố quê hương bé nhỏ của mình.

Mùa đông đã ập đến Vermont chỉ trong một tuần sau khi họ trở về nhà. Nhiệt độ tụt hẳn xuống dưới mức đóng băng và cứ giữ nguyên như thế. Tuy vậy, Bridget vẫn bận rộn với đám khách đồ xô đi mua hàng Giáng sinh ở cửa tiệm, và rất may là có bà Dutton phụ giúp. Jonas cũng rất bận rộn nơi bệnh viện của chàng với việc chữa trị một đợt bội thu những vụ bong gân và gãy xương nhẹ do ngã trên tuyết và băng. Chàng phải cố gắng hết mức để chăm sóc cho tất cả các bệnh nhân vào viện. Nếu không nhờ có Schulzy, cô y tá mà chàng thuê phụ giúp, có lẽ chàng đã kiệt lực hoàn toàn.

Một hôm, khi các trường học trong quận đều phải đóng cửa do trận tuyết rơi nặng bất thường đêm hôm trước, Bridget dẫn Molly tới cửa tiệm và cho nó làm bài tập trên máy vi tính. Nàng cũng dành ra mấy phút để tự mình lên mạng, kéo Molly vào lòng để cho nó xem một số cảnh mà họ đã thấy ở New York: sân trượt pa-tanh ở trung tâm Rockefeller, hai con sư tử ở thư viện quốc gia và quán ăn Moondance. Đúng như Bridget nghĩ, Molly rất thích cái quán này và xin được đến New York để xem cái quán.

Bridget hôn trên má tóc mượt mà của con gái mình, nói “Có thể là vào mùa hè”.

“Mẹ và bác Jonas đi chơi vui quá. Mẹ cũng biết là con cần được nghỉ ngơi chứ”.

“Giáng sinh đang đến rồi đó, cưng. Con được nghỉ hai tuần và có thể gặp các bạn bè của con ở Randolph”.

“Con có ý này”, Molly hăm hở nói. “Mẹ dẫn con và Vicki đi New York nhé”.

“Như vậy thì đâu có phải là những ngày nghỉ ngơi của mẹ”, Bridget cười.

“Kìa, mẹ... Chúng con sẽ ngoan mà”.

“Mẹ tin chắc là các con sẽ ngoan. Nhưng làm việc gì cũng phải đúng lúc của nó, còn bây giờ thì...”, nàng ngập ngừng. “Chúng ta sẽ ở lại Vermont để đón Giáng sinh như thường lệ xưa nay”.

“Nhưng mẹ thì đã đi được rồi”.

Bridget nháy mắt với con gái mình. “Vì mẹ là người lớn, và đôi khi người lớn thì được đi trước. Con có biết thế không?”.

“Không”. Molly trề môi dưới ra.

“Thôi đừng giận dỗi nữa. Mẹ không chiều con được đâu”.

Molly liền bỏ cuộc và tìm cách xin một thứ khác mà nó thấy dễ được chấp nhận hơn. “Tối nay con ngủ lại nhà Vicki được không mẹ? Sau khi làm bánh Giáng sinh xong?”.

Bridget suy nghĩ về việc này. Nếu Molly đi rồi thì Jonas có thể đến. Nàng nhớ chàng. Hơn thế nữa, hai người có chuyện cần nói với nhau. Cuộc hỏi và đáp được kết thúc bằng lời giải thích của cha nàng hôm trước chưa phải là đủ. Nàng không thể giữ kín mãi được. Bridget không muốn bắt đầu một năm mới mà rốt cuộc lại không *nói thực* câu chuyện với Jonas. Có những việc mà chàng chưa biết... và sẽ không có dịp nào thuận tiện hơn để giải thích.

“Mẹ? Mẹ đang nghĩ gì đâu đâu vậy”.

“Hả? Ồ... xin lỗi. Được chứ, con có thể ngủ bên nhà Vicki”.

Molly nhảy ra khỏi lòng mẹ. “Hay quá!”.

“Nếu con làm xong các bài nhà trường”.

“Bánh qui sắp sửa đẹp rồi, mẹ ơi!”, Molly reo lên trong khi cúi xuống quầy bếp để nhìn cho rõ hơn.

“Sẽ không đẹp đâu nếu con không tự mình làm lấy!”, Bridget cảnh cáo nó.

Molly phải miễn cưỡng ngả người ra sau trong khi Bridget bổ sung những chấm tô điểm cuối cùng và dùng kem trắng viền quanh những hình người bằng bánh qui gừng. Chỉ còn một hình người. Bridget ngưng lại để lấy thêm kem trắng vào ống.

“Bây giờ con gắn nút kẹo lên đó được chưa?”, Molly hỏi.

“Chờ mẹ làm xong một lượt đã”, Bridget trả lời và cố giấu nụ cười trước sự nôn nóng của con gái mình. Molly luôn luôn có tật như thế vào dịp Giáng sinh. Bridget đã phải mang tất cả các món quà bọc kín qua nhà cha mẹ nàng, không thì Molly sẽ chọc thủng và mó máy mỗi thứ đến cả nghìn lần - để đoán xem trong đó là gì. Nó chẳng bao giờ có được sự kiên nhẫn.

Bridget vừa bắt đầu bóp cái ống kem thì có một tiếng gõ mạnh ngoài cửa. Tiếng gõ cửa đột ngột khiến nàng bóp mạnh và làm nhòe ra một cục kem trên mặt hình người. Nàng cầu nhàu và đi lấy con dao.

“Xem thử ai vậy, Molly”, Bridget ra lệnh rồi bắt đầu sửa chữa chỗ hư trên cái bánh.

“Chắc là Vicki. Nó đến xem lại cho chắc mọi thứ mà chúng con cần cho bữa tiệc”. Molly vừa nói vừa phóng ra ngã cửa sau.

“Tiệc gì thế?”, Bridget cau mày. “Hai đứa định làm cái trò gì đấy?”.

“Chúng con định tổ chức bữa tiệc Những Vị Khách Bí Mật tại nhà của nó. Nó có mời cả Kathy nữa. Con phải mang đồ trang điểm tới. Con lấy trong tủ áo mẹ được không?”.

“Không, con không thể...”.

“Con đã lấy rồi mà”, Molly nói cho mẹ biết trong khi mở cánh cửa sau. “Bác Jonas!”, nó mừng rỡ reo lên.

Bridget quay ngoắt lại khi Jonas bước vào. Trông chàng có vẻ vạm vỡ và đầy nam tính, giống như là một cuộc chàng đã ra khỏi phòng khám để đi cấp cứu nhiều giờ ở miền núi xa vậy. Chàng khoác một chiếc áo trùm đầu bằng da lộn màu đen, bên trong lót lông cừu. Bridget chẳng muốn gì hơn là vùi mình vào trong đó và được chàng ôm thật chặt.

Nàng cảm thấy lòng dạ mình cồn cào và hai đầu gối như muốn quỵ xuống, nhưng nàng nhận thấy Molly đang nhìn mình tò mò. Không nên để cho Molly đoán hiểu về việc Jonas đến đây. Bridget lưỡng lự cắn vào môi dưới.

“Tuyết lại sắp rơi nữa đấy”, Jonas nói lớn rồi đóng cánh cửa lại sau khi vào nhà.

Bridget liếc nhìn bầu trời xám xịt bên ngoài. Nàng cố trả lời một cách điềm tĩnh. “Chúng ta sắp có một mùa Giáng sinh trắng xóa đây. Quả đất có nóng lên hay không thì chả biết”.

“Anh nghĩ là mình sắp bị tuyết ngập đến đầu mắt. Con có sao không, Molly?”. Chàng nhìn về phía con bé.

“Con không chờ được! Con nên đi thì hơn! Mẹ ơi, con đi xếp túi nghe, mẹ?”.

“Được. Mẹ sẽ lo mớ bánh quí gừng. Cám ơn con đã giúp mẹ”.

Molly chạy ra khỏi nhà bếp.

“Không ngờ anh đến sớm thế”. Bridget dậm ra lo lắng về bề ngoài của mình.

Nàng đã muốn thay quần áo và trang điểm đôi chút trước khi chàng tới. Nàng đưa lưng bàn tay gạt mớ tóc trước trán mình, nhưng quên mất con dao dính đầy kem trên tay, việc này khiến cho má nàng bị quệt một vết kem.

“Mẹ có nghĩ là bác Jonas đến không?”, Molly ngạc nhiên hỏi rồi cụng cụng cái đầu vào ô cửa nhà bếp.

“Ồ, mẹ tưởng con lên lầu rồi chứ”.

“Con mới trở xuống”, Molly nói hồn nhiên.

“À, mẹ hiểu. Mẹ có nói với con là bác Jonas sẽ đến mà”. Bridget đặt con dao xuống, nàng biết rất rõ lẽ ra nàng không nên nói gì với Molly hết, vì chưa muốn giải thích quá nhiều về chuyện này. Nàng lấy cái khăn ướt, lau vết kem trên má mình, cái gò má ửng đỏ phần nào vì sự bối rối. “Mặc dù mẹ nghĩ là bác sẽ đến muộn hơn kia”, ôi chao, Molly và Vicki sẽ có được một cơ hội lớn để bàn tán về tin này. “Xin lỗi, anh Jonas. Em chưa kịp sửa soạn gì cả”.

“Em trông đẹp lắm mà”.

“Mẹ lúc nào trông cũng đẹp cả, mẹ ơi”, Molly ủng hộ thêm, nhưng lời nói của nó mang một ý nghĩa khác với của chàng.

“Anh thấy anh phải xin lỗi về việc đến sớm, nhưng với trời tuyết như thế, anh muốn chắc chắn rằng Molly sẽ có được món quà Giáng sinh đặc biệt này. Em có phiền không nếu nó mở trước gói quà này?”.

“Không sao đâu. Như vậy may ra nó không làm cho em phát điên lên đây”, Bridget nhún nhún nói.

Chàng đưa tới trước cái hộp lớn buộc ruy băng mà chàng vẫn thủ ở sau lưng.

“Của con!”, Molly reo lên.

“Con biết còn có ai khác trong nhà này tên là Molly không nhỉ?”, Jonas nói đùa và đưa gói quà cho nó.

“Con mở ra bây giờ được không mẹ?”, Molly vừa hỏi mẹ vừa mừng rỡ vồ lấy cái hộp.

“Con mở đi”, Jonas nói, và Bridget gật đầu đồng ý với câu trả lời của chàng.

Hết sức cẩn thận, Molly kéo tuột sợi dây ruy băng sáng bóng buộc quanh cái hộp đựng quà, hai mắt hạt dẻ của nó sáng lên long lanh. Tờ giấy cũng được gỡ ra cẩn thận như thế, rồi Molly mở cái nắp hộp lên để xem thứ gì bên trong.

“Một tấm vải lót yên!”.

“Cẩn thận nhé”, Jonas lưu ý khi nó bắt đầu lôi tấm vải ra. “Có thể có một cái gì gói bên trong đấy”.

Molly mở to đôi mắt trước khi bắt đầu mở tấm vải màu xanh nhạt ra. Tấm vải dày che không để Bridget nhìn được gì bên trong, nhưng nàng thấy một thoáng nghiêm nghị đột ngột hiện ra trên gương mặt của con gái mình. Molly bỗng cười to lên.

“Cái gì vậy?”, Bridget hỏi, không ngăn được sự tò mò.

“Một con búp bê!”, Molly nói lớn, đồng thời nhấc một con búp bê sành từ trong tấm vải ra.

“Bác nghĩ đứa con gái nào cũng nên có một con búp bê, cho dù có còn ở tuổi chơi búp bê hay không”, Jonas vừa nói vừa nhoẻn miệng cười.

“Tuyệt lắm!”, Molly vui vẻ. “Cả hai món quà đều tuyệt cả! Cảm ơn bác Jonas”.

“Không có gì”. Chàng gật đầu nhẹ, mỉm cười, đuôi mắt nheo lại.

Tiếng điện thoại reo vang. “Con đi nghe đây!”, Molly nói.

“Ra ngoài phòng khách mà trả lời nhé”, Bridget bảo và Molly chạy qua phòng khác.

Một giây sau tiếng chuông hết reo và Molly báo lại, “Điện thoại của con!”.

Jonas từ từ đi qua căn phòng, đến nơi Bridget đang đứng. Chàng liếc nhìn nhanh vào những hình người bằng bánh qui gừng có bôi kem. “Đẹp quá”, chàng nói.

“Và ăn cũng rất ngon nữa. Đây”, nàng vừa nói vừa đưa cho chàng một hình người có bộ mặt bằng kẹo dẻo.

“Em đùa đấy à?”. Đôi mắt chàng lộ vẻ diễu cợt. “Em làm công phu như thế mà bảo anh cần mất một miếng của anh chàng này?”.

“Không, em không đùa đâu”. Bridget mỉm cười nhẹ nhàng. “Em đã làm hỏng cái này rồi”.

Chàng đang đứng sát bên cạnh nàng, chỉ cần nhích người một tí là nàng có thể chạm vào chàng, nhưng nàng thấy gần như việc ấy là không cần thiết. Bridget có cái cảm giác đầm ấm mơ hồ rằng chàng đã ôm nàng trong vòng tay.

“Có phải là em đã thay đổi ý định?” Chàng nói khe khẽ, đôi mắt xanh đục nhìn vào mắt nàng.

“Về chuyện gì?”. Nàng hỏi, và nhận thấy một sự thu hút có tính nhục cảm nơi chàng.

“Về tối hôm nay”, chàng đáp. “Em dường như có vẻ... Ồ, anh không biết. Đuối sức phải không? Nói thế có đúng không nhỉ?”.

Jonas đưa ra một lời thăm dò ranh mãnh như thường lệ. Giữa các công việc như lo cho gian hàng trong mùa mua sắm Giáng sinh, tạo sự vui vẻ cho con gái mình, và vẽ mặt cho các nhân vật bánh qui gừng bằng một ống kem, Bridget đã thấy ngán ngẩm. Và tất cả những chuyện gây căng thẳng này, vốn chỉ là lật vạt, chẳng có chuyện nào sánh nổi với một chuyện lớn mà nàng toan tính trong đầu đã nhiều tháng nay.

“Ồ, thì anh biết đấy... Giáng sinh ảnh hưởng tới tất cả mọi người. Những ngày lễ là những ngày căng thẳng”.

Jonas nhìn nàng trầm ngâm. “Có thật thế không? Anh chưa nói điều gì cả, nhưng em đã có một khoảng thời gian để suy nghĩ xem có muốn kết hôn với anh hay không. Em có yêu anh thực hay không”.

Bridget cảm thấy hụt hẫng và hi vọng sự buồn nản của mình không bộc lộ ra trên nét mặt. “Em vẫn yêu anh trong suốt mười năm, Jonas”. Bridget trả lời với sự bình thản lạ lùng. “Chẳng có gì làm thay đổi điều đó hết”.

Hai bàn tay chàng xòe rộng ra hai bên hông nàng và kéo nàng vào với mình. Nàng mềm mại ngã người vào trong vòng tay của chàng và ngửa mặt lên để đón nụ hôn của chàng. Đây là một sự hứa hẹn ngọt ngào, kết buộc bằng sự đam mê, và mang một dấu ấn chiếm hữu.

Thật vui khi nàng nghe Molly gác máy điện thoại và reo lên, “Mẹ của Vicki đang đến đón con!” và lần này thì nó thành thật leo lên cầu thang.

Bridget đã có được những gì nàng muốn: một cơ hội để vùi mình vào trong chiếc áo và hít thở làn hơi ấm áp của chàng. Jonas vuốt nhẹ trên lưng nàng, mơn trớn toàn thân và thủ thỉ những lời yêu đương vô nghĩa vào trong tóc nàng. Nàng không cử động gì cho đến khi Molly ầm ầm chạy xuống và lao ra phía cửa trước. “Mẹ không nghe tiếng mẹ của Vicki bóp còi ngoài kia hay sao?”, nó gọi lớn.

“Không”, Bridget đáp trong lúc tiếng cánh cửa trước đóng sầm lại sau lưng Molly. “Tốt rồi”, nàng nói với Jonas.

Jonas mỉm cười với nàng. “Anh cũng giống y như thế khi bằng tuổi nó. Cứ làm những gì mình muốn, chạy nhanh để không ai chặn mình được, và...”.

Bridget đặt một ngón tay lên miệng chàng. “Anh muốn nói bướng bỉnh chứ gì. Phải rồi, anh và

nó giống nhau cái tính ấy thật”.

Chàng gật đầu. “Em biết không, nói ra thì nghe buồn cười, nhưng nhiều lúc anh nghĩ nó có thể là con của anh”.

Câu nói tình cờ này khiến tim Bridget nhảy thót một nhịp. Lúc này đây nàng cảm thấy hết sức gần gũi với chàng, đón nhận sự âu yếm bản năng mà chàng đang dành cho nàng. Hơn bất cứ lần nào được Jonas ôm trong vòng tay, Bridget cảm thấy thật yên bình và an toàn. Chàng đã về nhà. Chàng đã yêu nàng và cần có nàng như là nàng đã yêu và cần có chàng vậy.

“Hôm nay anh đã nói là anh yêu em chưa, Bridget?”. Jonas nói với một giọng khàn khàn say đắm, cúi đầu xuống sát đầu nàng.

“Không, em không nghĩ thế. Anh có biết rằng em yêu anh không?”. Hai bàn tay nàng đặt trên vai chàng. Nàng đang định lùa hai bàn tay xung quanh cổ chàng thì chợt nhận ra cái ống kem vẽ hình vẫn còn giữ trên tay mình và một vệt kem trắng dính trên chiếc áo da màu đen của chàng. “Kìa, em đang làm gì trên chiếc áo anh thế này!”, nàng kêu lên và cười xin lỗi. “Để em lau cho sạch”.

Xoay người ra khỏi vòng tay của chàng, nàng đặt ống kem lên quầy bếp để nó không còn gây rắc rối nữa, rồi với lấy cái khăn ướt. Jonas nở nụ cười uể oải nhìn nàng hăm hở chùi mạnh vệt kem.

“Thôi được rồi”, chàng nói sau vài giây và cởi chiếc áo để lên chiếc ghế dựa gần nhất trong bếp.

“Em chùi chưa hết mà”, Bridget phản đối.

“Anh không quan tâm”, Jonas lắc đầu nhanh và đưa hai cánh tay vòng quanh người Bridget rồi siết vào nơi eo của nàng.

Hành động tiếp theo đã được bộc lộ trong ánh mắt của chàng. Chàng cúi người xuống, lướt đôi môi mình trên má và trên thái dương của nàng. Mùi xạ hương của dầu cao râu kết hợp với hương vị đàn ông của chàng khiến cho nàng thấy ngây ngất. Hơi nóng cơ thể của chàng khiến nàng có cảm giác đang đứng trước một ngọn lửa bùng phực.

“Tuần sau chúng ta làm đám cưới, em nhé?”, chàng hỏi trong khi đôi môi áp lên làn da mịn màng của nàng. “Trước lễ Giáng sinh. Ngay sau khi định ngày được với mục sư. Có được không em?”.

“Vâng”, nàng nói thì thào.

“Em có đủ thời gian để làm mọi thứ không? Chúng ta có thể tổ chức một hôn lễ thực sự, Bridget, khác thường, theo như em muốn. Đó sẽ không phải là một đám cưới vội vàng, qua loa. Anh yêu anh và muốn cho mọi người biết điều đó”.

“Để em thu xếp thời gian. Em sẽ mời tất cả bạn bè của em ở Randolph”. Từ lúc này cho đến ngày đám cưới, từng giây từng phút đều rất tất bật, nhưng Bridget thấy là mình không hề muốn thay đổi. Nụ cười biến khỏi đôi môi của nàng khi những ý nghĩ khác, nghiêm trọng hơn, bỗng nhiên xuất hiện. “Jonas, em muốn nói với anh về chuyện Brian và cuộc hôn...”

“Đừng”. Bàn tay chàng đè lên miệng nàng không cho nói nữa. “Trong tuần qua, anh đã ít nhiều tự vấn lương tâm. Trong thời gian mười năm, gần mười một năm, xa cách thì nhiều chuyện đã xảy ra cho mỗi người chúng ta. Anh không muốn em giải thích với anh một điều gì về người chồng quá cố và cuộc hôn nhân đã qua của em. Đó không hề là chuyện của anh. Cuộc sống của

chúng ta bắt đầu từ giờ phút này, và đó mới là điều đáng nói”.

“Nhưng Jonas này, còn có...”.

“Anh biết”, chàng cắt ngang. “Còn phải nghĩ tới Molly nữa. Anh thích nó, Bridget. Nó là một đứa bé khác thường”. Bridget để ý thấy là chàng đã không đưa ra một sự so sánh nào, hoặc tìm cách xem Molly giống mẹ hay giống cha nó. “Sau khi kết hôn, anh muốn làm thủ tục nhận nó làm con, nếu em và Molly đồng ý”.

“Em nghĩ là cả em và Molly đều rất muốn”, Bridget gật đầu. “Dầu sao, Jonas, tất cả những gì em muốn nói...”.

“Chúng ta sẽ không nói về quá khứ nữa, mà chỉ nói đến tương lai thôi”, chàng khẳng định mạnh mẽ.

Nàng thở dài. Nếu muốn có một tương lai với nhau, nàng cần phải nói với chàng toàn bộ sự thật. Vào lúc này.

“Jonas”, nàng nói, “anh phải nghe em trước đã”.

Chàng nheo mắt nhìn lên gương mặt vẻ nghiêm túc của nàng. “Được. Anh nghe đây”.

Tiếng nói của nàng không còn là tiếng thì thầm nữa khi rốt cuộc nàng đã tìm thấy can đảm để nói. “Molly là con của anh, Jonas”.

“Sao hả?”, chàng trân trân nhìn nàng.

“Anh còn nhớ - mấy ngón tay nàng run run vuốt trên cổ áo của chàng, một cử chỉ triu mến quen thuộc của hai người với nhau - ngày thứ bảy hôm ấy chúng ta trượt tuyết ngang qua đồng quê và tình cờ vào trong một trại gỗ không người hay không? Chúng ta cùng vào trong một căn lều để sưởi ấm và...”.

Hai cánh tay chàng siết chặt quanh nàng. “Chẳng lẽ em thực lòng cho rằng anh đã quên đi chuyện yêu nhau lần đầu của chúng ta hay sao?”. Chàng hỏi với giọng khàn khàn. “Chúng ta ở đấy suốt cả một ngày. Đến mặt trời lặn mới về. Chúng ta chỉ về nhà trước khi trời tối”.

“Chưa đầy một tháng sau, anh ra đi. Hai tuần lễ sau đó, em mới biết là mình đã có thai”.

“Sao em không cho anh biết?”, chàng rên rỉ.

“Làm sao được chứ?”. Nàng hỏi lại với sự chua chát. “Anh chẳng bao giờ nói cho em biết là anh đi đâu và em làm sao để liên lạc với anh. Lẽ ra em nên cố tìm, nhưng... em sợ”.

“Lẽ ra em không nên làm thế”, chàng nói dịu dàng.

“Theo như em biết thì anh đã bỏ rơi em. Mẹ em lo hết việc này và bà làm cho em thấy rằng anh không có quyền biết về đứa con của chúng ta”.

Jonas bút rút quay đi, xốc một bàn tay vào trong mái tóc. “Lẽ ra anh phải nghĩ đến khả năng này”, chàng rên rỉ tự lên án mình. “Lẽ ra anh phải biết”.

“Không dễ gì đâu, bởi vì em vẫn còn yêu anh”, nàng bình tĩnh nói với chàng. “Mẹ em thu xếp để cho em ở nhà em gái của mẹ ở Pennsylvania”. Bridget giải thích.

Jonas quá bối rối nên không muốn thực sự lắng nghe. “Anh chàng Brian ấy, người chồng đã mất của em, anh còn nhớ em từng nói với anh rằng anh ta rất rộng lượng và thông cảm. Anh ta đã cưới em và làm cha cho đứa con của một người khác. Anh hiểu vì sao em rất quan tâm tới anh ta”, Jonas thở dài buồn bã, bàn tay chàng chà chà sau gáy.

“Brian...”, nàng ngập ngừng. “Brian O’Shea không phải là người có thật”.

“Em nói sao?”, Jonas quay người lại, trở mắt nhìn nàng.

“Anh ta chỉ là một nhân vật hư cấu trong trí tưởng tượng của mẹ em. Mẹ em muốn sau khi sinh xong thì đem đứa bé cho làm con nuôi, nhưng em không thể làm vậy. Thế rồi mẹ em... phải, bà không muốn người ta biết rằng đứa cháu ngoại của bà là một đứa con hoang. Thế nên bà đã bịa ra một câu chuyện để nghe và làm cho mọi người tin là thật”.

“À, phải, ai mà cãi nổi với bà Margaret Harrison”, Jonas lẩm bẩm.

“Em phải chấp nhận câu chuyện này bởi vì chính em, em cũng thấy ít nhiều xấu hổ”. Nàng thở một hơi dài, nhìn lên chiếc nhẫn cưới bằng vàng trên ngón tay mình. Đây là biểu tượng của một sự dối trá tự vệ, vốn tồn tại đã lâu. Một sự dối trá mà không ai biết làm sao để mà đừng nói.

“Nếu biết thế... anh đã phải đến đó với em. Anh sẽ bảo với mẹ em làm ơn đừng dính dáng vào chuyện này”.

“Jonas...”, giọng nói Bridget trầm xuống một cách đau khổ. “Em đã không muốn cho anh biết về chuyện Molly. Em muốn là mình có thể nói nó là con của một người khác nếu như anh có trở về. Em sợ anh cảm thấy có trách nhiệm, hoặc anh muốn cưới em là vì nó. Em không muốn anh làm như thế”.

“Bridget”. Chàng ôm lấy nàng, siết chặt hơn nữa và ru nàng nhẹ nhàng, như muốn làm cho vơi dịu một cách muộn màng nỗi khổ đau phiền não mà nàng đã chịu đựng một mình. “Anh yêu em. Ít nhất em cũng biết rằng anh muốn cưới em là vì anh yêu em trước khi anh được biết chuyện về Molly. Có thể rằng bây giờ đã biết thì anh càng yêu nhiều hơn nữa”.

“Em rất mừng”. Mấy tiếng này hẳn còn quá ít để nói lên niềm phấn chấn sục sôi trong nàng khi nàng nép người vào chàng.

“Bây giờ anh vẫn chưa tin được điều đó”, Jonas nói khẽ vào mái tóc nàng. “Em biết đấy, kể từ mùa hè vừa qua, khi đôi vợ chồng trẻ ấy...”. Chàng bỗng trở nên bối rối, không muốn nói thêm nhưng Bridget còn nhớ lại sự xúc động sâu xa của chàng do cái chết sớm của đứa con cặp vợ chồng kia. Chàng đã không còn có thể giữ được cái tác phong chuyên nghiệp, bình thản mà các bác sĩ cần và được rèn luyện để có. Nàng đã một thoáng nhìn sâu vào tâm hồn chàng ngày hôm ấy.

“Bridget, việc đó khiến anh nhận thức ra rằng gia đình là một cái gì rất quý giá. Và điều đó đang bắt đầu đến với em, với anh và với Molly theo cách riêng của chúng ta. Chúng ta đang trở thành một gia đình”.

“Em biết”, nàng nói và đưa tay lên vuốt má chàng. “Và em ngạc nhiên khi thấy là sự kết nối này rất tự nhiên. Nhìn thấy anh và Molly ở bên nhau, rốt cuộc em đã hiểu rằng không có gì phải e ngại và mình đã chờ đợi quá lâu. Molly cần có anh” - nàng nói nghẹn ngào - “nó cần có người cha thật của nó”.

“Anh đã làm lỡ mất nhiều năm tháng trong thời thơ ấu của nó”, chàng nói đôi mắt rầu rầu.

“Em cũng biết như thế”, nàng đáp. “Và em phải nhận trách nhiệm là đã để xảy ra điều ấy”.

Jonas buông một tiếng thở dài. “Không hẳn là thế. Mẹ của em, khổ thay, anh không biết nên nói thế nào. Em cũng biết anh nghĩ thế nào về bà ấy. Bà ấy là bà ấy. Nhưng mẹ em không thể điều khiển em theo cách bà ấy đã từng làm, Bridget. Mẹ em không thể điều khiển chúng ta được. Anh sẽ không để xảy ra việc đó lần nữa đâu”.

“Việc đó đang thay đổi”, nàng nói với một giọng nhỏ nhẹ. “Dù chậm chạp, nhưng đang thay đổi”.

“Anh không muốn chống lại bà ấy. Nhưng anh không nghĩ là có một lúc nào mình sẽ gọi bà ấy là mẹ. Anh xin lỗi về chuyện này”.

“Anh đừng xin lỗi. Anh có quyền giận mẹ em. Và giận em”.

“Không đâu. Như vậy có ích gì? Không ai viết lại được quá khứ, hoặc làm sống lại quá khứ đâu, Bridget”. Jonas kéo nàng lại gần hơn. “Anh đã làm một người cha như thế đó. Tồi tệ thật. Nhưng anh cũng thấy mừng. Thà muộn còn hơn là không bao giờ, đúng không? Nói ra thì kỳ lạ, nhưng anh không cảm thấy tức giận. Anh thấy tràn đầy hạnh diện. Anh có một đứa con. Chúng ta có một đứa con!”.

Bridget ngẩng đầu lên nhìn chàng. Nàng như nghẹt thở khi nhìn thấy một nụ cười rạng rỡ trên gương mặt của Jonas. “Phải, chúng ta có một đứa con”, tiếng nàng nghẹn đi vì xúc động. “Tất nhiên là Molly không biết, nhưng chúng ta sẽ nói cho nó biết”.

“Chúng ta sẽ cùng nhau nói”, Jonas hứa. Một chút bắn khoản thoáng qua trên gương mặt chàng. Em nghĩ nó có giận không?”.

“Chúng ta sẽ giải thích hết mọi điều”, Bridget nói. “Nó đã lớn để hiểu được. Nó thích anh đấy, Jonas. Có thể nó phải mất một thời gian để thích ứng, nhưng em biết cuối cùng rồi nó sẽ thương anh và thấy hạnh diện khi được làm con anh”.

“Nó đã đủ lớn chưa?”. Chàng như có vẻ đắn đo về điều này. “Em nói với anh rằng nó đã được tám tuổi và sắp lên chín. Anh tin lời em. Thực ra nó bao nhiêu tuổi?”. “Mười”.

Jonas nhìn kỹ gương mặt nàng một lúc lâu. Bridget muốn nhìn tránh đi nhưng đôi mắt chàng cứ chăm chăm nhìn nàng. “Từ nay trở đi, chúng ta sẽ nói thật với nhau về tất cả mọi điều. Em đồng ý không?”.

“Vâng”, nàng nói khe khẽ, không dám tin rằng chàng muốn cùng mình... muốn kết hôn cùng mình.

Miệng chàng đột ngột áp lên một góc môi nàng. Bridget xoay người đáp lại cái hôn của chàng, cảm thấy hạnh phúc hơn bao giờ hết trong đời mình.

Họ dự thánh lễ trong nhà thờ có ngọn tháp trắng vào đêm trước Giáng sinh, cùng với hầu hết những người dân ở Randolph. Bridget nhìn xuống các hàng ghế dài đầy ắp những người. Nàng nhận ra hai chị em nhà Pomfret bên cạnh bà Dutton, những bố và mẹ của các bạn Molly, cha mẹ của nàng, những người lớn tuổi và nhỏ tuổi, tất cả cùng đến đây trong tình thân thiện của một đêm thật lạnh khiến cho ai ai cũng khoác áo choàng. Chỉ nghe văng vẳng tiếng sôi sùng sục của cái nồi hơi nhà thờ nơi tầng trệt đang ra sức sưởi ấm cho phần bên trong của giáo đường với

mái vòm cao vút.

Thế rồi ca đoàn cất tiếng, bắt đầu hát bài “Phố nhỏ Bethlehem”. Bài hát tuyệt vời này luôn nhắc cho Bridget ít nhiều nhớ về cái thành phố nhỏ của mình. Các ô kính của nhà thờ, theo truyền thông New England, đều không gắn kính màu, để nhìn thấy bầu trời phía trên. Sự trong trẻo của một đêm đông khiến cho những ngôi sao lấp lánh hơn với một sức sáng chói chang.

Nàng nhìn Jonas, bên kia cái đầu cúi xuống của Molly, nó đang dò theo một bài hát mừng quen thuộc trong cuốn Thánh ca. Dù nhìn trực diện nhưng chàng như đang tỏa ra một sức mạnh thanh bình khiến cho lòng nàng tràn ngập niềm yêu. Nàng hướng sự chú ý về phía ca đoàn lúc này đang êm ái hát lên “... *những ước ao và lo lắng bao năm... đêm nay đều thỏa mãn trong con...*” với sự ngân dài của âm thanh cuối.

Bridget thầm khấn nguyện cho ba người họ, cuối cùng đã thành một gia đình, nàng nhìn xuống chiếc nhẫn đính hôn mà Jonas chỉ mới trao cho nàng một tuần trước đó - và chiếc nhẫn trơn bằng vàng mà chàng đã đeo cho nàng trong một nghi thức tại giáo đường ngày hôm qua. Hạt kim cương ngời sáng hơn tất cả ánh lửa của những vì sao ngoài khung cửa, nhưng chiếc nhẫn cưới mới là thứ quan trọng hơn hết đối với nàng.

Nàng thở phào và ngồi thẳng người lên, dang rộng cánh tay trên thành ghế dài, phía sau đầu của Molly. Jonas cũng làm như thế. Chàng đặt bàn tay lên trên tay nàng, siết lại nhẹ nhẹ và nhìn nàng với tất cả tình yêu mà nàng vẫn luôn mong đợi.



Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>